

THÔNG TIN TRIỆU HỒI SẢN PHẨM

I. Thông tin chung

1 Mã số đợt triệu hồi : **THSP/2021/6** Ngày công bố: **01/02/2021**

II. Thông tin chi tiết

2 Nhà sản xuất xe : **Công ty TNHH ô tô Mitsubishi Việt Nam**
An Bình, Dĩ An, Bình Dương

3 Loại phương tiện : Ô tô con

4 Nhãn hiệu : **MITSUBISHI** 5.Số loại: **1: OUTLANDER GF2WXTMGLVT;**
2: OUTLANDER GF2WXTXGLVT ;
3: OUTLANDER GF3WXTMGZLVT

6 Thời gian sản xuất : **Từ 15/01/2018 đến 21/07/2019**

7 Số khung (số VIN) : Xem danh sách đính kèm

8 Số động cơ : Xem danh sách đính kèm

9 Số lượng xe triệu hồi : **5370 chiếc**

10 Nội dung triệu hồi : **Chương trình triệu hồi xe Mitsubishi Outlander do Công ty TNHH ô tô Mitsubishi Việt Nam sản xuất, lắp ráp để thay thế bơm xăng cho các xe bị ảnh hưởng**

11 Địa điểm thực hiện : **Tại tất cả các đại lý và trạm dịch vụ ủy quyền của Công ty TNHH ô tô Mitsubishi Việt Nam trên toàn quốc (Xem danh sách đính kèm).**

12 Thời gian kiểm tra, sửa chữa dự kiến : **1.1 h/ xe**

13 Thời gian bắt đầu thực hiện : **09/02/2021**

14 Thời gian dự kiến kết thúc : **08/02/2023**

15 Chi phí sửa chữa : Công ty TNHH ô tô Mitsubishi Việt Nam và các đại lý được ủy quyền sẽ kiểm tra, khắc phục miễn phí lỗi của những xe bị ảnh hưởng

III. Khuyến cáo người sử dụng

Trên các xe bị ảnh hưởng, bơm xăng bên trong thùng xăng có thể ngưng hoạt động, dẫn đến việc không thể khởi động động cơ hoặc động cơ ngưng hoạt động trong quá trình vận hành.

Nguyên nhân được xác định là do cánh bơm bên trong bơm xăng có thể bị phồng lên, làm cho nó bị chạm vào các bộ phận xung quanh của thân bơm và dẫn đến bơm xăng bị ngừng quay, từ đó dẫn đến việc không thể khởi động động cơ hoặc động cơ ngưng hoạt động. Trong bơm xăng, cánh bơm được làm bằng nhựa có mật độ phân tử nhựa thấp nên dễ bị phồng lên trong điều kiện hoạt động bình thường.

Chúng tôi khuyến cáo khách hàng cần nhanh chóng mang xe tới nhà phân phối ủy quyền của MMV để được kiểm tra và thay thế bơm xăng theo chương trình triệu hồi nêu trên nhằm đảm bảo xe luôn trong tình trạng tốt cho việc sử dụng.

Để biết thêm thông tin hoặc cần tư vấn, các khách hàng có thể truy cập vào đường link: <https://www.mitsubishi-motors.com.vn/tin-tuc/thong-tin-trieu-hoi-c129.html>. hoặc liên hệ trực tiếp đến các nhà phân phối dịch vụ ủy quyền của MMV hoặc số điện thoại hỗ trợ kỹ thuật của MMV: 0903.999.141 hoặc email của MMV: cskh.mitsubishi@gmail.com.

IV. Ghi chú:

Các chủ phương tiện có thể cung cấp thông tin phản ánh về chiến dịch triệu hồi sản phẩm tới Cục Đăng Kiểm Việt Nam theo địa chỉ:

Số 18 đường Phạm Hùng – P.Mỹ Đình 2 – Q.Nam Từ Liêm – Tp.Hà Nội

Điện thoại: 024 –37687509 Fax: 024-37684730

HỆ THỐNG NPP DỊCH VỤ BẢO DƯỠNG – BẢO HÀNH CỦA MMV

KHU VỰC MIỀN BẮC

1. Công ty cổ phần ô tô Trung Thượng

Địa chỉ: Km 6 Đại lộ Thăng Long, Hoài Đức, Hà Nội
ĐT: 024 - 2211 8116 / 3365 0919
Fax: 024-33653230

2. Công ty Cổ phần đầu tư thương mại An Dân

Địa chỉ: 01 Nguyễn Văn Linh, Long Biên, Hà Nội.
ĐT: 024 – 38735767
Fax: 024 – 38733561

3. Công ty TNHH Ô tô Việt Hùng

Địa chỉ: Km 14+500 Quốc lộ 6, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
ĐT: 024 - 33571260 ~ 62
Fax: 024 - 33571266

4. Công ty cổ phần Ô tô Hà Nội

Địa chỉ: Km12, Quốc lộ 32, Phú Diễn, Từ Liêm, Hà Nội
ĐT: 0936.2121.93 – 0972.761.618
Fax: 024-37635594

5. Công ty TNHH Ô tô Thái Nguyên

Địa chỉ: 706-708 Dương Tự Minh, Quan Triều, Thái Nguyên
ĐT: 02083.828.828
Fax: 280-3542223

6. Công ty TNHH TM Ô tô Hải Phòng

Địa chỉ: Số 189 Hà Nội, Sờ Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng
ĐT: 0948.951.516
Fax: 02253-529896

7. Công ty TNHH Hóa dầu T&T Hải Dương (Mitsubishi T&T Hải Dương)

Địa chỉ: Lô 90.2, Khu đô thị phía Tây, Tân Bình, Hải Dương
ĐT: 02203.866.369
Fax:

8. CÔNG TY TNHH Ô tô Bắc Ninh

Địa chỉ: 9 Lê Thái Tổ, P. Võ Cường, TP Bắc Ninh
ĐT: 098 569 2692
Fax:

9. Công ty cổ phần Ô tô Hà Nội – CN Phú Thọ

Địa chỉ: Tổ 52, khu 12, Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ
ĐT: 0936.2121.93 / 0972.761618
Fax: 024 – 3763.5594

10. Công ty CP Thương mại Kim Liên Hà Nội

Địa chỉ: 26 Phạm Văn Đồng, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, HN
ĐT: 024 - 3871.5678
Fax: 024- 38778.777

11. Công ty TNHH Ô tô Tuyên Quang

Địa chỉ: Tổ 28, Phường Tân Hà, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang
ĐT: 020- 737.37737
Fax:

12. Công ty TNHH TM TH Tiến Thành

Địa chỉ: Km 2+900, Đại lộ Trần Hưng Đạo, Phường bắc Cường, TP Lào Cai, Tỉnh Lào Cai.
ĐT: 0981.695.858
Fax:

13. Công ty TMDV Ô tô Hòa Bình Minh- CN Quảng Ninh

Địa chỉ: Khu đô thị mới Nam ga, Phường Giếng Đáy, Thành Phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh.
ĐT: 0203.358.6686
Fax: 0203.3586686

14. Công ty cổ phần Ô tô Hà Nội (CN Ninh Bình)

Địa chỉ: Đường Trần Nhân Tông, Thôn Vườn Hòa, Xã Vĩnh Phúc, Thành Phố Ninh Bình
ĐT: 0889.129.339
Fax:

15. Công ty TNHH Ô tô Xe máy Hưng Thịnh Phát

Địa chỉ: 140 Quang Trung, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình
ĐT:
Fax:

16. Công ty TNHH Ô tô An Dân Vĩnh Phúc

Địa chỉ: Thôn Phố, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc
ĐT:
Fax:

KHU VỰC MIỀN TRUNG

17. Công ty cổ phần cơ khí ô tô 19/5

Địa chỉ: 280 Bà Triệu, P. Đông Thọ, TP. Thanh Hóa
ĐT: 0912 689 628
Fax: 02373 - 961 447

18. Công ty TNHH Thương mại Kim Liên

Địa chỉ: Đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, Tp. Vinh, Nghệ An
ĐT: 02383 - 851185 / 512077
Fax: 02383 - 511655

19. Công ty TNHH Kim Liên Quảng Bình

Địa chỉ: 253 Quang Trung, Phú Hải, Đồng Hới, Quảng Bình
ĐT: 0232 - 388 9999
Fax:

20. Công ty TNHH Ô tô Đà Nẵng

Địa chỉ: 02 Nguyễn Hữu Thọ, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0236.3778.555 - 0236.3775.888
Fax: 0236.3893.789

21. Trung tâm Ô tô Daesco Đà Nẵng

Địa chỉ: 51 Phan Đăng Lưu, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng
ĐT: 0236-3628721
Fax: 02363 - 624089

22. Trung tâm Ô tô Daesco Huế

Địa chỉ: Lô 90, Khu đô thị mới Đông nam thủy An, P. Thủy Dương, Thị Xã Hương thủy, Huế
ĐT: 0905.715.368
Fax: 0234 3876 777

23. Công ty TNHH MTV TM DV Seven Stars Quảng Ngãi

Địa chỉ: Đinh Tiên Hoàng, P. Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi
ĐT: 0977.7466.77
Fax:

24. Công ty TNHH MTV Hưng Nga

Địa chỉ: 35A, Lý Thái Tổ, Diên Hồng, Pleiku, Gia Lai
ĐT: 0269 - 389 8888 / 382 3871
Fax: 0269 - 382 8785

25. Công ty TNHH Công Nghiệp Ô tô Đaklak

Địa chỉ: 80 Nguyễn Chí Thanh, Tân An, Buôn Mê Thuột
ĐT: 0262 - 3956666
Fax: 0262 - 3956079

26. Công ty cổ phần Ô tô Quy Nhơn

Địa chỉ: 96 Tây Sơn, Quang Trung, TP. Quy Nhơn, Bình Định
ĐT: 0256 - 3646.999
Fax:

27. Công ty TNHH Đầu Tư Thủy Sản Nam Miền Trung - Ninh Thuận

Địa chỉ: Thôn Long Bình, Xã An Hải, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Bình Thuận
ĐT: 259 - 6250.066
Fax:

28. Công ty TNHH Ô tô Quảng Nam

Địa chỉ: 351A Hùng Vương, Phường An Xuân, Tam Kỳ, Quảng Nam
ĐT: 0827.373.637
Fax:

29. Công ty Ô tô Bình Thuận

Địa chỉ: Lô 4/3 Khu CN Phan Thiết, Xã Phong Nẫm, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận
ĐT: 1900 2435 69
Fax:

KHU VỰC MIỀN NAM

30. Xí nghiệp Công nghiệp và Dịch vụ Ô tô ISAMCO

Địa chỉ: 139 Cô Giang, P Cô Giang, Q.1, TP.HCM
ĐT: 0933.59.66.22
Fax: 028 - 3920 0163/5

31. Xí nghiệp Công nghiệp và Dịch vụ Ô tô ISAMCO - Bình Triệu

Địa chỉ: 79-81, QL 13, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP. HCM
ĐT: 0902.622.643
Fax: 028 - 37266408/37260082

32. Công ty Cổ phần Đầu tư & Thương mại A.M.C

Địa chỉ: 619 Huỳnh Tấn Phát, P.Tân Thuận Đông, Quận 7, HCM
ĐT: 028-37755096
Fax: 028 - 37755098

33. Công ty Cổ phần Vận tải Hàng không Miền Nam - SATSCO

Địa chỉ: 1A Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM
ĐT: 028 - 6660 1168
Fax: 028 - 3848 9941

34. Công ty TNHH TM DV Ô tô Phương Nguyên

Địa chỉ: 63Bis Võ Văn Kiệt, P. An Lạc, Q. Bình Tân, TPHCM
ĐT: 028.8891.3355
Fax: 028 - 3752 8089

35. Công ty TNHH ô tô Bắc Quang

Địa chỉ: Đường Số 1, KCN Biên Hoà, Biên Hoà, Đồng Nai
ĐT: 0933.663.312
Fax: 02513.835516

36. Công ty TNHH Ô tô G-Stars Cần Thơ

Địa chỉ: DH1 Võ Nguyên Giáp, P. Hưng Thạnh, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
ĐT: 02923 943 789
Fax: 02923 933 799

37. Công ty cổ phần MOVEO Bình Dương

Địa chỉ: 561A Đại lộ Bình Dương, khu phố 1, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
ĐT: 0906 066 899
Fax:

38. Công ty TNHH Đầu Tư XNK Ô tô Phú Khang

Địa chỉ: Số 132 Trần Hưng Đạo, Khóm Đông Thạnh B, Phường Mỹ Thạnh, Tp Long Xuyên, An Giang
ĐT: 0296.3933337
Fax:

[Đính kèm B] - Danh sách triệu hồi xe **Outlander (GG2W/GF3W)**

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1	RLA0TGF3MH1000006	4B12	GF3W	15/01/2018
2	RLA0TGF3MH1000007	4B12	GF3W	15/01/2018
3	RLA0TGF3MH1000008	4B12	GF3W	15/01/2018
4	RLA0TGF3MH1000009	4B12	GF3W	15/01/2018
5	RLA0TGF3MH1000010	4B12	GF3W	15/01/2018
6	RLA0TGF2XH1000005	4B11	GF2W	15/01/2018
7	RLA0TGF2XH1000006	4B11	GF2W	15/01/2018
8	RLA0TGF2XH1000007	4B11	GF2W	15/01/2018
9	RLA0TGF2XH1000008	4B11	GF2W	15/01/2018
10	RLA0TGF2XH1000009	4B11	GF2W	15/01/2018
11	RLA0TGF2MH1000003	4B11	GF2W	15/01/2018
12	RLA0TGF2MH1000004	4B11	GF2W	15/01/2018
13	RLA0TGF2MH1000005	4B11	GF2W	15/01/2018
14	RLA0TGF2MH1000006	4B11	GF2W	15/01/2018
15	RLA0TGF2MH1000007	4B11	GF2W	15/01/2018
16	RLA0TGF3MH1000011	4B12	GF3W	15/01/2018
17	RLA0TGF3MH1000012	4B12	GF3W	15/01/2018
18	RLA0TGF3MH1000013	4B12	GF3W	15/01/2018
19	RLA0TGF2XH1000010	4B11	GF2W	15/01/2018
20	RLA0TGF2XH1000011	4B11	GF2W	15/01/2018
21	RLA0TGF2XH1000012	4B11	GF2W	15/01/2018
22	RLA0TGF2MH1000008	4B11	GF2W	15/01/2018
23	RLA0TGF2MH1000009	4B11	GF2W	15/01/2018
24	RLA0TGF2MH1000010	4B11	GF2W	15/01/2018
25	RLA0TGF3MH1000014	4B12	GF3W	15/01/2018
26	RLA0TGF3MH1000015	4B12	GF3W	15/01/2018
27	RLA0TGF3MH1000016	4B12	GF3W	15/01/2018
28	RLA0TGF3MH1000017	4B12	GF3W	15/01/2018
29	RLA0TGF3MH1000018	4B12	GF3W	15/01/2018
30	RLA0TGF3MH1000019	4B12	GF3W	15/01/2018
31	RLA0TGF3MH1000020	4B12	GF3W	15/01/2018
32	RLA0TGF3MH1000021	4B12	GF3W	15/01/2018
33	RLA0TGF3MH1000022	4B12	GF3W	15/01/2018
34	RLA0TGF3MH1000023	4B12	GF3W	15/01/2018
35	RLA0TGF3MH1000024	4B12	GF3W	15/01/2018
36	RLA0TGF3MH1000025	4B12	GF3W	15/01/2018
37	RLA0TGF3MH1000026	4B12	GF3W	15/01/2018
38	RLA0TGF3MH1000027	4B12	GF3W	15/01/2018
39	RLA0TGF3MH1000028	4B12	GF3W	15/01/2018
40	RLA0TGF3MH1000029	4B12	GF3W	15/01/2018
41	RLA0TGF3MH1000030	4B12	GF3W	15/01/2018
42	RLA0TGF3MH1000031	4B12	GF3W	15/01/2018
43	RLA0TGF3MH1000032	4B12	GF3W	15/01/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
44	RLA0TGF3MH1000033	4B12	GF3W	15/01/2018
45	RLA0TGF3MH1000034	4B12	GF3W	15/01/2018
46	RLA0TGF3MH1000035	4B12	GF3W	15/01/2018
47	RLA0TGF2XH1000013	4B11	GF2W	15/01/2018
48	RLA0TGF2XH1000014	4B11	GF2W	15/01/2018
49	RLA0TGF2XH1000015	4B11	GF2W	15/01/2018
50	RLA0TGF2XH1000016	4B11	GF2W	15/01/2018
51	RLA0TGF2XH1000017	4B11	GF2W	15/01/2018
52	RLA0TGF2XH1000018	4B11	GF2W	15/01/2018
53	RLA0TGF2XH1000019	4B11	GF2W	15/01/2018
54	RLA0TGF2XH1000020	4B11	GF2W	15/01/2018
55	RLA0TGF2XH1000021	4B11	GF2W	15/01/2018
56	RLA0TGF2XH1000022	4B11	GF2W	15/01/2018
57	RLA0TGF2XH1000023	4B11	GF2W	15/01/2018
58	RLA0TGF2XH1000024	4B11	GF2W	15/01/2018
59	RLA0TGF2XH1000025	4B11	GF2W	15/01/2018
60	RLA0TGF2XH1000026	4B11	GF2W	15/01/2018
61	RLA0TGF2XH1000027	4B11	GF2W	15/01/2018
62	RLA0TGF2XH1000028	4B11	GF2W	15/01/2018
63	RLA0TGF2XH1000029	4B11	GF2W	15/01/2018
64	RLA0TGF2XH1000030	4B11	GF2W	15/01/2018
65	RLA0TGF2XH1000031	4B11	GF2W	15/01/2018
66	RLA0TGF2XH1000032	4B11	GF2W	15/01/2018
67	RLA0TGF2XH1000033	4B11	GF2W	15/01/2018
68	RLA0TGF2XH1000034	4B11	GF2W	15/01/2018
69	RLA0TGF2MH1000011	4B11	GF2W	15/01/2018
70	RLA0TGF2MH1000012	4B11	GF2W	15/01/2018
71	RLA0TGF2MH1000013	4B11	GF2W	15/01/2018
72	RLA0TGF2MH1000014	4B11	GF2W	15/01/2018
73	RLA0TGF2MH1000015	4B11	GF2W	15/01/2018
74	RLA0TGF2MH1000016	4B11	GF2W	15/01/2018
75	RLA0TGF2MH1000017	4B11	GF2W	15/01/2018
76	RLA0TGF2MH1000018	4B11	GF2W	15/01/2018
77	RLA0TGF2MH1000019	4B11	GF2W	15/01/2018
78	RLA0TGF2MH1000020	4B11	GF2W	15/01/2018
79	RLA0TGF2MH1000021	4B11	GF2W	15/01/2018
80	RLA0TGF2MH1000022	4B11	GF2W	15/01/2018
81	RLA0TGF2MH1000023	4B11	GF2W	15/01/2018
82	RLA0TGF2MH1000024	4B11	GF2W	15/01/2018
83	RLA0TGF2MH1000025	4B11	GF2W	15/01/2018
84	RLA0TGF2MH1000026	4B11	GF2W	15/01/2018
85	RLA0TGF2MH1000027	4B11	GF2W	15/01/2018
86	RLA0TGF2MH1000028	4B11	GF2W	15/01/2018
87	RLA0TGF2MH1000029	4B11	GF2W	15/01/2018
88	RLA0TGF2MH1000030	4B11	GF2W	15/01/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
89	RLA0TGF2MH1000031	4B11	GF2W	15/01/2018
90	RLA0TGF2MH1000032	4B11	GF2W	15/01/2018
91	RLA0TGF3MJ1000001	4B12	GF3W	15/01/2018
92	RLA0TGF3MJ1000002	4B12	GF3W	15/01/2018
93	RLA0TGF3MJ1000003	4B12	GF3W	18/01/2018
94	RLA0TGF3MJ1000004	4B12	GF3W	16/01/2018
95	RLA0TGF3MJ1000005	4B12	GF3W	18/01/2018
96	RLA0TGF3MJ1000006	4B12	GF3W	16/01/2018
97	RLA0TGF3MJ1000007	4B12	GF3W	15/01/2018
98	RLA0TGF3MJ1000008	4B12	GF3W	17/01/2018
99	RLA0TGF3MJ1000009	4B12	GF3W	19/01/2018
100	RLA0TGF3MJ1000010	4B12	GF3W	18/01/2018
101	RLA0TGF3MJ1000011	4B12	GF3W	16/01/2018
102	RLA0TGF3MJ1000012	4B12	GF3W	17/01/2018
103	RLA0TGF3MJ1000013	4B12	GF3W	17/01/2018
104	RLA0TGF3MJ1000014	4B12	GF3W	17/01/2018
105	RLA0TGF3MJ1000015	4B12	GF3W	16/01/2018
106	RLA0TGF3MJ1000016	4B12	GF3W	18/01/2018
107	RLA0TGF3MJ1000017	4B12	GF3W	19/01/2018
108	RLA0TGF3MJ1000018	4B12	GF3W	19/01/2018
109	RLA0TGF3MJ1000019	4B12	GF3W	19/01/2018
110	RLA0TGF3MJ1000020	4B12	GF3W	19/01/2018
111	RLA0TGF3MJ1000021	4B12	GF3W	19/01/2018
112	RLA0TGF3MJ1000022	4B12	GF3W	19/01/2018
113	RLA0TGF3MJ1000023	4B12	GF3W	23/01/2018
114	RLA0TGF3MJ1000024	4B12	GF3W	19/01/2018
115	RLA0TGF3MJ1000025	4B12	GF3W	22/01/2018
116	RLA0TGF3MJ1000026	4B12	GF3W	22/01/2018
117	RLA0TGF3MJ1000027	4B12	GF3W	23/01/2018
118	RLA0TGF3MJ1000028	4B12	GF3W	23/01/2018
119	RLA0TGF3MJ1000029	4B12	GF3W	24/01/2018
120	RLA0TGF3MJ1000030	4B12	GF3W	24/01/2018
121	RLA0TGF2XJ1000001	4B11	GF2W	25/01/2018
122	RLA0TGF2XJ1000002	4B11	GF2W	23/01/2018
123	RLA0TGF2XJ1000003	4B11	GF2W	24/01/2018
124	RLA0TGF2XJ1000004	4B11	GF2W	25/01/2018
125	RLA0TGF2XJ1000005	4B11	GF2W	24/01/2018
126	RLA0TGF2XJ1000006	4B11	GF2W	29/01/2018
127	RLA0TGF2XJ1000007	4B11	GF2W	25/01/2018
128	RLA0TGF2XJ1000008	4B11	GF2W	26/01/2018
129	RLA0TGF2XJ1000009	4B11	GF2W	29/01/2018
130	RLA0TGF2XJ1000010	4B11	GF2W	28/01/2018
131	RLA0TGF2XJ1000011	4B11	GF2W	25/01/2018
132	RLA0TGF2XJ1000012	4B11	GF2W	25/01/2018
133	RLA0TGF2XJ1000013	4B11	GF2W	28/01/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
134	RLA0TGF2XJ1000014	4B11	GF2W	25/01/2018
135	RLA0TGF2XJ1000015	4B11	GF2W	26/01/2018
136	RLA0TGF2XJ1000016	4B11	GF2W	24/01/2018
137	RLA0TGF2XJ1000017	4B11	GF2W	28/01/2018
138	RLA0TGF2XJ1000018	4B11	GF2W	26/01/2018
139	RLA0TGF2XJ1000019	4B11	GF2W	26/01/2018
140	RLA0TGF2XJ1000020	4B11	GF2W	29/01/2018
141	RLA0TGF2XJ1000021	4B11	GF2W	26/01/2018
142	RLA0TGF2XJ1000022	4B11	GF2W	29/01/2018
143	RLA0TGF2XJ1000023	4B11	GF2W	28/01/2018
144	RLA0TGF2XJ1000024	4B11	GF2W	28/01/2018
145	RLA0TGF2XJ1000025	4B11	GF2W	29/01/2018
146	RLA0TGF2XJ1000026	4B11	GF2W	31/01/2018
147	RLA0TGF2XJ1000027	4B11	GF2W	30/01/2018
148	RLA0TGF2XJ1000028	4B11	GF2W	29/01/2018
149	RLA0TGF2XJ1000029	4B11	GF2W	29/01/2018
150	RLA0TGF2XJ1000030	4B11	GF2W	29/01/2018
151	RLA0TGF2MJ1000001	4B11	GF2W	30/01/2018
152	RLA0TGF2MJ1000002	4B11	GF2W	01/02/2018
153	RLA0TGF2MJ1000003	4B11	GF2W	30/01/2018
154	RLA0TGF2MJ1000004	4B11	GF2W	31/01/2018
155	RLA0TGF2MJ1000005	4B11	GF2W	02/02/2018
156	RLA0TGF2MJ1000006	4B11	GF2W	31/01/2018
157	RLA0TGF2MJ1000007	4B11	GF2W	01/02/2018
158	RLA0TGF2MJ1000008	4B11	GF2W	30/01/2018
159	RLA0TGF2MJ1000009	4B11	GF2W	31/01/2018
160	RLA0TGF2MJ1000010	4B11	GF2W	31/01/2018
161	RLA0TGF2MJ1000011	4B11	GF2W	31/01/2018
162	RLA0TGF2MJ1000012	4B11	GF2W	01/02/2018
163	RLA0TGF2MJ1000013	4B11	GF2W	01/02/2018
164	RLA0TGF2MJ1000014	4B11	GF2W	01/02/2018
165	RLA0TGF2MJ1000015	4B11	GF2W	03/02/2018
166	RLA0TGF2MJ1000016	4B11	GF2W	01/02/2018
167	RLA0TGF2MJ1000017	4B11	GF2W	02/02/2018
168	RLA0TGF2MJ1000018	4B11	GF2W	03/02/2018
169	RLA0TGF2MJ1000019	4B11	GF2W	03/02/2018
170	RLA0TGF2MJ1000020	4B11	GF2W	04/02/2018
171	RLA0TGF2MJ1000021	4B11	GF2W	02/02/2018
172	RLA0TGF2MJ1000022	4B11	GF2W	03/02/2018
173	RLA0TGF2MJ1000023	4B11	GF2W	02/02/2018
174	RLA0TGF2MJ1000024	4B11	GF2W	05/02/2018
175	RLA0TGF2MJ1000025	4B11	GF2W	02/02/2018
176	RLA0TGF2MJ1000026	4B11	GF2W	04/02/2018
177	RLA0TGF2MJ1000027	4B11	GF2W	03/02/2018
178	RLA0TGF2MJ1000028	4B11	GF2W	03/02/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
179	RLA0TGF2MJ1000029	4B11	GF2W	04/02/2018
180	RLA0TGF2MJ1000030	4B11	GF2W	04/02/2018
181	RLA0TGF2XJ1000031	4B11	GF2W	05/02/2018
182	RLA0TGF2XJ1000032	4B11	GF2W	04/02/2018
183	RLA0TGF2XJ1000033	4B11	GF2W	07/02/2018
184	RLA0TGF2XJ1000034	4B11	GF2W	04/02/2018
185	RLA0TGF2XJ1000035	4B11	GF2W	04/02/2018
186	RLA0TGF2XJ1000036	4B11	GF2W	04/02/2018
187	RLA0TGF2XJ1000037	4B11	GF2W	04/02/2018
188	RLA0TGF2XJ1000038	4B11	GF2W	08/02/2018
189	RLA0TGF2XJ1000039	4B11	GF2W	05/02/2018
190	RLA0TGF2XJ1000040	4B11	GF2W	05/02/2018
191	RLA0TGF2XJ1000041	4B11	GF2W	04/02/2018
192	RLA0TGF2XJ1000042	4B11	GF2W	05/02/2018
193	RLA0TGF2XJ1000043	4B11	GF2W	08/02/2018
194	RLA0TGF2XJ1000044	4B11	GF2W	06/02/2018
195	RLA0TGF2XJ1000045	4B11	GF2W	06/02/2018
196	RLA0TGF2XJ1000046	4B11	GF2W	06/02/2018
197	RLA0TGF2XJ1000047	4B11	GF2W	07/02/2018
198	RLA0TGF2XJ1000048	4B11	GF2W	07/02/2018
199	RLA0TGF2XJ1000049	4B11	GF2W	08/02/2018
200	RLA0TGF2XJ1000050	4B11	GF2W	07/02/2018
201	RLA0TGF2XJ1000051	4B11	GF2W	07/02/2018
202	RLA0TGF2XJ1000052	4B11	GF2W	09/02/2018
203	RLA0TGF2XJ1000053	4B11	GF2W	08/02/2018
204	RLA0TGF2XJ1000054	4B11	GF2W	07/02/2018
205	RLA0TGF2XJ1000055	4B11	GF2W	08/02/2018
206	RLA0TGF2XJ1000056	4B11	GF2W	08/02/2018
207	RLA0TGF2XJ1000057	4B11	GF2W	08/02/2018
208	RLA0TGF2XJ1000058	4B11	GF2W	08/02/2018
209	RLA0TGF2XJ1000059	4B11	GF2W	08/02/2018
210	RLA0TGF2XJ1000060	4B11	GF2W	09/02/2018
211	RLA0TGF2XJ1000061	4B11	GF2W	09/02/2018
212	RLA0TGF2XJ1000062	4B11	GF2W	09/02/2018
213	RLA0TGF2XJ1000063	4B11	GF2W	09/02/2018
214	RLA0TGF2XJ1000064	4B11	GF2W	09/02/2018
215	RLA0TGF2XJ1000065	4B11	GF2W	09/02/2018
216	RLA0TGF2XJ1000066	4B11	GF2W	09/02/2018
217	RLA0TGF2XJ1000067	4B11	GF2W	09/02/2018
218	RLA0TGF2XJ1000068	4B11	GF2W	12/02/2018
219	RLA0TGF2XJ1000069	4B11	GF2W	11/02/2018
220	RLA0TGF2XJ1000070	4B11	GF2W	11/02/2018
221	RLA0TGF2XJ1000071	4B11	GF2W	11/02/2018
222	RLA0TGF2XJ1000072	4B11	GF2W	11/02/2018
223	RLA0TGF2XJ1000073	4B11	GF2W	10/02/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
224	RLA0TGF2XJ1000074	4B11	GF2W	11/02/2018
225	RLA0TGF2XJ1000075	4B11	GF2W	10/02/2018
226	RLA0TGF2XJ1000076	4B11	GF2W	25/02/2018
227	RLA0TGF2XJ1000077	4B11	GF2W	11/02/2018
228	RLA0TGF2XJ1000078	4B11	GF2W	11/02/2018
229	RLA0TGF2XJ1000079	4B11	GF2W	11/02/2018
230	RLA0TGF2XJ1000080	4B11	GF2W	11/02/2018
231	RLA0TGF2XJ1000081	4B11	GF2W	21/02/2018
232	RLA0TGF2XJ1000082	4B11	GF2W	11/02/2018
233	RLA0TGF2XJ1000083	4B11	GF2W	21/02/2018
234	RLA0TGF2XJ1000084	4B11	GF2W	21/02/2018
235	RLA0TGF2XJ1000085	4B11	GF2W	22/02/2018
236	RLA0TGF2XJ1000086	4B11	GF2W	22/02/2018
237	RLA0TGF2XJ1000087	4B11	GF2W	21/02/2018
238	RLA0TGF2XJ1000088	4B11	GF2W	22/02/2018
239	RLA0TGF2XJ1000089	4B11	GF2W	21/02/2018
240	RLA0TGF2XJ1000090	4B11	GF2W	22/02/2018
241	RLA0TGF2XJ1000091	4B11	GF2W	22/02/2018
242	RLA0TGF2XJ1000092	4B11	GF2W	23/02/2018
243	RLA0TGF2XJ1000093	4B11	GF2W	26/02/2018
244	RLA0TGF2XJ1000094	4B11	GF2W	23/02/2018
245	RLA0TGF2XJ1000095	4B11	GF2W	24/02/2018
246	RLA0TGF2XJ1000096	4B11	GF2W	23/02/2018
247	RLA0TGF2XJ1000097	4B11	GF2W	23/02/2018
248	RLA0TGF2XJ1000098	4B11	GF2W	24/02/2018
249	RLA0TGF2XJ1000099	4B11	GF2W	23/02/2018
250	RLA0TGF2XJ1000100	4B11	GF2W	24/02/2018
251	RLA0TGF2XJ1000101	4B11	GF2W	24/02/2018
252	RLA0TGF2XJ1000102	4B11	GF2W	24/02/2018
253	RLA0TGF2XJ1000103	4B11	GF2W	24/02/2018
254	RLA0TGF2XJ1000104	4B11	GF2W	25/02/2018
255	RLA0TGF2XJ1000105	4B11	GF2W	27/02/2018
256	RLA0TGF2XJ1000106	4B11	GF2W	25/02/2018
257	RLA0TGF2XJ1000107	4B11	GF2W	25/02/2018
258	RLA0TGF2XJ1000108	4B11	GF2W	25/02/2018
259	RLA0TGF2XJ1000109	4B11	GF2W	26/02/2018
260	RLA0TGF2XJ1000110	4B11	GF2W	28/02/2018
261	RLA0TGF2XJ1000111	4B11	GF2W	26/02/2018
262	RLA0TGF2XJ1000112	4B11	GF2W	26/02/2018
263	RLA0TGF2XJ1000113	4B11	GF2W	26/02/2018
264	RLA0TGF2XJ1000114	4B11	GF2W	27/02/2018
265	RLA0TGF2XJ1000115	4B11	GF2W	27/02/2018
266	RLA0TGF2XJ1000116	4B11	GF2W	26/02/2018
267	RLA0TGF2XJ1000117	4B11	GF2W	27/02/2018
268	RLA0TGF2XJ1000118	4B11	GF2W	26/02/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
269	RLA0TGF2XJ1000119	4B11	GF2W	27/02/2018
270	RLA0TGF2XJ1000120	4B11	GF2W	27/02/2018
271	RLA0TGF2MJ1000031	4B11	GF2W	27/02/2018
272	RLA0TGF2MJ1000032	4B11	GF2W	27/02/2018
273	RLA0TGF2MJ1000033	4B11	GF2W	28/02/2018
274	RLA0TGF2MJ1000034	4B11	GF2W	28/02/2018
275	RLA0TGF2MJ1000035	4B11	GF2W	01/03/2018
276	RLA0TGF2MJ1000036	4B11	GF2W	28/02/2018
277	RLA0TGF2MJ1000037	4B11	GF2W	01/03/2018
278	RLA0TGF2MJ1000038	4B11	GF2W	28/02/2018
279	RLA0TGF2MJ1000039	4B11	GF2W	28/02/2018
280	RLA0TGF2MJ1000040	4B11	GF2W	28/02/2018
281	RLA0TGF2MJ1000041	4B11	GF2W	28/02/2018
282	RLA0TGF2MJ1000042	4B11	GF2W	28/02/2018
283	RLA0TGF2MJ1000043	4B11	GF2W	01/03/2018
284	RLA0TGF2MJ1000044	4B11	GF2W	01/03/2018
285	RLA0TGF2MJ1000045	4B11	GF2W	01/03/2018
286	RLA0TGF2MJ1000046	4B11	GF2W	02/03/2018
287	RLA0TGF2MJ1000047	4B11	GF2W	01/03/2018
288	RLA0TGF2MJ1000048	4B11	GF2W	03/03/2018
289	RLA0TGF2MJ1000049	4B11	GF2W	01/03/2018
290	RLA0TGF2MJ1000050	4B11	GF2W	02/03/2018
291	RLA0TGF2MJ1000051	4B11	GF2W	02/03/2018
292	RLA0TGF2MJ1000052	4B11	GF2W	02/03/2018
293	RLA0TGF2MJ1000053	4B11	GF2W	02/03/2018
294	RLA0TGF2MJ1000054	4B11	GF2W	02/03/2018
295	RLA0TGF2MJ1000055	4B11	GF2W	02/03/2018
296	RLA0TGF2MJ1000056	4B11	GF2W	03/03/2018
297	RLA0TGF2MJ1000057	4B11	GF2W	03/03/2018
298	RLA0TGF2MJ1000058	4B11	GF2W	03/03/2018
299	RLA0TGF2MJ1000059	4B11	GF2W	24/03/2018
300	RLA0TGF2MJ1000060	4B11	GF2W	03/03/2018
301	RLA0TGF3MJ1000031	4B12	GF3W	06/03/2018
302	RLA0TGF3MJ1000032	4B12	GF3W	06/03/2018
303	RLA0TGF3MJ1000033	4B12	GF3W	06/03/2018
304	RLA0TGF3MJ1000034	4B12	GF3W	06/03/2018
305	RLA0TGF3MJ1000035	4B12	GF3W	06/03/2018
306	RLA0TGF3MJ1000036	4B12	GF3W	06/03/2018
307	RLA0TGF3MJ1000037	4B12	GF3W	06/03/2018
308	RLA0TGF3MJ1000038	4B12	GF3W	06/03/2018
309	RLA0TGF3MJ1000039	4B12	GF3W	06/03/2018
310	RLA0TGF3MJ1000040	4B12	GF3W	06/03/2018
311	RLA0TGF3MJ1000041	4B12	GF3W	06/03/2018
312	RLA0TGF3MJ1000042	4B12	GF3W	06/03/2018
313	RLA0TGF3MJ1000043	4B12	GF3W	09/03/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
314	RLA0TGF3MJ1000044	4B12	GF3W	07/03/2018
315	RLA0TGF3MJ1000045	4B12	GF3W	07/03/2018
316	RLA0TGF3MJ1000046	4B12	GF3W	06/03/2018
317	RLA0TGF3MJ1000047	4B12	GF3W	06/03/2018
318	RLA0TGF3MJ1000048	4B12	GF3W	08/03/2018
319	RLA0TGF3MJ1000049	4B12	GF3W	09/03/2018
320	RLA0TGF3MJ1000050	4B12	GF3W	09/03/2018
321	RLA0TGF3MJ1000051	4B12	GF3W	09/03/2018
322	RLA0TGF3MJ1000052	4B12	GF3W	08/03/2018
323	RLA0TGF3MJ1000053	4B12	GF3W	09/03/2018
324	RLA0TGF3MJ1000054	4B12	GF3W	07/03/2018
325	RLA0TGF3MJ1000055	4B12	GF3W	09/03/2018
326	RLA0TGF3MJ1000056	4B12	GF3W	10/03/2018
327	RLA0TGF3MJ1000057	4B12	GF3W	07/03/2018
328	RLA0TGF3MJ1000058	4B12	GF3W	09/03/2018
329	RLA0TGF3MJ1000059	4B12	GF3W	08/03/2018
330	RLA0TGF3MJ1000060	4B12	GF3W	07/03/2018
331	RLA0TGF2XJ1000121	4B11	GF2W	09/03/2018
332	RLA0TGF2XJ1000122	4B11	GF2W	09/03/2018
333	RLA0TGF2XJ1000123	4B11	GF2W	10/03/2018
334	RLA0TGF2XJ1000124	4B11	GF2W	10/03/2018
335	RLA0TGF2XJ1000125	4B11	GF2W	09/03/2018
336	RLA0TGF2XJ1000126	4B11	GF2W	12/03/2018
337	RLA0TGF2XJ1000127	4B11	GF2W	10/03/2018
338	RLA0TGF2XJ1000128	4B11	GF2W	10/03/2018
339	RLA0TGF2XJ1000129	4B11	GF2W	16/03/2018
340	RLA0TGF2XJ1000130	4B11	GF2W	10/03/2018
341	RLA0TGF2XJ1000131	4B11	GF2W	23/03/2018
342	RLA0TGF2XJ1000132	4B11	GF2W	17/03/2018
343	RLA0TGF2XJ1000133	4B11	GF2W	16/03/2018
344	RLA0TGF2XJ1000134	4B11	GF2W	17/03/2018
345	RLA0TGF2XJ1000135	4B11	GF2W	10/03/2018
346	RLA0TGF2XJ1000136	4B11	GF2W	10/03/2018
347	RLA0TGF2XJ1000137	4B11	GF2W	22/03/2018
348	RLA0TGF2XJ1000138	4B11	GF2W	12/03/2018
349	RLA0TGF2XJ1000139	4B11	GF2W	12/03/2018
350	RLA0TGF2XJ1000140	4B11	GF2W	12/03/2018
351	RLA0TGF2XJ1000141	4B11	GF2W	17/03/2018
352	RLA0TGF2XJ1000142	4B11	GF2W	15/03/2018
353	RLA0TGF2XJ1000143	4B11	GF2W	16/03/2018
354	RLA0TGF2XJ1000144	4B11	GF2W	17/03/2018
355	RLA0TGF2XJ1000145	4B11	GF2W	13/03/2018
356	RLA0TGF2XJ1000146	4B11	GF2W	13/03/2018
357	RLA0TGF2XJ1000147	4B11	GF2W	12/03/2018
358	RLA0TGF2XJ1000148	4B11	GF2W	15/03/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
359	RLA0TGF2XJ1000149	4B11	GF2W	14/03/2018
360	RLA0TGF2XJ1000150	4B11	GF2W	13/03/2018
361	RLA0TGF3MJ1000061	4B12	GF3W	19/03/2018
362	RLA0TGF3MJ1000062	4B12	GF3W	13/03/2018
363	RLA0TGF3MJ1000063	4B12	GF3W	15/03/2018
364	RLA0TGF3MJ1000064	4B12	GF3W	15/03/2018
365	RLA0TGF3MJ1000065	4B12	GF3W	19/03/2018
366	RLA0TGF3MJ1000066	4B12	GF3W	22/03/2018
367	RLA0TGF3MJ1000067	4B12	GF3W	21/03/2018
368	RLA0TGF3MJ1000068	4B12	GF3W	20/03/2018
369	RLA0TGF3MJ1000069	4B12	GF3W	26/03/2018
370	RLA0TGF3MJ1000070	4B12	GF3W	22/03/2018
371	RLA0TGF3MJ1000071	4B12	GF3W	21/03/2018
372	RLA0TGF3MJ1000072	4B12	GF3W	23/03/2018
373	RLA0TGF3MJ1000073	4B12	GF3W	16/03/2018
374	RLA0TGF3MJ1000074	4B12	GF3W	16/03/2018
375	RLA0TGF3MJ1000075	4B12	GF3W	20/03/2018
376	RLA0TGF3MJ1000076	4B12	GF3W	17/03/2018
377	RLA0TGF3MJ1000077	4B12	GF3W	24/03/2018
378	RLA0TGF3MJ1000078	4B12	GF3W	19/03/2018
379	RLA0TGF3MJ1000079	4B12	GF3W	19/03/2018
380	RLA0TGF3MJ1000080	4B12	GF3W	20/03/2018
381	RLA0TGF3MJ1000081	4B12	GF3W	24/03/2018
382	RLA0TGF3MJ1000082	4B12	GF3W	21/03/2018
383	RLA0TGF3MJ1000083	4B12	GF3W	21/03/2018
384	RLA0TGF3MJ1000084	4B12	GF3W	20/03/2018
385	RLA0TGF3MJ1000085	4B12	GF3W	17/03/2018
386	RLA0TGF3MJ1000086	4B12	GF3W	19/03/2018
387	RLA0TGF3MJ1000087	4B12	GF3W	23/03/2018
388	RLA0TGF3MJ1000088	4B12	GF3W	17/03/2018
389	RLA0TGF3MJ1000089	4B12	GF3W	20/03/2018
390	RLA0TGF3MJ1000090	4B12	GF3W	20/03/2018
391	RLA0TGF2XJ1000151	4B11	GF2W	24/03/2018
392	RLA0TGF2XJ1000152	4B11	GF2W	22/03/2018
393	RLA0TGF2XJ1000153	4B11	GF2W	22/03/2018
394	RLA0TGF2XJ1000154	4B11	GF2W	23/03/2018
395	RLA0TGF2XJ1000155	4B11	GF2W	22/03/2018
396	RLA0TGF2XJ1000156	4B11	GF2W	21/03/2018
397	RLA0TGF2XJ1000157	4B11	GF2W	23/03/2018
398	RLA0TGF2XJ1000158	4B11	GF2W	23/03/2018
399	RLA0TGF2XJ1000159	4B11	GF2W	22/03/2018
400	RLA0TGF2XJ1000160	4B11	GF2W	23/03/2018
401	RLA0TGF2XJ1000161	4B11	GF2W	22/03/2018
402	RLA0TGF2XJ1000162	4B11	GF2W	21/03/2018
403	RLA0TGF2XJ1000163	4B11	GF2W	22/03/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
404	RLA0TGF2XJ1000164	4B11	GF2W	23/03/2018
405	RLA0TGF2XJ1000165	4B11	GF2W	22/03/2018
406	RLA0TGF2XJ1000166	4B11	GF2W	18/09/2018
407	RLA0TGF2XJ1000167	4B11	GF2W	24/03/2018
408	RLA0TGF2XJ1000168	4B11	GF2W	21/03/2018
409	RLA0TGF2XJ1000169	4B11	GF2W	23/03/2018
410	RLA0TGF2XJ1000170	4B11	GF2W	23/03/2018
411	RLA0TGF2XJ1000171	4B11	GF2W	26/03/2018
412	RLA0TGF2XJ1000172	4B11	GF2W	26/03/2018
413	RLA0TGF2XJ1000173	4B11	GF2W	24/03/2018
414	RLA0TGF2XJ1000174	4B11	GF2W	24/03/2018
415	RLA0TGF2XJ1000175	4B11	GF2W	27/03/2018
416	RLA0TGF2XJ1000176	4B11	GF2W	24/03/2018
417	RLA0TGF2XJ1000177	4B11	GF2W	24/03/2018
418	RLA0TGF2XJ1000178	4B11	GF2W	24/03/2018
419	RLA0TGF2XJ1000179	4B11	GF2W	26/03/2018
420	RLA0TGF2XJ1000180	4B11	GF2W	17/09/2018
421	RLA0TGF2MJ1000061	4B11	GF2W	02/04/2018
422	RLA0TGF2MJ1000062	4B11	GF2W	31/03/2018
423	RLA0TGF2MJ1000063	4B11	GF2W	27/03/2018
424	RLA0TGF2MJ1000064	4B11	GF2W	26/03/2018
425	RLA0TGF2MJ1000065	4B11	GF2W	07/04/2018
426	RLA0TGF2MJ1000066	4B11	GF2W	26/03/2018
427	RLA0TGF2MJ1000067	4B11	GF2W	27/03/2018
428	RLA0TGF2MJ1000068	4B11	GF2W	26/03/2018
429	RLA0TGF2MJ1000069	4B11	GF2W	28/03/2018
430	RLA0TGF2MJ1000070	4B11	GF2W	27/03/2018
431	RLA0TGF2MJ1000071	4B11	GF2W	26/03/2018
432	RLA0TGF2MJ1000072	4B11	GF2W	26/03/2018
433	RLA0TGF2MJ1000073	4B11	GF2W	29/03/2018
434	RLA0TGF2MJ1000074	4B11	GF2W	27/03/2018
435	RLA0TGF2MJ1000075	4B11	GF2W	28/03/2018
436	RLA0TGF2MJ1000076	4B11	GF2W	27/03/2018
437	RLA0TGF2MJ1000077	4B11	GF2W	27/03/2018
438	RLA0TGF2MJ1000078	4B11	GF2W	27/03/2018
439	RLA0TGF2MJ1000079	4B11	GF2W	28/03/2018
440	RLA0TGF2MJ1000080	4B11	GF2W	27/03/2018
441	RLA0TGF2MJ1000081	4B11	GF2W	24/04/2018
442	RLA0TGF2MJ1000082	4B11	GF2W	29/03/2018
443	RLA0TGF2MJ1000083	4B11	GF2W	30/03/2018
444	RLA0TGF2MJ1000084	4B11	GF2W	28/03/2018
445	RLA0TGF2MJ1000085	4B11	GF2W	27/03/2018
446	RLA0TGF2MJ1000086	4B11	GF2W	29/03/2018
447	RLA0TGF2MJ1000087	4B11	GF2W	28/03/2018
448	RLA0TGF2MJ1000088	4B11	GF2W	28/03/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
449	RLA0TGF2MJ1000089	4B11	GF2W	29/03/2018
450	RLA0TGF2MJ1000090	4B11	GF2W	29/03/2018
451	RLA0TGF2MJ1000091	4B11	GF2W	30/03/2018
452	RLA0TGF2MJ1000092	4B11	GF2W	28/03/2018
453	RLA0TGF2MJ1000093	4B11	GF2W	30/03/2018
454	RLA0TGF2MJ1000094	4B11	GF2W	28/03/2018
455	RLA0TGF2MJ1000095	4B11	GF2W	30/03/2018
456	RLA0TGF2MJ1000096	4B11	GF2W	12/04/2018
457	RLA0TGF2MJ1000097	4B11	GF2W	28/03/2018
458	RLA0TGF2MJ1000098	4B11	GF2W	29/03/2018
459	RLA0TGF2MJ1000099	4B11	GF2W	29/03/2018
460	RLA0TGF2MJ1000100	4B11	GF2W	29/03/2018
461	RLA0TGF2MJ1000101	4B11	GF2W	04/04/2018
462	RLA0TGF2MJ1000102	4B11	GF2W	29/03/2018
463	RLA0TGF2MJ1000103	4B11	GF2W	29/03/2018
464	RLA0TGF2MJ1000104	4B11	GF2W	30/03/2018
465	RLA0TGF2MJ1000105	4B11	GF2W	30/03/2018
466	RLA0TGF2MJ1000106	4B11	GF2W	31/03/2018
467	RLA0TGF2MJ1000107	4B11	GF2W	30/03/2018
468	RLA0TGF2MJ1000108	4B11	GF2W	30/03/2018
469	RLA0TGF2MJ1000109	4B11	GF2W	04/04/2018
470	RLA0TGF2MJ1000110	4B11	GF2W	30/03/2018
471	RLA0TGF2MJ1000111	4B11	GF2W	31/03/2018
472	RLA0TGF2MJ1000112	4B11	GF2W	31/03/2018
473	RLA0TGF2MJ1000113	4B11	GF2W	31/03/2018
474	RLA0TGF2MJ1000114	4B11	GF2W	31/03/2018
475	RLA0TGF2MJ1000115	4B11	GF2W	31/03/2018
476	RLA0TGF2MJ1000116	4B11	GF2W	30/03/2018
477	RLA0TGF2MJ1000117	4B11	GF2W	31/03/2018
478	RLA0TGF2MJ1000118	4B11	GF2W	31/03/2018
479	RLA0TGF2MJ1000119	4B11	GF2W	02/04/2018
480	RLA0TGF2MJ1000120	4B11	GF2W	31/03/2018
481	RLA0TGF2MJ1000121	4B11	GF2W	31/03/2018
482	RLA0TGF2MJ1000122	4B11	GF2W	31/03/2018
483	RLA0TGF2MJ1000123	4B11	GF2W	31/03/2018
484	RLA0TGF2MJ1000124	4B11	GF2W	31/03/2018
485	RLA0TGF2MJ1000125	4B11	GF2W	31/03/2018
486	RLA0TGF2MJ1000126	4B11	GF2W	31/03/2018
487	RLA0TGF2MJ1000127	4B11	GF2W	31/03/2018
488	RLA0TGF2MJ1000128	4B11	GF2W	31/03/2018
489	RLA0TGF2MJ1000129	4B11	GF2W	02/04/2018
490	RLA0TGF2MJ1000130	4B11	GF2W	31/03/2018
491	RLA0TGF2MJ1000131	4B11	GF2W	02/04/2018
492	RLA0TGF2MJ1000132	4B11	GF2W	31/03/2018
493	RLA0TGF2MJ1000133	4B11	GF2W	31/03/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
494	RLA0TGF2MJ1000134	4B11	GF2W	31/03/2018
495	RLA0TGF2MJ1000135	4B11	GF2W	16/04/2018
496	RLA0TGF2MJ1000136	4B11	GF2W	03/04/2018
497	RLA0TGF2MJ1000137	4B11	GF2W	03/04/2018
498	RLA0TGF2MJ1000138	4B11	GF2W	07/04/2018
499	RLA0TGF2MJ1000139	4B11	GF2W	02/04/2018
500	RLA0TGF2MJ1000140	4B11	GF2W	06/04/2018
501	RLA0TGF2MJ1000141	4B11	GF2W	02/04/2018
502	RLA0TGF2MJ1000142	4B11	GF2W	03/04/2018
503	RLA0TGF2MJ1000143	4B11	GF2W	03/04/2018
504	RLA0TGF2MJ1000144	4B11	GF2W	04/04/2018
505	RLA0TGF2MJ1000145	4B11	GF2W	06/04/2018
506	RLA0TGF2MJ1000146	4B11	GF2W	04/04/2018
507	RLA0TGF2MJ1000147	4B11	GF2W	03/04/2018
508	RLA0TGF2MJ1000148	4B11	GF2W	03/04/2018
509	RLA0TGF2MJ1000149	4B11	GF2W	12/04/2018
510	RLA0TGF2MJ1000150	4B11	GF2W	03/04/2018
511	RLA0TGF2MJ1000151	4B11	GF2W	03/04/2018
512	RLA0TGF2MJ1000152	4B11	GF2W	03/04/2018
513	RLA0TGF2MJ1000153	4B11	GF2W	03/04/2018
514	RLA0TGF2MJ1000154	4B11	GF2W	04/04/2018
515	RLA0TGF2MJ1000155	4B11	GF2W	06/04/2018
516	RLA0TGF2MJ1000156	4B11	GF2W	04/04/2018
517	RLA0TGF2MJ1000157	4B11	GF2W	04/04/2018
518	RLA0TGF2MJ1000158	4B11	GF2W	05/04/2018
519	RLA0TGF2MJ1000159	4B11	GF2W	04/04/2018
520	RLA0TGF2MJ1000160	4B11	GF2W	04/04/2018
521	RLA0TGF2MJ1000161	4B11	GF2W	09/04/2018
522	RLA0TGF2MJ1000162	4B11	GF2W	04/04/2018
523	RLA0TGF2MJ1000163	4B11	GF2W	05/04/2018
524	RLA0TGF2MJ1000164	4B11	GF2W	05/04/2018
525	RLA0TGF2MJ1000165	4B11	GF2W	05/04/2018
526	RLA0TGF2MJ1000166	4B11	GF2W	05/04/2018
527	RLA0TGF2MJ1000167	4B11	GF2W	05/04/2018
528	RLA0TGF2MJ1000168	4B11	GF2W	05/04/2018
529	RLA0TGF2MJ1000169	4B11	GF2W	05/04/2018
530	RLA0TGF2MJ1000170	4B11	GF2W	05/04/2018
531	RLA0TGF2MJ1000171	4B11	GF2W	07/04/2018
532	RLA0TGF2MJ1000172	4B11	GF2W	07/04/2018
533	RLA0TGF2MJ1000173	4B11	GF2W	06/04/2018
534	RLA0TGF2MJ1000174	4B11	GF2W	06/04/2018
535	RLA0TGF2MJ1000175	4B11	GF2W	09/04/2018
536	RLA0TGF2MJ1000176	4B11	GF2W	06/04/2018
537	RLA0TGF2MJ1000177	4B11	GF2W	05/04/2018
538	RLA0TGF2MJ1000178	4B11	GF2W	06/04/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
539	RLA0TGF2MJ1000179	4B11	GF2W	06/04/2018
540	RLA0TGF2MJ1000180	4B11	GF2W	18/04/2018
541	RLA0TGF2MJ1000181	4B11	GF2W	06/04/2018
542	RLA0TGF2MJ1000182	4B11	GF2W	07/04/2018
543	RLA0TGF2MJ1000183	4B11	GF2W	06/04/2018
544	RLA0TGF2MJ1000184	4B11	GF2W	07/04/2018
545	RLA0TGF2MJ1000185	4B11	GF2W	11/04/2018
546	RLA0TGF2MJ1000186	4B11	GF2W	07/04/2018
547	RLA0TGF2MJ1000187	4B11	GF2W	07/04/2018
548	RLA0TGF2MJ1000188	4B11	GF2W	07/04/2018
549	RLA0TGF2MJ1000189	4B11	GF2W	07/04/2018
550	RLA0TGF2MJ1000190	4B11	GF2W	07/04/2018
551	RLA0TGF2MJ1000191	4B11	GF2W	07/04/2018
552	RLA0TGF2MJ1000192	4B11	GF2W	07/04/2018
553	RLA0TGF2MJ1000193	4B11	GF2W	09/04/2018
554	RLA0TGF2MJ1000194	4B11	GF2W	11/04/2018
555	RLA0TGF2MJ1000195	4B11	GF2W	07/04/2018
556	RLA0TGF2MJ1000196	4B11	GF2W	09/04/2018
557	RLA0TGF2MJ1000197	4B11	GF2W	07/04/2018
558	RLA0TGF2MJ1000198	4B11	GF2W	10/04/2018
559	RLA0TGF2MJ1000199	4B11	GF2W	09/04/2018
560	RLA0TGF2MJ1000200	4B11	GF2W	09/04/2018
561	RLA0TGF2MJ1000201	4B11	GF2W	09/04/2018
562	RLA0TGF2MJ1000202	4B11	GF2W	10/04/2018
563	RLA0TGF2MJ1000203	4B11	GF2W	10/04/2018
564	RLA0TGF2MJ1000204	4B11	GF2W	10/04/2018
565	RLA0TGF2MJ1000205	4B11	GF2W	10/04/2018
566	RLA0TGF2MJ1000206	4B11	GF2W	21/04/2018
567	RLA0TGF2MJ1000207	4B11	GF2W	10/04/2018
568	RLA0TGF2MJ1000208	4B11	GF2W	11/04/2018
569	RLA0TGF2MJ1000209	4B11	GF2W	10/04/2018
570	RLA0TGF2MJ1000210	4B11	GF2W	10/04/2018
571	RLA0TGF2MJ1000211	4B11	GF2W	11/04/2018
572	RLA0TGF2MJ1000212	4B11	GF2W	11/04/2018
573	RLA0TGF2MJ1000213	4B11	GF2W	11/04/2018
574	RLA0TGF2MJ1000214	4B11	GF2W	10/04/2018
575	RLA0TGF2MJ1000215	4B11	GF2W	10/04/2018
576	RLA0TGF2MJ1000216	4B11	GF2W	13/04/2018
577	RLA0TGF2MJ1000217	4B11	GF2W	11/04/2018
578	RLA0TGF2MJ1000218	4B11	GF2W	12/04/2018
579	RLA0TGF2MJ1000219	4B11	GF2W	11/04/2018
580	RLA0TGF2MJ1000220	4B11	GF2W	13/04/2018
581	RLA0TGF2MJ1000221	4B11	GF2W	13/04/2018
582	RLA0TGF2MJ1000222	4B11	GF2W	12/04/2018
583	RLA0TGF2MJ1000223	4B11	GF2W	14/04/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
584	RLA0TGF2MJ1000224	4B11	GF2W	13/04/2018
585	RLA0TGF2MJ1000225	4B11	GF2W	11/04/2018
586	RLA0TGF2MJ1000226	4B11	GF2W	12/04/2018
587	RLA0TGF2MJ1000227	4B11	GF2W	11/04/2018
588	RLA0TGF2MJ1000228	4B11	GF2W	12/04/2018
589	RLA0TGF2MJ1000229	4B11	GF2W	12/04/2018
590	RLA0TGF2MJ1000230	4B11	GF2W	12/04/2018
591	RLA0TGF2MJ1000231	4B11	GF2W	13/04/2018
592	RLA0TGF2MJ1000232	4B11	GF2W	12/04/2018
593	RLA0TGF2MJ1000233	4B11	GF2W	13/04/2018
594	RLA0TGF2MJ1000234	4B11	GF2W	12/04/2018
595	RLA0TGF2MJ1000235	4B11	GF2W	13/04/2018
596	RLA0TGF2MJ1000236	4B11	GF2W	13/04/2018
597	RLA0TGF2MJ1000237	4B11	GF2W	13/04/2018
598	RLA0TGF2MJ1000238	4B11	GF2W	12/04/2018
599	RLA0TGF2MJ1000239	4B11	GF2W	12/04/2018
600	RLA0TGF2MJ1000240	4B11	GF2W	26/04/2018
601	RLA0TGF2XJ1000181	4B11	GF2W	14/04/2018
602	RLA0TGF2XJ1000182	4B11	GF2W	13/04/2018
603	RLA0TGF2XJ1000183	4B11	GF2W	14/04/2018
604	RLA0TGF2XJ1000184	4B11	GF2W	14/04/2018
605	RLA0TGF2XJ1000185	4B11	GF2W	15/04/2018
606	RLA0TGF2XJ1000186	4B11	GF2W	15/04/2018
607	RLA0TGF2XJ1000187	4B11	GF2W	14/04/2018
608	RLA0TGF2XJ1000188	4B11	GF2W	14/04/2018
609	RLA0TGF2XJ1000189	4B11	GF2W	14/04/2018
610	RLA0TGF2XJ1000190	4B11	GF2W	15/04/2018
611	RLA0TGF2XJ1000191	4B11	GF2W	14/04/2018
612	RLA0TGF2XJ1000192	4B11	GF2W	15/04/2018
613	RLA0TGF2XJ1000193	4B11	GF2W	15/04/2018
614	RLA0TGF2XJ1000194	4B11	GF2W	17/04/2018
615	RLA0TGF2XJ1000195	4B11	GF2W	16/04/2018
616	RLA0TGF2XJ1000196	4B11	GF2W	14/04/2018
617	RLA0TGF2XJ1000197	4B11	GF2W	17/04/2018
618	RLA0TGF2XJ1000198	4B11	GF2W	17/04/2018
619	RLA0TGF2XJ1000199	4B11	GF2W	14/04/2018
620	RLA0TGF2XJ1000200	4B11	GF2W	15/04/2018
621	RLA0TGF2XJ1000201	4B11	GF2W	14/04/2018
622	RLA0TGF2XJ1000202	4B11	GF2W	15/04/2018
623	RLA0TGF2XJ1000203	4B11	GF2W	15/04/2018
624	RLA0TGF2XJ1000204	4B11	GF2W	16/04/2018
625	RLA0TGF2XJ1000205	4B11	GF2W	15/04/2018
626	RLA0TGF2XJ1000206	4B11	GF2W	16/04/2018
627	RLA0TGF2XJ1000207	4B11	GF2W	16/04/2018
628	RLA0TGF2XJ1000208	4B11	GF2W	22/04/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
629	RLA0TGF2XJ1000209	4B11	GF2W	16/04/2018
630	RLA0TGF2XJ1000210	4B11	GF2W	15/04/2018
631	RLA0TGF2XJ1000211	4B11	GF2W	16/04/2018
632	RLA0TGF2XJ1000212	4B11	GF2W	17/04/2018
633	RLA0TGF2XJ1000213	4B11	GF2W	17/04/2018
634	RLA0TGF2XJ1000214	4B11	GF2W	16/04/2018
635	RLA0TGF2XJ1000215	4B11	GF2W	17/04/2018
636	RLA0TGF2XJ1000216	4B11	GF2W	17/04/2018
637	RLA0TGF2XJ1000217	4B11	GF2W	17/04/2018
638	RLA0TGF2XJ1000218	4B11	GF2W	17/04/2018
639	RLA0TGF2XJ1000219	4B11	GF2W	18/04/2018
640	RLA0TGF2XJ1000220	4B11	GF2W	16/04/2018
641	RLA0TGF2XJ1000221	4B11	GF2W	18/04/2018
642	RLA0TGF2XJ1000222	4B11	GF2W	17/04/2018
643	RLA0TGF2XJ1000223	4B11	GF2W	18/04/2018
644	RLA0TGF2XJ1000224	4B11	GF2W	17/04/2018
645	RLA0TGF2XJ1000225	4B11	GF2W	18/04/2018
646	RLA0TGF2XJ1000226	4B11	GF2W	19/04/2018
647	RLA0TGF2XJ1000227	4B11	GF2W	19/04/2018
648	RLA0TGF2XJ1000228	4B11	GF2W	18/04/2018
649	RLA0TGF2XJ1000229	4B11	GF2W	19/04/2018
650	RLA0TGF2XJ1000230	4B11	GF2W	05/05/2018
651	RLA0TGF2XJ1000231	4B11	GF2W	18/04/2018
652	RLA0TGF2XJ1000232	4B11	GF2W	22/04/2018
653	RLA0TGF2XJ1000233	4B11	GF2W	19/04/2018
654	RLA0TGF2XJ1000234	4B11	GF2W	27/04/2018
655	RLA0TGF2XJ1000235	4B11	GF2W	19/04/2018
656	RLA0TGF2XJ1000236	4B11	GF2W	20/04/2018
657	RLA0TGF2XJ1000237	4B11	GF2W	20/04/2018
658	RLA0TGF2XJ1000238	4B11	GF2W	22/04/2018
659	RLA0TGF2XJ1000239	4B11	GF2W	20/04/2018
660	RLA0TGF2XJ1000240	4B11	GF2W	19/04/2018
661	RLA0TGF3MJ1000091	4B12	GF3W	20/04/2018
662	RLA0TGF3MJ1000092	4B12	GF3W	19/04/2018
663	RLA0TGF3MJ1000093	4B12	GF3W	26/04/2018
664	RLA0TGF3MJ1000094	4B12	GF3W	02/05/2018
665	RLA0TGF3MJ1000095	4B12	GF3W	19/04/2018
666	RLA0TGF3MJ1000096	4B12	GF3W	20/04/2018
667	RLA0TGF3MJ1000097	4B12	GF3W	21/04/2018
668	RLA0TGF3MJ1000098	4B12	GF3W	20/04/2018
669	RLA0TGF3MJ1000099	4B12	GF3W	21/04/2018
670	RLA0TGF3MJ1000100	4B12	GF3W	20/04/2018
671	RLA0TGF3MJ1000101	4B12	GF3W	20/04/2018
672	RLA0TGF3MJ1000102	4B12	GF3W	21/04/2018
673	RLA0TGF3MJ1000103	4B12	GF3W	21/04/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
674	RLA0TGF3MJ1000104	4B12	GF3W	22/04/2018
675	RLA0TGF3MJ1000105	4B12	GF3W	20/04/2018
676	RLA0TGF3MJ1000106	4B12	GF3W	22/04/2018
677	RLA0TGF3MJ1000107	4B12	GF3W	22/04/2018
678	RLA0TGF3MJ1000108	4B12	GF3W	21/04/2018
679	RLA0TGF3MJ1000109	4B12	GF3W	26/04/2018
680	RLA0TGF3MJ1000110	4B12	GF3W	21/04/2018
681	RLA0TGF3MJ1000111	4B12	GF3W	20/04/2018
682	RLA0TGF3MJ1000112	4B12	GF3W	21/04/2018
683	RLA0TGF3MJ1000113	4B12	GF3W	21/04/2018
684	RLA0TGF3MJ1000114	4B12	GF3W	21/04/2018
685	RLA0TGF3MJ1000115	4B12	GF3W	21/04/2018
686	RLA0TGF3MJ1000116	4B12	GF3W	21/04/2018
687	RLA0TGF3MJ1000117	4B12	GF3W	22/04/2018
688	RLA0TGF3MJ1000118	4B12	GF3W	26/04/2018
689	RLA0TGF3MJ1000119	4B12	GF3W	22/04/2018
690	RLA0TGF3MJ1000120	4B12	GF3W	23/04/2018
691	RLA0TGF2MJ1000241	4B11	GF2W	23/04/2018
692	RLA0TGF2MJ1000242	4B11	GF2W	22/04/2018
693	RLA0TGF2MJ1000243	4B11	GF2W	22/04/2018
694	RLA0TGF2MJ1000244	4B11	GF2W	23/04/2018
695	RLA0TGF2MJ1000245	4B11	GF2W	22/04/2018
696	RLA0TGF2MJ1000246	4B11	GF2W	23/04/2018
697	RLA0TGF2MJ1000247	4B11	GF2W	23/04/2018
698	RLA0TGF2MJ1000248	4B11	GF2W	23/04/2018
699	RLA0TGF2MJ1000249	4B11	GF2W	24/04/2018
700	RLA0TGF2MJ1000250	4B11	GF2W	22/04/2018
701	RLA0TGF2MJ1000251	4B11	GF2W	27/04/2018
702	RLA0TGF2MJ1000252	4B11	GF2W	23/04/2018
703	RLA0TGF2MJ1000253	4B11	GF2W	23/04/2018
704	RLA0TGF2MJ1000254	4B11	GF2W	23/04/2018
705	RLA0TGF2MJ1000255	4B11	GF2W	26/04/2018
706	RLA0TGF2MJ1000256	4B11	GF2W	23/04/2018
707	RLA0TGF2MJ1000257	4B11	GF2W	23/04/2018
708	RLA0TGF2MJ1000258	4B11	GF2W	24/04/2018
709	RLA0TGF2MJ1000259	4B11	GF2W	24/04/2018
710	RLA0TGF2MJ1000260	4B11	GF2W	24/04/2018
711	RLA0TGF2MJ1000261	4B11	GF2W	24/04/2018
712	RLA0TGF2MJ1000262	4B11	GF2W	23/04/2018
713	RLA0TGF2MJ1000263	4B11	GF2W	24/04/2018
714	RLA0TGF2MJ1000264	4B11	GF2W	24/04/2018
715	RLA0TGF2MJ1000265	4B11	GF2W	27/04/2018
716	RLA0TGF2MJ1000266	4B11	GF2W	26/04/2018
717	RLA0TGF2MJ1000267	4B11	GF2W	26/04/2018
718	RLA0TGF2MJ1000268	4B11	GF2W	24/04/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
719	RLA0TGF2MJ1000269	4B11	GF2W	24/04/2018
720	RLA0TGF2MJ1000270	4B11	GF2W	02/05/2018
721	RLA0TGF2MJ1000271	4B11	GF2W	24/04/2018
722	RLA0TGF2MJ1000272	4B11	GF2W	26/04/2018
723	RLA0TGF2MJ1000273	4B11	GF2W	26/04/2018
724	RLA0TGF2MJ1000274	4B11	GF2W	24/04/2018
725	RLA0TGF2MJ1000275	4B11	GF2W	26/04/2018
726	RLA0TGF2MJ1000276	4B11	GF2W	27/04/2018
727	RLA0TGF2MJ1000277	4B11	GF2W	26/04/2018
728	RLA0TGF2MJ1000278	4B11	GF2W	26/04/2018
729	RLA0TGF2MJ1000279	4B11	GF2W	26/04/2018
730	RLA0TGF2MJ1000280	4B11	GF2W	02/05/2018
731	RLA0TGF2MJ1000281	4B11	GF2W	27/04/2018
732	RLA0TGF2MJ1000282	4B11	GF2W	27/04/2018
733	RLA0TGF2MJ1000283	4B11	GF2W	27/04/2018
734	RLA0TGF2MJ1000284	4B11	GF2W	03/05/2018
735	RLA0TGF2MJ1000285	4B11	GF2W	27/04/2018
736	RLA0TGF2MJ1000286	4B11	GF2W	27/04/2018
737	RLA0TGF2MJ1000287	4B11	GF2W	27/04/2018
738	RLA0TGF2MJ1000288	4B11	GF2W	27/04/2018
739	RLA0TGF2MJ1000289	4B11	GF2W	27/04/2018
740	RLA0TGF2MJ1000290	4B11	GF2W	02/05/2018
741	RLA0TGF2MJ1000291	4B11	GF2W	03/05/2018
742	RLA0TGF2MJ1000292	4B11	GF2W	03/05/2018
743	RLA0TGF2MJ1000293	4B11	GF2W	02/05/2018
744	RLA0TGF2MJ1000294	4B11	GF2W	02/05/2018
745	RLA0TGF2MJ1000295	4B11	GF2W	02/05/2018
746	RLA0TGF2MJ1000296	4B11	GF2W	04/05/2018
747	RLA0TGF2MJ1000297	4B11	GF2W	04/05/2018
748	RLA0TGF2MJ1000298	4B11	GF2W	03/05/2018
749	RLA0TGF2MJ1000299	4B11	GF2W	02/05/2018
750	RLA0TGF2MJ1000300	4B11	GF2W	03/05/2018
751	RLA0TGF2MJ1000301	4B11	GF2W	02/05/2018
752	RLA0TGF2MJ1000302	4B11	GF2W	03/05/2018
753	RLA0TGF2MJ1000303	4B11	GF2W	04/05/2018
754	RLA0TGF2MJ1000304	4B11	GF2W	11/05/2018
755	RLA0TGF2MJ1000305	4B11	GF2W	04/05/2018
756	RLA0TGF2MJ1000306	4B11	GF2W	03/05/2018
757	RLA0TGF2MJ1000307	4B11	GF2W	05/05/2018
758	RLA0TGF2MJ1000308	4B11	GF2W	04/05/2018
759	RLA0TGF2MJ1000309	4B11	GF2W	04/05/2018
760	RLA0TGF2MJ1000310	4B11	GF2W	03/05/2018
761	RLA0TGF2MJ1000311	4B11	GF2W	03/05/2018
762	RLA0TGF2MJ1000312	4B11	GF2W	04/05/2018
763	RLA0TGF2MJ1000313	4B11	GF2W	08/05/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
764	RLA0TGF2MJ1000314	4B11	GF2W	08/05/2018
765	RLA0TGF2MJ1000315	4B11	GF2W	05/05/2018
766	RLA0TGF2MJ1000316	4B11	GF2W	04/05/2018
767	RLA0TGF2MJ1000317	4B11	GF2W	05/05/2018
768	RLA0TGF2MJ1000318	4B11	GF2W	04/05/2018
769	RLA0TGF2MJ1000319	4B11	GF2W	05/05/2018
770	RLA0TGF2MJ1000320	4B11	GF2W	07/05/2018
771	RLA0TGF2MJ1000321	4B11	GF2W	05/05/2018
772	RLA0TGF2MJ1000322	4B11	GF2W	05/05/2018
773	RLA0TGF2MJ1000323	4B11	GF2W	05/05/2018
774	RLA0TGF2MJ1000324	4B11	GF2W	07/05/2018
775	RLA0TGF2MJ1000325	4B11	GF2W	07/05/2018
776	RLA0TGF2MJ1000326	4B11	GF2W	21/05/2018
777	RLA0TGF2MJ1000327	4B11	GF2W	11/05/2018
778	RLA0TGF2MJ1000328	4B11	GF2W	05/05/2018
779	RLA0TGF2MJ1000329	4B11	GF2W	05/05/2018
780	RLA0TGF2MJ1000330	4B11	GF2W	07/05/2018
781	RLA0TGF3MJ1000121	4B12	GF3W	07/05/2018
782	RLA0TGF3MJ1000122	4B12	GF3W	07/05/2018
783	RLA0TGF3MJ1000123	4B12	GF3W	09/05/2018
784	RLA0TGF3MJ1000124	4B12	GF3W	08/05/2018
785	RLA0TGF3MJ1000125	4B12	GF3W	09/05/2018
786	RLA0TGF3MJ1000126	4B12	GF3W	09/05/2018
787	RLA0TGF3MJ1000127	4B12	GF3W	07/05/2018
788	RLA0TGF3MJ1000128	4B12	GF3W	12/05/2018
789	RLA0TGF3MJ1000129	4B12	GF3W	08/05/2018
790	RLA0TGF3MJ1000130	4B12	GF3W	08/05/2018
791	RLA0TGF3MJ1000131	4B12	GF3W	07/05/2018
792	RLA0TGF3MJ1000132	4B12	GF3W	09/05/2018
793	RLA0TGF3MJ1000133	4B12	GF3W	10/05/2018
794	RLA0TGF3MJ1000134	4B12	GF3W	08/05/2018
795	RLA0TGF3MJ1000135	4B12	GF3W	08/05/2018
796	RLA0TGF3MJ1000136	4B12	GF3W	10/05/2018
797	RLA0TGF3MJ1000137	4B12	GF3W	09/05/2018
798	RLA0TGF3MJ1000138	4B12	GF3W	09/05/2018
799	RLA0TGF3MJ1000139	4B12	GF3W	08/05/2018
800	RLA0TGF3MJ1000140	4B12	GF3W	08/05/2018
801	RLA0TGF3MJ1000141	4B12	GF3W	10/05/2018
802	RLA0TGF3MJ1000142	4B12	GF3W	09/05/2018
803	RLA0TGF3MJ1000143	4B12	GF3W	10/05/2018
804	RLA0TGF3MJ1000144	4B12	GF3W	09/05/2018
805	RLA0TGF3MJ1000145	4B12	GF3W	10/05/2018
806	RLA0TGF3MJ1000146	4B12	GF3W	10/05/2018
807	RLA0TGF3MJ1000147	4B12	GF3W	09/05/2018
808	RLA0TGF3MJ1000148	4B12	GF3W	09/05/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
809	RLA0TGF3MJ1000149	4B12	GF3W	19/05/2018
810	RLA0TGF3MJ1000150	4B12	GF3W	11/05/2018
811	RLA0TGF2XJ1000241	4B11	GF2W	11/05/2018
812	RLA0TGF2XJ1000242	4B11	GF2W	11/05/2018
813	RLA0TGF2XJ1000243	4B11	GF2W	10/05/2018
814	RLA0TGF2XJ1000244	4B11	GF2W	10/05/2018
815	RLA0TGF2XJ1000245	4B11	GF2W	10/05/2018
816	RLA0TGF2XJ1000246	4B11	GF2W	11/05/2018
817	RLA0TGF2XJ1000247	4B11	GF2W	14/05/2018
818	RLA0TGF2XJ1000248	4B11	GF2W	11/05/2018
819	RLA0TGF2XJ1000249	4B11	GF2W	12/05/2018
820	RLA0TGF2XJ1000250	4B11	GF2W	11/05/2018
821	RLA0TGF2XJ1000251	4B11	GF2W	11/05/2018
822	RLA0TGF2XJ1000252	4B11	GF2W	11/05/2018
823	RLA0TGF2XJ1000253	4B11	GF2W	11/05/2018
824	RLA0TGF2XJ1000254	4B11	GF2W	12/05/2018
825	RLA0TGF2XJ1000255	4B11	GF2W	14/05/2018
826	RLA0TGF2XJ1000256	4B11	GF2W	18/05/2018
827	RLA0TGF2XJ1000257	4B11	GF2W	12/05/2018
828	RLA0TGF2XJ1000258	4B11	GF2W	12/05/2018
829	RLA0TGF2XJ1000259	4B11	GF2W	14/05/2018
830	RLA0TGF2XJ1000260	4B11	GF2W	15/05/2018
831	RLA0TGF2XJ1000261	4B11	GF2W	14/05/2018
832	RLA0TGF2XJ1000262	4B11	GF2W	14/05/2018
833	RLA0TGF2XJ1000263	4B11	GF2W	15/05/2018
834	RLA0TGF2XJ1000264	4B11	GF2W	15/05/2018
835	RLA0TGF2XJ1000265	4B11	GF2W	12/05/2018
836	RLA0TGF2XJ1000266	4B11	GF2W	12/05/2018
837	RLA0TGF2XJ1000267	4B11	GF2W	14/05/2018
838	RLA0TGF2XJ1000268	4B11	GF2W	12/05/2018
839	RLA0TGF2XJ1000269	4B11	GF2W	14/05/2018
840	RLA0TGF2XJ1000270	4B11	GF2W	14/05/2018
841	RLA0TGF2XJ1000271	4B11	GF2W	12/05/2018
842	RLA0TGF2XJ1000272	4B11	GF2W	12/05/2018
843	RLA0TGF2XJ1000273	4B11	GF2W	12/05/2018
844	RLA0TGF2XJ1000274	4B11	GF2W	15/05/2018
845	RLA0TGF2XJ1000275	4B11	GF2W	15/05/2018
846	RLA0TGF2XJ1000276	4B11	GF2W	15/05/2018
847	RLA0TGF2XJ1000277	4B11	GF2W	16/05/2018
848	RLA0TGF2XJ1000278	4B11	GF2W	14/05/2018
849	RLA0TGF2XJ1000279	4B11	GF2W	15/05/2018
850	RLA0TGF2XJ1000280	4B11	GF2W	15/05/2018
851	RLA0TGF2XJ1000281	4B11	GF2W	14/05/2018
852	RLA0TGF2XJ1000282	4B11	GF2W	14/05/2018
853	RLA0TGF2XJ1000283	4B11	GF2W	12/05/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
854	RLA0TGF2XJ1000284	4B11	GF2W	17/05/2018
855	RLA0TGF2XJ1000285	4B11	GF2W	15/05/2018
856	RLA0TGF2XJ1000286	4B11	GF2W	16/05/2018
857	RLA0TGF2XJ1000287	4B11	GF2W	17/05/2018
858	RLA0TGF2XJ1000288	4B11	GF2W	21/05/2018
859	RLA0TGF2XJ1000289	4B11	GF2W	16/05/2018
860	RLA0TGF2XJ1000290	4B11	GF2W	15/05/2018
861	RLA0TGF2XJ1000291	4B11	GF2W	15/05/2018
862	RLA0TGF2XJ1000292	4B11	GF2W	16/05/2018
863	RLA0TGF2XJ1000293	4B11	GF2W	15/05/2018
864	RLA0TGF2XJ1000294	4B11	GF2W	16/05/2018
865	RLA0TGF2XJ1000295	4B11	GF2W	16/05/2018
866	RLA0TGF2XJ1000296	4B11	GF2W	16/05/2018
867	RLA0TGF2XJ1000297	4B11	GF2W	16/05/2018
868	RLA0TGF2XJ1000298	4B11	GF2W	18/05/2018
869	RLA0TGF2XJ1000299	4B11	GF2W	16/05/2018
870	RLA0TGF2XJ1000300	4B11	GF2W	18/05/2018
871	RLA0TGF2MJ1000331	4B11	GF2W	19/05/2018
872	RLA0TGF2MJ1000332	4B11	GF2W	18/05/2018
873	RLA0TGF2MJ1000333	4B11	GF2W	21/05/2018
874	RLA0TGF2MJ1000334	4B11	GF2W	17/05/2018
875	RLA0TGF2MJ1000335	4B11	GF2W	17/05/2018
876	RLA0TGF2MJ1000336	4B11	GF2W	17/05/2018
877	RLA0TGF2MJ1000337	4B11	GF2W	24/05/2018
878	RLA0TGF2MJ1000338	4B11	GF2W	19/05/2018
879	RLA0TGF2MJ1000339	4B11	GF2W	17/05/2018
880	RLA0TGF2MJ1000340	4B11	GF2W	19/05/2018
881	RLA0TGF2MJ1000341	4B11	GF2W	19/05/2018
882	RLA0TGF2MJ1000342	4B11	GF2W	17/05/2018
883	RLA0TGF2MJ1000343	4B11	GF2W	18/05/2018
884	RLA0TGF2MJ1000344	4B11	GF2W	18/05/2018
885	RLA0TGF2MJ1000345	4B11	GF2W	18/05/2018
886	RLA0TGF2MJ1000346	4B11	GF2W	17/05/2018
887	RLA0TGF2MJ1000347	4B11	GF2W	21/05/2018
888	RLA0TGF2MJ1000348	4B11	GF2W	19/05/2018
889	RLA0TGF2MJ1000349	4B11	GF2W	19/05/2018
890	RLA0TGF2MJ1000350	4B11	GF2W	18/05/2018
891	RLA0TGF2MJ1000351	4B11	GF2W	18/05/2018
892	RLA0TGF2MJ1000352	4B11	GF2W	18/05/2018
893	RLA0TGF2MJ1000353	4B11	GF2W	19/05/2018
894	RLA0TGF2MJ1000354	4B11	GF2W	26/05/2018
895	RLA0TGF2MJ1000355	4B11	GF2W	19/05/2018
896	RLA0TGF2MJ1000356	4B11	GF2W	19/05/2018
897	RLA0TGF2MJ1000357	4B11	GF2W	19/05/2018
898	RLA0TGF2MJ1000358	4B11	GF2W	18/05/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
899	RLA0TGF2MJ1000359	4B11	GF2W	21/05/2018
900	RLA0TGF2MJ1000360	4B11	GF2W	21/05/2018
901	RLA0TGF2MJ1000361	4B11	GF2W	21/05/2018
902	RLA0TGF2MJ1000362	4B11	GF2W	23/05/2018
903	RLA0TGF2MJ1000363	4B11	GF2W	22/05/2018
904	RLA0TGF2MJ1000364	4B11	GF2W	21/05/2018
905	RLA0TGF2MJ1000365	4B11	GF2W	21/05/2018
906	RLA0TGF2MJ1000366	4B11	GF2W	21/05/2018
907	RLA0TGF2MJ1000367	4B11	GF2W	21/05/2018
908	RLA0TGF2MJ1000368	4B11	GF2W	23/05/2018
909	RLA0TGF2MJ1000369	4B11	GF2W	22/05/2018
910	RLA0TGF2MJ1000370	4B11	GF2W	22/05/2018
911	RLA0TGF2MJ1000371	4B11	GF2W	21/05/2018
912	RLA0TGF2MJ1000372	4B11	GF2W	22/05/2018
913	RLA0TGF2MJ1000373	4B11	GF2W	22/05/2018
914	RLA0TGF2MJ1000374	4B11	GF2W	21/05/2018
915	RLA0TGF2MJ1000375	4B11	GF2W	22/05/2018
916	RLA0TGF2MJ1000376	4B11	GF2W	23/05/2018
917	RLA0TGF2MJ1000377	4B11	GF2W	22/05/2018
918	RLA0TGF2MJ1000378	4B11	GF2W	29/05/2018
919	RLA0TGF2MJ1000379	4B11	GF2W	22/05/2018
920	RLA0TGF2MJ1000380	4B11	GF2W	23/05/2018
921	RLA0TGF2MJ1000381	4B11	GF2W	22/05/2018
922	RLA0TGF2MJ1000382	4B11	GF2W	22/05/2018
923	RLA0TGF2MJ1000383	4B11	GF2W	22/05/2018
924	RLA0TGF2MJ1000384	4B11	GF2W	22/05/2018
925	RLA0TGF2MJ1000385	4B11	GF2W	24/05/2018
926	RLA0TGF2MJ1000386	4B11	GF2W	23/05/2018
927	RLA0TGF2MJ1000387	4B11	GF2W	23/05/2018
928	RLA0TGF2MJ1000388	4B11	GF2W	22/05/2018
929	RLA0TGF2MJ1000389	4B11	GF2W	23/05/2018
930	RLA0TGF2MJ1000390	4B11	GF2W	24/05/2018
931	RLA0TGF2MJ1000391	4B11	GF2W	24/05/2018
932	RLA0TGF2MJ1000392	4B11	GF2W	28/05/2018
933	RLA0TGF2MJ1000393	4B11	GF2W	24/05/2018
934	RLA0TGF2MJ1000394	4B11	GF2W	24/05/2018
935	RLA0TGF2MJ1000395	4B11	GF2W	23/05/2018
936	RLA0TGF2MJ1000396	4B11	GF2W	24/05/2018
937	RLA0TGF2MJ1000397	4B11	GF2W	24/05/2018
938	RLA0TGF2MJ1000398	4B11	GF2W	27/05/2018
939	RLA0TGF2MJ1000399	4B11	GF2W	25/05/2018
940	RLA0TGF2MJ1000400	4B11	GF2W	24/05/2018
941	RLA0TGF2MJ1000401	4B11	GF2W	25/05/2018
942	RLA0TGF2MJ1000402	4B11	GF2W	24/05/2018
943	RLA0TGF2MJ1000403	4B11	GF2W	24/05/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
944	RLA0TGF2MJ1000404	4B11	GF2W	27/05/2018
945	RLA0TGF2MJ1000405	4B11	GF2W	25/05/2018
946	RLA0TGF2MJ1000406	4B11	GF2W	29/05/2018
947	RLA0TGF2MJ1000407	4B11	GF2W	24/05/2018
948	RLA0TGF2MJ1000408	4B11	GF2W	24/05/2018
949	RLA0TGF2MJ1000409	4B11	GF2W	25/05/2018
950	RLA0TGF2MJ1000410	4B11	GF2W	24/05/2018
951	RLA0TGF2MJ1000411	4B11	GF2W	25/05/2018
952	RLA0TGF2MJ1000412	4B11	GF2W	25/05/2018
953	RLA0TGF2MJ1000413	4B11	GF2W	25/05/2018
954	RLA0TGF2MJ1000414	4B11	GF2W	26/05/2018
955	RLA0TGF2MJ1000415	4B11	GF2W	27/05/2018
956	RLA0TGF2MJ1000416	4B11	GF2W	25/05/2018
957	RLA0TGF2MJ1000417	4B11	GF2W	25/05/2018
958	RLA0TGF2MJ1000418	4B11	GF2W	25/05/2018
959	RLA0TGF2MJ1000419	4B11	GF2W	26/05/2018
960	RLA0TGF2MJ1000420	4B11	GF2W	26/05/2018
961	RLA0TGF2MJ1000421	4B11	GF2W	26/05/2018
962	RLA0TGF2MJ1000422	4B11	GF2W	26/05/2018
963	RLA0TGF2MJ1000423	4B11	GF2W	26/05/2018
964	RLA0TGF2MJ1000424	4B11	GF2W	25/05/2018
965	RLA0TGF2MJ1000425	4B11	GF2W	27/05/2018
966	RLA0TGF2MJ1000426	4B11	GF2W	25/05/2018
967	RLA0TGF2MJ1000427	4B11	GF2W	25/05/2018
968	RLA0TGF2MJ1000428	4B11	GF2W	26/05/2018
969	RLA0TGF2MJ1000429	4B11	GF2W	26/05/2018
970	RLA0TGF2MJ1000430	4B11	GF2W	26/05/2018
971	RLA0TGF2MJ1000431	4B11	GF2W	27/05/2018
972	RLA0TGF2MJ1000432	4B11	GF2W	26/05/2018
973	RLA0TGF2MJ1000433	4B11	GF2W	28/05/2018
974	RLA0TGF2MJ1000434	4B11	GF2W	01/06/2018
975	RLA0TGF2MJ1000435	4B11	GF2W	26/05/2018
976	RLA0TGF2MJ1000436	4B11	GF2W	29/05/2018
977	RLA0TGF2MJ1000437	4B11	GF2W	31/05/2018
978	RLA0TGF2MJ1000438	4B11	GF2W	26/05/2018
979	RLA0TGF2MJ1000439	4B11	GF2W	29/05/2018
980	RLA0TGF2MJ1000440	4B11	GF2W	28/05/2018
981	RLA0TGF2MJ1000441	4B11	GF2W	28/05/2018
982	RLA0TGF2MJ1000442	4B11	GF2W	29/05/2018
983	RLA0TGF2MJ1000443	4B11	GF2W	28/05/2018
984	RLA0TGF2MJ1000444	4B11	GF2W	28/05/2018
985	RLA0TGF2MJ1000445	4B11	GF2W	28/05/2018
986	RLA0TGF2MJ1000446	4B11	GF2W	27/05/2018
987	RLA0TGF2MJ1000447	4B11	GF2W	27/05/2018
988	RLA0TGF2MJ1000448	4B11	GF2W	31/05/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
989	RLA0TGF2MJ1000449	4B11	GF2W	29/05/2018
990	RLA0TGF2MJ1000450	4B11	GF2W	30/05/2018
991	RLA0TGF3MJ1000151	4B12	GF3W	30/05/2018
992	RLA0TGF3MJ1000152	4B12	GF3W	29/05/2018
993	RLA0TGF3MJ1000153	4B12	GF3W	29/05/2018
994	RLA0TGF3MJ1000154	4B12	GF3W	29/05/2018
995	RLA0TGF3MJ1000155	4B12	GF3W	30/05/2018
996	RLA0TGF3MJ1000156	4B12	GF3W	30/05/2018
997	RLA0TGF3MJ1000157	4B12	GF3W	29/05/2018
998	RLA0TGF3MJ1000158	4B12	GF3W	30/05/2018
999	RLA0TGF3MJ1000159	4B12	GF3W	30/05/2018
1000	RLA0TGF3MJ1000160	4B12	GF3W	30/05/2018
1001	RLA0TGF3MJ1000161	4B12	GF3W	31/05/2018
1002	RLA0TGF3MJ1000162	4B12	GF3W	30/05/2018
1003	RLA0TGF3MJ1000163	4B12	GF3W	29/05/2018
1004	RLA0TGF3MJ1000164	4B12	GF3W	01/06/2018
1005	RLA0TGF3MJ1000165	4B12	GF3W	01/06/2018
1006	RLA0TGF3MJ1000166	4B12	GF3W	31/05/2018
1007	RLA0TGF3MJ1000167	4B12	GF3W	31/05/2018
1008	RLA0TGF3MJ1000168	4B12	GF3W	30/05/2018
1009	RLA0TGF3MJ1000169	4B12	GF3W	31/05/2018
1010	RLA0TGF3MJ1000170	4B12	GF3W	01/06/2018
1011	RLA0TGF3MJ1000171	4B12	GF3W	31/05/2018
1012	RLA0TGF3MJ1000172	4B12	GF3W	30/05/2018
1013	RLA0TGF3MJ1000173	4B12	GF3W	31/05/2018
1014	RLA0TGF3MJ1000174	4B12	GF3W	31/05/2018
1015	RLA0TGF3MJ1000175	4B12	GF3W	31/05/2018
1016	RLA0TGF3MJ1000176	4B12	GF3W	31/05/2018
1017	RLA0TGF3MJ1000177	4B12	GF3W	31/05/2018
1018	RLA0TGF3MJ1000178	4B12	GF3W	04/06/2018
1019	RLA0TGF3MJ1000179	4B12	GF3W	01/06/2018
1020	RLA0TGF3MJ1000180	4B12	GF3W	31/05/2018
1021	RLA0TGF2XJ1000301	4B11	GF2W	16/06/2018
1022	RLA0TGF2XJ1000302	4B11	GF2W	05/06/2018
1023	RLA0TGF2XJ1000303	4B11	GF2W	11/06/2018
1024	RLA0TGF2XJ1000304	4B11	GF2W	04/06/2018
1025	RLA0TGF2XJ1000305	4B11	GF2W	01/06/2018
1026	RLA0TGF2XJ1000306	4B11	GF2W	02/06/2018
1027	RLA0TGF2XJ1000307	4B11	GF2W	01/06/2018
1028	RLA0TGF2XJ1000308	4B11	GF2W	02/06/2018
1029	RLA0TGF2XJ1000309	4B11	GF2W	01/06/2018
1030	RLA0TGF2XJ1000310	4B11	GF2W	02/06/2018
1031	RLA0TGF2XJ1000311	4B11	GF2W	02/06/2018
1032	RLA0TGF2XJ1000312	4B11	GF2W	04/06/2018
1033	RLA0TGF2XJ1000313	4B11	GF2W	04/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1034	RLA0TGF2XJ1000314	4B11	GF2W	04/06/2018
1035	RLA0TGF2XJ1000315	4B11	GF2W	04/06/2018
1036	RLA0TGF2XJ1000316	4B11	GF2W	01/06/2018
1037	RLA0TGF2XJ1000317	4B11	GF2W	04/06/2018
1038	RLA0TGF2XJ1000318	4B11	GF2W	04/06/2018
1039	RLA0TGF2XJ1000319	4B11	GF2W	02/06/2018
1040	RLA0TGF2XJ1000320	4B11	GF2W	04/06/2018
1041	RLA0TGF2XJ1000321	4B11	GF2W	02/06/2018
1042	RLA0TGF2XJ1000322	4B11	GF2W	10/06/2018
1043	RLA0TGF2XJ1000323	4B11	GF2W	02/06/2018
1044	RLA0TGF2XJ1000324	4B11	GF2W	05/06/2018
1045	RLA0TGF2XJ1000325	4B11	GF2W	08/06/2018
1046	RLA0TGF2XJ1000326	4B11	GF2W	06/06/2018
1047	RLA0TGF2XJ1000327	4B11	GF2W	04/06/2018
1048	RLA0TGF2XJ1000328	4B11	GF2W	04/06/2018
1049	RLA0TGF2XJ1000329	4B11	GF2W	05/06/2018
1050	RLA0TGF2XJ1000330	4B11	GF2W	04/06/2018
1051	RLA0TGF2XJ1000331	4B11	GF2W	05/06/2018
1052	RLA0TGF2XJ1000332	4B11	GF2W	05/06/2018
1053	RLA0TGF2XJ1000333	4B11	GF2W	05/06/2018
1054	RLA0TGF2XJ1000334	4B11	GF2W	05/06/2018
1055	RLA0TGF2XJ1000335	4B11	GF2W	05/06/2018
1056	RLA0TGF2XJ1000336	4B11	GF2W	06/06/2018
1057	RLA0TGF2XJ1000337	4B11	GF2W	05/06/2018
1058	RLA0TGF2XJ1000338	4B11	GF2W	06/06/2018
1059	RLA0TGF2XJ1000339	4B11	GF2W	06/06/2018
1060	RLA0TGF2XJ1000340	4B11	GF2W	07/06/2018
1061	RLA0TGF2XJ1000341	4B11	GF2W	05/06/2018
1062	RLA0TGF2XJ1000342	4B11	GF2W	10/06/2018
1063	RLA0TGF2XJ1000343	4B11	GF2W	05/06/2018
1064	RLA0TGF2XJ1000344	4B11	GF2W	05/06/2018
1065	RLA0TGF2XJ1000345	4B11	GF2W	06/06/2018
1066	RLA0TGF2XJ1000346	4B11	GF2W	10/06/2018
1067	RLA0TGF2XJ1000347	4B11	GF2W	06/06/2018
1068	RLA0TGF2XJ1000348	4B11	GF2W	08/06/2018
1069	RLA0TGF2XJ1000349	4B11	GF2W	06/06/2018
1070	RLA0TGF2XJ1000350	4B11	GF2W	06/06/2018
1071	RLA0TGF2XJ1000351	4B11	GF2W	06/06/2018
1072	RLA0TGF2XJ1000352	4B11	GF2W	09/06/2018
1073	RLA0TGF2XJ1000353	4B11	GF2W	06/06/2018
1074	RLA0TGF2XJ1000354	4B11	GF2W	10/06/2018
1075	RLA0TGF2XJ1000355	4B11	GF2W	07/06/2018
1076	RLA0TGF2XJ1000356	4B11	GF2W	09/06/2018
1077	RLA0TGF2XJ1000357	4B11	GF2W	08/06/2018
1078	RLA0TGF2XJ1000358	4B11	GF2W	09/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1079	RLA0TGF2XJ1000359	4B11	GF2W	07/06/2018
1080	RLA0TGF2XJ1000360	4B11	GF2W	06/06/2018
1081	RLA0TGF2MJ1000451	4B11	GF2W	09/06/2018
1082	RLA0TGF2MJ1000452	4B11	GF2W	07/06/2018
1083	RLA0TGF2MJ1000453	4B11	GF2W	11/06/2018
1084	RLA0TGF2MJ1000454	4B11	GF2W	07/06/2018
1085	RLA0TGF2MJ1000455	4B11	GF2W	08/06/2018
1086	RLA0TGF2MJ1000456	4B11	GF2W	08/06/2018
1087	RLA0TGF2MJ1000457	4B11	GF2W	07/06/2018
1088	RLA0TGF2MJ1000458	4B11	GF2W	08/06/2018
1089	RLA0TGF2MJ1000459	4B11	GF2W	08/06/2018
1090	RLA0TGF2MJ1000460	4B11	GF2W	07/06/2018
1091	RLA0TGF2MJ1000461	4B11	GF2W	07/06/2018
1092	RLA0TGF2MJ1000462	4B11	GF2W	08/06/2018
1093	RLA0TGF2MJ1000463	4B11	GF2W	07/06/2018
1094	RLA0TGF2MJ1000464	4B11	GF2W	07/06/2018
1095	RLA0TGF2MJ1000465	4B11	GF2W	07/06/2018
1096	RLA0TGF2MJ1000466	4B11	GF2W	07/06/2018
1097	RLA0TGF2MJ1000467	4B11	GF2W	09/06/2018
1098	RLA0TGF2MJ1000468	4B11	GF2W	08/06/2018
1099	RLA0TGF2MJ1000469	4B11	GF2W	07/06/2018
1100	RLA0TGF2MJ1000470	4B11	GF2W	14/06/2018
1101	RLA0TGF2MJ1000471	4B11	GF2W	09/06/2018
1102	RLA0TGF2MJ1000472	4B11	GF2W	10/06/2018
1103	RLA0TGF2MJ1000473	4B11	GF2W	08/06/2018
1104	RLA0TGF2MJ1000474	4B11	GF2W	08/06/2018
1105	RLA0TGF2MJ1000475	4B11	GF2W	08/06/2018
1106	RLA0TGF2MJ1000476	4B11	GF2W	08/06/2018
1107	RLA0TGF2MJ1000477	4B11	GF2W	08/06/2018
1108	RLA0TGF2MJ1000478	4B11	GF2W	09/06/2018
1109	RLA0TGF2MJ1000479	4B11	GF2W	09/06/2018
1110	RLA0TGF2MJ1000480	4B11	GF2W	08/06/2018
1111	RLA0TGF2MJ1000481	4B11	GF2W	10/06/2018
1112	RLA0TGF2MJ1000482	4B11	GF2W	10/06/2018
1113	RLA0TGF2MJ1000483	4B11	GF2W	11/06/2018
1114	RLA0TGF2MJ1000484	4B11	GF2W	09/06/2018
1115	RLA0TGF2MJ1000485	4B11	GF2W	09/06/2018
1116	RLA0TGF2MJ1000486	4B11	GF2W	12/06/2018
1117	RLA0TGF2MJ1000487	4B11	GF2W	10/06/2018
1118	RLA0TGF2MJ1000488	4B11	GF2W	11/06/2018
1119	RLA0TGF2MJ1000489	4B11	GF2W	11/06/2018
1120	RLA0TGF2MJ1000490	4B11	GF2W	11/06/2018
1121	RLA0TGF2MJ1000491	4B11	GF2W	10/06/2018
1122	RLA0TGF2MJ1000492	4B11	GF2W	12/06/2018
1123	RLA0TGF2MJ1000493	4B11	GF2W	09/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1124	RLA0TGF2MJ1000494	4B11	GF2W	09/06/2018
1125	RLA0TGF2MJ1000495	4B11	GF2W	09/06/2018
1126	RLA0TGF2MJ1000496	4B11	GF2W	12/06/2018
1127	RLA0TGF2MJ1000497	4B11	GF2W	09/06/2018
1128	RLA0TGF2MJ1000498	4B11	GF2W	21/06/2018
1129	RLA0TGF2MJ1000499	4B11	GF2W	09/06/2018
1130	RLA0TGF2MJ1000500	4B11	GF2W	11/06/2018
1131	RLA0TGF2MJ1000501	4B11	GF2W	10/06/2018
1132	RLA0TGF2MJ1000502	4B11	GF2W	11/06/2018
1133	RLA0TGF2MJ1000503	4B11	GF2W	11/06/2018
1134	RLA0TGF2MJ1000504	4B11	GF2W	13/06/2018
1135	RLA0TGF2MJ1000505	4B11	GF2W	12/06/2018
1136	RLA0TGF2MJ1000506	4B11	GF2W	13/06/2018
1137	RLA0TGF2MJ1000507	4B11	GF2W	11/06/2018
1138	RLA0TGF2MJ1000508	4B11	GF2W	11/06/2018
1139	RLA0TGF2MJ1000509	4B11	GF2W	12/06/2018
1140	RLA0TGF2MJ1000510	4B11	GF2W	12/06/2018
1141	RLA0TGF2MJ1000511	4B11	GF2W	12/06/2018
1142	RLA0TGF2MJ1000512	4B11	GF2W	12/06/2018
1143	RLA0TGF2MJ1000513	4B11	GF2W	13/06/2018
1144	RLA0TGF2MJ1000514	4B11	GF2W	13/06/2018
1145	RLA0TGF2MJ1000515	4B11	GF2W	12/06/2018
1146	RLA0TGF2MJ1000516	4B11	GF2W	13/06/2018
1147	RLA0TGF2MJ1000517	4B11	GF2W	12/06/2018
1148	RLA0TGF2MJ1000518	4B11	GF2W	13/06/2018
1149	RLA0TGF2MJ1000519	4B11	GF2W	14/06/2018
1150	RLA0TGF2MJ1000520	4B11	GF2W	15/06/2018
1151	RLA0TGF2MJ1000521	4B11	GF2W	12/06/2018
1152	RLA0TGF2MJ1000522	4B11	GF2W	12/06/2018
1153	RLA0TGF2MJ1000523	4B11	GF2W	14/06/2018
1154	RLA0TGF2MJ1000524	4B11	GF2W	14/06/2018
1155	RLA0TGF2MJ1000525	4B11	GF2W	15/06/2018
1156	RLA0TGF2MJ1000526	4B11	GF2W	12/06/2018
1157	RLA0TGF2MJ1000527	4B11	GF2W	14/06/2018
1158	RLA0TGF2MJ1000528	4B11	GF2W	14/06/2018
1159	RLA0TGF2MJ1000529	4B11	GF2W	15/06/2018
1160	RLA0TGF2MJ1000530	4B11	GF2W	12/06/2018
1161	RLA0TGF2MJ1000531	4B11	GF2W	13/06/2018
1162	RLA0TGF2MJ1000532	4B11	GF2W	13/06/2018
1163	RLA0TGF2MJ1000533	4B11	GF2W	18/06/2018
1164	RLA0TGF2MJ1000534	4B11	GF2W	13/06/2018
1165	RLA0TGF2MJ1000535	4B11	GF2W	12/06/2018
1166	RLA0TGF2MJ1000536	4B11	GF2W	13/06/2018
1167	RLA0TGF2MJ1000537	4B11	GF2W	13/06/2018
1168	RLA0TGF2MJ1000538	4B11	GF2W	13/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1169	RLA0TGF2MJ1000539	4B11	GF2W	13/06/2018
1170	RLA0TGF2MJ1000540	4B11	GF2W	13/06/2018
1171	RLA0TGF3MJ1000181	4B12	GF3W	16/06/2018
1172	RLA0TGF3MJ1000182	4B12	GF3W	17/06/2018
1173	RLA0TGF3MJ1000183	4B12	GF3W	14/06/2018
1174	RLA0TGF3MJ1000184	4B12	GF3W	14/06/2018
1175	RLA0TGF3MJ1000185	4B12	GF3W	30/06/2018
1176	RLA0TGF3MJ1000186	4B12	GF3W	17/06/2018
1177	RLA0TGF3MJ1000187	4B12	GF3W	14/06/2018
1178	RLA0TGF3MJ1000188	4B12	GF3W	15/06/2018
1179	RLA0TGF3MJ1000189	4B12	GF3W	14/06/2018
1180	RLA0TGF3MJ1000190	4B12	GF3W	15/06/2018
1181	RLA0TGF3MJ1000191	4B12	GF3W	15/06/2018
1182	RLA0TGF3MJ1000192	4B12	GF3W	15/06/2018
1183	RLA0TGF3MJ1000193	4B12	GF3W	15/06/2018
1184	RLA0TGF3MJ1000194	4B12	GF3W	14/06/2018
1185	RLA0TGF3MJ1000195	4B12	GF3W	15/06/2018
1186	RLA0TGF3MJ1000196	4B12	GF3W	21/06/2018
1187	RLA0TGF3MJ1000197	4B12	GF3W	16/06/2018
1188	RLA0TGF3MJ1000198	4B12	GF3W	17/06/2018
1189	RLA0TGF3MJ1000199	4B12	GF3W	16/06/2018
1190	RLA0TGF3MJ1000200	4B12	GF3W	17/06/2018
1191	RLA0TGF3MJ1000201	4B12	GF3W	16/06/2018
1192	RLA0TGF3MJ1000202	4B12	GF3W	16/06/2018
1193	RLA0TGF3MJ1000203	4B12	GF3W	15/06/2018
1194	RLA0TGF3MJ1000204	4B12	GF3W	15/06/2018
1195	RLA0TGF3MJ1000205	4B12	GF3W	21/06/2018
1196	RLA0TGF3MJ1000206	4B12	GF3W	18/06/2018
1197	RLA0TGF3MJ1000207	4B12	GF3W	16/06/2018
1198	RLA0TGF3MJ1000208	4B12	GF3W	16/06/2018
1199	RLA0TGF3MJ1000209	4B12	GF3W	16/06/2018
1200	RLA0TGF3MJ1000210	4B12	GF3W	16/06/2018
1201	RLA0TGF2XJ1000361	4B11	GF2W	18/06/2018
1202	RLA0TGF2XJ1000362	4B11	GF2W	18/06/2018
1203	RLA0TGF2XJ1000363	4B11	GF2W	18/06/2018
1204	RLA0TGF2XJ1000364	4B11	GF2W	16/06/2018
1205	RLA0TGF2XJ1000365	4B11	GF2W	16/06/2018
1206	RLA0TGF2XJ1000366	4B11	GF2W	18/06/2018
1207	RLA0TGF2XJ1000367	4B11	GF2W	21/06/2018
1208	RLA0TGF2XJ1000368	4B11	GF2W	17/06/2018
1209	RLA0TGF2XJ1000369	4B11	GF2W	17/06/2018
1210	RLA0TGF2XJ1000370	4B11	GF2W	16/06/2018
1211	RLA0TGF2XJ1000371	4B11	GF2W	18/06/2018
1212	RLA0TGF2XJ1000372	4B11	GF2W	17/06/2018
1213	RLA0TGF2XJ1000373	4B11	GF2W	18/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1214	RLA0TGF2XJ1000374	4B11	GF2W	19/06/2018
1215	RLA0TGF2XJ1000375	4B11	GF2W	19/06/2018
1216	RLA0TGF2XJ1000376	4B11	GF2W	27/06/2018
1217	RLA0TGF2XJ1000377	4B11	GF2W	19/06/2018
1218	RLA0TGF2XJ1000378	4B11	GF2W	18/06/2018
1219	RLA0TGF2XJ1000379	4B11	GF2W	19/06/2018
1220	RLA0TGF2XJ1000380	4B11	GF2W	30/06/2018
1221	RLA0TGF2XJ1000381	4B11	GF2W	18/06/2018
1222	RLA0TGF2XJ1000382	4B11	GF2W	18/06/2018
1223	RLA0TGF2XJ1000383	4B11	GF2W	18/06/2018
1224	RLA0TGF2XJ1000384	4B11	GF2W	19/06/2018
1225	RLA0TGF2XJ1000385	4B11	GF2W	18/06/2018
1226	RLA0TGF2XJ1000386	4B11	GF2W	20/06/2018
1227	RLA0TGF2XJ1000387	4B11	GF2W	19/06/2018
1228	RLA0TGF2XJ1000388	4B11	GF2W	19/06/2018
1229	RLA0TGF2XJ1000389	4B11	GF2W	19/06/2018
1230	RLA0TGF2XJ1000390	4B11	GF2W	21/06/2018
1231	RLA0TGF2MJ1000541	4B11	GF2W	19/06/2018
1232	RLA0TGF2MJ1000542	4B11	GF2W	20/06/2018
1233	RLA0TGF2MJ1000543	4B11	GF2W	20/06/2018
1234	RLA0TGF2MJ1000544	4B11	GF2W	20/06/2018
1235	RLA0TGF2MJ1000545	4B11	GF2W	20/06/2018
1236	RLA0TGF2MJ1000546	4B11	GF2W	20/06/2018
1237	RLA0TGF2MJ1000547	4B11	GF2W	21/06/2018
1238	RLA0TGF2MJ1000548	4B11	GF2W	19/06/2018
1239	RLA0TGF2MJ1000549	4B11	GF2W	20/06/2018
1240	RLA0TGF2MJ1000550	4B11	GF2W	23/06/2018
1241	RLA0TGF2MJ1000551	4B11	GF2W	20/06/2018
1242	RLA0TGF2MJ1000552	4B11	GF2W	21/06/2018
1243	RLA0TGF2MJ1000553	4B11	GF2W	20/06/2018
1244	RLA0TGF2MJ1000554	4B11	GF2W	04/07/2018
1245	RLA0TGF2MJ1000555	4B11	GF2W	20/06/2018
1246	RLA0TGF2MJ1000556	4B11	GF2W	21/06/2018
1247	RLA0TGF2MJ1000557	4B11	GF2W	20/06/2018
1248	RLA0TGF2MJ1000558	4B11	GF2W	20/06/2018
1249	RLA0TGF2MJ1000559	4B11	GF2W	21/06/2018
1250	RLA0TGF2MJ1000560	4B11	GF2W	20/06/2018
1251	RLA0TGF2MJ1000561	4B11	GF2W	20/06/2018
1252	RLA0TGF2MJ1000562	4B11	GF2W	20/06/2018
1253	RLA0TGF2MJ1000563	4B11	GF2W	21/06/2018
1254	RLA0TGF2MJ1000564	4B11	GF2W	23/06/2018
1255	RLA0TGF2MJ1000565	4B11	GF2W	26/06/2018
1256	RLA0TGF2MJ1000566	4B11	GF2W	21/06/2018
1257	RLA0TGF2MJ1000567	4B11	GF2W	22/06/2018
1258	RLA0TGF2MJ1000568	4B11	GF2W	21/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1259	RLA0TGF2MJ1000569	4B11	GF2W	21/06/2018
1260	RLA0TGF2MJ1000570	4B11	GF2W	20/06/2018
1261	RLA0TGF2XJ1000391	4B11	GF2W	22/06/2018
1262	RLA0TGF2XJ1000392	4B11	GF2W	22/06/2018
1263	RLA0TGF2XJ1000393	4B11	GF2W	23/06/2018
1264	RLA0TGF2XJ1000394	4B11	GF2W	27/06/2018
1265	RLA0TGF2XJ1000395	4B11	GF2W	23/06/2018
1266	RLA0TGF2XJ1000396	4B11	GF2W	23/06/2018
1267	RLA0TGF2XJ1000397	4B11	GF2W	21/06/2018
1268	RLA0TGF2XJ1000398	4B11	GF2W	23/06/2018
1269	RLA0TGF2XJ1000399	4B11	GF2W	21/06/2018
1270	RLA0TGF2XJ1000400	4B11	GF2W	23/06/2018
1271	RLA0TGF2XJ1000401	4B11	GF2W	21/06/2018
1272	RLA0TGF2XJ1000402	4B11	GF2W	22/06/2018
1273	RLA0TGF2XJ1000403	4B11	GF2W	25/06/2018
1274	RLA0TGF2XJ1000404	4B11	GF2W	25/06/2018
1275	RLA0TGF2XJ1000405	4B11	GF2W	25/06/2018
1276	RLA0TGF2XJ1000406	4B11	GF2W	23/06/2018
1277	RLA0TGF2XJ1000407	4B11	GF2W	25/06/2018
1278	RLA0TGF2XJ1000408	4B11	GF2W	25/06/2018
1279	RLA0TGF2XJ1000409	4B11	GF2W	23/06/2018
1280	RLA0TGF2XJ1000410	4B11	GF2W	22/06/2018
1281	RLA0TGF2XJ1000411	4B11	GF2W	25/06/2018
1282	RLA0TGF2XJ1000412	4B11	GF2W	22/06/2018
1283	RLA0TGF2XJ1000413	4B11	GF2W	27/06/2018
1284	RLA0TGF2XJ1000414	4B11	GF2W	25/06/2018
1285	RLA0TGF2XJ1000415	4B11	GF2W	23/06/2018
1286	RLA0TGF2XJ1000416	4B11	GF2W	25/06/2018
1287	RLA0TGF2XJ1000417	4B11	GF2W	23/06/2018
1288	RLA0TGF2XJ1000418	4B11	GF2W	23/06/2018
1289	RLA0TGF2XJ1000419	4B11	GF2W	25/06/2018
1290	RLA0TGF2XJ1000420	4B11	GF2W	23/06/2018
1291	RLA0TGF3MJ1000211	4B12	GF3W	26/06/2018
1292	RLA0TGF3MJ1000212	4B12	GF3W	28/06/2018
1293	RLA0TGF3MJ1000213	4B12	GF3W	25/06/2018
1294	RLA0TGF3MJ1000214	4B12	GF3W	27/06/2018
1295	RLA0TGF3MJ1000215	4B12	GF3W	27/06/2018
1296	RLA0TGF3MJ1000216	4B12	GF3W	26/06/2018
1297	RLA0TGF3MJ1000217	4B12	GF3W	26/06/2018
1298	RLA0TGF3MJ1000218	4B12	GF3W	26/06/2018
1299	RLA0TGF3MJ1000219	4B12	GF3W	25/06/2018
1300	RLA0TGF3MJ1000220	4B12	GF3W	25/06/2018
1301	RLA0TGF3MJ1000221	4B12	GF3W	26/06/2018
1302	RLA0TGF3MJ1000222	4B12	GF3W	28/06/2018
1303	RLA0TGF3MJ1000223	4B12	GF3W	27/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1304	RLA0TGF3MJ1000224	4B12	GF3W	25/06/2018
1305	RLA0TGF3MJ1000225	4B12	GF3W	26/06/2018
1306	RLA0TGF3MJ1000226	4B12	GF3W	27/06/2018
1307	RLA0TGF3MJ1000227	4B12	GF3W	26/06/2018
1308	RLA0TGF3MJ1000228	4B12	GF3W	29/06/2018
1309	RLA0TGF3MJ1000229	4B12	GF3W	26/06/2018
1310	RLA0TGF3MJ1000230	4B12	GF3W	28/06/2018
1311	RLA0TGF3MJ1000231	4B12	GF3W	28/06/2018
1312	RLA0TGF3MJ1000232	4B12	GF3W	27/06/2018
1313	RLA0TGF3MJ1000233	4B12	GF3W	28/06/2018
1314	RLA0TGF3MJ1000234	4B12	GF3W	27/06/2018
1315	RLA0TGF3MJ1000235	4B12	GF3W	27/06/2018
1316	RLA0TGF3MJ1000236	4B12	GF3W	28/06/2018
1317	RLA0TGF3MJ1000237	4B12	GF3W	26/06/2018
1318	RLA0TGF3MJ1000238	4B12	GF3W	27/06/2018
1319	RLA0TGF3MJ1000239	4B12	GF3W	29/06/2018
1320	RLA0TGF3MJ1000240	4B12	GF3W	27/06/2018
1321	RLA0TGF2MJ1000571	4B11	GF2W	30/06/2018
1322	RLA0TGF2MJ1000572	4B11	GF2W	30/06/2018
1323	RLA0TGF2MJ1000573	4B11	GF2W	27/06/2018
1324	RLA0TGF2MJ1000574	4B11	GF2W	30/06/2018
1325	RLA0TGF2MJ1000575	4B11	GF2W	27/06/2018
1326	RLA0TGF2MJ1000576	4B11	GF2W	29/06/2018
1327	RLA0TGF2MJ1000577	4B11	GF2W	28/06/2018
1328	RLA0TGF2MJ1000578	4B11	GF2W	13/07/2018
1329	RLA0TGF2MJ1000579	4B11	GF2W	30/06/2018
1330	RLA0TGF2MJ1000580	4B11	GF2W	28/06/2018
1331	RLA0TGF2MJ1000581	4B11	GF2W	03/07/2018
1332	RLA0TGF2MJ1000582	4B11	GF2W	28/06/2018
1333	RLA0TGF2MJ1000583	4B11	GF2W	29/06/2018
1334	RLA0TGF2MJ1000584	4B11	GF2W	30/06/2018
1335	RLA0TGF2MJ1000585	4B11	GF2W	30/06/2018
1336	RLA0TGF2MJ1000586	4B11	GF2W	28/06/2018
1337	RLA0TGF2MJ1000587	4B11	GF2W	28/06/2018
1338	RLA0TGF2MJ1000588	4B11	GF2W	29/06/2018
1339	RLA0TGF2MJ1000589	4B11	GF2W	28/06/2018
1340	RLA0TGF2MJ1000590	4B11	GF2W	29/06/2018
1341	RLA0TGF2MJ1000591	4B11	GF2W	29/06/2018
1342	RLA0TGF2MJ1000592	4B11	GF2W	29/06/2018
1343	RLA0TGF2MJ1000593	4B11	GF2W	30/06/2018
1344	RLA0TGF2MJ1000594	4B11	GF2W	29/06/2018
1345	RLA0TGF2MJ1000595	4B11	GF2W	29/06/2018
1346	RLA0TGF2MJ1000596	4B11	GF2W	29/06/2018
1347	RLA0TGF2MJ1000597	4B11	GF2W	28/06/2018
1348	RLA0TGF2MJ1000598	4B11	GF2W	29/06/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1349	RLA0TGF2MJ1000599	4B11	GF2W	30/06/2018
1350	RLA0TGF2MJ1000600	4B11	GF2W	30/06/2018
1351	RLA0TGF2MJ1000601	4B11	GF2W	02/07/2018
1352	RLA0TGF2MJ1000602	4B11	GF2W	30/06/2018
1353	RLA0TGF2MJ1000603	4B11	GF2W	30/06/2018
1354	RLA0TGF2MJ1000604	4B11	GF2W	30/06/2018
1355	RLA0TGF2MJ1000605	4B11	GF2W	30/06/2018
1356	RLA0TGF2MJ1000606	4B11	GF2W	29/06/2018
1357	RLA0TGF2MJ1000607	4B11	GF2W	30/06/2018
1358	RLA0TGF2MJ1000608	4B11	GF2W	02/07/2018
1359	RLA0TGF2MJ1000609	4B11	GF2W	30/06/2018
1360	RLA0TGF2MJ1000610	4B11	GF2W	30/06/2018
1361	RLA0TGF2MJ1000611	4B11	GF2W	30/06/2018
1362	RLA0TGF2MJ1000612	4B11	GF2W	30/06/2018
1363	RLA0TGF2MJ1000613	4B11	GF2W	30/06/2018
1364	RLA0TGF2MJ1000614	4B11	GF2W	30/06/2018
1365	RLA0TGF2MJ1000615	4B11	GF2W	06/07/2018
1366	RLA0TGF2MJ1000616	4B11	GF2W	29/06/2018
1367	RLA0TGF2MJ1000617	4B11	GF2W	29/06/2018
1368	RLA0TGF2MJ1000618	4B11	GF2W	30/06/2018
1369	RLA0TGF2MJ1000619	4B11	GF2W	30/06/2018
1370	RLA0TGF2MJ1000620	4B11	GF2W	29/06/2018
1371	RLA0TGF2MJ1000621	4B11	GF2W	30/06/2018
1372	RLA0TGF2MJ1000622	4B11	GF2W	30/06/2018
1373	RLA0TGF2MJ1000623	4B11	GF2W	30/06/2018
1374	RLA0TGF2MJ1000624	4B11	GF2W	03/07/2018
1375	RLA0TGF2MJ1000625	4B11	GF2W	30/06/2018
1376	RLA0TGF2MJ1000626	4B11	GF2W	30/06/2018
1377	RLA0TGF2MJ1000627	4B11	GF2W	30/06/2018
1378	RLA0TGF2MJ1000628	4B11	GF2W	30/06/2018
1379	RLA0TGF2MJ1000629	4B11	GF2W	30/06/2018
1380	RLA0TGF2MJ1000630	4B11	GF2W	02/07/2018
1381	RLA0TGF3MJ1000241	4B12	GF3W	07/07/2018
1382	RLA0TGF3MJ1000242	4B12	GF3W	03/07/2018
1383	RLA0TGF3MJ1000243	4B12	GF3W	03/07/2018
1384	RLA0TGF3MJ1000244	4B12	GF3W	04/07/2018
1385	RLA0TGF3MJ1000245	4B12	GF3W	30/06/2018
1386	RLA0TGF3MJ1000246	4B12	GF3W	03/07/2018
1387	RLA0TGF3MJ1000247	4B12	GF3W	30/06/2018
1388	RLA0TGF3MJ1000248	4B12	GF3W	04/07/2018
1389	RLA0TGF3MJ1000249	4B12	GF3W	02/07/2018
1390	RLA0TGF3MJ1000250	4B12	GF3W	03/07/2018
1391	RLA0TGF3MJ1000251	4B12	GF3W	03/07/2018
1392	RLA0TGF3MJ1000252	4B12	GF3W	02/07/2018
1393	RLA0TGF3MJ1000253	4B12	GF3W	03/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1394	RLA0TGF3MJ1000254	4B12	GF3W	02/07/2018
1395	RLA0TGF3MJ1000255	4B12	GF3W	02/07/2018
1396	RLA0TGF3MJ1000256	4B12	GF3W	03/07/2018
1397	RLA0TGF3MJ1000257	4B12	GF3W	03/07/2018
1398	RLA0TGF3MJ1000258	4B12	GF3W	03/07/2018
1399	RLA0TGF3MJ1000259	4B12	GF3W	02/07/2018
1400	RLA0TGF3MJ1000260	4B12	GF3W	04/07/2018
1401	RLA0TGF3MJ1000261	4B12	GF3W	04/07/2018
1402	RLA0TGF3MJ1000262	4B12	GF3W	03/07/2018
1403	RLA0TGF3MJ1000263	4B12	GF3W	04/07/2018
1404	RLA0TGF3MJ1000264	4B12	GF3W	04/07/2018
1405	RLA0TGF3MJ1000265	4B12	GF3W	23/10/2018
1406	RLA0TGF3MJ1000266	4B12	GF3W	04/07/2018
1407	RLA0TGF3MJ1000267	4B12	GF3W	03/07/2018
1408	RLA0TGF3MJ1000268	4B12	GF3W	04/07/2018
1409	RLA0TGF3MJ1000269	4B12	GF3W	05/07/2018
1410	RLA0TGF3MJ1000270	4B12	GF3W	05/07/2018
1411	RLA0TGF3MJ1000271	4B12	GF3W	05/07/2018
1412	RLA0TGF3MJ1000272	4B12	GF3W	05/07/2018
1413	RLA0TGF3MJ1000273	4B12	GF3W	04/07/2018
1414	RLA0TGF3MJ1000274	4B12	GF3W	05/07/2018
1415	RLA0TGF3MJ1000275	4B12	GF3W	05/07/2018
1416	RLA0TGF3MJ1000276	4B12	GF3W	04/07/2018
1417	RLA0TGF3MJ1000277	4B12	GF3W	04/07/2018
1418	RLA0TGF3MJ1000278	4B12	GF3W	05/07/2018
1419	RLA0TGF3MJ1000279	4B12	GF3W	05/07/2018
1420	RLA0TGF3MJ1000280	4B12	GF3W	04/07/2018
1421	RLA0TGF3MJ1000281	4B12	GF3W	04/07/2018
1422	RLA0TGF3MJ1000282	4B12	GF3W	04/07/2018
1423	RLA0TGF3MJ1000283	4B12	GF3W	05/07/2018
1424	RLA0TGF3MJ1000284	4B12	GF3W	05/07/2018
1425	RLA0TGF3MJ1000285	4B12	GF3W	04/07/2018
1426	RLA0TGF3MJ1000286	4B12	GF3W	06/07/2018
1427	RLA0TGF3MJ1000287	4B12	GF3W	06/07/2018
1428	RLA0TGF3MJ1000288	4B12	GF3W	05/07/2018
1429	RLA0TGF3MJ1000289	4B12	GF3W	05/07/2018
1430	RLA0TGF3MJ1000290	4B12	GF3W	06/07/2018
1431	RLA0TGF3MJ1000291	4B12	GF3W	06/07/2018
1432	RLA0TGF3MJ1000292	4B12	GF3W	07/07/2018
1433	RLA0TGF3MJ1000293	4B12	GF3W	09/07/2018
1434	RLA0TGF3MJ1000294	4B12	GF3W	09/07/2018
1435	RLA0TGF3MJ1000295	4B12	GF3W	05/07/2018
1436	RLA0TGF3MJ1000296	4B12	GF3W	09/07/2018
1437	RLA0TGF3MJ1000297	4B12	GF3W	05/07/2018
1438	RLA0TGF3MJ1000298	4B12	GF3W	06/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1439	RLA0TGF3MJ1000299	4B12	GF3W	05/07/2018
1440	RLA0TGF3MJ1000300	4B12	GF3W	06/07/2018
1441	RLA0TGF2MJ1000631	4B11	GF2W	06/07/2018
1442	RLA0TGF2MJ1000632	4B11	GF2W	06/07/2018
1443	RLA0TGF2MJ1000633	4B11	GF2W	16/07/2018
1444	RLA0TGF2MJ1000634	4B11	GF2W	06/07/2018
1445	RLA0TGF2MJ1000635	4B11	GF2W	07/07/2018
1446	RLA0TGF2MJ1000636	4B11	GF2W	07/07/2018
1447	RLA0TGF2MJ1000637	4B11	GF2W	06/07/2018
1448	RLA0TGF2MJ1000638	4B11	GF2W	09/07/2018
1449	RLA0TGF2MJ1000639	4B11	GF2W	07/07/2018
1450	RLA0TGF2MJ1000640	4B11	GF2W	06/07/2018
1451	RLA0TGF2MJ1000641	4B11	GF2W	10/07/2018
1452	RLA0TGF2MJ1000642	4B11	GF2W	06/07/2018
1453	RLA0TGF2MJ1000643	4B11	GF2W	09/07/2018
1454	RLA0TGF2MJ1000644	4B11	GF2W	12/07/2018
1455	RLA0TGF2MJ1000645	4B11	GF2W	07/07/2018
1456	RLA0TGF2MJ1000646	4B11	GF2W	06/07/2018
1457	RLA0TGF2MJ1000647	4B11	GF2W	07/07/2018
1458	RLA0TGF2MJ1000648	4B11	GF2W	07/07/2018
1459	RLA0TGF2MJ1000649	4B11	GF2W	07/07/2018
1460	RLA0TGF2MJ1000650	4B11	GF2W	07/07/2018
1461	RLA0TGF2MJ1000651	4B11	GF2W	06/07/2018
1462	RLA0TGF2MJ1000652	4B11	GF2W	07/07/2018
1463	RLA0TGF2MJ1000653	4B11	GF2W	06/07/2018
1464	RLA0TGF2MJ1000654	4B11	GF2W	09/07/2018
1465	RLA0TGF2MJ1000655	4B11	GF2W	07/07/2018
1466	RLA0TGF2MJ1000656	4B11	GF2W	07/07/2018
1467	RLA0TGF2MJ1000657	4B11	GF2W	07/07/2018
1468	RLA0TGF2MJ1000658	4B11	GF2W	07/07/2018
1469	RLA0TGF2MJ1000659	4B11	GF2W	10/07/2018
1470	RLA0TGF2MJ1000660	4B11	GF2W	09/07/2018
1471	RLA0TGF2MJ1000661	4B11	GF2W	09/07/2018
1472	RLA0TGF2MJ1000662	4B11	GF2W	10/07/2018
1473	RLA0TGF2MJ1000663	4B11	GF2W	09/07/2018
1474	RLA0TGF2MJ1000664	4B11	GF2W	10/07/2018
1475	RLA0TGF2MJ1000665	4B11	GF2W	11/07/2018
1476	RLA0TGF2MJ1000666	4B11	GF2W	09/07/2018
1477	RLA0TGF2MJ1000667	4B11	GF2W	24/07/2018
1478	RLA0TGF2MJ1000668	4B11	GF2W	10/07/2018
1479	RLA0TGF2MJ1000669	4B11	GF2W	10/07/2018
1480	RLA0TGF2MJ1000670	4B11	GF2W	09/07/2018
1481	RLA0TGF2MJ1000671	4B11	GF2W	09/07/2018
1482	RLA0TGF2MJ1000672	4B11	GF2W	11/07/2018
1483	RLA0TGF2MJ1000673	4B11	GF2W	09/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1484	RLA0TGF2MJ1000674	4B11	GF2W	09/07/2018
1485	RLA0TGF2MJ1000675	4B11	GF2W	09/07/2018
1486	RLA0TGF2MJ1000676	4B11	GF2W	11/07/2018
1487	RLA0TGF2MJ1000677	4B11	GF2W	10/07/2018
1488	RLA0TGF2MJ1000678	4B11	GF2W	11/07/2018
1489	RLA0TGF2MJ1000679	4B11	GF2W	11/07/2018
1490	RLA0TGF2MJ1000680	4B11	GF2W	10/07/2018
1491	RLA0TGF2MJ1000681	4B11	GF2W	09/07/2018
1492	RLA0TGF2MJ1000682	4B11	GF2W	11/07/2018
1493	RLA0TGF2MJ1000683	4B11	GF2W	10/07/2018
1494	RLA0TGF2MJ1000684	4B11	GF2W	11/07/2018
1495	RLA0TGF2MJ1000685	4B11	GF2W	11/07/2018
1496	RLA0TGF2MJ1000686	4B11	GF2W	10/07/2018
1497	RLA0TGF2MJ1000687	4B11	GF2W	12/07/2018
1498	RLA0TGF2MJ1000688	4B11	GF2W	12/07/2018
1499	RLA0TGF2MJ1000689	4B11	GF2W	11/07/2018
1500	RLA0TGF2MJ1000690	4B11	GF2W	10/07/2018
1501	RLA0TGF2MJ1000691	4B11	GF2W	13/07/2018
1502	RLA0TGF2MJ1000692	4B11	GF2W	11/07/2018
1503	RLA0TGF2MJ1000693	4B11	GF2W	12/07/2018
1504	RLA0TGF2MJ1000694	4B11	GF2W	12/07/2018
1505	RLA0TGF2MJ1000695	4B11	GF2W	11/07/2018
1506	RLA0TGF2MJ1000696	4B11	GF2W	13/07/2018
1507	RLA0TGF2MJ1000697	4B11	GF2W	11/07/2018
1508	RLA0TGF2MJ1000698	4B11	GF2W	14/07/2018
1509	RLA0TGF2MJ1000699	4B11	GF2W	12/07/2018
1510	RLA0TGF2MJ1000700	4B11	GF2W	11/07/2018
1511	RLA0TGF2MJ1000701	4B11	GF2W	11/07/2018
1512	RLA0TGF2MJ1000702	4B11	GF2W	11/07/2018
1513	RLA0TGF2MJ1000703	4B11	GF2W	12/07/2018
1514	RLA0TGF2MJ1000704	4B11	GF2W	13/07/2018
1515	RLA0TGF2MJ1000705	4B11	GF2W	12/07/2018
1516	RLA0TGF2MJ1000706	4B11	GF2W	13/07/2018
1517	RLA0TGF2MJ1000707	4B11	GF2W	12/07/2018
1518	RLA0TGF2MJ1000708	4B11	GF2W	12/07/2018
1519	RLA0TGF2MJ1000709	4B11	GF2W	12/07/2018
1520	RLA0TGF2MJ1000710	4B11	GF2W	11/07/2018
1521	RLA0TGF2MJ1000711	4B11	GF2W	14/07/2018
1522	RLA0TGF2MJ1000712	4B11	GF2W	12/07/2018
1523	RLA0TGF2MJ1000713	4B11	GF2W	13/07/2018
1524	RLA0TGF2MJ1000714	4B11	GF2W	13/07/2018
1525	RLA0TGF2MJ1000715	4B11	GF2W	13/07/2018
1526	RLA0TGF2MJ1000716	4B11	GF2W	13/07/2018
1527	RLA0TGF2MJ1000717	4B11	GF2W	13/07/2018
1528	RLA0TGF2MJ1000718	4B11	GF2W	12/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1529	RLA0TGF2MJ1000719	4B11	GF2W	23/07/2018
1530	RLA0TGF2MJ1000720	4B11	GF2W	13/07/2018
1531	RLA0TGF2MJ1000721	4B11	GF2W	13/07/2018
1532	RLA0TGF2MJ1000722	4B11	GF2W	16/07/2018
1533	RLA0TGF2MJ1000723	4B11	GF2W	12/07/2018
1534	RLA0TGF2MJ1000724	4B11	GF2W	13/07/2018
1535	RLA0TGF2MJ1000725	4B11	GF2W	16/07/2018
1536	RLA0TGF2MJ1000726	4B11	GF2W	17/07/2018
1537	RLA0TGF2MJ1000727	4B11	GF2W	13/07/2018
1538	RLA0TGF2MJ1000728	4B11	GF2W	12/07/2018
1539	RLA0TGF2MJ1000729	4B11	GF2W	12/07/2018
1540	RLA0TGF2MJ1000730	4B11	GF2W	13/07/2018
1541	RLA0TGF2MJ1000731	4B11	GF2W	14/07/2018
1542	RLA0TGF2MJ1000732	4B11	GF2W	14/07/2018
1543	RLA0TGF2MJ1000733	4B11	GF2W	13/07/2018
1544	RLA0TGF2MJ1000734	4B11	GF2W	14/07/2018
1545	RLA0TGF2MJ1000735	4B11	GF2W	14/07/2018
1546	RLA0TGF2MJ1000736	4B11	GF2W	14/07/2018
1547	RLA0TGF2MJ1000737	4B11	GF2W	16/07/2018
1548	RLA0TGF2MJ1000738	4B11	GF2W	14/07/2018
1549	RLA0TGF2MJ1000739	4B11	GF2W	16/07/2018
1550	RLA0TGF2MJ1000740	4B11	GF2W	16/07/2018
1551	RLA0TGF2MJ1000741	4B11	GF2W	16/07/2018
1552	RLA0TGF2MJ1000742	4B11	GF2W	16/07/2018
1553	RLA0TGF2MJ1000743	4B11	GF2W	16/07/2018
1554	RLA0TGF2MJ1000744	4B11	GF2W	14/07/2018
1555	RLA0TGF2MJ1000745	4B11	GF2W	14/07/2018
1556	RLA0TGF2MJ1000746	4B11	GF2W	16/07/2018
1557	RLA0TGF2MJ1000747	4B11	GF2W	17/07/2018
1558	RLA0TGF2MJ1000748	4B11	GF2W	16/07/2018
1559	RLA0TGF2MJ1000749	4B11	GF2W	16/07/2018
1560	RLA0TGF2MJ1000750	4B11	GF2W	16/07/2018
1561	RLA0TGF3MJ1000301	4B12	GF3W	17/07/2018
1562	RLA0TGF3MJ1000302	4B12	GF3W	17/07/2018
1563	RLA0TGF3MJ1000303	4B12	GF3W	17/07/2018
1564	RLA0TGF3MJ1000304	4B12	GF3W	17/07/2018
1565	RLA0TGF3MJ1000305	4B12	GF3W	17/07/2018
1566	RLA0TGF3MJ1000306	4B12	GF3W	18/07/2018
1567	RLA0TGF3MJ1000307	4B12	GF3W	17/07/2018
1568	RLA0TGF3MJ1000308	4B12	GF3W	18/07/2018
1569	RLA0TGF3MJ1000309	4B12	GF3W	17/07/2018
1570	RLA0TGF3MJ1000310	4B12	GF3W	17/07/2018
1571	RLA0TGF3MJ1000311	4B12	GF3W	17/07/2018
1572	RLA0TGF3MJ1000312	4B12	GF3W	16/07/2018
1573	RLA0TGF3MJ1000313	4B12	GF3W	17/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1574	RLA0TGF3MJ1000314	4B12	GF3W	17/07/2018
1575	RLA0TGF3MJ1000315	4B12	GF3W	20/07/2018
1576	RLA0TGF3MJ1000316	4B12	GF3W	18/07/2018
1577	RLA0TGF3MJ1000317	4B12	GF3W	18/07/2018
1578	RLA0TGF3MJ1000318	4B12	GF3W	18/07/2018
1579	RLA0TGF3MJ1000319	4B12	GF3W	18/07/2018
1580	RLA0TGF3MJ1000320	4B12	GF3W	25/07/2018
1581	RLA0TGF3MJ1000321	4B12	GF3W	17/07/2018
1582	RLA0TGF3MJ1000322	4B12	GF3W	17/07/2018
1583	RLA0TGF3MJ1000323	4B12	GF3W	18/07/2018
1584	RLA0TGF3MJ1000324	4B12	GF3W	19/07/2018
1585	RLA0TGF3MJ1000325	4B12	GF3W	18/07/2018
1586	RLA0TGF3MJ1000326	4B12	GF3W	17/07/2018
1587	RLA0TGF3MJ1000327	4B12	GF3W	21/07/2018
1588	RLA0TGF3MJ1000328	4B12	GF3W	18/07/2018
1589	RLA0TGF3MJ1000329	4B12	GF3W	17/07/2018
1590	RLA0TGF3MJ1000330	4B12	GF3W	18/07/2018
1591	RLA0TGF2MJ1000751	4B11	GF2W	20/07/2018
1592	RLA0TGF2MJ1000752	4B11	GF2W	19/07/2018
1593	RLA0TGF2MJ1000753	4B11	GF2W	19/07/2018
1594	RLA0TGF2MJ1000754	4B11	GF2W	30/07/2018
1595	RLA0TGF2MJ1000755	4B11	GF2W	23/07/2018
1596	RLA0TGF2MJ1000756	4B11	GF2W	20/07/2018
1597	RLA0TGF2MJ1000757	4B11	GF2W	18/07/2018
1598	RLA0TGF2MJ1000758	4B11	GF2W	18/07/2018
1599	RLA0TGF2MJ1000759	4B11	GF2W	18/07/2018
1600	RLA0TGF2MJ1000760	4B11	GF2W	18/07/2018
1601	RLA0TGF2MJ1000761	4B11	GF2W	19/07/2018
1602	RLA0TGF2MJ1000762	4B11	GF2W	19/07/2018
1603	RLA0TGF2MJ1000763	4B11	GF2W	19/07/2018
1604	RLA0TGF2MJ1000764	4B11	GF2W	19/07/2018
1605	RLA0TGF2MJ1000765	4B11	GF2W	19/07/2018
1606	RLA0TGF2MJ1000766	4B11	GF2W	20/07/2018
1607	RLA0TGF2MJ1000767	4B11	GF2W	19/07/2018
1608	RLA0TGF2MJ1000768	4B11	GF2W	19/07/2018
1609	RLA0TGF2MJ1000769	4B11	GF2W	19/07/2018
1610	RLA0TGF2MJ1000770	4B11	GF2W	20/07/2018
1611	RLA0TGF2MJ1000771	4B11	GF2W	19/07/2018
1612	RLA0TGF2MJ1000772	4B11	GF2W	21/07/2018
1613	RLA0TGF2MJ1000773	4B11	GF2W	20/07/2018
1614	RLA0TGF2MJ1000774	4B11	GF2W	20/07/2018
1615	RLA0TGF2MJ1000775	4B11	GF2W	20/07/2018
1616	RLA0TGF2MJ1000776	4B11	GF2W	24/07/2018
1617	RLA0TGF2MJ1000777	4B11	GF2W	19/07/2018
1618	RLA0TGF2MJ1000778	4B11	GF2W	20/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1619	RLA0TGF2MJ1000779	4B11	GF2W	21/07/2018
1620	RLA0TGF2MJ1000780	4B11	GF2W	19/07/2018
1621	RLA0TGF2MJ1000781	4B11	GF2W	20/07/2018
1622	RLA0TGF2MJ1000782	4B11	GF2W	23/07/2018
1623	RLA0TGF2MJ1000783	4B11	GF2W	23/07/2018
1624	RLA0TGF2MJ1000784	4B11	GF2W	21/07/2018
1625	RLA0TGF2MJ1000785	4B11	GF2W	20/07/2018
1626	RLA0TGF2MJ1000786	4B11	GF2W	23/07/2018
1627	RLA0TGF2MJ1000787	4B11	GF2W	21/07/2018
1628	RLA0TGF2MJ1000788	4B11	GF2W	23/07/2018
1629	RLA0TGF2MJ1000789	4B11	GF2W	23/07/2018
1630	RLA0TGF2MJ1000790	4B11	GF2W	21/07/2018
1631	RLA0TGF2MJ1000791	4B11	GF2W	23/07/2018
1632	RLA0TGF2MJ1000792	4B11	GF2W	23/07/2018
1633	RLA0TGF2MJ1000793	4B11	GF2W	23/07/2018
1634	RLA0TGF2MJ1000794	4B11	GF2W	21/07/2018
1635	RLA0TGF2MJ1000795	4B11	GF2W	23/07/2018
1636	RLA0TGF2MJ1000796	4B11	GF2W	20/07/2018
1637	RLA0TGF2MJ1000797	4B11	GF2W	21/07/2018
1638	RLA0TGF2MJ1000798	4B11	GF2W	23/07/2018
1639	RLA0TGF2MJ1000799	4B11	GF2W	21/07/2018
1640	RLA0TGF2MJ1000800	4B11	GF2W	21/07/2018
1641	RLA0TGF2MJ1000801	4B11	GF2W	24/07/2018
1642	RLA0TGF2MJ1000802	4B11	GF2W	23/07/2018
1643	RLA0TGF2MJ1000803	4B11	GF2W	23/07/2018
1644	RLA0TGF2MJ1000804	4B11	GF2W	25/07/2018
1645	RLA0TGF2MJ1000805	4B11	GF2W	23/07/2018
1646	RLA0TGF2MJ1000806	4B11	GF2W	25/07/2018
1647	RLA0TGF2MJ1000807	4B11	GF2W	24/07/2018
1648	RLA0TGF2MJ1000808	4B11	GF2W	24/07/2018
1649	RLA0TGF2MJ1000809	4B11	GF2W	24/07/2018
1650	RLA0TGF2MJ1000810	4B11	GF2W	24/07/2018
1651	RLA0TGF2XJ1000421	4B11	GF2W	24/07/2018
1652	RLA0TGF2XJ1000422	4B11	GF2W	25/07/2018
1653	RLA0TGF2XJ1000423	4B11	GF2W	24/07/2018
1654	RLA0TGF2XJ1000424	4B11	GF2W	24/07/2018
1655	RLA0TGF2XJ1000425	4B11	GF2W	26/07/2018
1656	RLA0TGF2XJ1000426	4B11	GF2W	24/07/2018
1657	RLA0TGF2XJ1000427	4B11	GF2W	25/07/2018
1658	RLA0TGF2XJ1000428	4B11	GF2W	24/07/2018
1659	RLA0TGF2XJ1000429	4B11	GF2W	24/07/2018
1660	RLA0TGF2XJ1000430	4B11	GF2W	25/07/2018
1661	RLA0TGF2XJ1000431	4B11	GF2W	24/07/2018
1662	RLA0TGF2XJ1000432	4B11	GF2W	25/07/2018
1663	RLA0TGF2XJ1000433	4B11	GF2W	25/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1664	RLA0TGF2XJ1000434	4B11	GF2W	24/07/2018
1665	RLA0TGF2XJ1000435	4B11	GF2W	24/07/2018
1666	RLA0TGF2XJ1000436	4B11	GF2W	25/07/2018
1667	RLA0TGF2XJ1000437	4B11	GF2W	25/07/2018
1668	RLA0TGF2XJ1000438	4B11	GF2W	25/07/2018
1669	RLA0TGF2XJ1000439	4B11	GF2W	26/07/2018
1670	RLA0TGF2XJ1000440	4B11	GF2W	25/07/2018
1671	RLA0TGF2XJ1000441	4B11	GF2W	25/07/2018
1672	RLA0TGF2XJ1000442	4B11	GF2W	25/07/2018
1673	RLA0TGF2XJ1000443	4B11	GF2W	25/07/2018
1674	RLA0TGF2XJ1000444	4B11	GF2W	25/07/2018
1675	RLA0TGF2XJ1000445	4B11	GF2W	26/07/2018
1676	RLA0TGF2XJ1000446	4B11	GF2W	31/07/2018
1677	RLA0TGF2XJ1000447	4B11	GF2W	25/07/2018
1678	RLA0TGF2XJ1000448	4B11	GF2W	27/07/2018
1679	RLA0TGF2XJ1000449	4B11	GF2W	26/07/2018
1680	RLA0TGF2XJ1000450	4B11	GF2W	26/07/2018
1681	RLA0TGF2XJ1000451	4B11	GF2W	31/07/2018
1682	RLA0TGF2XJ1000452	4B11	GF2W	28/07/2018
1683	RLA0TGF2XJ1000453	4B11	GF2W	26/07/2018
1684	RLA0TGF2XJ1000454	4B11	GF2W	30/07/2018
1685	RLA0TGF2XJ1000455	4B11	GF2W	26/07/2018
1686	RLA0TGF2XJ1000456	4B11	GF2W	26/07/2018
1687	RLA0TGF2XJ1000457	4B11	GF2W	31/07/2018
1688	RLA0TGF2XJ1000458	4B11	GF2W	30/07/2018
1689	RLA0TGF2XJ1000459	4B11	GF2W	28/07/2018
1690	RLA0TGF2XJ1000460	4B11	GF2W	31/07/2018
1691	RLA0TGF2XJ1000461	4B11	GF2W	26/07/2018
1692	RLA0TGF2XJ1000462	4B11	GF2W	26/07/2018
1693	RLA0TGF2XJ1000463	4B11	GF2W	26/07/2018
1694	RLA0TGF2XJ1000464	4B11	GF2W	28/07/2018
1695	RLA0TGF2XJ1000465	4B11	GF2W	27/07/2018
1696	RLA0TGF2XJ1000466	4B11	GF2W	28/07/2018
1697	RLA0TGF2XJ1000467	4B11	GF2W	26/07/2018
1698	RLA0TGF2XJ1000468	4B11	GF2W	26/07/2018
1699	RLA0TGF2XJ1000469	4B11	GF2W	27/07/2018
1700	RLA0TGF2XJ1000470	4B11	GF2W	27/07/2018
1701	RLA0TGF2XJ1000471	4B11	GF2W	27/07/2018
1702	RLA0TGF2XJ1000472	4B11	GF2W	30/07/2018
1703	RLA0TGF2XJ1000473	4B11	GF2W	27/07/2018
1704	RLA0TGF2XJ1000474	4B11	GF2W	27/07/2018
1705	RLA0TGF2XJ1000475	4B11	GF2W	28/07/2018
1706	RLA0TGF2XJ1000476	4B11	GF2W	30/07/2018
1707	RLA0TGF2XJ1000477	4B11	GF2W	27/07/2018
1708	RLA0TGF2XJ1000478	4B11	GF2W	27/07/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1709	RLA0TGF2XJ1000479	4B11	GF2W	28/07/2018
1710	RLA0TGF2XJ1000480	4B11	GF2W	30/07/2018
1711	RLA0TGF2MJ1000811	4B11	GF2W	30/07/2018
1712	RLA0TGF2MJ1000812	4B11	GF2W	31/07/2018
1713	RLA0TGF2MJ1000813	4B11	GF2W	01/08/2018
1714	RLA0TGF2MJ1000814	4B11	GF2W	02/08/2018
1715	RLA0TGF2MJ1000815	4B11	GF2W	15/08/2018
1716	RLA0TGF2MJ1000816	4B11	GF2W	30/07/2018
1717	RLA0TGF2MJ1000817	4B11	GF2W	30/07/2018
1718	RLA0TGF2MJ1000818	4B11	GF2W	31/07/2018
1719	RLA0TGF2MJ1000819	4B11	GF2W	31/07/2018
1720	RLA0TGF2MJ1000820	4B11	GF2W	30/07/2018
1721	RLA0TGF2MJ1000821	4B11	GF2W	30/07/2018
1722	RLA0TGF2MJ1000822	4B11	GF2W	13/08/2018
1723	RLA0TGF2MJ1000823	4B11	GF2W	30/07/2018
1724	RLA0TGF2MJ1000824	4B11	GF2W	31/07/2018
1725	RLA0TGF2MJ1000825	4B11	GF2W	31/07/2018
1726	RLA0TGF2MJ1000826	4B11	GF2W	27/07/2018
1727	RLA0TGF2MJ1000827	4B11	GF2W	31/07/2018
1728	RLA0TGF2MJ1000828	4B11	GF2W	30/07/2018
1729	RLA0TGF2MJ1000829	4B11	GF2W	30/07/2018
1730	RLA0TGF2MJ1000830	4B11	GF2W	01/08/2018
1731	RLA0TGF2MJ1000831	4B11	GF2W	30/07/2018
1732	RLA0TGF2MJ1000832	4B11	GF2W	31/07/2018
1733	RLA0TGF2MJ1000833	4B11	GF2W	31/07/2018
1734	RLA0TGF2MJ1000834	4B11	GF2W	31/07/2018
1735	RLA0TGF2MJ1000835	4B11	GF2W	31/07/2018
1736	RLA0TGF2MJ1000836	4B11	GF2W	01/08/2018
1737	RLA0TGF2MJ1000837	4B11	GF2W	31/07/2018
1738	RLA0TGF2MJ1000838	4B11	GF2W	31/07/2018
1739	RLA0TGF2MJ1000839	4B11	GF2W	03/08/2018
1740	RLA0TGF2MJ1000840	4B11	GF2W	01/08/2018
1741	RLA0TGF2MJ1000841	4B11	GF2W	02/08/2018
1742	RLA0TGF2MJ1000842	4B11	GF2W	03/08/2018
1743	RLA0TGF2MJ1000843	4B11	GF2W	02/08/2018
1744	RLA0TGF2MJ1000844	4B11	GF2W	03/08/2018
1745	RLA0TGF2MJ1000845	4B11	GF2W	07/08/2018
1746	RLA0TGF2MJ1000846	4B11	GF2W	01/08/2018
1747	RLA0TGF2MJ1000847	4B11	GF2W	01/08/2018
1748	RLA0TGF2MJ1000848	4B11	GF2W	01/08/2018
1749	RLA0TGF2MJ1000849	4B11	GF2W	31/07/2018
1750	RLA0TGF2MJ1000850	4B11	GF2W	04/08/2018
1751	RLA0TGF2MJ1000851	4B11	GF2W	04/08/2018
1752	RLA0TGF2MJ1000852	4B11	GF2W	02/08/2018
1753	RLA0TGF2MJ1000853	4B11	GF2W	08/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1754	RLA0TGF2MJ1000854	4B11	GF2W	06/08/2018
1755	RLA0TGF2MJ1000855	4B11	GF2W	03/08/2018
1756	RLA0TGF2MJ1000856	4B11	GF2W	01/08/2018
1757	RLA0TGF2MJ1000857	4B11	GF2W	01/08/2018
1758	RLA0TGF2MJ1000858	4B11	GF2W	02/08/2018
1759	RLA0TGF2MJ1000859	4B11	GF2W	03/08/2018
1760	RLA0TGF2MJ1000860	4B11	GF2W	02/08/2018
1761	RLA0TGF2MJ1000861	4B11	GF2W	01/08/2018
1762	RLA0TGF2MJ1000862	4B11	GF2W	02/08/2018
1763	RLA0TGF2MJ1000863	4B11	GF2W	02/08/2018
1764	RLA0TGF2MJ1000864	4B11	GF2W	04/08/2018
1765	RLA0TGF2MJ1000865	4B11	GF2W	02/08/2018
1766	RLA0TGF2MJ1000866	4B11	GF2W	02/08/2018
1767	RLA0TGF2MJ1000867	4B11	GF2W	03/08/2018
1768	RLA0TGF2MJ1000868	4B11	GF2W	03/08/2018
1769	RLA0TGF2MJ1000869	4B11	GF2W	02/08/2018
1770	RLA0TGF2MJ1000870	4B11	GF2W	02/08/2018
1771	RLA0TGF2MJ1000871	4B11	GF2W	03/08/2018
1772	RLA0TGF2MJ1000872	4B11	GF2W	03/08/2018
1773	RLA0TGF2MJ1000873	4B11	GF2W	06/08/2018
1774	RLA0TGF2MJ1000874	4B11	GF2W	04/08/2018
1775	RLA0TGF2MJ1000875	4B11	GF2W	04/08/2018
1776	RLA0TGF2MJ1000876	4B11	GF2W	03/08/2018
1777	RLA0TGF2MJ1000877	4B11	GF2W	03/08/2018
1778	RLA0TGF2MJ1000878	4B11	GF2W	04/08/2018
1779	RLA0TGF2MJ1000879	4B11	GF2W	04/08/2018
1780	RLA0TGF2MJ1000880	4B11	GF2W	03/08/2018
1781	RLA0TGF2MJ1000881	4B11	GF2W	03/08/2018
1782	RLA0TGF2MJ1000882	4B11	GF2W	04/08/2018
1783	RLA0TGF2MJ1000883	4B11	GF2W	03/08/2018
1784	RLA0TGF2MJ1000884	4B11	GF2W	04/08/2018
1785	RLA0TGF2MJ1000885	4B11	GF2W	06/08/2018
1786	RLA0TGF2MJ1000886	4B11	GF2W	06/08/2018
1787	RLA0TGF2MJ1000887	4B11	GF2W	04/08/2018
1788	RLA0TGF2MJ1000888	4B11	GF2W	04/08/2018
1789	RLA0TGF2MJ1000889	4B11	GF2W	06/08/2018
1790	RLA0TGF2MJ1000890	4B11	GF2W	04/08/2018
1791	RLA0TGF2MJ1000891	4B11	GF2W	04/08/2018
1792	RLA0TGF2MJ1000892	4B11	GF2W	06/08/2018
1793	RLA0TGF2MJ1000893	4B11	GF2W	08/08/2018
1794	RLA0TGF2MJ1000894	4B11	GF2W	06/08/2018
1795	RLA0TGF2MJ1000895	4B11	GF2W	06/08/2018
1796	RLA0TGF2MJ1000896	4B11	GF2W	06/08/2018
1797	RLA0TGF2MJ1000897	4B11	GF2W	04/08/2018
1798	RLA0TGF2MJ1000898	4B11	GF2W	21/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1799	RLA0TGF2MJ1000899	4B11	GF2W	04/08/2018
1800	RLA0TGF2MJ1000900	4B11	GF2W	06/08/2018
1801	RLA0TGF3MJ1000331	4B12	GF3W	08/08/2018
1802	RLA0TGF3MJ1000332	4B12	GF3W	07/08/2018
1803	RLA0TGF3MJ1000333	4B12	GF3W	07/08/2018
1804	RLA0TGF3MJ1000334	4B12	GF3W	07/08/2018
1805	RLA0TGF3MJ1000335	4B12	GF3W	06/08/2018
1806	RLA0TGF3MJ1000336	4B12	GF3W	07/08/2018
1807	RLA0TGF3MJ1000337	4B12	GF3W	07/08/2018
1808	RLA0TGF3MJ1000338	4B12	GF3W	06/08/2018
1809	RLA0TGF3MJ1000339	4B12	GF3W	06/08/2018
1810	RLA0TGF3MJ1000340	4B12	GF3W	08/08/2018
1811	RLA0TGF3MJ1000341	4B12	GF3W	07/08/2018
1812	RLA0TGF3MJ1000342	4B12	GF3W	07/08/2018
1813	RLA0TGF3MJ1000343	4B12	GF3W	08/08/2018
1814	RLA0TGF3MJ1000344	4B12	GF3W	06/08/2018
1815	RLA0TGF3MJ1000345	4B12	GF3W	06/08/2018
1816	RLA0TGF3MJ1000346	4B12	GF3W	07/08/2018
1817	RLA0TGF3MJ1000347	4B12	GF3W	08/08/2018
1818	RLA0TGF3MJ1000348	4B12	GF3W	07/08/2018
1819	RLA0TGF3MJ1000349	4B12	GF3W	09/08/2018
1820	RLA0TGF3MJ1000350	4B12	GF3W	07/08/2018
1821	RLA0TGF3MJ1000351	4B12	GF3W	07/08/2018
1822	RLA0TGF3MJ1000352	4B12	GF3W	21/08/2018
1823	RLA0TGF3MJ1000353	4B12	GF3W	09/08/2018
1824	RLA0TGF3MJ1000354	4B12	GF3W	07/08/2018
1825	RLA0TGF3MJ1000355	4B12	GF3W	09/08/2018
1826	RLA0TGF3MJ1000356	4B12	GF3W	07/08/2018
1827	RLA0TGF3MJ1000357	4B12	GF3W	08/08/2018
1828	RLA0TGF3MJ1000358	4B12	GF3W	07/08/2018
1829	RLA0TGF3MJ1000359	4B12	GF3W	08/08/2018
1830	RLA0TGF3MJ1000360	4B12	GF3W	08/08/2018
1831	RLA0TGF2XJ1000481	4B11	GF2W	09/08/2018
1832	RLA0TGF2XJ1000482	4B11	GF2W	08/08/2018
1833	RLA0TGF2XJ1000483	4B11	GF2W	09/08/2018
1834	RLA0TGF2XJ1000484	4B11	GF2W	08/08/2018
1835	RLA0TGF2XJ1000485	4B11	GF2W	10/08/2018
1836	RLA0TGF2XJ1000486	4B11	GF2W	09/08/2018
1837	RLA0TGF2XJ1000487	4B11	GF2W	09/08/2018
1838	RLA0TGF2XJ1000488	4B11	GF2W	09/08/2018
1839	RLA0TGF2XJ1000489	4B11	GF2W	08/08/2018
1840	RLA0TGF2XJ1000490	4B11	GF2W	09/08/2018
1841	RLA0TGF2XJ1000491	4B11	GF2W	09/08/2018
1842	RLA0TGF2XJ1000492	4B11	GF2W	08/08/2018
1843	RLA0TGF2XJ1000493	4B11	GF2W	08/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1844	RLA0TGF2XJ1000494	4B11	GF2W	08/08/2018
1845	RLA0TGF2XJ1000495	4B11	GF2W	09/08/2018
1846	RLA0TGF2XJ1000496	4B11	GF2W	11/08/2018
1847	RLA0TGF2XJ1000497	4B11	GF2W	09/08/2018
1848	RLA0TGF2XJ1000498	4B11	GF2W	11/08/2018
1849	RLA0TGF2XJ1000499	4B11	GF2W	11/08/2018
1850	RLA0TGF2XJ1000500	4B11	GF2W	09/08/2018
1851	RLA0TGF2XJ1000501	4B11	GF2W	09/08/2018
1852	RLA0TGF2XJ1000502	4B11	GF2W	10/08/2018
1853	RLA0TGF2XJ1000503	4B11	GF2W	13/08/2018
1854	RLA0TGF2XJ1000504	4B11	GF2W	09/08/2018
1855	RLA0TGF2XJ1000505	4B11	GF2W	10/08/2018
1856	RLA0TGF2XJ1000506	4B11	GF2W	10/08/2018
1857	RLA0TGF2XJ1000507	4B11	GF2W	10/08/2018
1858	RLA0TGF2XJ1000508	4B11	GF2W	10/08/2018
1859	RLA0TGF2XJ1000509	4B11	GF2W	11/08/2018
1860	RLA0TGF2XJ1000510	4B11	GF2W	11/08/2018
1861	RLA0TGF2XJ1000511	4B11	GF2W	15/08/2018
1862	RLA0TGF2XJ1000512	4B11	GF2W	13/08/2018
1863	RLA0TGF2XJ1000513	4B11	GF2W	15/08/2018
1864	RLA0TGF2XJ1000514	4B11	GF2W	13/08/2018
1865	RLA0TGF2XJ1000515	4B11	GF2W	10/08/2018
1866	RLA0TGF2XJ1000516	4B11	GF2W	13/08/2018
1867	RLA0TGF2XJ1000517	4B11	GF2W	15/08/2018
1868	RLA0TGF2XJ1000518	4B11	GF2W	11/08/2018
1869	RLA0TGF2XJ1000519	4B11	GF2W	10/08/2018
1870	RLA0TGF2XJ1000520	4B11	GF2W	10/08/2018
1871	RLA0TGF2XJ1000521	4B11	GF2W	10/08/2018
1872	RLA0TGF2XJ1000522	4B11	GF2W	11/08/2018
1873	RLA0TGF2XJ1000523	4B11	GF2W	14/08/2018
1874	RLA0TGF2XJ1000524	4B11	GF2W	11/08/2018
1875	RLA0TGF2XJ1000525	4B11	GF2W	11/08/2018
1876	RLA0TGF2XJ1000526	4B11	GF2W	14/08/2018
1877	RLA0TGF2XJ1000527	4B11	GF2W	11/08/2018
1878	RLA0TGF2XJ1000528	4B11	GF2W	14/08/2018
1879	RLA0TGF2XJ1000529	4B11	GF2W	13/08/2018
1880	RLA0TGF2XJ1000530	4B11	GF2W	13/08/2018
1881	RLA0TGF2XJ1000531	4B11	GF2W	16/08/2018
1882	RLA0TGF2XJ1000532	4B11	GF2W	13/08/2018
1883	RLA0TGF2XJ1000533	4B11	GF2W	13/08/2018
1884	RLA0TGF2XJ1000534	4B11	GF2W	17/08/2018
1885	RLA0TGF2XJ1000535	4B11	GF2W	14/08/2018
1886	RLA0TGF2XJ1000536	4B11	GF2W	13/08/2018
1887	RLA0TGF2XJ1000537	4B11	GF2W	13/08/2018
1888	RLA0TGF2XJ1000538	4B11	GF2W	21/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1889	RLA0TGF2XJ1000539	4B11	GF2W	15/08/2018
1890	RLA0TGF2XJ1000540	4B11	GF2W	13/08/2018
1891	RLA0TGF2XJ1000541	4B11	GF2W	15/08/2018
1892	RLA0TGF2XJ1000542	4B11	GF2W	14/08/2018
1893	RLA0TGF2XJ1000543	4B11	GF2W	14/08/2018
1894	RLA0TGF2XJ1000544	4B11	GF2W	16/08/2018
1895	RLA0TGF2XJ1000545	4B11	GF2W	16/08/2018
1896	RLA0TGF2XJ1000546	4B11	GF2W	13/08/2018
1897	RLA0TGF2XJ1000547	4B11	GF2W	14/08/2018
1898	RLA0TGF2XJ1000548	4B11	GF2W	13/08/2018
1899	RLA0TGF2XJ1000549	4B11	GF2W	16/08/2018
1900	RLA0TGF2XJ1000550	4B11	GF2W	14/08/2018
1901	RLA0TGF2XJ1000551	4B11	GF2W	14/08/2018
1902	RLA0TGF2XJ1000552	4B11	GF2W	14/08/2018
1903	RLA0TGF2XJ1000553	4B11	GF2W	14/08/2018
1904	RLA0TGF2XJ1000554	4B11	GF2W	15/08/2018
1905	RLA0TGF2XJ1000555	4B11	GF2W	14/08/2018
1906	RLA0TGF2XJ1000556	4B11	GF2W	15/08/2018
1907	RLA0TGF2XJ1000557	4B11	GF2W	16/08/2018
1908	RLA0TGF2XJ1000558	4B11	GF2W	14/08/2018
1909	RLA0TGF2XJ1000559	4B11	GF2W	16/08/2018
1910	RLA0TGF2XJ1000560	4B11	GF2W	15/08/2018
1911	RLA0TGF2XJ1000561	4B11	GF2W	18/08/2018
1912	RLA0TGF2XJ1000562	4B11	GF2W	15/08/2018
1913	RLA0TGF2XJ1000563	4B11	GF2W	15/08/2018
1914	RLA0TGF2XJ1000564	4B11	GF2W	15/08/2018
1915	RLA0TGF2XJ1000565	4B11	GF2W	16/08/2018
1916	RLA0TGF2XJ1000566	4B11	GF2W	14/08/2018
1917	RLA0TGF2XJ1000567	4B11	GF2W	15/08/2018
1918	RLA0TGF2XJ1000568	4B11	GF2W	15/08/2018
1919	RLA0TGF2XJ1000569	4B11	GF2W	16/08/2018
1920	RLA0TGF2XJ1000570	4B11	GF2W	20/08/2018
1921	RLA0TGF2XJ1000571	4B11	GF2W	16/08/2018
1922	RLA0TGF2XJ1000572	4B11	GF2W	17/08/2018
1923	RLA0TGF2XJ1000573	4B11	GF2W	18/08/2018
1924	RLA0TGF2XJ1000574	4B11	GF2W	16/08/2018
1925	RLA0TGF2XJ1000575	4B11	GF2W	17/08/2018
1926	RLA0TGF2XJ1000576	4B11	GF2W	17/08/2018
1927	RLA0TGF2XJ1000577	4B11	GF2W	20/08/2018
1928	RLA0TGF2XJ1000578	4B11	GF2W	16/08/2018
1929	RLA0TGF2XJ1000579	4B11	GF2W	16/08/2018
1930	RLA0TGF2XJ1000580	4B11	GF2W	18/08/2018
1931	RLA0TGF2XJ1000581	4B11	GF2W	18/08/2018
1932	RLA0TGF2XJ1000582	4B11	GF2W	17/08/2018
1933	RLA0TGF2XJ1000583	4B11	GF2W	27/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1934	RLA0TGF2XJ1000584	4B11	GF2W	17/08/2018
1935	RLA0TGF2XJ1000585	4B11	GF2W	16/08/2018
1936	RLA0TGF2XJ1000586	4B11	GF2W	17/08/2018
1937	RLA0TGF2XJ1000587	4B11	GF2W	17/08/2018
1938	RLA0TGF2XJ1000588	4B11	GF2W	16/08/2018
1939	RLA0TGF2XJ1000589	4B11	GF2W	18/08/2018
1940	RLA0TGF2XJ1000590	4B11	GF2W	17/08/2018
1941	RLA0TGF2XJ1000591	4B11	GF2W	17/08/2018
1942	RLA0TGF2XJ1000592	4B11	GF2W	17/08/2018
1943	RLA0TGF2XJ1000593	4B11	GF2W	17/08/2018
1944	RLA0TGF2XJ1000594	4B11	GF2W	17/08/2018
1945	RLA0TGF2XJ1000595	4B11	GF2W	18/08/2018
1946	RLA0TGF2XJ1000596	4B11	GF2W	18/08/2018
1947	RLA0TGF2XJ1000597	4B11	GF2W	17/08/2018
1948	RLA0TGF2XJ1000598	4B11	GF2W	22/08/2018
1949	RLA0TGF2XJ1000599	4B11	GF2W	17/08/2018
1950	RLA0TGF2XJ1000600	4B11	GF2W	18/08/2018
1951	RLA1TGF2XJ1000001	4B11	GF2W	27/10/2018
1952	RLA0TGF2XJ1000601	4B11	GF2W	20/08/2018
1953	RLA0TGF2XJ1000602	4B11	GF2W	21/08/2018
1954	RLA0TGF2XJ1000603	4B11	GF2W	21/08/2018
1955	RLA0TGF2XJ1000604	4B11	GF2W	18/08/2018
1956	RLA0TGF2XJ1000605	4B11	GF2W	18/08/2018
1957	RLA0TGF2XJ1000606	4B11	GF2W	20/08/2018
1958	RLA0TGF2XJ1000607	4B11	GF2W	18/08/2018
1959	RLA0TGF2XJ1000608	4B11	GF2W	20/08/2018
1960	RLA0TGF2XJ1000609	4B11	GF2W	20/08/2018
1961	RLA0TGF2XJ1000610	4B11	GF2W	20/08/2018
1962	RLA0TGF2XJ1000611	4B11	GF2W	20/08/2018
1963	RLA0TGF2XJ1000612	4B11	GF2W	21/08/2018
1964	RLA0TGF2XJ1000613	4B11	GF2W	18/08/2018
1965	RLA0TGF2XJ1000614	4B11	GF2W	22/08/2018
1966	RLA0TGF2XJ1000615	4B11	GF2W	21/08/2018
1967	RLA0TGF2XJ1000616	4B11	GF2W	18/08/2018
1968	RLA0TGF2XJ1000617	4B11	GF2W	18/08/2018
1969	RLA0TGF2XJ1000618	4B11	GF2W	20/08/2018
1970	RLA0TGF2XJ1000619	4B11	GF2W	21/08/2018
1971	RLA0TGF2XJ1000620	4B11	GF2W	20/08/2018
1972	RLA0TGF2XJ1000621	4B11	GF2W	20/08/2018
1973	RLA0TGF2XJ1000622	4B11	GF2W	20/08/2018
1974	RLA0TGF2XJ1000623	4B11	GF2W	18/08/2018
1975	RLA0TGF2XJ1000624	4B11	GF2W	22/08/2018
1976	RLA0TGF2XJ1000625	4B11	GF2W	21/08/2018
1977	RLA0TGF2XJ1000626	4B11	GF2W	20/08/2018
1978	RLA0TGF2XJ1000627	4B11	GF2W	21/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
1979	RLA0TGF2XJ1000628	4B11	GF2W	27/08/2018
1980	RLA0TGF2XJ1000629	4B11	GF2W	20/08/2018
1981	RLA1TGF2MJ1000001	4B11	GF2W	27/10/2018
1982	RLA0TGF2MJ1000901	4B11	GF2W	24/08/2018
1983	RLA0TGF2MJ1000902	4B11	GF2W	22/08/2018
1984	RLA0TGF2MJ1000903	4B11	GF2W	23/08/2018
1985	RLA0TGF2MJ1000904	4B11	GF2W	21/08/2018
1986	RLA0TGF2MJ1000905	4B11	GF2W	21/08/2018
1987	RLA0TGF2MJ1000906	4B11	GF2W	23/08/2018
1988	RLA0TGF2MJ1000907	4B11	GF2W	22/08/2018
1989	RLA0TGF2MJ1000908	4B11	GF2W	23/08/2018
1990	RLA0TGF2MJ1000909	4B11	GF2W	22/08/2018
1991	RLA0TGF2MJ1000910	4B11	GF2W	10/09/2018
1992	RLA0TGF2MJ1000911	4B11	GF2W	22/08/2018
1993	RLA0TGF2MJ1000912	4B11	GF2W	22/08/2018
1994	RLA0TGF2MJ1000913	4B11	GF2W	23/08/2018
1995	RLA0TGF2MJ1000914	4B11	GF2W	22/08/2018
1996	RLA0TGF2MJ1000915	4B11	GF2W	21/08/2018
1997	RLA0TGF2MJ1000916	4B11	GF2W	23/08/2018
1998	RLA0TGF2MJ1000917	4B11	GF2W	22/08/2018
1999	RLA0TGF2MJ1000918	4B11	GF2W	23/08/2018
2000	RLA0TGF2MJ1000919	4B11	GF2W	23/08/2018
2001	RLA0TGF2MJ1000920	4B11	GF2W	22/08/2018
2002	RLA0TGF2MJ1000921	4B11	GF2W	22/08/2018
2003	RLA0TGF2MJ1000922	4B11	GF2W	22/08/2018
2004	RLA0TGF2MJ1000923	4B11	GF2W	24/08/2018
2005	RLA0TGF2MJ1000924	4B11	GF2W	23/08/2018
2006	RLA0TGF2MJ1000925	4B11	GF2W	22/08/2018
2007	RLA0TGF2MJ1000926	4B11	GF2W	22/08/2018
2008	RLA0TGF2MJ1000927	4B11	GF2W	23/08/2018
2009	RLA0TGF2MJ1000928	4B11	GF2W	23/08/2018
2010	RLA0TGF2MJ1000929	4B11	GF2W	23/08/2018
2011	RLA0TGF2MJ1000930	4B11	GF2W	24/08/2018
2012	RLA0TGF2MJ1000931	4B11	GF2W	23/08/2018
2013	RLA0TGF2MJ1000932	4B11	GF2W	24/08/2018
2014	RLA0TGF2MJ1000933	4B11	GF2W	24/08/2018
2015	RLA0TGF2MJ1000934	4B11	GF2W	25/08/2018
2016	RLA0TGF2MJ1000935	4B11	GF2W	23/08/2018
2017	RLA0TGF2MJ1000936	4B11	GF2W	23/08/2018
2018	RLA0TGF2MJ1000937	4B11	GF2W	24/08/2018
2019	RLA0TGF2MJ1000938	4B11	GF2W	24/08/2018
2020	RLA0TGF2MJ1000939	4B11	GF2W	23/08/2018
2021	RLA0TGF2MJ1000940	4B11	GF2W	24/08/2018
2022	RLA0TGF2MJ1000941	4B11	GF2W	28/08/2018
2023	RLA0TGF2MJ1000942	4B11	GF2W	27/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2024	RLA0TGF2MJ1000943	4B11	GF2W	25/08/2018
2025	RLA0TGF2MJ1000944	4B11	GF2W	24/08/2018
2026	RLA0TGF2MJ1000945	4B11	GF2W	25/08/2018
2027	RLA0TGF2MJ1000946	4B11	GF2W	24/08/2018
2028	RLA0TGF2MJ1000947	4B11	GF2W	24/08/2018
2029	RLA0TGF2MJ1000948	4B11	GF2W	27/08/2018
2030	RLA0TGF2MJ1000949	4B11	GF2W	27/08/2018
2031	RLA0TGF2MJ1000950	4B11	GF2W	24/08/2018
2032	RLA0TGF2MJ1000951	4B11	GF2W	25/08/2018
2033	RLA0TGF2MJ1000952	4B11	GF2W	25/08/2018
2034	RLA0TGF2MJ1000953	4B11	GF2W	27/08/2018
2035	RLA0TGF2MJ1000954	4B11	GF2W	24/08/2018
2036	RLA0TGF2MJ1000955	4B11	GF2W	24/08/2018
2037	RLA0TGF2MJ1000956	4B11	GF2W	27/08/2018
2038	RLA0TGF2MJ1000957	4B11	GF2W	24/08/2018
2039	RLA0TGF2MJ1000958	4B11	GF2W	27/08/2018
2040	RLA0TGF2MJ1000959	4B11	GF2W	28/08/2018
2041	RLA0TGF2MJ1000960	4B11	GF2W	27/08/2018
2042	RLA0TGF2MJ1000961	4B11	GF2W	28/08/2018
2043	RLA0TGF2MJ1000962	4B11	GF2W	27/08/2018
2044	RLA0TGF2MJ1000963	4B11	GF2W	29/08/2018
2045	RLA0TGF2MJ1000964	4B11	GF2W	28/08/2018
2046	RLA0TGF2MJ1000965	4B11	GF2W	27/08/2018
2047	RLA0TGF2MJ1000966	4B11	GF2W	27/08/2018
2048	RLA0TGF2MJ1000967	4B11	GF2W	28/08/2018
2049	RLA0TGF2MJ1000968	4B11	GF2W	27/08/2018
2050	RLA0TGF2MJ1000969	4B11	GF2W	28/08/2018
2051	RLA0TGF2MJ1000970	4B11	GF2W	27/08/2018
2052	RLA0TGF2MJ1000971	4B11	GF2W	27/08/2018
2053	RLA0TGF2MJ1000972	4B11	GF2W	29/08/2018
2054	RLA0TGF2MJ1000973	4B11	GF2W	28/08/2018
2055	RLA0TGF2MJ1000974	4B11	GF2W	28/08/2018
2056	RLA0TGF2MJ1000975	4B11	GF2W	28/08/2018
2057	RLA0TGF2MJ1000976	4B11	GF2W	29/08/2018
2058	RLA0TGF2MJ1000977	4B11	GF2W	29/08/2018
2059	RLA0TGF2MJ1000978	4B11	GF2W	29/08/2018
2060	RLA0TGF2MJ1000979	4B11	GF2W	28/08/2018
2061	RLA0TGF2MJ1000980	4B11	GF2W	28/08/2018
2062	RLA0TGF2MJ1000981	4B11	GF2W	29/08/2018
2063	RLA0TGF2MJ1000982	4B11	GF2W	28/08/2018
2064	RLA0TGF2MJ1000983	4B11	GF2W	29/08/2018
2065	RLA0TGF2MJ1000984	4B11	GF2W	28/08/2018
2066	RLA0TGF2MJ1000985	4B11	GF2W	31/08/2018
2067	RLA0TGF2MJ1000986	4B11	GF2W	29/08/2018
2068	RLA0TGF2MJ1000987	4B11	GF2W	28/08/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2069	RLA0TGF2MJ1000988	4B11	GF2W	30/08/2018
2070	RLA0TGF2MJ1000989	4B11	GF2W	28/08/2018
2071	RLA1TGF3MJ1000001	4B12	GF3W	08/11/2018
2072	RLA0TGF3MJ1000361	4B12	GF3W	29/08/2018
2073	RLA0TGF3MJ1000362	4B12	GF3W	31/08/2018
2074	RLA0TGF3MJ1000363	4B12	GF3W	31/08/2018
2075	RLA0TGF3MJ1000364	4B12	GF3W	29/08/2018
2076	RLA0TGF3MJ1000365	4B12	GF3W	29/08/2018
2077	RLA0TGF3MJ1000366	4B12	GF3W	04/09/2018
2078	RLA0TGF3MJ1000367	4B12	GF3W	29/08/2018
2079	RLA0TGF3MJ1000368	4B12	GF3W	30/08/2018
2080	RLA0TGF3MJ1000369	4B12	GF3W	29/08/2018
2081	RLA0TGF3MJ1000370	4B12	GF3W	05/09/2018
2082	RLA0TGF3MJ1000371	4B12	GF3W	30/08/2018
2083	RLA0TGF3MJ1000372	4B12	GF3W	30/08/2018
2084	RLA0TGF3MJ1000373	4B12	GF3W	30/08/2018
2085	RLA0TGF3MJ1000374	4B12	GF3W	04/09/2018
2086	RLA0TGF3MJ1000375	4B12	GF3W	30/08/2018
2087	RLA0TGF3MJ1000376	4B12	GF3W	30/08/2018
2088	RLA0TGF3MJ1000377	4B12	GF3W	30/08/2018
2089	RLA0TGF3MJ1000378	4B12	GF3W	30/08/2018
2090	RLA0TGF3MJ1000379	4B12	GF3W	30/08/2018
2091	RLA0TGF3MJ1000380	4B12	GF3W	29/08/2018
2092	RLA0TGF3MJ1000381	4B12	GF3W	04/09/2018
2093	RLA0TGF3MJ1000382	4B12	GF3W	04/09/2018
2094	RLA0TGF3MJ1000383	4B12	GF3W	30/08/2018
2095	RLA0TGF3MJ1000384	4B12	GF3W	29/08/2018
2096	RLA0TGF3MJ1000385	4B12	GF3W	30/08/2018
2097	RLA0TGF3MJ1000386	4B12	GF3W	04/09/2018
2098	RLA0TGF3MJ1000387	4B12	GF3W	31/08/2018
2099	RLA0TGF3MJ1000388	4B12	GF3W	30/08/2018
2100	RLA0TGF3MJ1000389	4B12	GF3W	30/08/2018
2101	RLA0TGF3MJ1000390	4B12	GF3W	31/08/2018
2102	RLA0TGF3MJ1000391	4B12	GF3W	05/09/2018
2103	RLA0TGF3MJ1000392	4B12	GF3W	05/09/2018
2104	RLA0TGF3MJ1000393	4B12	GF3W	05/09/2018
2105	RLA0TGF3MJ1000394	4B12	GF3W	06/09/2018
2106	RLA0TGF3MJ1000395	4B12	GF3W	31/08/2018
2107	RLA0TGF3MJ1000396	4B12	GF3W	31/08/2018
2108	RLA0TGF3MJ1000397	4B12	GF3W	30/08/2018
2109	RLA0TGF3MJ1000398	4B12	GF3W	31/08/2018
2110	RLA0TGF3MJ1000399	4B12	GF3W	31/08/2018
2111	RLA0TGF3MJ1000400	4B12	GF3W	04/09/2018
2112	RLA0TGF3MJ1000401	4B12	GF3W	04/09/2018
2113	RLA0TGF3MJ1000402	4B12	GF3W	04/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2114	RLA0TGF3MJ1000403	4B12	GF3W	31/08/2018
2115	RLA0TGF3MJ1000404	4B12	GF3W	31/08/2018
2116	RLA0TGF3MJ1000405	4B12	GF3W	31/08/2018
2117	RLA0TGF3MJ1000406	4B12	GF3W	05/09/2018
2118	RLA0TGF3MJ1000407	4B12	GF3W	31/08/2018
2119	RLA0TGF3MJ1000408	4B12	GF3W	06/09/2018
2120	RLA0TGF3MJ1000409	4B12	GF3W	05/09/2018
2121	RLA0TGF3MJ1000410	4B12	GF3W	07/09/2018
2122	RLA0TGF3MJ1000411	4B12	GF3W	04/09/2018
2123	RLA0TGF3MJ1000412	4B12	GF3W	04/09/2018
2124	RLA0TGF3MJ1000413	4B12	GF3W	04/09/2018
2125	RLA0TGF3MJ1000414	4B12	GF3W	04/09/2018
2126	RLA0TGF3MJ1000415	4B12	GF3W	05/09/2018
2127	RLA0TGF3MJ1000416	4B12	GF3W	04/09/2018
2128	RLA0TGF3MJ1000417	4B12	GF3W	05/09/2018
2129	RLA0TGF3MJ1000418	4B12	GF3W	05/09/2018
2130	RLA0TGF3MJ1000419	4B12	GF3W	07/09/2018
2131	RLA0TGF2MJ1000990	4B11	GF2W	05/09/2018
2132	RLA0TGF2MJ1000991	4B11	GF2W	06/09/2018
2133	RLA0TGF2MJ1000992	4B11	GF2W	07/09/2018
2134	RLA0TGF2MJ1000993	4B11	GF2W	08/09/2018
2135	RLA0TGF2MJ1000994	4B11	GF2W	06/09/2018
2136	RLA0TGF2MJ1000995	4B11	GF2W	07/09/2018
2137	RLA0TGF2MJ1000996	4B11	GF2W	05/09/2018
2138	RLA0TGF2MJ1000997	4B11	GF2W	06/09/2018
2139	RLA0TGF2MJ1000998	4B11	GF2W	07/09/2018
2140	RLA0TGF2MJ1000999	4B11	GF2W	05/09/2018
2141	RLA0TGF2MJ1001000	4B11	GF2W	07/09/2018
2142	RLA0TGF2MJ1001001	4B11	GF2W	06/09/2018
2143	RLA0TGF2MJ1001002	4B11	GF2W	07/09/2018
2144	RLA0TGF2MJ1001003	4B11	GF2W	06/09/2018
2145	RLA0TGF2MJ1001004	4B11	GF2W	06/09/2018
2146	RLA0TGF2MJ1001005	4B11	GF2W	06/09/2018
2147	RLA0TGF2MJ1001006	4B11	GF2W	07/09/2018
2148	RLA0TGF2MJ1001007	4B11	GF2W	06/09/2018
2149	RLA0TGF2MJ1001008	4B11	GF2W	06/09/2018
2150	RLA0TGF2MJ1001009	4B11	GF2W	06/09/2018
2151	RLA0TGF2MJ1001010	4B11	GF2W	06/09/2018
2152	RLA0TGF2MJ1001011	4B11	GF2W	06/09/2018
2153	RLA0TGF2MJ1001012	4B11	GF2W	06/09/2018
2154	RLA0TGF2MJ1001013	4B11	GF2W	07/09/2018
2155	RLA0TGF2MJ1001014	4B11	GF2W	22/09/2018
2156	RLA0TGF2MJ1001015	4B11	GF2W	07/09/2018
2157	RLA0TGF2MJ1001016	4B11	GF2W	10/09/2018
2158	RLA0TGF2MJ1001017	4B11	GF2W	07/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2159	RLA0TGF2MJ1001018	4B11	GF2W	07/09/2018
2160	RLA0TGF2MJ1001019	4B11	GF2W	07/09/2018
2161	RLA0TGF3MJ1000420	4B12	GF3W	08/09/2018
2162	RLA0TGF3MJ1000421	4B12	GF3W	18/09/2018
2163	RLA0TGF3MJ1000422	4B12	GF3W	10/09/2018
2164	RLA0TGF3MJ1000423	4B12	GF3W	10/09/2018
2165	RLA0TGF3MJ1000424	4B12	GF3W	10/09/2018
2166	RLA0TGF3MJ1000425	4B12	GF3W	08/09/2018
2167	RLA0TGF3MJ1000426	4B12	GF3W	07/09/2018
2168	RLA0TGF3MJ1000427	4B12	GF3W	08/09/2018
2169	RLA0TGF3MJ1000428	4B12	GF3W	07/09/2018
2170	RLA0TGF3MJ1000429	4B12	GF3W	29/09/2018
2171	RLA0TGF3MJ1000430	4B12	GF3W	10/09/2018
2172	RLA0TGF3MJ1000431	4B12	GF3W	10/09/2018
2173	RLA0TGF3MJ1000432	4B12	GF3W	17/09/2018
2174	RLA0TGF3MJ1000433	4B12	GF3W	08/09/2018
2175	RLA0TGF3MJ1000434	4B12	GF3W	08/09/2018
2176	RLA0TGF3MJ1000435	4B12	GF3W	10/09/2018
2177	RLA0TGF3MJ1000436	4B12	GF3W	08/09/2018
2178	RLA0TGF3MJ1000437	4B12	GF3W	08/09/2018
2179	RLA0TGF3MJ1000438	4B12	GF3W	25/09/2018
2180	RLA0TGF3MJ1000439	4B12	GF3W	08/09/2018
2181	RLA0TGF3MJ1000440	4B12	GF3W	10/09/2018
2182	RLA0TGF3MJ1000441	4B12	GF3W	10/09/2018
2183	RLA0TGF3MJ1000442	4B12	GF3W	10/09/2018
2184	RLA0TGF3MJ1000443	4B12	GF3W	08/09/2018
2185	RLA0TGF3MJ1000444	4B12	GF3W	19/09/2018
2186	RLA0TGF3MJ1000445	4B12	GF3W	08/09/2018
2187	RLA0TGF3MJ1000446	4B12	GF3W	08/09/2018
2188	RLA0TGF3MJ1000447	4B12	GF3W	08/09/2018
2189	RLA0TGF3MJ1000448	4B12	GF3W	10/09/2018
2190	RLA0TGF3MJ1000449	4B12	GF3W	08/09/2018
2191	RLA0TGF2XJ1000630	4B11	GF2W	17/09/2018
2192	RLA0TGF2XJ1000631	4B11	GF2W	02/10/2018
2193	RLA0TGF2XJ1000632	4B11	GF2W	21/09/2018
2194	RLA0TGF2XJ1000633	4B11	GF2W	22/09/2018
2195	RLA0TGF2XJ1000634	4B11	GF2W	21/09/2018
2196	RLA0TGF2XJ1000635	4B11	GF2W	21/09/2018
2197	RLA0TGF2XJ1000636	4B11	GF2W	22/09/2018
2198	RLA0TGF2XJ1000637	4B11	GF2W	22/09/2018
2199	RLA0TGF2XJ1000638	4B11	GF2W	17/09/2018
2200	RLA0TGF2XJ1000639	4B11	GF2W	21/09/2018
2201	RLA0TGF2XJ1000640	4B11	GF2W	18/09/2018
2202	RLA0TGF2XJ1000641	4B11	GF2W	20/09/2018
2203	RLA0TGF2XJ1000642	4B11	GF2W	23/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2204	RLA0TGF2XJ1000643	4B11	GF2W	18/09/2018
2205	RLA0TGF2XJ1000644	4B11	GF2W	18/09/2018
2206	RLA0TGF2XJ1000645	4B11	GF2W	17/09/2018
2207	RLA0TGF2XJ1000646	4B11	GF2W	17/09/2018
2208	RLA0TGF2XJ1000647	4B11	GF2W	17/09/2018
2209	RLA0TGF2XJ1000648	4B11	GF2W	29/09/2018
2210	RLA0TGF2XJ1000649	4B11	GF2W	21/09/2018
2211	RLA0TGF2XJ1000650	4B11	GF2W	18/09/2018
2212	RLA0TGF2XJ1000651	4B11	GF2W	18/09/2018
2213	RLA0TGF2XJ1000652	4B11	GF2W	18/09/2018
2214	RLA0TGF2XJ1000653	4B11	GF2W	18/09/2018
2215	RLA0TGF2XJ1000654	4B11	GF2W	18/09/2018
2216	RLA0TGF2XJ1000655	4B11	GF2W	18/09/2018
2217	RLA0TGF2XJ1000656	4B11	GF2W	17/09/2018
2218	RLA0TGF2XJ1000657	4B11	GF2W	21/09/2018
2219	RLA0TGF2XJ1000658	4B11	GF2W	21/09/2018
2220	RLA0TGF2XJ1000659	4B11	GF2W	21/09/2018
2221	RLA0TGF2XJ1000660	4B11	GF2W	24/09/2018
2222	RLA0TGF2XJ1000661	4B11	GF2W	25/09/2018
2223	RLA0TGF2XJ1000662	4B11	GF2W	22/09/2018
2224	RLA0TGF2XJ1000663	4B11	GF2W	22/09/2018
2225	RLA0TGF2XJ1000664	4B11	GF2W	23/09/2018
2226	RLA0TGF2XJ1000665	4B11	GF2W	23/09/2018
2227	RLA0TGF2XJ1000666	4B11	GF2W	20/09/2018
2228	RLA0TGF2XJ1000667	4B11	GF2W	22/09/2018
2229	RLA0TGF2XJ1000668	4B11	GF2W	20/09/2018
2230	RLA0TGF2XJ1000669	4B11	GF2W	22/09/2018
2231	RLA0TGF2XJ1000670	4B11	GF2W	22/09/2018
2232	RLA0TGF2XJ1000671	4B11	GF2W	22/09/2018
2233	RLA0TGF2XJ1000672	4B11	GF2W	17/10/2018
2234	RLA0TGF2XJ1000673	4B11	GF2W	21/09/2018
2235	RLA0TGF2XJ1000674	4B11	GF2W	21/09/2018
2236	RLA0TGF2XJ1000675	4B11	GF2W	21/09/2018
2237	RLA0TGF2XJ1000676	4B11	GF2W	24/09/2018
2238	RLA0TGF2XJ1000677	4B11	GF2W	21/09/2018
2239	RLA0TGF2XJ1000678	4B11	GF2W	21/09/2018
2240	RLA0TGF2XJ1000679	4B11	GF2W	25/09/2018
2241	RLA0TGF2XJ1000680	4B11	GF2W	21/09/2018
2242	RLA0TGF2XJ1000681	4B11	GF2W	20/09/2018
2243	RLA0TGF2XJ1000682	4B11	GF2W	22/09/2018
2244	RLA0TGF2XJ1000683	4B11	GF2W	21/09/2018
2245	RLA0TGF2XJ1000684	4B11	GF2W	12/10/2018
2246	RLA0TGF2XJ1000685	4B11	GF2W	20/09/2018
2247	RLA0TGF2XJ1000686	4B11	GF2W	22/09/2018
2248	RLA0TGF2XJ1000687	4B11	GF2W	21/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2249	RLA0TGF2XJ1000688	4B11	GF2W	21/09/2018
2250	RLA0TGF2XJ1000689	4B11	GF2W	29/09/2018
2251	RLA0TGF2MJ1001020	4B11	GF2W	23/09/2018
2252	RLA0TGF2MJ1001021	4B11	GF2W	19/09/2018
2253	RLA0TGF2MJ1001022	4B11	GF2W	20/09/2018
2254	RLA0TGF2MJ1001023	4B11	GF2W	24/09/2018
2255	RLA0TGF2MJ1001024	4B11	GF2W	23/09/2018
2256	RLA0TGF2MJ1001025	4B11	GF2W	24/09/2018
2257	RLA0TGF2MJ1001026	4B11	GF2W	23/09/2018
2258	RLA0TGF2MJ1001027	4B11	GF2W	25/09/2018
2259	RLA0TGF2MJ1001028	4B11	GF2W	18/09/2018
2260	RLA0TGF2MJ1001029	4B11	GF2W	19/09/2018
2261	RLA0TGF2MJ1001030	4B11	GF2W	23/09/2018
2262	RLA0TGF2MJ1001031	4B11	GF2W	27/09/2018
2263	RLA0TGF2MJ1001032	4B11	GF2W	29/09/2018
2264	RLA0TGF2MJ1001033	4B11	GF2W	28/09/2018
2265	RLA0TGF2MJ1001034	4B11	GF2W	25/09/2018
2266	RLA0TGF2MJ1001035	4B11	GF2W	19/09/2018
2267	RLA0TGF2MJ1001036	4B11	GF2W	18/09/2018
2268	RLA0TGF2MJ1001037	4B11	GF2W	19/09/2018
2269	RLA0TGF2MJ1001038	4B11	GF2W	19/09/2018
2270	RLA0TGF2MJ1001039	4B11	GF2W	19/09/2018
2271	RLA0TGF2MJ1001040	4B11	GF2W	19/09/2018
2272	RLA0TGF2MJ1001041	4B11	GF2W	18/09/2018
2273	RLA0TGF2MJ1001042	4B11	GF2W	19/09/2018
2274	RLA0TGF2MJ1001043	4B11	GF2W	19/09/2018
2275	RLA0TGF2MJ1001044	4B11	GF2W	19/09/2018
2276	RLA0TGF2MJ1001045	4B11	GF2W	19/09/2018
2277	RLA0TGF2MJ1001046	4B11	GF2W	18/09/2018
2278	RLA0TGF2MJ1001047	4B11	GF2W	19/09/2018
2279	RLA0TGF2MJ1001048	4B11	GF2W	18/09/2018
2280	RLA0TGF2MJ1001049	4B11	GF2W	19/09/2018
2281	RLA0TGF2MJ1001050	4B11	GF2W	02/10/2018
2282	RLA0TGF2MJ1001051	4B11	GF2W	24/09/2018
2283	RLA0TGF2MJ1001052	4B11	GF2W	28/09/2018
2284	RLA0TGF2MJ1001053	4B11	GF2W	24/09/2018
2285	RLA0TGF2MJ1001054	4B11	GF2W	27/09/2018
2286	RLA0TGF2MJ1001055	4B11	GF2W	23/09/2018
2287	RLA0TGF2MJ1001056	4B11	GF2W	19/09/2018
2288	RLA0TGF2MJ1001057	4B11	GF2W	24/09/2018
2289	RLA0TGF2MJ1001058	4B11	GF2W	30/09/2018
2290	RLA0TGF2MJ1001059	4B11	GF2W	02/10/2018
2291	RLA0TGF2MJ1001060	4B11	GF2W	20/09/2018
2292	RLA0TGF2MJ1001061	4B11	GF2W	20/09/2018
2293	RLA0TGF2MJ1001062	4B11	GF2W	23/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2294	RLA0TGF2MJ1001063	4B11	GF2W	26/09/2018
2295	RLA0TGF2MJ1001064	4B11	GF2W	02/10/2018
2296	RLA0TGF2MJ1001065	4B11	GF2W	24/09/2018
2297	RLA0TGF2MJ1001066	4B11	GF2W	28/09/2018
2298	RLA0TGF2MJ1001067	4B11	GF2W	23/09/2018
2299	RLA0TGF2MJ1001068	4B11	GF2W	25/09/2018
2300	RLA0TGF2MJ1001069	4B11	GF2W	20/09/2018
2301	RLA0TGF2MJ1001070	4B11	GF2W	24/09/2018
2302	RLA0TGF2MJ1001071	4B11	GF2W	29/09/2018
2303	RLA0TGF2MJ1001072	4B11	GF2W	25/09/2018
2304	RLA0TGF2MJ1001073	4B11	GF2W	28/09/2018
2305	RLA0TGF2MJ1001074	4B11	GF2W	26/09/2018
2306	RLA0TGF2MJ1001075	4B11	GF2W	25/09/2018
2307	RLA0TGF2MJ1001076	4B11	GF2W	25/09/2018
2308	RLA0TGF2MJ1001077	4B11	GF2W	01/10/2018
2309	RLA0TGF2MJ1001078	4B11	GF2W	30/09/2018
2310	RLA0TGF2MJ1001079	4B11	GF2W	27/09/2018
2311	RLA0TGF2MJ1001080	4B11	GF2W	28/09/2018
2312	RLA0TGF2MJ1001081	4B11	GF2W	28/09/2018
2313	RLA0TGF2MJ1001082	4B11	GF2W	25/09/2018
2314	RLA0TGF2MJ1001083	4B11	GF2W	26/09/2018
2315	RLA0TGF2MJ1001084	4B11	GF2W	25/09/2018
2316	RLA0TGF2MJ1001085	4B11	GF2W	26/09/2018
2317	RLA0TGF2MJ1001086	4B11	GF2W	26/09/2018
2318	RLA0TGF2MJ1001087	4B11	GF2W	24/09/2018
2319	RLA0TGF2MJ1001088	4B11	GF2W	26/09/2018
2320	RLA0TGF2MJ1001089	4B11	GF2W	26/09/2018
2321	RLA0TGF2MJ1001090	4B11	GF2W	26/09/2018
2322	RLA0TGF2MJ1001091	4B11	GF2W	27/09/2018
2323	RLA0TGF2MJ1001092	4B11	GF2W	24/09/2018
2324	RLA0TGF2MJ1001093	4B11	GF2W	25/09/2018
2325	RLA0TGF2MJ1001094	4B11	GF2W	27/09/2018
2326	RLA0TGF2MJ1001095	4B11	GF2W	25/09/2018
2327	RLA0TGF2MJ1001096	4B11	GF2W	24/09/2018
2328	RLA0TGF2MJ1001097	4B11	GF2W	26/09/2018
2329	RLA0TGF2MJ1001098	4B11	GF2W	25/09/2018
2330	RLA0TGF2MJ1001099	4B11	GF2W	26/09/2018
2331	RLA0TGF2MJ1001100	4B11	GF2W	28/09/2018
2332	RLA0TGF2MJ1001101	4B11	GF2W	26/09/2018
2333	RLA0TGF2MJ1001102	4B11	GF2W	26/09/2018
2334	RLA0TGF2MJ1001103	4B11	GF2W	25/09/2018
2335	RLA0TGF2MJ1001104	4B11	GF2W	29/09/2018
2336	RLA0TGF2MJ1001105	4B11	GF2W	28/09/2018
2337	RLA0TGF2MJ1001106	4B11	GF2W	23/09/2018
2338	RLA0TGF2MJ1001107	4B11	GF2W	23/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2339	RLA0TGF2MJ1001108	4B11	GF2W	27/09/2018
2340	RLA0TGF2MJ1001109	4B11	GF2W	28/09/2018
2341	RLA0TGF2MJ1001110	4B11	GF2W	28/09/2018
2342	RLA0TGF2MJ1001111	4B11	GF2W	28/09/2018
2343	RLA0TGF2MJ1001112	4B11	GF2W	26/09/2018
2344	RLA0TGF2MJ1001113	4B11	GF2W	28/09/2018
2345	RLA0TGF2MJ1001114	4B11	GF2W	28/09/2018
2346	RLA0TGF2MJ1001115	4B11	GF2W	27/09/2018
2347	RLA0TGF2MJ1001116	4B11	GF2W	29/09/2018
2348	RLA0TGF2MJ1001117	4B11	GF2W	24/09/2018
2349	RLA0TGF2MJ1001118	4B11	GF2W	29/09/2018
2350	RLA0TGF2MJ1001119	4B11	GF2W	27/09/2018
2351	RLA0TGF2MJ1001120	4B11	GF2W	24/09/2018
2352	RLA0TGF2MJ1001121	4B11	GF2W	26/09/2018
2353	RLA0TGF2MJ1001122	4B11	GF2W	25/09/2018
2354	RLA0TGF2MJ1001124	4B11	GF2W	26/09/2018
2355	RLA0TGF2MJ1001123	4B11	GF2W	25/09/2018
2356	RLA0TGF2MJ1001125	4B11	GF2W	28/09/2018
2357	RLA0TGF2MJ1001126	4B11	GF2W	27/09/2018
2358	RLA0TGF2MJ1001127	4B11	GF2W	28/09/2018
2359	RLA0TGF2MJ1001128	4B11	GF2W	19/10/2018
2360	RLA0TGF2MJ1001129	4B11	GF2W	27/09/2018
2361	RLA0TGF2MJ1001130	4B11	GF2W	26/09/2018
2362	RLA0TGF2MJ1001131	4B11	GF2W	26/09/2018
2363	RLA0TGF2MJ1001132	4B11	GF2W	27/09/2018
2364	RLA0TGF2MJ1001133	4B11	GF2W	27/09/2018
2365	RLA0TGF2MJ1001134	4B11	GF2W	27/09/2018
2366	RLA0TGF2MJ1001135	4B11	GF2W	27/09/2018
2367	RLA0TGF2MJ1001136	4B11	GF2W	27/09/2018
2368	RLA0TGF2MJ1001137	4B11	GF2W	26/09/2018
2369	RLA0TGF2MJ1001138	4B11	GF2W	28/09/2018
2370	RLA0TGF2MJ1001139	4B11	GF2W	28/09/2018
2371	RLA0TGF3MJ1000450	4B12	GF3W	08/10/2018
2372	RLA0TGF3MJ1000451	4B12	GF3W	02/10/2018
2373	RLA0TGF3MJ1000452	4B12	GF3W	04/10/2018
2374	RLA0TGF3MJ1000453	4B12	GF3W	17/10/2018
2375	RLA0TGF3MJ1000454	4B12	GF3W	04/10/2018
2376	RLA0TGF3MJ1000455	4B12	GF3W	08/10/2018
2377	RLA0TGF3MJ1000456	4B12	GF3W	03/10/2018
2378	RLA0TGF3MJ1000457	4B12	GF3W	08/10/2018
2379	RLA0TGF3MJ1000458	4B12	GF3W	03/10/2018
2380	RLA0TGF3MJ1000459	4B12	GF3W	02/10/2018
2381	RLA0TGF3MJ1000460	4B12	GF3W	04/10/2018
2382	RLA0TGF3MJ1000461	4B12	GF3W	08/10/2018
2383	RLA0TGF3MJ1000462	4B12	GF3W	02/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2384	RLA0TGF3MJ1000463	4B12	GF3W	02/10/2018
2385	RLA0TGF3MJ1000464	4B12	GF3W	02/10/2018
2386	RLA0TGF3MJ1000465	4B12	GF3W	03/10/2018
2387	RLA0TGF3MJ1000466	4B12	GF3W	01/10/2018
2388	RLA0TGF3MJ1000467	4B12	GF3W	04/10/2018
2389	RLA0TGF3MJ1000468	4B12	GF3W	03/10/2018
2390	RLA0TGF3MJ1000469	4B12	GF3W	06/10/2018
2391	RLA0TGF3MJ1000470	4B12	GF3W	08/10/2018
2392	RLA0TGF3MJ1000471	4B12	GF3W	08/10/2018
2393	RLA0TGF3MJ1000472	4B12	GF3W	01/10/2018
2394	RLA0TGF3MJ1000473	4B12	GF3W	08/10/2018
2395	RLA0TGF3MJ1000474	4B12	GF3W	08/10/2018
2396	RLA0TGF3MJ1000475	4B12	GF3W	07/10/2018
2397	RLA0TGF3MJ1000476	4B12	GF3W	07/10/2018
2398	RLA0TGF3MJ1000477	4B12	GF3W	03/10/2018
2399	RLA0TGF3MJ1000478	4B12	GF3W	02/10/2018
2400	RLA0TGF3MJ1000479	4B12	GF3W	03/10/2018
2401	RLA0TGF2XJ1000690	4B11	GF2W	08/10/2018
2402	RLA0TGF2XJ1000691	4B11	GF2W	30/09/2018
2403	RLA0TGF2XJ1000692	4B11	GF2W	29/09/2018
2404	RLA0TGF2XJ1000693	4B11	GF2W	30/09/2018
2405	RLA0TGF2XJ1000694	4B11	GF2W	30/09/2018
2406	RLA0TGF2XJ1000695	4B11	GF2W	30/09/2018
2407	RLA0TGF2XJ1000696	4B11	GF2W	08/10/2018
2408	RLA0TGF2XJ1000697	4B11	GF2W	29/09/2018
2409	RLA0TGF2XJ1000698	4B11	GF2W	29/09/2018
2410	RLA0TGF2XJ1000699	4B11	GF2W	01/10/2018
2411	RLA0TGF2XJ1000700	4B11	GF2W	08/10/2018
2412	RLA0TGF2XJ1000701	4B11	GF2W	29/09/2018
2413	RLA0TGF2XJ1000702	4B11	GF2W	08/10/2018
2414	RLA0TGF2XJ1000703	4B11	GF2W	08/10/2018
2415	RLA0TGF2XJ1000704	4B11	GF2W	07/10/2018
2416	RLA0TGF2XJ1000705	4B11	GF2W	30/09/2018
2417	RLA0TGF2XJ1000706	4B11	GF2W	29/09/2018
2418	RLA0TGF2XJ1000707	4B11	GF2W	08/10/2018
2419	RLA0TGF2XJ1000708	4B11	GF2W	30/09/2018
2420	RLA0TGF2XJ1000709	4B11	GF2W	29/09/2018
2421	RLA0TGF2XJ1000710	4B11	GF2W	29/09/2018
2422	RLA0TGF2XJ1000711	4B11	GF2W	30/09/2018
2423	RLA0TGF2XJ1000712	4B11	GF2W	01/10/2018
2424	RLA0TGF2XJ1000713	4B11	GF2W	30/09/2018
2425	RLA0TGF2XJ1000714	4B11	GF2W	29/09/2018
2426	RLA0TGF2XJ1000715	4B11	GF2W	30/09/2018
2427	RLA0TGF2XJ1000716	4B11	GF2W	29/09/2018
2428	RLA0TGF2XJ1000717	4B11	GF2W	30/09/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2429	RLA0TGF2XJ1000718	4B11	GF2W	29/09/2018
2430	RLA0TGF2XJ1000719	4B11	GF2W	30/09/2018
2431	RLA0TGF2MJ1001140	4B11	GF2W	02/10/2018
2432	RLA0TGF2MJ1001141	4B11	GF2W	05/10/2018
2433	RLA0TGF2MJ1001142	4B11	GF2W	01/10/2018
2434	RLA0TGF2MJ1001143	4B11	GF2W	30/09/2018
2435	RLA0TGF2MJ1001144	4B11	GF2W	30/09/2018
2436	RLA0TGF2MJ1001145	4B11	GF2W	01/10/2018
2437	RLA0TGF2MJ1001146	4B11	GF2W	01/10/2018
2438	RLA0TGF2MJ1001147	4B11	GF2W	01/10/2018
2439	RLA0TGF2MJ1001148	4B11	GF2W	04/10/2018
2440	RLA0TGF2MJ1001149	4B11	GF2W	30/09/2018
2441	RLA0TGF2MJ1001150	4B11	GF2W	30/09/2018
2442	RLA0TGF2MJ1001151	4B11	GF2W	04/10/2018
2443	RLA0TGF2MJ1001152	4B11	GF2W	07/10/2018
2444	RLA0TGF2MJ1001153	4B11	GF2W	03/10/2018
2445	RLA0TGF2MJ1001154	4B11	GF2W	03/10/2018
2446	RLA0TGF2MJ1001155	4B11	GF2W	03/10/2018
2447	RLA0TGF2MJ1001156	4B11	GF2W	01/10/2018
2448	RLA0TGF2MJ1001157	4B11	GF2W	01/10/2018
2449	RLA0TGF2MJ1001158	4B11	GF2W	01/10/2018
2450	RLA0TGF2MJ1001159	4B11	GF2W	01/10/2018
2451	RLA0TGF2MJ1001160	4B11	GF2W	01/10/2018
2452	RLA0TGF2MJ1001161	4B11	GF2W	01/10/2018
2453	RLA0TGF2MJ1001162	4B11	GF2W	01/10/2018
2454	RLA0TGF2MJ1001163	4B11	GF2W	08/10/2018
2455	RLA0TGF2MJ1001164	4B11	GF2W	01/10/2018
2456	RLA0TGF2MJ1001165	4B11	GF2W	02/10/2018
2457	RLA0TGF2MJ1001166	4B11	GF2W	02/10/2018
2458	RLA0TGF2MJ1001167	4B11	GF2W	05/10/2018
2459	RLA0TGF2MJ1001168	4B11	GF2W	03/10/2018
2460	RLA0TGF2MJ1001169	4B11	GF2W	03/10/2018
2461	RLA0TGF2MJ1001170	4B11	GF2W	05/10/2018
2462	RLA0TGF2MJ1001171	4B11	GF2W	05/10/2018
2463	RLA0TGF2MJ1001172	4B11	GF2W	06/10/2018
2464	RLA0TGF2MJ1001173	4B11	GF2W	09/10/2018
2465	RLA0TGF2MJ1001174	4B11	GF2W	05/10/2018
2466	RLA0TGF2MJ1001175	4B11	GF2W	03/10/2018
2467	RLA0TGF2MJ1001176	4B11	GF2W	04/10/2018
2468	RLA0TGF2MJ1001177	4B11	GF2W	02/10/2018
2469	RLA0TGF2MJ1001178	4B11	GF2W	07/10/2018
2470	RLA0TGF2MJ1001179	4B11	GF2W	04/10/2018
2471	RLA0TGF2MJ1001180	4B11	GF2W	04/10/2018
2472	RLA0TGF2MJ1001181	4B11	GF2W	02/10/2018
2473	RLA0TGF2MJ1001182	4B11	GF2W	03/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2474	RLA0TGF2MJ1001183	4B11	GF2W	02/10/2018
2475	RLA0TGF2MJ1001184	4B11	GF2W	03/10/2018
2476	RLA0TGF2MJ1001185	4B11	GF2W	04/10/2018
2477	RLA0TGF2MJ1001186	4B11	GF2W	07/10/2018
2478	RLA0TGF2MJ1001187	4B11	GF2W	06/10/2018
2479	RLA0TGF2MJ1001188	4B11	GF2W	03/10/2018
2480	RLA0TGF2MJ1001189	4B11	GF2W	04/10/2018
2481	RLA0TGF2MJ1001190	4B11	GF2W	02/10/2018
2482	RLA0TGF2MJ1001191	4B11	GF2W	03/10/2018
2483	RLA0TGF2MJ1001192	4B11	GF2W	07/10/2018
2484	RLA0TGF2MJ1001193	4B11	GF2W	04/10/2018
2485	RLA0TGF2MJ1001194	4B11	GF2W	05/10/2018
2486	RLA0TGF2MJ1001195	4B11	GF2W	05/10/2018
2487	RLA0TGF2MJ1001196	4B11	GF2W	04/10/2018
2488	RLA0TGF2MJ1001197	4B11	GF2W	07/10/2018
2489	RLA0TGF2MJ1001198	4B11	GF2W	03/10/2018
2490	RLA0TGF2MJ1001199	4B11	GF2W	06/10/2018
2491	RLA0TGF2MJ1001200	4B11	GF2W	04/10/2018
2492	RLA0TGF2MJ1001201	4B11	GF2W	07/10/2018
2493	RLA0TGF2MJ1001202	4B11	GF2W	06/10/2018
2494	RLA0TGF2MJ1001203	4B11	GF2W	04/10/2018
2495	RLA0TGF2MJ1001204	4B11	GF2W	05/10/2018
2496	RLA0TGF2MJ1001205	4B11	GF2W	04/10/2018
2497	RLA0TGF2MJ1001206	4B11	GF2W	05/10/2018
2498	RLA0TGF2MJ1001207	4B11	GF2W	05/10/2018
2499	RLA0TGF2MJ1001208	4B11	GF2W	07/10/2018
2500	RLA0TGF2MJ1001209	4B11	GF2W	04/10/2018
2501	RLA0TGF2MJ1001210	4B11	GF2W	06/10/2018
2502	RLA0TGF2MJ1001211	4B11	GF2W	06/10/2018
2503	RLA0TGF2MJ1001212	4B11	GF2W	06/10/2018
2504	RLA0TGF2MJ1001213	4B11	GF2W	08/10/2018
2505	RLA0TGF2MJ1001214	4B11	GF2W	07/10/2018
2506	RLA0TGF2MJ1001215	4B11	GF2W	06/10/2018
2507	RLA0TGF2MJ1001216	4B11	GF2W	05/10/2018
2508	RLA0TGF2MJ1001217	4B11	GF2W	05/10/2018
2509	RLA0TGF2MJ1001218	4B11	GF2W	06/10/2018
2510	RLA0TGF2MJ1001219	4B11	GF2W	06/10/2018
2511	RLA0TGF2MJ1001220	4B11	GF2W	06/10/2018
2512	RLA0TGF2MJ1001221	4B11	GF2W	05/10/2018
2513	RLA0TGF2MJ1001222	4B11	GF2W	06/10/2018
2514	RLA0TGF2MJ1001223	4B11	GF2W	08/10/2018
2515	RLA0TGF2MJ1001224	4B11	GF2W	06/10/2018
2516	RLA0TGF2MJ1001225	4B11	GF2W	06/10/2018
2517	RLA0TGF2MJ1001226	4B11	GF2W	06/10/2018
2518	RLA0TGF2MJ1001227	4B11	GF2W	07/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2519	RLA0TGF2MJ1001228	4B11	GF2W	07/10/2018
2520	RLA0TGF2MJ1001229	4B11	GF2W	06/10/2018
2521	RLA1TGF2MJ1000002	4B11	GF2W	25/10/2018
2522	RLA1TGF2MJ1000003	4B11	GF2W	25/10/2018
2523	RLA1TGF2MJ1000004	4B11	GF2W	25/10/2018
2524	RLA1TGF2MJ1000005	4B11	GF2W	25/10/2018
2525	RLA1TGF2MJ1000006	4B11	GF2W	25/10/2018
2526	RLA1TGF2MJ1000007	4B11	GF2W	25/10/2018
2527	RLA1TGF2MJ1000008	4B11	GF2W	25/10/2018
2528	RLA1TGF2MJ1000009	4B11	GF2W	25/10/2018
2529	RLA1TGF2MJ1000010	4B11	GF2W	25/10/2018
2530	RLA1TGF2MJ1000011	4B11	GF2W	25/10/2018
2531	RLA1TGF2MJ1000012	4B11	GF2W	25/10/2018
2532	RLA1TGF2MJ1000013	4B11	GF2W	25/10/2018
2533	RLA1TGF2MJ1000014	4B11	GF2W	25/10/2018
2534	RLA1TGF2MJ1000015	4B11	GF2W	25/10/2018
2535	RLA1TGF2MJ1000016	4B11	GF2W	25/10/2018
2536	RLA1TGF2MJ1000017	4B11	GF2W	25/10/2018
2537	RLA1TGF2MJ1000018	4B11	GF2W	25/10/2018
2538	RLA1TGF2MJ1000019	4B11	GF2W	25/10/2018
2539	RLA1TGF2MJ1000020	4B11	GF2W	25/10/2018
2540	RLA1TGF2MJ1000021	4B11	GF2W	25/10/2018
2541	RLA1TGF2MJ1000022	4B11	GF2W	25/10/2018
2542	RLA1TGF2MJ1000023	4B11	GF2W	25/10/2018
2543	RLA1TGF2MJ1000024	4B11	GF2W	27/10/2018
2544	RLA1TGF2MJ1000025	4B11	GF2W	25/10/2018
2545	RLA1TGF2MJ1000026	4B11	GF2W	25/10/2018
2546	RLA1TGF2MJ1000027	4B11	GF2W	25/10/2018
2547	RLA1TGF2MJ1000028	4B11	GF2W	25/10/2018
2548	RLA1TGF2MJ1000029	4B11	GF2W	25/10/2018
2549	RLA1TGF2MJ1000030	4B11	GF2W	25/10/2018
2550	RLA1TGF2MJ1000031	4B11	GF2W	25/10/2018
2551	RLA1TGF2XJ1000002	4B11	GF2W	28/10/2018
2552	RLA1TGF2XJ1000003	4B11	GF2W	25/10/2018
2553	RLA1TGF2XJ1000004	4B11	GF2W	25/10/2018
2554	RLA1TGF2XJ1000005	4B11	GF2W	25/10/2018
2555	RLA1TGF2XJ1000006	4B11	GF2W	25/10/2018
2556	RLA1TGF2XJ1000007	4B11	GF2W	25/10/2018
2557	RLA1TGF2XJ1000008	4B11	GF2W	25/10/2018
2558	RLA1TGF2XJ1000009	4B11	GF2W	25/10/2018
2559	RLA1TGF2XJ1000010	4B11	GF2W	25/10/2018
2560	RLA1TGF2XJ1000011	4B11	GF2W	25/10/2018
2561	RLA1TGF2XJ1000012	4B11	GF2W	25/10/2018
2562	RLA1TGF2XJ1000013	4B11	GF2W	25/10/2018
2563	RLA1TGF2XJ1000014	4B11	GF2W	27/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2564	RLA1TGF2XJ1000015	4B11	GF2W	27/10/2018
2565	RLA1TGF2XJ1000016	4B11	GF2W	27/10/2018
2566	RLA1TGF2XJ1000017	4B11	GF2W	27/10/2018
2567	RLA1TGF2XJ1000018	4B11	GF2W	27/10/2018
2568	RLA1TGF2XJ1000019	4B11	GF2W	27/10/2018
2569	RLA1TGF2XJ1000020	4B11	GF2W	27/10/2018
2570	RLA1TGF2XJ1000021	4B11	GF2W	27/10/2018
2571	RLA1TGF2XJ1000022	4B11	GF2W	27/10/2018
2572	RLA1TGF2XJ1000023	4B11	GF2W	27/10/2018
2573	RLA1TGF2XJ1000024	4B11	GF2W	27/10/2018
2574	RLA1TGF2XJ1000025	4B11	GF2W	27/10/2018
2575	RLA1TGF2XJ1000026	4B11	GF2W	27/10/2018
2576	RLA1TGF2XJ1000027	4B11	GF2W	27/10/2018
2577	RLA1TGF2XJ1000028	4B11	GF2W	27/10/2018
2578	RLA1TGF2XJ1000029	4B11	GF2W	27/10/2018
2579	RLA1TGF2XJ1000030	4B11	GF2W	27/10/2018
2580	RLA1TGF2XJ1000031	4B11	GF2W	27/10/2018
2581	RLA1TGF3MJ1000002	4B12	GF3W	28/10/2018
2582	RLA1TGF3MJ1000003	4B12	GF3W	28/10/2018
2583	RLA1TGF3MJ1000004	4B12	GF3W	28/10/2018
2584	RLA1TGF3MJ1000005	4B12	GF3W	28/10/2018
2585	RLA1TGF3MJ1000006	4B12	GF3W	28/10/2018
2586	RLA1TGF3MJ1000007	4B12	GF3W	28/10/2018
2587	RLA1TGF3MJ1000008	4B12	GF3W	28/10/2018
2588	RLA1TGF3MJ1000009	4B12	GF3W	28/10/2018
2589	RLA1TGF3MJ1000010	4B12	GF3W	28/10/2018
2590	RLA1TGF3MJ1000011	4B12	GF3W	28/10/2018
2591	RLA1TGF3MJ1000012	4B12	GF3W	28/10/2018
2592	RLA1TGF3MJ1000013	4B12	GF3W	28/10/2018
2593	RLA1TGF3MJ1000014	4B12	GF3W	28/10/2018
2594	RLA1TGF3MJ1000015	4B12	GF3W	28/10/2018
2595	RLA1TGF3MJ1000016	4B12	GF3W	28/10/2018
2596	RLA1TGF3MJ1000017	4B12	GF3W	28/10/2018
2597	RLA1TGF3MJ1000018	4B12	GF3W	28/10/2018
2598	RLA1TGF3MJ1000019	4B12	GF3W	28/10/2018
2599	RLA1TGF3MJ1000020	4B12	GF3W	28/10/2018
2600	RLA1TGF3MJ1000021	4B12	GF3W	28/10/2018
2601	RLA1TGF3MJ1000022	4B12	GF3W	28/10/2018
2602	RLA1TGF3MJ1000023	4B12	GF3W	28/10/2018
2603	RLA1TGF3MJ1000024	4B12	GF3W	28/10/2018
2604	RLA1TGF3MJ1000025	4B12	GF3W	27/10/2018
2605	RLA1TGF3MJ1000026	4B12	GF3W	28/10/2018
2606	RLA1TGF3MJ1000027	4B12	GF3W	28/10/2018
2607	RLA1TGF3MJ1000028	4B12	GF3W	28/10/2018
2608	RLA1TGF3MJ1000029	4B12	GF3W	28/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2609	RLA1TGF3MJ1000030	4B12	GF3W	28/10/2018
2610	RLA1TGF3MJ1000031	4B12	GF3W	28/10/2018
2611	RLA0TGF2MJ1001230	4B11	GF2W	18/10/2018
2612	RLA0TGF2MJ1001231	4B11	GF2W	18/10/2018
2613	RLA0TGF2MJ1001232	4B11	GF2W	18/10/2018
2614	RLA0TGF2MJ1001233	4B11	GF2W	17/10/2018
2615	RLA0TGF2MJ1001234	4B11	GF2W	17/10/2018
2616	RLA0TGF2MJ1001235	4B11	GF2W	17/10/2018
2617	RLA0TGF2MJ1001236	4B11	GF2W	30/10/2018
2618	RLA0TGF2MJ1001237	4B11	GF2W	17/10/2018
2619	RLA0TGF2MJ1001238	4B11	GF2W	17/10/2018
2620	RLA0TGF2MJ1001239	4B11	GF2W	16/10/2018
2621	RLA0TGF2MJ1001240	4B11	GF2W	18/10/2018
2622	RLA0TGF2MJ1001241	4B11	GF2W	17/10/2018
2623	RLA0TGF2MJ1001242	4B11	GF2W	19/10/2018
2624	RLA0TGF2MJ1001243	4B11	GF2W	18/10/2018
2625	RLA0TGF2MJ1001244	4B11	GF2W	18/10/2018
2626	RLA0TGF2MJ1001245	4B11	GF2W	18/10/2018
2627	RLA0TGF2MJ1001246	4B11	GF2W	18/10/2018
2628	RLA0TGF2MJ1001247	4B11	GF2W	19/10/2018
2629	RLA0TGF2MJ1001248	4B11	GF2W	22/10/2018
2630	RLA0TGF2MJ1001249	4B11	GF2W	19/10/2018
2631	RLA0TGF2MJ1001250	4B11	GF2W	19/10/2018
2632	RLA0TGF2MJ1001251	4B11	GF2W	19/10/2018
2633	RLA0TGF2MJ1001252	4B11	GF2W	19/10/2018
2634	RLA0TGF2MJ1001253	4B11	GF2W	19/10/2018
2635	RLA0TGF2MJ1001254	4B11	GF2W	19/10/2018
2636	RLA0TGF2MJ1001255	4B11	GF2W	25/10/2018
2637	RLA0TGF2MJ1001256	4B11	GF2W	19/10/2018
2638	RLA0TGF2MJ1001257	4B11	GF2W	18/10/2018
2639	RLA0TGF2MJ1001258	4B11	GF2W	27/10/2018
2640	RLA0TGF2MJ1001259	4B11	GF2W	23/10/2018
2641	RLA0TGF2XJ1000720	4B11	GF2W	19/10/2018
2642	RLA0TGF2XJ1000721	4B11	GF2W	23/10/2018
2643	RLA0TGF2XJ1000722	4B11	GF2W	22/10/2018
2644	RLA0TGF2XJ1000723	4B11	GF2W	23/10/2018
2645	RLA0TGF2XJ1000724	4B11	GF2W	22/10/2018
2646	RLA0TGF2XJ1000725	4B11	GF2W	19/10/2018
2647	RLA0TGF2XJ1000726	4B11	GF2W	22/10/2018
2648	RLA0TGF2XJ1000727	4B11	GF2W	22/10/2018
2649	RLA0TGF2XJ1000728	4B11	GF2W	22/10/2018
2650	RLA0TGF2XJ1000729	4B11	GF2W	24/10/2018
2651	RLA0TGF2XJ1000730	4B11	GF2W	22/10/2018
2652	RLA0TGF2XJ1000731	4B11	GF2W	22/10/2018
2653	RLA0TGF2XJ1000732	4B11	GF2W	23/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2654	RLA0TGF2XJ1000733	4B11	GF2W	23/10/2018
2655	RLA0TGF2XJ1000734	4B11	GF2W	22/10/2018
2656	RLA0TGF2XJ1000735	4B11	GF2W	22/10/2018
2657	RLA0TGF2XJ1000736	4B11	GF2W	23/10/2018
2658	RLA0TGF2XJ1000737	4B11	GF2W	26/10/2018
2659	RLA0TGF2XJ1000738	4B11	GF2W	22/10/2018
2660	RLA0TGF2XJ1000739	4B11	GF2W	22/10/2018
2661	RLA0TGF2XJ1000740	4B11	GF2W	23/10/2018
2662	RLA0TGF2XJ1000741	4B11	GF2W	23/10/2018
2663	RLA0TGF2XJ1000742	4B11	GF2W	23/10/2018
2664	RLA0TGF2XJ1000743	4B11	GF2W	23/10/2018
2665	RLA0TGF2XJ1000744	4B11	GF2W	23/10/2018
2666	RLA0TGF2XJ1000745	4B11	GF2W	24/10/2018
2667	RLA0TGF2XJ1000746	4B11	GF2W	23/10/2018
2668	RLA0TGF2XJ1000747	4B11	GF2W	25/10/2018
2669	RLA0TGF2XJ1000748	4B11	GF2W	23/10/2018
2670	RLA0TGF2XJ1000749	4B11	GF2W	24/10/2018
2671	RLA0TGF2XJ1000750	4B11	GF2W	24/10/2018
2672	RLA0TGF2XJ1000751	4B11	GF2W	24/10/2018
2673	RLA0TGF2XJ1000752	4B11	GF2W	23/10/2018
2674	RLA0TGF2XJ1000753	4B11	GF2W	24/10/2018
2675	RLA0TGF2XJ1000754	4B11	GF2W	24/10/2018
2676	RLA0TGF2XJ1000755	4B11	GF2W	24/10/2018
2677	RLA0TGF2XJ1000756	4B11	GF2W	24/10/2018
2678	RLA0TGF2XJ1000757	4B11	GF2W	25/10/2018
2679	RLA0TGF2XJ1000758	4B11	GF2W	24/10/2018
2680	RLA0TGF2XJ1000759	4B11	GF2W	25/10/2018
2681	RLA0TGF2XJ1000760	4B11	GF2W	24/10/2018
2682	RLA0TGF2XJ1000761	4B11	GF2W	24/10/2018
2683	RLA0TGF2XJ1000762	4B11	GF2W	25/10/2018
2684	RLA0TGF2XJ1000763	4B11	GF2W	26/10/2018
2685	RLA0TGF2XJ1000764	4B11	GF2W	25/10/2018
2686	RLA0TGF2XJ1000765	4B11	GF2W	25/10/2018
2687	RLA0TGF2XJ1000766	4B11	GF2W	25/10/2018
2688	RLA0TGF2XJ1000767	4B11	GF2W	25/10/2018
2689	RLA0TGF2XJ1000768	4B11	GF2W	13/11/2018
2690	RLA0TGF2XJ1000769	4B11	GF2W	26/10/2018
2691	RLA0TGF2XJ1000770	4B11	GF2W	26/10/2018
2692	RLA0TGF2XJ1000771	4B11	GF2W	25/10/2018
2693	RLA0TGF2XJ1000772	4B11	GF2W	27/10/2018
2694	RLA0TGF2XJ1000773	4B11	GF2W	25/10/2018
2695	RLA0TGF2XJ1000774	4B11	GF2W	29/10/2018
2696	RLA0TGF2XJ1000775	4B11	GF2W	26/10/2018
2697	RLA0TGF2XJ1000776	4B11	GF2W	26/10/2018
2698	RLA0TGF2XJ1000777	4B11	GF2W	26/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2699	RLA0TGF2XJ1000778	4B11	GF2W	27/10/2018
2700	RLA0TGF2XJ1000779	4B11	GF2W	27/10/2018
2701	RLA0TGF2XJ1000780	4B11	GF2W	27/10/2018
2702	RLA0TGF2XJ1000781	4B11	GF2W	27/10/2018
2703	RLA0TGF2XJ1000782	4B11	GF2W	27/10/2018
2704	RLA0TGF2XJ1000783	4B11	GF2W	27/10/2018
2705	RLA0TGF2XJ1000784	4B11	GF2W	27/10/2018
2706	RLA0TGF2XJ1000785	4B11	GF2W	27/10/2018
2707	RLA0TGF2XJ1000786	4B11	GF2W	27/10/2018
2708	RLA0TGF2XJ1000787	4B11	GF2W	27/10/2018
2709	RLA0TGF2XJ1000788	4B11	GF2W	29/10/2018
2710	RLA0TGF2XJ1000789	4B11	GF2W	27/10/2018
2711	RLA0TGF2XJ1000790	4B11	GF2W	29/10/2018
2712	RLA0TGF2XJ1000791	4B11	GF2W	30/10/2018
2713	RLA0TGF2XJ1000792	4B11	GF2W	29/10/2018
2714	RLA0TGF2XJ1000793	4B11	GF2W	29/10/2018
2715	RLA0TGF2XJ1000794	4B11	GF2W	29/10/2018
2716	RLA0TGF2XJ1000795	4B11	GF2W	30/10/2018
2717	RLA0TGF2XJ1000796	4B11	GF2W	05/11/2018
2718	RLA0TGF2XJ1000797	4B11	GF2W	03/11/2018
2719	RLA0TGF2XJ1000798	4B11	GF2W	29/10/2018
2720	RLA0TGF2XJ1000799	4B11	GF2W	30/10/2018
2721	RLA0TGF2XJ1000800	4B11	GF2W	05/11/2018
2722	RLA0TGF2XJ1000801	4B11	GF2W	03/11/2018
2723	RLA0TGF2XJ1000802	4B11	GF2W	30/10/2018
2724	RLA0TGF2XJ1000803	4B11	GF2W	03/11/2018
2725	RLA0TGF2XJ1000804	4B11	GF2W	05/11/2018
2726	RLA0TGF2XJ1000805	4B11	GF2W	30/10/2018
2727	RLA0TGF2XJ1000806	4B11	GF2W	30/10/2018
2728	RLA0TGF2XJ1000807	4B11	GF2W	30/10/2018
2729	RLA0TGF2XJ1000808	4B11	GF2W	31/10/2018
2730	RLA0TGF2XJ1000809	4B11	GF2W	30/10/2018
2731	RLA0TGF2XJ1000810	4B11	GF2W	31/10/2018
2732	RLA0TGF2XJ1000811	4B11	GF2W	30/10/2018
2733	RLA0TGF2XJ1000812	4B11	GF2W	30/10/2018
2734	RLA0TGF2XJ1000813	4B11	GF2W	30/10/2018
2735	RLA0TGF2XJ1000814	4B11	GF2W	30/10/2018
2736	RLA0TGF2XJ1000815	4B11	GF2W	31/10/2018
2737	RLA0TGF2XJ1000816	4B11	GF2W	31/10/2018
2738	RLA0TGF2XJ1000817	4B11	GF2W	30/10/2018
2739	RLA0TGF2XJ1000818	4B11	GF2W	30/10/2018
2740	RLA0TGF2XJ1000819	4B11	GF2W	31/10/2018
2741	RLA0TGF2XJ1000820	4B11	GF2W	30/10/2018
2742	RLA0TGF2XJ1000821	4B11	GF2W	01/11/2018
2743	RLA0TGF2XJ1000822	4B11	GF2W	31/10/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2744	RLA0TGF2XJ1000823	4B11	GF2W	31/10/2018
2745	RLA0TGF2XJ1000824	4B11	GF2W	31/10/2018
2746	RLA0TGF2XJ1000825	4B11	GF2W	31/10/2018
2747	RLA0TGF2XJ1000826	4B11	GF2W	01/11/2018
2748	RLA0TGF2XJ1000827	4B11	GF2W	31/10/2018
2749	RLA0TGF2XJ1000828	4B11	GF2W	31/10/2018
2750	RLA0TGF2XJ1000829	4B11	GF2W	31/10/2018
2751	RLA0TGF2XJ1000830	4B11	GF2W	01/11/2018
2752	RLA0TGF2XJ1000831	4B11	GF2W	31/10/2018
2753	RLA0TGF2XJ1000832	4B11	GF2W	01/11/2018
2754	RLA0TGF2XJ1000833	4B11	GF2W	31/10/2018
2755	RLA0TGF2XJ1000834	4B11	GF2W	01/11/2018
2756	RLA0TGF2XJ1000835	4B11	GF2W	01/11/2018
2757	RLA0TGF2XJ1000836	4B11	GF2W	31/10/2018
2758	RLA0TGF2XJ1000837	4B11	GF2W	01/11/2018
2759	RLA0TGF2XJ1000838	4B11	GF2W	01/11/2018
2760	RLA0TGF2XJ1000839	4B11	GF2W	01/11/2018
2761	RLA1TGF3MJ1000032	4B12	GF3W	01/11/2018
2762	RLA1TGF3MJ1000033	4B12	GF3W	05/11/2018
2763	RLA1TGF3MJ1000034	4B12	GF3W	01/11/2018
2764	RLA1TGF3MJ1000035	4B12	GF3W	02/11/2018
2765	RLA1TGF3MJ1000036	4B12	GF3W	02/11/2018
2766	RLA1TGF3MJ1000037	4B12	GF3W	02/11/2018
2767	RLA1TGF3MJ1000038	4B12	GF3W	01/11/2018
2768	RLA1TGF3MJ1000039	4B12	GF3W	01/11/2018
2769	RLA1TGF3MJ1000040	4B12	GF3W	05/11/2018
2770	RLA1TGF3MJ1000041	4B12	GF3W	02/11/2018
2771	RLA1TGF3MJ1000042	4B12	GF3W	05/11/2018
2772	RLA1TGF3MJ1000043	4B12	GF3W	13/11/2018
2773	RLA1TGF3MJ1000044	4B12	GF3W	01/11/2018
2774	RLA1TGF3MJ1000045	4B12	GF3W	02/11/2018
2775	RLA1TGF3MJ1000046	4B12	GF3W	02/11/2018
2776	RLA1TGF3MJ1000047	4B12	GF3W	02/11/2018
2777	RLA1TGF3MJ1000048	4B12	GF3W	02/11/2018
2778	RLA1TGF3MJ1000049	4B12	GF3W	02/11/2018
2779	RLA1TGF3MJ1000050	4B12	GF3W	02/11/2018
2780	RLA1TGF3MJ1000051	4B12	GF3W	05/11/2018
2781	RLA1TGF3MJ1000052	4B12	GF3W	02/11/2018
2782	RLA1TGF3MJ1000053	4B12	GF3W	06/11/2018
2783	RLA1TGF3MJ1000054	4B12	GF3W	02/11/2018
2784	RLA1TGF3MJ1000055	4B12	GF3W	02/11/2018
2785	RLA1TGF3MJ1000056	4B12	GF3W	02/11/2018
2786	RLA1TGF3MJ1000057	4B12	GF3W	02/11/2018
2787	RLA1TGF3MJ1000058	4B12	GF3W	05/11/2018
2788	RLA1TGF3MJ1000059	4B12	GF3W	02/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2789	RLA1TGF3MJ1000060	4B12	GF3W	02/11/2018
2790	RLA1TGF3MJ1000061	4B12	GF3W	05/11/2018
2791	RLA1TGF2XJ1000032	4B11	GF2W	05/11/2018
2792	RLA1TGF2XJ1000033	4B11	GF2W	06/11/2018
2793	RLA1TGF2XJ1000034	4B11	GF2W	05/11/2018
2794	RLA1TGF2XJ1000035	4B11	GF2W	05/11/2018
2795	RLA1TGF2XJ1000036	4B11	GF2W	05/11/2018
2796	RLA1TGF2XJ1000037	4B11	GF2W	05/11/2018
2797	RLA1TGF2XJ1000038	4B11	GF2W	04/12/2018
2798	RLA1TGF2XJ1000039	4B11	GF2W	06/11/2018
2799	RLA1TGF2XJ1000040	4B11	GF2W	06/11/2018
2800	RLA1TGF2XJ1000041	4B11	GF2W	06/11/2018
2801	RLA1TGF2XJ1000042	4B11	GF2W	06/11/2018
2802	RLA1TGF2XJ1000043	4B11	GF2W	05/11/2018
2803	RLA1TGF2XJ1000044	4B11	GF2W	05/11/2018
2804	RLA1TGF2XJ1000045	4B11	GF2W	06/11/2018
2805	RLA1TGF2XJ1000046	4B11	GF2W	06/11/2018
2806	RLA1TGF2XJ1000047	4B11	GF2W	05/11/2018
2807	RLA1TGF2XJ1000048	4B11	GF2W	06/11/2018
2808	RLA1TGF2XJ1000049	4B11	GF2W	06/11/2018
2809	RLA1TGF2XJ1000050	4B11	GF2W	06/11/2018
2810	RLA1TGF2XJ1000051	4B11	GF2W	06/11/2018
2811	RLA1TGF2XJ1000052	4B11	GF2W	07/11/2018
2812	RLA1TGF2XJ1000053	4B11	GF2W	06/11/2018
2813	RLA1TGF2XJ1000054	4B11	GF2W	07/11/2018
2814	RLA1TGF2XJ1000055	4B11	GF2W	06/11/2018
2815	RLA1TGF2XJ1000056	4B11	GF2W	06/11/2018
2816	RLA1TGF2XJ1000057	4B11	GF2W	13/11/2018
2817	RLA1TGF2XJ1000058	4B11	GF2W	06/11/2018
2818	RLA1TGF2XJ1000059	4B11	GF2W	10/11/2018
2819	RLA1TGF2XJ1000060	4B11	GF2W	07/11/2018
2820	RLA1TGF2XJ1000061	4B11	GF2W	06/11/2018
2821	RLA1TGF3MJ1000062	4B12	GF3W	07/11/2018
2822	RLA1TGF3MJ1000063	4B12	GF3W	07/11/2018
2823	RLA1TGF3MJ1000064	4B12	GF3W	07/11/2018
2824	RLA1TGF3MJ1000065	4B12	GF3W	08/11/2018
2825	RLA1TGF3MJ1000066	4B12	GF3W	07/11/2018
2826	RLA1TGF3MJ1000067	4B12	GF3W	07/11/2018
2827	RLA1TGF3MJ1000068	4B12	GF3W	07/11/2018
2828	RLA1TGF3MJ1000069	4B12	GF3W	07/11/2018
2829	RLA1TGF3MJ1000070	4B12	GF3W	07/11/2018
2830	RLA1TGF3MJ1000071	4B12	GF3W	07/11/2018
2831	RLA1TGF3MJ1000072	4B12	GF3W	07/11/2018
2832	RLA1TGF3MJ1000073	4B12	GF3W	07/11/2018
2833	RLA1TGF3MJ1000074	4B12	GF3W	08/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2834	RLA1TGF3MJ1000075	4B12	GF3W	08/11/2018
2835	RLA1TGF3MJ1000076	4B12	GF3W	07/11/2018
2836	RLA1TGF3MJ1000077	4B12	GF3W	26/11/2018
2837	RLA1TGF3MJ1000078	4B12	GF3W	08/11/2018
2838	RLA1TGF3MJ1000079	4B12	GF3W	09/11/2018
2839	RLA1TGF3MJ1000080	4B12	GF3W	08/11/2018
2840	RLA1TGF3MJ1000081	4B12	GF3W	07/11/2018
2841	RLA1TGF3MJ1000082	4B12	GF3W	08/11/2018
2842	RLA1TGF3MJ1000083	4B12	GF3W	08/11/2018
2843	RLA1TGF3MJ1000084	4B12	GF3W	08/11/2018
2844	RLA1TGF3MJ1000085	4B12	GF3W	08/11/2018
2845	RLA1TGF3MJ1000086	4B12	GF3W	08/11/2018
2846	RLA1TGF3MJ1000087	4B12	GF3W	08/11/2018
2847	RLA1TGF3MJ1000088	4B12	GF3W	08/11/2018
2848	RLA1TGF3MJ1000089	4B12	GF3W	08/11/2018
2849	RLA1TGF3MJ1000090	4B12	GF3W	08/11/2018
2850	RLA1TGF3MJ1000091	4B12	GF3W	08/11/2018
2851	RLA1TGF2MJ1000032	4B11	GF2W	09/11/2018
2852	RLA1TGF2MJ1000033	4B11	GF2W	09/11/2018
2853	RLA1TGF2MJ1000034	4B11	GF2W	09/11/2018
2854	RLA1TGF2MJ1000035	4B11	GF2W	09/11/2018
2855	RLA1TGF2MJ1000036	4B11	GF2W	09/11/2018
2856	RLA1TGF2MJ1000037	4B11	GF2W	09/11/2018
2857	RLA1TGF2MJ1000038	4B11	GF2W	09/11/2018
2858	RLA1TGF2MJ1000039	4B11	GF2W	30/11/2018
2859	RLA1TGF2MJ1000040	4B11	GF2W	10/11/2018
2860	RLA1TGF2MJ1000041	4B11	GF2W	09/11/2018
2861	RLA1TGF2MJ1000042	4B11	GF2W	09/11/2018
2862	RLA1TGF2MJ1000043	4B11	GF2W	12/11/2018
2863	RLA1TGF2MJ1000044	4B11	GF2W	09/11/2018
2864	RLA1TGF2MJ1000045	4B11	GF2W	09/11/2018
2865	RLA1TGF2MJ1000046	4B11	GF2W	09/11/2018
2866	RLA1TGF2MJ1000047	4B11	GF2W	09/11/2018
2867	RLA1TGF2MJ1000048	4B11	GF2W	09/11/2018
2868	RLA1TGF2MJ1000049	4B11	GF2W	09/11/2018
2869	RLA1TGF2MJ1000050	4B11	GF2W	09/11/2018
2870	RLA1TGF2MJ1000051	4B11	GF2W	10/11/2018
2871	RLA1TGF2MJ1000052	4B11	GF2W	10/11/2018
2872	RLA1TGF2MJ1000053	4B11	GF2W	10/11/2018
2873	RLA1TGF2MJ1000054	4B11	GF2W	10/11/2018
2874	RLA1TGF2MJ1000055	4B11	GF2W	10/11/2018
2875	RLA1TGF2MJ1000056	4B11	GF2W	10/11/2018
2876	RLA1TGF2MJ1000057	4B11	GF2W	10/11/2018
2877	RLA1TGF2MJ1000058	4B11	GF2W	10/11/2018
2878	RLA1TGF2MJ1000059	4B11	GF2W	10/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2879	RLA1TGF2MJ1000060	4B11	GF2W	10/11/2018
2880	RLA1TGF2MJ1000061	4B11	GF2W	10/11/2018
2881	RLA1TGF2MJ1000062	4B11	GF2W	12/11/2018
2882	RLA1TGF2MJ1000063	4B11	GF2W	12/11/2018
2883	RLA1TGF2MJ1000064	4B11	GF2W	10/11/2018
2884	RLA1TGF2MJ1000065	4B11	GF2W	10/11/2018
2885	RLA1TGF2MJ1000066	4B11	GF2W	10/11/2018
2886	RLA1TGF2MJ1000067	4B11	GF2W	10/11/2018
2887	RLA1TGF2MJ1000068	4B11	GF2W	12/11/2018
2888	RLA1TGF2MJ1000069	4B11	GF2W	12/11/2018
2889	RLA1TGF2MJ1000070	4B11	GF2W	12/11/2018
2890	RLA1TGF2MJ1000071	4B11	GF2W	12/11/2018
2891	RLA1TGF2MJ1000072	4B11	GF2W	12/11/2018
2892	RLA1TGF2MJ1000073	4B11	GF2W	12/11/2018
2893	RLA1TGF2MJ1000074	4B11	GF2W	13/11/2018
2894	RLA1TGF2MJ1000075	4B11	GF2W	12/11/2018
2895	RLA1TGF2MJ1000076	4B11	GF2W	12/11/2018
2896	RLA1TGF2MJ1000077	4B11	GF2W	12/11/2018
2897	RLA1TGF2MJ1000078	4B11	GF2W	30/11/2018
2898	RLA1TGF2MJ1000079	4B11	GF2W	12/11/2018
2899	RLA1TGF2MJ1000080	4B11	GF2W	12/11/2018
2900	RLA1TGF2MJ1000081	4B11	GF2W	12/11/2018
2901	RLA1TGF2MJ1000082	4B11	GF2W	12/11/2018
2902	RLA1TGF2MJ1000083	4B11	GF2W	13/11/2018
2903	RLA1TGF2MJ1000084	4B11	GF2W	12/11/2018
2904	RLA1TGF2MJ1000085	4B11	GF2W	13/11/2018
2905	RLA1TGF2MJ1000086	4B11	GF2W	13/11/2018
2906	RLA1TGF2MJ1000087	4B11	GF2W	13/11/2018
2907	RLA1TGF2MJ1000088	4B11	GF2W	13/11/2018
2908	RLA1TGF2MJ1000089	4B11	GF2W	13/11/2018
2909	RLA1TGF2MJ1000090	4B11	GF2W	13/11/2018
2910	RLA1TGF2MJ1000091	4B11	GF2W	30/11/2018
2911	RLA1TGF2XJ1000062	4B11	GF2W	14/11/2018
2912	RLA1TGF2XJ1000063	4B11	GF2W	14/11/2018
2913	RLA1TGF2XJ1000064	4B11	GF2W	14/11/2018
2914	RLA1TGF2XJ1000065	4B11	GF2W	13/11/2018
2915	RLA1TGF2XJ1000066	4B11	GF2W	13/11/2018
2916	RLA1TGF2XJ1000067	4B11	GF2W	14/11/2018
2917	RLA1TGF2XJ1000068	4B11	GF2W	14/11/2018
2918	RLA1TGF2XJ1000069	4B11	GF2W	20/11/2018
2919	RLA1TGF2XJ1000070	4B11	GF2W	13/11/2018
2920	RLA1TGF2XJ1000071	4B11	GF2W	14/11/2018
2921	RLA1TGF2XJ1000072	4B11	GF2W	14/11/2018
2922	RLA1TGF2XJ1000073	4B11	GF2W	16/11/2018
2923	RLA1TGF2XJ1000074	4B11	GF2W	13/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2924	RLA1TGF2XJ1000075	4B11	GF2W	14/11/2018
2925	RLA1TGF2XJ1000076	4B11	GF2W	15/11/2018
2926	RLA1TGF2XJ1000077	4B11	GF2W	15/11/2018
2927	RLA1TGF2XJ1000078	4B11	GF2W	14/11/2018
2928	RLA1TGF2XJ1000079	4B11	GF2W	19/11/2018
2929	RLA1TGF2XJ1000080	4B11	GF2W	15/11/2018
2930	RLA1TGF2XJ1000081	4B11	GF2W	14/11/2018
2931	RLA1TGF2XJ1000082	4B11	GF2W	14/11/2018
2932	RLA1TGF2XJ1000083	4B11	GF2W	15/11/2018
2933	RLA1TGF2XJ1000084	4B11	GF2W	14/11/2018
2934	RLA1TGF2XJ1000085	4B11	GF2W	14/11/2018
2935	RLA1TGF2XJ1000086	4B11	GF2W	15/11/2018
2936	RLA1TGF2XJ1000087	4B11	GF2W	14/11/2018
2937	RLA1TGF2XJ1000088	4B11	GF2W	15/11/2018
2938	RLA1TGF2XJ1000089	4B11	GF2W	14/11/2018
2939	RLA1TGF2XJ1000090	4B11	GF2W	15/11/2018
2940	RLA1TGF2XJ1000091	4B11	GF2W	15/11/2018
2941	RLA1TGF2XJ1000092	4B11	GF2W	14/11/2018
2942	RLA1TGF2XJ1000093	4B11	GF2W	15/11/2018
2943	RLA1TGF2XJ1000094	4B11	GF2W	15/11/2018
2944	RLA1TGF2XJ1000095	4B11	GF2W	15/11/2018
2945	RLA1TGF2XJ1000096	4B11	GF2W	15/11/2018
2946	RLA1TGF2XJ1000097	4B11	GF2W	16/11/2018
2947	RLA1TGF2XJ1000098	4B11	GF2W	15/11/2018
2948	RLA1TGF2XJ1000099	4B11	GF2W	15/11/2018
2949	RLA1TGF2XJ1000100	4B11	GF2W	16/11/2018
2950	RLA1TGF2XJ1000101	4B11	GF2W	16/11/2018
2951	RLA1TGF2XJ1000102	4B11	GF2W	16/11/2018
2952	RLA1TGF2XJ1000103	4B11	GF2W	15/11/2018
2953	RLA1TGF2XJ1000104	4B11	GF2W	16/11/2018
2954	RLA1TGF2XJ1000105	4B11	GF2W	16/11/2018
2955	RLA1TGF2XJ1000106	4B11	GF2W	15/11/2018
2956	RLA1TGF2XJ1000107	4B11	GF2W	16/11/2018
2957	RLA1TGF2XJ1000108	4B11	GF2W	30/11/2018
2958	RLA1TGF2XJ1000109	4B11	GF2W	16/11/2018
2959	RLA1TGF2XJ1000110	4B11	GF2W	16/11/2018
2960	RLA1TGF2XJ1000111	4B11	GF2W	16/11/2018
2961	RLA1TGF2XJ1000112	4B11	GF2W	16/11/2018
2962	RLA1TGF2XJ1000113	4B11	GF2W	19/11/2018
2963	RLA1TGF2XJ1000114	4B11	GF2W	19/11/2018
2964	RLA1TGF2XJ1000115	4B11	GF2W	16/11/2018
2965	RLA1TGF2XJ1000116	4B11	GF2W	25/11/2018
2966	RLA1TGF2XJ1000117	4B11	GF2W	16/11/2018
2967	RLA1TGF2XJ1000118	4B11	GF2W	15/11/2018
2968	RLA1TGF2XJ1000119	4B11	GF2W	16/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
2969	RLA1TGF2XJ1000120	4B11	GF2W	16/11/2018
2970	RLA1TGF2XJ1000121	4B11	GF2W	16/11/2018
2971	RLA1TGF3MJ1000092	4B12	GF3W	19/11/2018
2972	RLA1TGF3MJ1000093	4B12	GF3W	20/11/2018
2973	RLA1TGF3MJ1000094	4B12	GF3W	19/11/2018
2974	RLA1TGF3MJ1000095	4B12	GF3W	19/11/2018
2975	RLA1TGF3MJ1000096	4B12	GF3W	21/11/2018
2976	RLA1TGF3MJ1000097	4B12	GF3W	19/11/2018
2977	RLA1TGF3MJ1000098	4B12	GF3W	19/11/2018
2978	RLA1TGF3MJ1000099	4B12	GF3W	19/11/2018
2979	RLA1TGF3MJ1000100	4B12	GF3W	19/11/2018
2980	RLA1TGF3MJ1000101	4B12	GF3W	19/11/2018
2981	RLA1TGF3MJ1000102	4B12	GF3W	19/11/2018
2982	RLA1TGF3MJ1000103	4B12	GF3W	20/11/2018
2983	RLA1TGF3MJ1000104	4B12	GF3W	19/11/2018
2984	RLA1TGF3MJ1000105	4B12	GF3W	19/11/2018
2985	RLA1TGF3MJ1000106	4B12	GF3W	20/11/2018
2986	RLA1TGF3MJ1000107	4B12	GF3W	20/11/2018
2987	RLA1TGF3MJ1000108	4B12	GF3W	19/11/2018
2988	RLA1TGF3MJ1000109	4B12	GF3W	19/11/2018
2989	RLA1TGF3MJ1000110	4B12	GF3W	20/11/2018
2990	RLA1TGF3MJ1000111	4B12	GF3W	20/11/2018
2991	RLA1TGF3MJ1000112	4B12	GF3W	20/11/2018
2992	RLA1TGF3MJ1000113	4B12	GF3W	20/11/2018
2993	RLA1TGF3MJ1000114	4B12	GF3W	20/11/2018
2994	RLA1TGF3MJ1000115	4B12	GF3W	21/11/2018
2995	RLA1TGF3MJ1000116	4B12	GF3W	20/11/2018
2996	RLA1TGF3MJ1000117	4B12	GF3W	21/11/2018
2997	RLA1TGF3MJ1000118	4B12	GF3W	20/11/2018
2998	RLA1TGF3MJ1000119	4B12	GF3W	20/11/2018
2999	RLA1TGF3MJ1000120	4B12	GF3W	20/11/2018
3000	RLA1TGF3MJ1000121	4B12	GF3W	21/11/2018
3001	RLA1TGF3MJ1000122	4B12	GF3W	21/11/2018
3002	RLA1TGF3MJ1000123	4B12	GF3W	21/11/2018
3003	RLA1TGF3MJ1000124	4B12	GF3W	21/11/2018
3004	RLA1TGF3MJ1000125	4B12	GF3W	21/11/2018
3005	RLA1TGF3MJ1000126	4B12	GF3W	20/11/2018
3006	RLA1TGF3MJ1000127	4B12	GF3W	21/11/2018
3007	RLA1TGF3MJ1000128	4B12	GF3W	21/11/2018
3008	RLA1TGF3MJ1000129	4B12	GF3W	21/11/2018
3009	RLA1TGF3MJ1000130	4B12	GF3W	21/11/2018
3010	RLA1TGF3MJ1000131	4B12	GF3W	22/11/2018
3011	RLA1TGF3MJ1000132	4B12	GF3W	22/11/2018
3012	RLA1TGF3MJ1000133	4B12	GF3W	21/11/2018
3013	RLA1TGF3MJ1000134	4B12	GF3W	22/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3014	RLA1TGF3MJ1000135	4B12	GF3W	22/11/2018
3015	RLA1TGF3MJ1000136	4B12	GF3W	21/11/2018
3016	RLA1TGF3MJ1000137	4B12	GF3W	21/11/2018
3017	RLA1TGF3MJ1000138	4B12	GF3W	23/11/2018
3018	RLA1TGF3MJ1000139	4B12	GF3W	22/11/2018
3019	RLA1TGF3MJ1000140	4B12	GF3W	23/11/2018
3020	RLA1TGF3MJ1000141	4B12	GF3W	22/11/2018
3021	RLA1TGF3MJ1000142	4B12	GF3W	22/11/2018
3022	RLA1TGF3MJ1000143	4B12	GF3W	23/11/2018
3023	RLA1TGF3MJ1000144	4B12	GF3W	22/11/2018
3024	RLA1TGF3MJ1000145	4B12	GF3W	24/11/2018
3025	RLA1TGF3MJ1000146	4B12	GF3W	22/11/2018
3026	RLA1TGF3MJ1000147	4B12	GF3W	25/11/2018
3027	RLA1TGF3MJ1000148	4B12	GF3W	23/11/2018
3028	RLA1TGF3MJ1000149	4B12	GF3W	22/11/2018
3029	RLA1TGF3MJ1000150	4B12	GF3W	22/11/2018
3030	RLA1TGF3MJ1000151	4B12	GF3W	23/11/2018
3031	RLA1TGF3MJ1000152	4B12	GF3W	24/11/2018
3032	RLA1TGF3MJ1000153	4B12	GF3W	23/11/2018
3033	RLA1TGF3MJ1000154	4B12	GF3W	24/11/2018
3034	RLA1TGF3MJ1000155	4B12	GF3W	24/11/2018
3035	RLA1TGF3MJ1000156	4B12	GF3W	22/11/2018
3036	RLA1TGF3MJ1000157	4B12	GF3W	24/11/2018
3037	RLA1TGF3MJ1000158	4B12	GF3W	26/11/2018
3038	RLA1TGF3MJ1000159	4B12	GF3W	26/11/2018
3039	RLA1TGF3MJ1000160	4B12	GF3W	25/11/2018
3040	RLA1TGF3MJ1000161	4B12	GF3W	23/11/2018
3041	RLA1TGF3MJ1000162	4B12	GF3W	23/11/2018
3042	RLA1TGF3MJ1000163	4B12	GF3W	24/11/2018
3043	RLA1TGF3MJ1000164	4B12	GF3W	24/11/2018
3044	RLA1TGF3MJ1000165	4B12	GF3W	25/11/2018
3045	RLA1TGF3MJ1000166	4B12	GF3W	25/11/2018
3046	RLA1TGF3MJ1000167	4B12	GF3W	24/11/2018
3047	RLA1TGF3MJ1000168	4B12	GF3W	24/11/2018
3048	RLA1TGF3MJ1000169	4B12	GF3W	23/11/2018
3049	RLA1TGF3MJ1000170	4B12	GF3W	26/11/2018
3050	RLA1TGF3MJ1000171	4B12	GF3W	23/11/2018
3051	RLA1TGF3MJ1000172	4B12	GF3W	24/11/2018
3052	RLA1TGF3MJ1000173	4B12	GF3W	24/11/2018
3053	RLA1TGF3MJ1000174	4B12	GF3W	26/11/2018
3054	RLA1TGF3MJ1000175	4B12	GF3W	24/11/2018
3055	RLA1TGF3MJ1000176	4B12	GF3W	25/11/2018
3056	RLA1TGF3MJ1000177	4B12	GF3W	25/11/2018
3057	RLA1TGF3MJ1000178	4B12	GF3W	24/11/2018
3058	RLA1TGF3MJ1000179	4B12	GF3W	25/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3059	RLA1TGF3MJ1000180	4B12	GF3W	25/11/2018
3060	RLA1TGF3MJ1000181	4B12	GF3W	25/11/2018
3061	RLA1TGF2XJ1000122	4B11	GF2W	26/11/2018
3062	RLA1TGF2XJ1000123	4B11	GF2W	27/11/2018
3063	RLA1TGF2XJ1000124	4B11	GF2W	28/11/2018
3064	RLA1TGF2XJ1000125	4B11	GF2W	27/11/2018
3065	RLA1TGF2XJ1000126	4B11	GF2W	28/11/2018
3066	RLA1TGF2XJ1000127	4B11	GF2W	26/11/2018
3067	RLA1TGF2XJ1000128	4B11	GF2W	27/11/2018
3068	RLA1TGF2XJ1000129	4B11	GF2W	28/11/2018
3069	RLA1TGF2XJ1000130	4B11	GF2W	27/11/2018
3070	RLA1TGF2XJ1000131	4B11	GF2W	26/11/2018
3071	RLA1TGF2XJ1000132	4B11	GF2W	26/11/2018
3072	RLA1TGF2XJ1000133	4B11	GF2W	26/11/2018
3073	RLA1TGF2XJ1000134	4B11	GF2W	26/11/2018
3074	RLA1TGF2XJ1000135	4B11	GF2W	26/11/2018
3075	RLA1TGF2XJ1000136	4B11	GF2W	26/11/2018
3076	RLA1TGF2XJ1000137	4B11	GF2W	27/11/2018
3077	RLA1TGF2XJ1000138	4B11	GF2W	26/11/2018
3078	RLA1TGF2XJ1000139	4B11	GF2W	28/11/2018
3079	RLA1TGF2XJ1000140	4B11	GF2W	27/11/2018
3080	RLA1TGF2XJ1000141	4B11	GF2W	28/11/2018
3081	RLA1TGF2XJ1000142	4B11	GF2W	27/11/2018
3082	RLA1TGF2XJ1000143	4B11	GF2W	27/11/2018
3083	RLA1TGF2XJ1000144	4B11	GF2W	27/11/2018
3084	RLA1TGF2XJ1000145	4B11	GF2W	27/11/2018
3085	RLA1TGF2XJ1000146	4B11	GF2W	27/11/2018
3086	RLA1TGF2XJ1000147	4B11	GF2W	27/11/2018
3087	RLA1TGF2XJ1000148	4B11	GF2W	28/11/2018
3088	RLA1TGF2XJ1000149	4B11	GF2W	28/11/2018
3089	RLA1TGF2XJ1000150	4B11	GF2W	26/11/2018
3090	RLA1TGF2XJ1000151	4B11	GF2W	27/11/2018
3091	RLA1TGF2XJ1000152	4B11	GF2W	30/11/2018
3092	RLA1TGF2XJ1000153	4B11	GF2W	27/11/2018
3093	RLA1TGF2XJ1000154	4B11	GF2W	30/11/2018
3094	RLA1TGF2XJ1000155	4B11	GF2W	30/11/2018
3095	RLA1TGF2XJ1000156	4B11	GF2W	27/11/2018
3096	RLA1TGF2XJ1000157	4B11	GF2W	28/11/2018
3097	RLA1TGF2XJ1000158	4B11	GF2W	28/11/2018
3098	RLA1TGF2XJ1000159	4B11	GF2W	28/11/2018
3099	RLA1TGF2XJ1000160	4B11	GF2W	27/11/2018
3100	RLA1TGF2XJ1000161	4B11	GF2W	28/11/2018
3101	RLA1TGF2XJ1000162	4B11	GF2W	29/11/2018
3102	RLA1TGF2XJ1000163	4B11	GF2W	29/11/2018
3103	RLA1TGF2XJ1000164	4B11	GF2W	29/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3104	RLA1TGF2XJ1000165	4B11	GF2W	29/11/2018
3105	RLA1TGF2XJ1000166	4B11	GF2W	28/11/2018
3106	RLA1TGF2XJ1000167	4B11	GF2W	29/11/2018
3107	RLA1TGF2XJ1000168	4B11	GF2W	28/11/2018
3108	RLA1TGF2XJ1000169	4B11	GF2W	29/11/2018
3109	RLA1TGF2XJ1000170	4B11	GF2W	30/11/2018
3110	RLA1TGF2XJ1000171	4B11	GF2W	29/11/2018
3111	RLA1TGF2XJ1000172	4B11	GF2W	29/11/2018
3112	RLA1TGF2XJ1000173	4B11	GF2W	28/11/2018
3113	RLA1TGF2XJ1000174	4B11	GF2W	29/11/2018
3114	RLA1TGF2XJ1000175	4B11	GF2W	29/11/2018
3115	RLA1TGF2XJ1000176	4B11	GF2W	29/11/2018
3116	RLA1TGF2XJ1000177	4B11	GF2W	29/11/2018
3117	RLA1TGF2XJ1000178	4B11	GF2W	30/11/2018
3118	RLA1TGF2XJ1000179	4B11	GF2W	29/11/2018
3119	RLA1TGF2XJ1000180	4B11	GF2W	29/11/2018
3120	RLA1TGF2XJ1000181	4B11	GF2W	30/11/2018
3121	RLA1TGF2MJ1000092	4B11	GF2W	30/11/2018
3122	RLA1TGF2MJ1000093	4B11	GF2W	30/11/2018
3123	RLA1TGF2MJ1000094	4B11	GF2W	30/11/2018
3124	RLA1TGF2MJ1000095	4B11	GF2W	30/11/2018
3125	RLA1TGF2MJ1000096	4B11	GF2W	30/11/2018
3126	RLA1TGF2MJ1000097	4B11	GF2W	30/11/2018
3127	RLA1TGF2MJ1000098	4B11	GF2W	30/11/2018
3128	RLA1TGF2MJ1000099	4B11	GF2W	30/11/2018
3129	RLA1TGF2MJ1000100	4B11	GF2W	30/11/2018
3130	RLA1TGF2MJ1000101	4B11	GF2W	30/11/2018
3131	RLA1TGF2MJ1000102	4B11	GF2W	30/11/2018
3132	RLA1TGF2MJ1000103	4B11	GF2W	30/11/2018
3133	RLA1TGF2MJ1000104	4B11	GF2W	30/11/2018
3134	RLA1TGF2MJ1000105	4B11	GF2W	27/12/2018
3135	RLA1TGF2MJ1000106	4B11	GF2W	30/11/2018
3136	RLA1TGF2MJ1000107	4B11	GF2W	30/11/2018
3137	RLA1TGF2MJ1000108	4B11	GF2W	03/12/2018
3138	RLA1TGF2MJ1000109	4B11	GF2W	30/11/2018
3139	RLA1TGF2MJ1000110	4B11	GF2W	30/11/2018
3140	RLA1TGF2MJ1000111	4B11	GF2W	03/12/2018
3141	RLA1TGF2MJ1000112	4B11	GF2W	03/12/2018
3142	RLA1TGF2MJ1000113	4B11	GF2W	03/12/2018
3143	RLA1TGF2MJ1000114	4B11	GF2W	03/12/2018
3144	RLA1TGF2MJ1000115	4B11	GF2W	30/11/2018
3145	RLA1TGF2MJ1000116	4B11	GF2W	03/12/2018
3146	RLA1TGF2MJ1000117	4B11	GF2W	30/11/2018
3147	RLA1TGF2MJ1000118	4B11	GF2W	30/11/2018
3148	RLA1TGF2MJ1000119	4B11	GF2W	30/11/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3149	RLA1TGF2MJ1000120	4B11	GF2W	03/12/2018
3150	RLA1TGF2MJ1000121	4B11	GF2W	03/12/2018
3151	RLA1TGF2XJ1000182	4B11	GF2W	03/12/2018
3152	RLA1TGF2XJ1000183	4B11	GF2W	03/12/2018
3153	RLA1TGF2XJ1000184	4B11	GF2W	03/12/2018
3154	RLA1TGF2XJ1000185	4B11	GF2W	03/12/2018
3155	RLA1TGF2XJ1000186	4B11	GF2W	04/12/2018
3156	RLA1TGF2XJ1000187	4B11	GF2W	03/12/2018
3157	RLA1TGF2XJ1000188	4B11	GF2W	04/12/2018
3158	RLA1TGF2XJ1000189	4B11	GF2W	07/12/2018
3159	RLA1TGF2XJ1000190	4B11	GF2W	03/12/2018
3160	RLA1TGF2XJ1000191	4B11	GF2W	04/12/2018
3161	RLA1TGF2XJ1000192	4B11	GF2W	03/12/2018
3162	RLA1TGF2XJ1000193	4B11	GF2W	04/12/2018
3163	RLA1TGF2XJ1000194	4B11	GF2W	03/12/2018
3164	RLA1TGF2XJ1000195	4B11	GF2W	04/12/2018
3165	RLA1TGF2XJ1000196	4B11	GF2W	04/12/2018
3166	RLA1TGF2XJ1000197	4B11	GF2W	04/12/2018
3167	RLA1TGF2XJ1000198	4B11	GF2W	04/12/2018
3168	RLA1TGF2XJ1000199	4B11	GF2W	06/12/2018
3169	RLA1TGF2XJ1000200	4B11	GF2W	05/12/2018
3170	RLA1TGF2XJ1000201	4B11	GF2W	04/12/2018
3171	RLA1TGF2XJ1000202	4B11	GF2W	05/12/2018
3172	RLA1TGF2XJ1000203	4B11	GF2W	04/12/2018
3173	RLA1TGF2XJ1000204	4B11	GF2W	05/12/2018
3174	RLA1TGF2XJ1000205	4B11	GF2W	04/12/2018
3175	RLA1TGF2XJ1000206	4B11	GF2W	05/12/2018
3176	RLA1TGF2XJ1000207	4B11	GF2W	04/12/2018
3177	RLA1TGF2XJ1000208	4B11	GF2W	04/12/2018
3178	RLA1TGF2XJ1000209	4B11	GF2W	05/12/2018
3179	RLA1TGF2XJ1000210	4B11	GF2W	05/12/2018
3180	RLA1TGF2XJ1000211	4B11	GF2W	05/12/2018
3181	RLA1TGF3MJ1000182	4B12	GF3W	06/12/2018
3182	RLA1TGF3MJ1000183	4B12	GF3W	05/12/2018
3183	RLA1TGF3MJ1000184	4B12	GF3W	05/12/2018
3184	RLA1TGF3MJ1000185	4B12	GF3W	06/12/2018
3185	RLA1TGF3MJ1000186	4B12	GF3W	06/12/2018
3186	RLA1TGF3MJ1000187	4B12	GF3W	12/12/2018
3187	RLA1TGF3MJ1000188	4B12	GF3W	08/12/2018
3188	RLA1TGF3MJ1000189	4B12	GF3W	06/12/2018
3189	RLA1TGF3MJ1000190	4B12	GF3W	06/12/2018
3190	RLA1TGF3MJ1000191	4B12	GF3W	05/12/2018
3191	RLA1TGF3MJ1000192	4B12	GF3W	05/12/2018
3192	RLA1TGF3MJ1000193	4B12	GF3W	06/12/2018
3193	RLA1TGF3MJ1000194	4B12	GF3W	05/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3194	RLA1TGF3MJ1000195	4B12	GF3W	12/12/2018
3195	RLA1TGF3MJ1000196	4B12	GF3W	05/12/2018
3196	RLA1TGF3MJ1000197	4B12	GF3W	07/12/2018
3197	RLA1TGF3MJ1000198	4B12	GF3W	06/12/2018
3198	RLA1TGF3MJ1000199	4B12	GF3W	05/12/2018
3199	RLA1TGF3MJ1000200	4B12	GF3W	06/12/2018
3200	RLA1TGF3MJ1000201	4B12	GF3W	06/12/2018
3201	RLA1TGF3MJ1000202	4B12	GF3W	06/12/2018
3202	RLA1TGF3MJ1000203	4B12	GF3W	06/12/2018
3203	RLA1TGF3MJ1000204	4B12	GF3W	06/12/2018
3204	RLA1TGF3MJ1000205	4B12	GF3W	06/12/2018
3205	RLA1TGF3MJ1000206	4B12	GF3W	17/12/2018
3206	RLA1TGF3MJ1000207	4B12	GF3W	06/12/2018
3207	RLA1TGF3MJ1000208	4B12	GF3W	07/12/2018
3208	RLA1TGF3MJ1000209	4B12	GF3W	07/12/2018
3209	RLA1TGF3MJ1000210	4B12	GF3W	06/12/2018
3210	RLA1TGF3MJ1000211	4B12	GF3W	06/12/2018
3211	RLA1TGF3MJ1000212	4B12	GF3W	17/12/2018
3212	RLA1TGF3MJ1000213	4B12	GF3W	07/12/2018
3213	RLA1TGF3MJ1000214	4B12	GF3W	07/12/2018
3214	RLA1TGF3MJ1000215	4B12	GF3W	07/12/2018
3215	RLA1TGF3MJ1000216	4B12	GF3W	07/12/2018
3216	RLA1TGF3MJ1000217	4B12	GF3W	07/12/2018
3217	RLA1TGF3MJ1000218	4B12	GF3W	07/12/2018
3218	RLA1TGF3MJ1000219	4B12	GF3W	07/12/2018
3219	RLA1TGF3MJ1000220	4B12	GF3W	07/12/2018
3220	RLA1TGF3MJ1000221	4B12	GF3W	11/12/2018
3221	RLA1TGF3MJ1000222	4B12	GF3W	07/12/2018
3222	RLA1TGF3MJ1000223	4B12	GF3W	07/12/2018
3223	RLA1TGF3MJ1000224	4B12	GF3W	07/12/2018
3224	RLA1TGF3MJ1000225	4B12	GF3W	17/12/2018
3225	RLA1TGF3MJ1000226	4B12	GF3W	08/12/2018
3226	RLA1TGF3MJ1000227	4B12	GF3W	07/12/2018
3227	RLA1TGF3MJ1000228	4B12	GF3W	17/12/2018
3228	RLA1TGF3MJ1000229	4B12	GF3W	17/12/2018
3229	RLA1TGF3MJ1000230	4B12	GF3W	17/12/2018
3230	RLA1TGF3MJ1000231	4B12	GF3W	17/12/2018
3231	RLA1TGF3MJ1000232	4B12	GF3W	08/12/2018
3232	RLA1TGF3MJ1000233	4B12	GF3W	08/12/2018
3233	RLA1TGF3MJ1000234	4B12	GF3W	07/12/2018
3234	RLA1TGF3MJ1000235	4B12	GF3W	17/12/2018
3235	RLA1TGF3MJ1000236	4B12	GF3W	17/12/2018
3236	RLA1TGF3MJ1000237	4B12	GF3W	17/12/2018
3237	RLA1TGF3MJ1000238	4B12	GF3W	20/12/2018
3238	RLA1TGF3MJ1000239	4B12	GF3W	17/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3239	RLA1TGF3MJ1000240	4B12	GF3W	19/12/2018
3240	RLA1TGF3MJ1000241	4B12	GF3W	17/12/2018
3241	RLA1TGF2MJ1000122	4B11	GF2W	08/12/2018
3242	RLA1TGF2MJ1000123	4B11	GF2W	10/12/2018
3243	RLA1TGF2MJ1000124	4B11	GF2W	10/12/2018
3244	RLA1TGF2MJ1000125	4B11	GF2W	08/12/2018
3245	RLA1TGF2MJ1000126	4B11	GF2W	10/12/2018
3246	RLA1TGF2MJ1000127	4B11	GF2W	08/12/2018
3247	RLA1TGF2MJ1000128	4B11	GF2W	10/12/2018
3248	RLA1TGF2MJ1000129	4B11	GF2W	08/12/2018
3249	RLA1TGF2MJ1000130	4B11	GF2W	08/12/2018
3250	RLA1TGF2MJ1000131	4B11	GF2W	12/12/2018
3251	RLA1TGF2MJ1000132	4B11	GF2W	10/12/2018
3252	RLA1TGF2MJ1000133	4B11	GF2W	12/12/2018
3253	RLA1TGF2MJ1000134	4B11	GF2W	10/12/2018
3254	RLA1TGF2MJ1000135	4B11	GF2W	10/12/2018
3255	RLA1TGF2MJ1000136	4B11	GF2W	10/12/2018
3256	RLA1TGF2MJ1000137	4B11	GF2W	10/12/2018
3257	RLA1TGF2MJ1000138	4B11	GF2W	11/12/2018
3258	RLA1TGF2MJ1000139	4B11	GF2W	11/12/2018
3259	RLA1TGF2MJ1000140	4B11	GF2W	10/12/2018
3260	RLA1TGF2MJ1000141	4B11	GF2W	10/12/2018
3261	RLA1TGF2MJ1000142	4B11	GF2W	10/12/2018
3262	RLA1TGF2MJ1000143	4B11	GF2W	11/12/2018
3263	RLA1TGF2MJ1000144	4B11	GF2W	10/12/2018
3264	RLA1TGF2MJ1000145	4B11	GF2W	10/12/2018
3265	RLA1TGF2MJ1000146	4B11	GF2W	11/12/2018
3266	RLA1TGF2MJ1000147	4B11	GF2W	10/12/2018
3267	RLA1TGF2MJ1000148	4B11	GF2W	11/12/2018
3268	RLA1TGF2MJ1000149	4B11	GF2W	10/12/2018
3269	RLA1TGF2MJ1000150	4B11	GF2W	11/12/2018
3270	RLA1TGF2MJ1000151	4B11	GF2W	10/12/2018
3271	RLA1TGF2MJ1000152	4B11	GF2W	12/12/2018
3272	RLA1TGF2MJ1000153	4B11	GF2W	11/12/2018
3273	RLA1TGF2MJ1000154	4B11	GF2W	11/12/2018
3274	RLA1TGF2MJ1000155	4B11	GF2W	11/12/2018
3275	RLA1TGF2MJ1000156	4B11	GF2W	11/12/2018
3276	RLA1TGF2MJ1000157	4B11	GF2W	11/12/2018
3277	RLA1TGF2MJ1000158	4B11	GF2W	13/12/2018
3278	RLA1TGF2MJ1000159	4B11	GF2W	11/12/2018
3279	RLA1TGF2MJ1000160	4B11	GF2W	17/12/2018
3280	RLA1TGF2MJ1000161	4B11	GF2W	11/12/2018
3281	RLA1TGF2MJ1000162	4B11	GF2W	11/12/2018
3282	RLA1TGF2MJ1000163	4B11	GF2W	19/12/2018
3283	RLA1TGF2MJ1000164	4B11	GF2W	12/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3284	RLA1TGF2MJ1000165	4B11	GF2W	11/12/2018
3285	RLA1TGF2MJ1000166	4B11	GF2W	13/12/2018
3286	RLA1TGF2MJ1000167	4B11	GF2W	12/12/2018
3287	RLA1TGF2MJ1000168	4B11	GF2W	11/12/2018
3288	RLA1TGF2MJ1000169	4B11	GF2W	12/12/2018
3289	RLA1TGF2MJ1000170	4B11	GF2W	03/01/2019
3290	RLA1TGF2MJ1000171	4B11	GF2W	14/12/2018
3291	RLA1TGF2MJ1000172	4B11	GF2W	12/12/2018
3292	RLA1TGF2MJ1000173	4B11	GF2W	13/12/2018
3293	RLA1TGF2MJ1000174	4B11	GF2W	12/12/2018
3294	RLA1TGF2MJ1000175	4B11	GF2W	14/12/2018
3295	RLA1TGF2MJ1000176	4B11	GF2W	12/12/2018
3296	RLA1TGF2MJ1000177	4B11	GF2W	12/12/2018
3297	RLA1TGF2MJ1000178	4B11	GF2W	12/12/2018
3298	RLA1TGF2MJ1000179	4B11	GF2W	12/12/2018
3299	RLA1TGF2MJ1000180	4B11	GF2W	12/12/2018
3300	RLA1TGF2MJ1000181	4B11	GF2W	12/12/2018
3301	RLA1TGF2MJ1000182	4B11	GF2W	14/12/2018
3302	RLA1TGF2MJ1000183	4B11	GF2W	14/12/2018
3303	RLA1TGF2MJ1000184	4B11	GF2W	14/12/2018
3304	RLA1TGF2MJ1000185	4B11	GF2W	14/12/2018
3305	RLA1TGF2MJ1000186	4B11	GF2W	29/12/2018
3306	RLA1TGF2MJ1000187	4B11	GF2W	14/12/2018
3307	RLA1TGF2MJ1000188	4B11	GF2W	13/12/2018
3308	RLA1TGF2MJ1000189	4B11	GF2W	12/12/2018
3309	RLA1TGF2MJ1000190	4B11	GF2W	12/12/2018
3310	RLA1TGF2MJ1000191	4B11	GF2W	13/12/2018
3311	RLA1TGF2MJ1000192	4B11	GF2W	19/12/2018
3312	RLA1TGF2MJ1000193	4B11	GF2W	13/12/2018
3313	RLA1TGF2MJ1000194	4B11	GF2W	12/12/2018
3314	RLA1TGF2MJ1000195	4B11	GF2W	13/12/2018
3315	RLA1TGF2MJ1000196	4B11	GF2W	13/12/2018
3316	RLA1TGF2MJ1000197	4B11	GF2W	13/12/2018
3317	RLA1TGF2MJ1000198	4B11	GF2W	13/12/2018
3318	RLA1TGF2MJ1000199	4B11	GF2W	13/12/2018
3319	RLA1TGF2MJ1000200	4B11	GF2W	13/12/2018
3320	RLA1TGF2MJ1000201	4B11	GF2W	14/12/2018
3321	RLA1TGF2MJ1000202	4B11	GF2W	25/12/2018
3322	RLA1TGF2MJ1000203	4B11	GF2W	13/12/2018
3323	RLA1TGF2MJ1000204	4B11	GF2W	13/12/2018
3324	RLA1TGF2MJ1000205	4B11	GF2W	30/12/2018
3325	RLA1TGF2MJ1000206	4B11	GF2W	13/12/2018
3326	RLA1TGF2MJ1000207	4B11	GF2W	13/12/2018
3327	RLA1TGF2MJ1000208	4B11	GF2W	14/12/2018
3328	RLA1TGF2MJ1000209	4B11	GF2W	14/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3329	RLA1TGF2MJ1000210	4B11	GF2W	14/12/2018
3330	RLA1TGF2MJ1000211	4B11	GF2W	13/12/2018
3331	RLA1TGF2XJ1000212	4B11	GF2W	17/12/2018
3332	RLA1TGF2XJ1000213	4B11	GF2W	19/12/2018
3333	RLA1TGF2XJ1000214	4B11	GF2W	28/12/2018
3334	RLA1TGF2XJ1000215	4B11	GF2W	19/12/2018
3335	RLA1TGF2XJ1000216	4B11	GF2W	19/12/2018
3336	RLA1TGF2XJ1000217	4B11	GF2W	20/12/2018
3337	RLA1TGF2XJ1000218	4B11	GF2W	20/12/2018
3338	RLA1TGF2XJ1000219	4B11	GF2W	17/12/2018
3339	RLA1TGF2XJ1000220	4B11	GF2W	20/12/2018
3340	RLA1TGF2XJ1000221	4B11	GF2W	29/12/2018
3341	RLA1TGF2XJ1000222	4B11	GF2W	19/12/2018
3342	RLA1TGF2XJ1000223	4B11	GF2W	17/12/2018
3343	RLA1TGF2XJ1000224	4B11	GF2W	19/12/2018
3344	RLA1TGF2XJ1000225	4B11	GF2W	19/12/2018
3345	RLA1TGF2XJ1000226	4B11	GF2W	20/12/2018
3346	RLA1TGF2XJ1000227	4B11	GF2W	19/12/2018
3347	RLA1TGF2XJ1000228	4B11	GF2W	19/12/2018
3348	RLA1TGF2XJ1000229	4B11	GF2W	30/12/2018
3349	RLA1TGF2XJ1000230	4B11	GF2W	19/12/2018
3350	RLA1TGF2XJ1000231	4B11	GF2W	19/12/2018
3351	RLA1TGF2XJ1000232	4B11	GF2W	17/12/2018
3352	RLA1TGF2XJ1000233	4B11	GF2W	19/12/2018
3353	RLA1TGF2XJ1000234	4B11	GF2W	19/12/2018
3354	RLA1TGF2XJ1000235	4B11	GF2W	19/12/2018
3355	RLA1TGF2XJ1000236	4B11	GF2W	19/12/2018
3356	RLA1TGF2XJ1000237	4B11	GF2W	19/12/2018
3357	RLA1TGF2XJ1000238	4B11	GF2W	19/12/2018
3358	RLA1TGF2XJ1000239	4B11	GF2W	20/12/2018
3359	RLA1TGF2XJ1000240	4B11	GF2W	20/12/2018
3360	RLA1TGF2XJ1000241	4B11	GF2W	20/12/2018
3361	RLA1TGF2MJ1000212	4B11	GF2W	20/12/2018
3362	RLA1TGF2MJ1000213	4B11	GF2W	21/12/2018
3363	RLA1TGF2MJ1000214	4B11	GF2W	21/12/2018
3364	RLA1TGF2MJ1000215	4B11	GF2W	21/12/2018
3365	RLA1TGF2MJ1000216	4B11	GF2W	21/12/2018
3366	RLA1TGF2MJ1000217	4B11	GF2W	20/12/2018
3367	RLA1TGF2MJ1000218	4B11	GF2W	20/12/2018
3368	RLA1TGF2MJ1000219	4B11	GF2W	21/12/2018
3369	RLA1TGF2MJ1000220	4B11	GF2W	20/12/2018
3370	RLA1TGF2MJ1000221	4B11	GF2W	21/12/2018
3371	RLA1TGF2MJ1000222	4B11	GF2W	20/12/2018
3372	RLA1TGF2MJ1000223	4B11	GF2W	20/12/2018
3373	RLA1TGF2MJ1000224	4B11	GF2W	20/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3374	RLA1TGF2MJ1000225	4B11	GF2W	21/12/2018
3375	RLA1TGF2MJ1000226	4B11	GF2W	20/12/2018
3376	RLA1TGF2MJ1000227	4B11	GF2W	20/12/2018
3377	RLA1TGF2MJ1000228	4B11	GF2W	20/12/2018
3378	RLA1TGF2MJ1000229	4B11	GF2W	21/12/2018
3379	RLA1TGF2MJ1000230	4B11	GF2W	20/12/2018
3380	RLA1TGF2MJ1000231	4B11	GF2W	21/12/2018
3381	RLA1TGF2MJ1000232	4B11	GF2W	21/12/2018
3382	RLA1TGF2MJ1000233	4B11	GF2W	21/12/2018
3383	RLA1TGF2MJ1000234	4B11	GF2W	21/12/2018
3384	RLA1TGF2MJ1000235	4B11	GF2W	22/12/2018
3385	RLA1TGF2MJ1000236	4B11	GF2W	21/12/2018
3386	RLA1TGF2MJ1000237	4B11	GF2W	21/12/2018
3387	RLA1TGF2MJ1000238	4B11	GF2W	21/12/2018
3388	RLA1TGF2MJ1000239	4B11	GF2W	21/12/2018
3389	RLA1TGF2MJ1000240	4B11	GF2W	21/12/2018
3390	RLA1TGF2MJ1000241	4B11	GF2W	25/12/2018
3391	RLA1TGF2XJ1000242	4B11	GF2W	23/12/2018
3392	RLA1TGF2XJ1000243	4B11	GF2W	23/12/2018
3393	RLA1TGF2XJ1000244	4B11	GF2W	23/12/2018
3394	RLA1TGF2XJ1000245	4B11	GF2W	21/12/2018
3395	RLA1TGF2XJ1000246	4B11	GF2W	21/12/2018
3396	RLA1TGF2XJ1000247	4B11	GF2W	22/12/2018
3397	RLA1TGF2XJ1000248	4B11	GF2W	24/12/2018
3398	RLA1TGF2XJ1000249	4B11	GF2W	24/12/2018
3399	RLA1TGF2XJ1000250	4B11	GF2W	23/12/2018
3400	RLA1TGF2XJ1000251	4B11	GF2W	22/12/2018
3401	RLA1TGF2XJ1000252	4B11	GF2W	23/12/2018
3402	RLA1TGF2XJ1000253	4B11	GF2W	22/12/2018
3403	RLA1TGF2XJ1000254	4B11	GF2W	22/12/2018
3404	RLA1TGF2XJ1000255	4B11	GF2W	22/12/2018
3405	RLA1TGF2XJ1000256	4B11	GF2W	23/12/2018
3406	RLA1TGF2XJ1000257	4B11	GF2W	22/12/2018
3407	RLA1TGF2XJ1000258	4B11	GF2W	24/12/2018
3408	RLA1TGF2XJ1000259	4B11	GF2W	22/12/2018
3409	RLA1TGF2XJ1000260	4B11	GF2W	22/12/2018
3410	RLA1TGF2XJ1000261	4B11	GF2W	22/12/2018
3411	RLA1TGF2XJ1000262	4B11	GF2W	22/12/2018
3412	RLA1TGF2XJ1000263	4B11	GF2W	22/12/2018
3413	RLA1TGF2XJ1000264	4B11	GF2W	22/12/2018
3414	RLA1TGF2XJ1000265	4B11	GF2W	22/12/2018
3415	RLA1TGF2XJ1000266	4B11	GF2W	23/12/2018
3416	RLA1TGF2XJ1000267	4B11	GF2W	22/12/2018
3417	RLA1TGF2XJ1000268	4B11	GF2W	22/12/2018
3418	RLA1TGF2XJ1000269	4B11	GF2W	22/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3419	RLA1TGF2XJ1000270	4B11	GF2W	22/12/2018
3420	RLA1TGF2XJ1000271	4B11	GF2W	24/12/2018
3421	RLA1TGF2XJ1000272	4B11	GF2W	24/12/2018
3422	RLA1TGF2XJ1000273	4B11	GF2W	29/12/2018
3423	RLA1TGF2XJ1000274	4B11	GF2W	24/12/2018
3424	RLA1TGF2XJ1000275	4B11	GF2W	23/12/2018
3425	RLA1TGF2XJ1000276	4B11	GF2W	22/12/2018
3426	RLA1TGF2XJ1000277	4B11	GF2W	29/12/2018
3427	RLA1TGF2XJ1000278	4B11	GF2W	25/12/2018
3428	RLA1TGF2XJ1000279	4B11	GF2W	23/12/2018
3429	RLA1TGF2XJ1000280	4B11	GF2W	23/12/2018
3430	RLA1TGF2XJ1000281	4B11	GF2W	23/12/2018
3431	RLA1TGF2XJ1000282	4B11	GF2W	23/12/2018
3432	RLA1TGF2XJ1000283	4B11	GF2W	29/12/2018
3433	RLA1TGF2XJ1000284	4B11	GF2W	23/12/2018
3434	RLA1TGF2XJ1000285	4B11	GF2W	23/12/2018
3435	RLA1TGF2XJ1000286	4B11	GF2W	24/12/2018
3436	RLA1TGF2XJ1000287	4B11	GF2W	23/12/2018
3437	RLA1TGF2XJ1000288	4B11	GF2W	23/12/2018
3438	RLA1TGF2XJ1000289	4B11	GF2W	24/12/2018
3439	RLA1TGF2XJ1000290	4B11	GF2W	24/12/2018
3440	RLA1TGF2XJ1000291	4B11	GF2W	23/12/2018
3441	RLA1TGF2XJ1000292	4B11	GF2W	24/12/2018
3442	RLA1TGF2XJ1000293	4B11	GF2W	24/12/2018
3443	RLA1TGF2XJ1000294	4B11	GF2W	24/12/2018
3444	RLA1TGF2XJ1000295	4B11	GF2W	25/12/2018
3445	RLA1TGF2XJ1000296	4B11	GF2W	24/12/2018
3446	RLA1TGF2XJ1000297	4B11	GF2W	24/12/2018
3447	RLA1TGF2XJ1000298	4B11	GF2W	24/12/2018
3448	RLA1TGF2XJ1000299	4B11	GF2W	24/12/2018
3449	RLA1TGF2XJ1000300	4B11	GF2W	24/12/2018
3450	RLA1TGF2XJ1000301	4B11	GF2W	24/12/2018
3451	RLA1TGF2MJ1000242	4B11	GF2W	25/12/2018
3452	RLA1TGF2MJ1000243	4B11	GF2W	25/12/2018
3453	RLA1TGF2MJ1000244	4B11	GF2W	25/12/2018
3454	RLA1TGF2MJ1000245	4B11	GF2W	25/12/2018
3455	RLA1TGF2MJ1000246	4B11	GF2W	25/12/2018
3456	RLA1TGF2MJ1000247	4B11	GF2W	25/12/2018
3457	RLA1TGF2MJ1000248	4B11	GF2W	26/12/2018
3458	RLA1TGF2MJ1000249	4B11	GF2W	25/12/2018
3459	RLA1TGF2MJ1000250	4B11	GF2W	26/12/2018
3460	RLA1TGF2MJ1000251	4B11	GF2W	25/12/2018
3461	RLA1TGF2MJ1000252	4B11	GF2W	25/12/2018
3462	RLA1TGF2MJ1000253	4B11	GF2W	25/12/2018
3463	RLA1TGF2MJ1000254	4B11	GF2W	07/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3464	RLA1TGF2MJ1000255	4B11	GF2W	26/12/2018
3465	RLA1TGF2MJ1000256	4B11	GF2W	26/12/2018
3466	RLA1TGF2MJ1000257	4B11	GF2W	25/12/2018
3467	RLA1TGF2MJ1000258	4B11	GF2W	26/12/2018
3468	RLA1TGF2MJ1000259	4B11	GF2W	26/12/2018
3469	RLA1TGF2MJ1000260	4B11	GF2W	25/12/2018
3470	RLA1TGF2MJ1000261	4B11	GF2W	26/12/2018
3471	RLA1TGF2MJ1000262	4B11	GF2W	26/12/2018
3472	RLA1TGF2MJ1000263	4B11	GF2W	26/12/2018
3473	RLA1TGF2MJ1000264	4B11	GF2W	26/12/2018
3474	RLA1TGF2MJ1000265	4B11	GF2W	26/12/2018
3475	RLA1TGF2MJ1000266	4B11	GF2W	25/12/2018
3476	RLA1TGF2MJ1000267	4B11	GF2W	25/12/2018
3477	RLA1TGF2MJ1000268	4B11	GF2W	26/12/2018
3478	RLA1TGF2MJ1000269	4B11	GF2W	26/12/2018
3479	RLA1TGF2MJ1000270	4B11	GF2W	25/12/2018
3480	RLA1TGF2MJ1000271	4B11	GF2W	26/12/2018
3481	RLA1TGF2XJ1000302	4B11	GF2W	28/12/2018
3482	RLA1TGF2XJ1000303	4B11	GF2W	28/12/2018
3483	RLA1TGF2XJ1000304	4B11	GF2W	29/12/2018
3484	RLA1TGF2XJ1000305	4B11	GF2W	27/12/2018
3485	RLA1TGF2XJ1000306	4B11	GF2W	26/12/2018
3486	RLA1TGF2XJ1000307	4B11	GF2W	27/12/2018
3487	RLA1TGF2XJ1000308	4B11	GF2W	27/12/2018
3488	RLA1TGF2XJ1000309	4B11	GF2W	26/12/2018
3489	RLA1TGF2XJ1000310	4B11	GF2W	27/12/2018
3490	RLA1TGF2XJ1000311	4B11	GF2W	27/12/2018
3491	RLA1TGF2XJ1000312	4B11	GF2W	27/12/2018
3492	RLA1TGF2XJ1000313	4B11	GF2W	27/12/2018
3493	RLA1TGF2XJ1000314	4B11	GF2W	27/12/2018
3494	RLA1TGF2XJ1000315	4B11	GF2W	27/12/2018
3495	RLA1TGF2XJ1000316	4B11	GF2W	26/12/2018
3496	RLA1TGF2XJ1000317	4B11	GF2W	26/12/2018
3497	RLA1TGF2XJ1000318	4B11	GF2W	26/12/2018
3498	RLA1TGF2XJ1000319	4B11	GF2W	27/12/2018
3499	RLA1TGF2XJ1000320	4B11	GF2W	27/12/2018
3500	RLA1TGF2XJ1000321	4B11	GF2W	27/12/2018
3501	RLA1TGF2XJ1000322	4B11	GF2W	28/12/2018
3502	RLA1TGF2XJ1000323	4B11	GF2W	27/12/2018
3503	RLA1TGF2XJ1000324	4B11	GF2W	28/12/2018
3504	RLA1TGF2XJ1000325	4B11	GF2W	27/12/2018
3505	RLA1TGF2XJ1000326	4B11	GF2W	29/12/2018
3506	RLA1TGF2XJ1000327	4B11	GF2W	27/12/2018
3507	RLA1TGF2XJ1000328	4B11	GF2W	27/12/2018
3508	RLA1TGF2XJ1000329	4B11	GF2W	27/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3509	RLA1TGF2XJ1000330	4B11	GF2W	27/12/2018
3510	RLA1TGF2XJ1000331	4B11	GF2W	27/12/2018
3511	RLA1TGF3MJ1000242	4B12	GF3W	28/12/2018
3512	RLA1TGF3MJ1000243	4B12	GF3W	28/12/2018
3513	RLA1TGF3MJ1000244	4B12	GF3W	29/12/2018
3514	RLA1TGF3MJ1000245	4B12	GF3W	29/12/2018
3515	RLA1TGF3MJ1000246	4B12	GF3W	28/12/2018
3516	RLA1TGF3MJ1000247	4B12	GF3W	11/01/2019
3517	RLA1TGF3MJ1000248	4B12	GF3W	28/12/2018
3518	RLA1TGF3MJ1000249	4B12	GF3W	28/12/2018
3519	RLA1TGF3MJ1000250	4B12	GF3W	28/12/2018
3520	RLA1TGF3MJ1000251	4B12	GF3W	11/01/2019
3521	RLA1TGF3MJ1000252	4B12	GF3W	11/01/2019
3522	RLA1TGF3MJ1000253	4B12	GF3W	28/12/2018
3523	RLA1TGF3MJ1000254	4B12	GF3W	11/01/2019
3524	RLA1TGF3MJ1000255	4B12	GF3W	28/12/2018
3525	RLA1TGF3MJ1000256	4B12	GF3W	14/01/2019
3526	RLA1TGF3MJ1000257	4B12	GF3W	28/12/2018
3527	RLA1TGF3MJ1000258	4B12	GF3W	28/12/2018
3528	RLA1TGF3MJ1000259	4B12	GF3W	18/02/2019
3529	RLA1TGF3MJ1000260	4B12	GF3W	11/01/2019
3530	RLA1TGF3MJ1000261	4B12	GF3W	11/01/2019
3531	RLA1TGF3MJ1000262	4B12	GF3W	28/12/2018
3532	RLA1TGF3MJ1000263	4B12	GF3W	29/12/2018
3533	RLA1TGF3MJ1000264	4B12	GF3W	29/12/2018
3534	RLA1TGF3MJ1000265	4B12	GF3W	28/12/2018
3535	RLA1TGF3MJ1000266	4B12	GF3W	15/01/2019
3536	RLA1TGF3MJ1000267	4B12	GF3W	28/12/2018
3537	RLA1TGF3MJ1000268	4B12	GF3W	28/12/2018
3538	RLA1TGF3MJ1000269	4B12	GF3W	28/12/2018
3539	RLA1TGF3MJ1000270	4B12	GF3W	18/01/2019
3540	RLA1TGF3MJ1000271	4B12	GF3W	29/12/2018
3541	RLA1TGF2XJ1000332	4B11	GF2W	30/12/2018
3542	RLA1TGF2XJ1000333	4B11	GF2W	30/12/2018
3543	RLA1TGF2XJ1000334	4B11	GF2W	30/12/2018
3544	RLA1TGF2XJ1000335	4B11	GF2W	02/01/2019
3545	RLA1TGF2XJ1000336	4B11	GF2W	08/01/2019
3546	RLA1TGF2XJ1000337	4B11	GF2W	30/12/2018
3547	RLA1TGF2XJ1000338	4B11	GF2W	30/12/2018
3548	RLA1TGF2XJ1000339	4B11	GF2W	30/12/2018
3549	RLA1TGF2XJ1000340	4B11	GF2W	30/12/2018
3550	RLA1TGF2XJ1000341	4B11	GF2W	30/12/2018
3551	RLA1TGF2XJ1000342	4B11	GF2W	29/12/2018
3552	RLA1TGF2XJ1000343	4B11	GF2W	29/12/2018
3553	RLA1TGF2XJ1000344	4B11	GF2W	30/12/2018

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3554	RLA1TGF2XJ1000345	4B11	GF2W	29/12/2018
3555	RLA1TGF2XJ1000346	4B11	GF2W	30/12/2018
3556	RLA1TGF2XJ1000347	4B11	GF2W	30/12/2018
3557	RLA1TGF2XJ1000348	4B11	GF2W	02/01/2019
3558	RLA1TGF2XJ1000349	4B11	GF2W	30/12/2018
3559	RLA1TGF2XJ1000350	4B11	GF2W	31/12/2018
3560	RLA1TGF2XJ1000351	4B11	GF2W	30/12/2018
3561	RLA1TGF2XJ1000352	4B11	GF2W	31/12/2018
3562	RLA1TGF2XJ1000353	4B11	GF2W	30/12/2018
3563	RLA1TGF2XJ1000354	4B11	GF2W	30/12/2018
3564	RLA1TGF2XJ1000355	4B11	GF2W	31/12/2018
3565	RLA1TGF2XJ1000356	4B11	GF2W	31/12/2018
3566	RLA1TGF2XJ1000357	4B11	GF2W	31/12/2018
3567	RLA1TGF2XJ1000358	4B11	GF2W	31/12/2018
3568	RLA1TGF2XJ1000359	4B11	GF2W	30/12/2018
3569	RLA1TGF2XJ1000360	4B11	GF2W	30/12/2018
3570	RLA1TGF2XJ1000361	4B11	GF2W	31/12/2018
3571	RLA1TGF2XJ1000362	4B11	GF2W	31/12/2018
3572	RLA1TGF2XJ1000363	4B11	GF2W	31/12/2018
3573	RLA1TGF2XJ1000364	4B11	GF2W	31/12/2018
3574	RLA1TGF2XJ1000365	4B11	GF2W	02/01/2019
3575	RLA1TGF2XJ1000366	4B11	GF2W	31/12/2018
3576	RLA1TGF2XJ1000367	4B11	GF2W	02/01/2019
3577	RLA1TGF2XJ1000368	4B11	GF2W	06/01/2019
3578	RLA1TGF2XJ1000369	4B11	GF2W	02/01/2019
3579	RLA1TGF2XJ1000370	4B11	GF2W	30/12/2018
3580	RLA1TGF2XJ1000371	4B11	GF2W	31/12/2018
3581	RLA1TGF2XJ1000372	4B11	GF2W	02/01/2019
3582	RLA1TGF2XJ1000373	4B11	GF2W	31/12/2018
3583	RLA1TGF2XJ1000374	4B11	GF2W	31/12/2018
3584	RLA1TGF2XJ1000375	4B11	GF2W	31/12/2018
3585	RLA1TGF2XJ1000376	4B11	GF2W	02/01/2019
3586	RLA1TGF2XJ1000377	4B11	GF2W	31/12/2018
3587	RLA1TGF2XJ1000378	4B11	GF2W	02/01/2019
3588	RLA1TGF2XJ1000379	4B11	GF2W	03/01/2019
3589	RLA1TGF2XJ1000380	4B11	GF2W	31/12/2018
3590	RLA1TGF2XJ1000381	4B11	GF2W	31/12/2018
3591	RLA1TGF2XJ1000382	4B11	GF2W	03/01/2019
3592	RLA1TGF2XJ1000383	4B11	GF2W	02/01/2019
3593	RLA1TGF2XJ1000384	4B11	GF2W	02/01/2019
3594	RLA1TGF2XJ1000385	4B11	GF2W	31/12/2018
3595	RLA1TGF2XJ1000386	4B11	GF2W	02/01/2019
3596	RLA1TGF2XJ1000387	4B11	GF2W	31/12/2018
3597	RLA1TGF2XJ1000388	4B11	GF2W	02/01/2019
3598	RLA1TGF2XJ1000389	4B11	GF2W	02/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3599	RLA1TGF2XJ1000390	4B11	GF2W	02/01/2019
3600	RLA1TGF2XJ1000391	4B11	GF2W	02/01/2019
3601	RLA1TGF2MJ1000272	4B11	GF2W	02/01/2019
3602	RLA1TGF2MJ1000273	4B11	GF2W	02/01/2019
3603	RLA1TGF2MJ1000274	4B11	GF2W	02/01/2019
3604	RLA1TGF2MJ1000275	4B11	GF2W	03/01/2019
3605	RLA1TGF2MJ1000276	4B11	GF2W	05/01/2019
3606	RLA1TGF2MJ1000277	4B11	GF2W	03/01/2019
3607	RLA1TGF2MJ1000278	4B11	GF2W	02/01/2019
3608	RLA1TGF2MJ1000279	4B11	GF2W	03/01/2019
3609	RLA1TGF2MJ1000280	4B11	GF2W	04/01/2019
3610	RLA1TGF2MJ1000281	4B11	GF2W	03/01/2019
3611	RLA1TGF2MJ1000282	4B11	GF2W	03/01/2019
3612	RLA1TGF2MJ1000283	4B11	GF2W	03/01/2019
3613	RLA1TGF2MJ1000284	4B11	GF2W	03/01/2019
3614	RLA1TGF2MJ1000285	4B11	GF2W	03/01/2019
3615	RLA1TGF2MJ1000286	4B11	GF2W	03/01/2019
3616	RLA1TGF2MJ1000287	4B11	GF2W	03/01/2019
3617	RLA1TGF2MJ1000288	4B11	GF2W	02/01/2019
3618	RLA1TGF2MJ1000289	4B11	GF2W	03/01/2019
3619	RLA1TGF2MJ1000290	4B11	GF2W	06/01/2019
3620	RLA1TGF2MJ1000291	4B11	GF2W	04/01/2019
3621	RLA1TGF2MJ1000292	4B11	GF2W	03/01/2019
3622	RLA1TGF2MJ1000293	4B11	GF2W	04/01/2019
3623	RLA1TGF2MJ1000294	4B11	GF2W	03/01/2019
3624	RLA1TGF2MJ1000295	4B11	GF2W	03/01/2019
3625	RLA1TGF2MJ1000296	4B11	GF2W	03/01/2019
3626	RLA1TGF2MJ1000297	4B11	GF2W	04/01/2019
3627	RLA1TGF2MJ1000298	4B11	GF2W	04/01/2019
3628	RLA1TGF2MJ1000299	4B11	GF2W	04/01/2019
3629	RLA1TGF2MJ1000300	4B11	GF2W	04/01/2019
3630	RLA1TGF2MJ1000301	4B11	GF2W	03/01/2019
3631	RLA1TGF2MK1000001	4B11	GF2W	05/01/2019
3632	RLA1TGF2MK1000002	4B11	GF2W	04/01/2019
3633	RLA1TGF2MK1000003	4B11	GF2W	04/01/2019
3634	RLA1TGF2MK1000004	4B11	GF2W	03/01/2019
3635	RLA1TGF2MK1000005	4B11	GF2W	05/01/2019
3636	RLA1TGF2MK1000006	4B11	GF2W	04/01/2019
3637	RLA1TGF2MK1000007	4B11	GF2W	05/01/2019
3638	RLA1TGF2MK1000008	4B11	GF2W	04/01/2019
3639	RLA1TGF2MK1000009	4B11	GF2W	04/01/2019
3640	RLA1TGF2MK1000010	4B11	GF2W	05/01/2019
3641	RLA1TGF2MK1000011	4B11	GF2W	04/01/2019
3642	RLA1TGF2MK1000012	4B11	GF2W	11/01/2019
3643	RLA1TGF2MK1000013	4B11	GF2W	04/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3644	RLA1TGF2MK1000014	4B11	GF2W	05/01/2019
3645	RLA1TGF2MK1000015	4B11	GF2W	07/01/2019
3646	RLA1TGF2MK1000016	4B11	GF2W	04/01/2019
3647	RLA1TGF2MK1000017	4B11	GF2W	05/01/2019
3648	RLA1TGF2MK1000018	4B11	GF2W	04/01/2019
3649	RLA1TGF2MK1000019	4B11	GF2W	04/01/2019
3650	RLA1TGF2MK1000020	4B11	GF2W	05/01/2019
3651	RLA1TGF2MK1000021	4B11	GF2W	04/01/2019
3652	RLA1TGF2MK1000022	4B11	GF2W	05/01/2019
3653	RLA1TGF2MK1000023	4B11	GF2W	05/01/2019
3654	RLA1TGF2MK1000024	4B11	GF2W	05/01/2019
3655	RLA1TGF2MK1000025	4B11	GF2W	05/01/2019
3656	RLA1TGF2MK1000026	4B11	GF2W	05/01/2019
3657	RLA1TGF2MK1000027	4B11	GF2W	04/01/2019
3658	RLA1TGF2MK1000028	4B11	GF2W	05/01/2019
3659	RLA1TGF2MK1000029	4B11	GF2W	04/01/2019
3660	RLA1TGF2MK1000030	4B11	GF2W	05/01/2019
3661	RLA1TGF2MK1000031	4B11	GF2W	11/01/2019
3662	RLA1TGF2MK1000032	4B11	GF2W	05/01/2019
3663	RLA1TGF2MK1000033	4B11	GF2W	06/01/2019
3664	RLA1TGF2MK1000034	4B11	GF2W	08/01/2019
3665	RLA1TGF2MK1000035	4B11	GF2W	07/01/2019
3666	RLA1TGF2MK1000036	4B11	GF2W	06/01/2019
3667	RLA1TGF2MK1000037	4B11	GF2W	06/01/2019
3668	RLA1TGF2MK1000038	4B11	GF2W	06/01/2019
3669	RLA1TGF2MK1000039	4B11	GF2W	07/01/2019
3670	RLA1TGF2MK1000040	4B11	GF2W	05/01/2019
3671	RLA1TGF2MK1000041	4B11	GF2W	09/01/2019
3672	RLA1TGF2MK1000042	4B11	GF2W	05/01/2019
3673	RLA1TGF2MK1000043	4B11	GF2W	10/01/2019
3674	RLA1TGF2MK1000044	4B11	GF2W	05/01/2019
3675	RLA1TGF2MK1000045	4B11	GF2W	05/01/2019
3676	RLA1TGF2MK1000046	4B11	GF2W	07/01/2019
3677	RLA1TGF2MK1000047	4B11	GF2W	09/01/2019
3678	RLA1TGF2MK1000048	4B11	GF2W	07/01/2019
3679	RLA1TGF2MK1000049	4B11	GF2W	07/01/2019
3680	RLA1TGF2MK1000050	4B11	GF2W	07/01/2019
3681	RLA1TGF2MK1000051	4B11	GF2W	07/01/2019
3682	RLA1TGF2MK1000052	4B11	GF2W	06/01/2019
3683	RLA1TGF2MK1000053	4B11	GF2W	07/01/2019
3684	RLA1TGF2MK1000054	4B11	GF2W	06/01/2019
3685	RLA1TGF2MK1000055	4B11	GF2W	07/01/2019
3686	RLA1TGF2MK1000056	4B11	GF2W	07/01/2019
3687	RLA1TGF2MK1000057	4B11	GF2W	07/01/2019
3688	RLA1TGF2MK1000058	4B11	GF2W	07/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3689	RLA1TGF2MK1000059	4B11	GF2W	07/01/2019
3690	RLA1TGF2MK1000060	4B11	GF2W	06/01/2019
3691	RLA1TGF2MK1000061	4B11	GF2W	07/01/2019
3692	RLA1TGF2MK1000062	4B11	GF2W	09/01/2019
3693	RLA1TGF2MK1000063	4B11	GF2W	08/01/2019
3694	RLA1TGF2MK1000064	4B11	GF2W	07/01/2019
3695	RLA1TGF2MK1000065	4B11	GF2W	07/01/2019
3696	RLA1TGF2MK1000066	4B11	GF2W	07/01/2019
3697	RLA1TGF2MK1000067	4B11	GF2W	08/01/2019
3698	RLA1TGF2MK1000068	4B11	GF2W	08/01/2019
3699	RLA1TGF2MK1000069	4B11	GF2W	08/01/2019
3700	RLA1TGF2MK1000070	4B11	GF2W	08/01/2019
3701	RLA1TGF2MK1000071	4B11	GF2W	07/01/2019
3702	RLA1TGF2MK1000072	4B11	GF2W	08/01/2019
3703	RLA1TGF2MK1000073	4B11	GF2W	08/01/2019
3704	RLA1TGF2MK1000074	4B11	GF2W	08/01/2019
3705	RLA1TGF2MK1000075	4B11	GF2W	08/01/2019
3706	RLA1TGF2MK1000076	4B11	GF2W	08/01/2019
3707	RLA1TGF2MK1000077	4B11	GF2W	08/01/2019
3708	RLA1TGF2MK1000078	4B11	GF2W	08/01/2019
3709	RLA1TGF2MK1000079	4B11	GF2W	09/01/2019
3710	RLA1TGF2MK1000080	4B11	GF2W	09/01/2019
3711	RLA1TGF2MK1000081	4B11	GF2W	08/01/2019
3712	RLA1TGF2MK1000082	4B11	GF2W	08/01/2019
3713	RLA1TGF2MK1000083	4B11	GF2W	09/01/2019
3714	RLA1TGF2MK1000084	4B11	GF2W	08/01/2019
3715	RLA1TGF2MK1000085	4B11	GF2W	08/01/2019
3716	RLA1TGF2MK1000086	4B11	GF2W	09/01/2019
3717	RLA1TGF2MK1000087	4B11	GF2W	09/01/2019
3718	RLA1TGF2MK1000088	4B11	GF2W	08/01/2019
3719	RLA1TGF2MK1000089	4B11	GF2W	08/01/2019
3720	RLA1TGF2MK1000090	4B11	GF2W	10/01/2019
3721	RLA1TGF2MK1000091	4B11	GF2W	09/01/2019
3722	RLA1TGF2MK1000092	4B11	GF2W	10/01/2019
3723	RLA1TGF2MK1000093	4B11	GF2W	09/01/2019
3724	RLA1TGF2MK1000094	4B11	GF2W	09/01/2019
3725	RLA1TGF2MK1000095	4B11	GF2W	09/01/2019
3726	RLA1TGF2MK1000096	4B11	GF2W	09/01/2019
3727	RLA1TGF2MK1000097	4B11	GF2W	10/01/2019
3728	RLA1TGF2MK1000098	4B11	GF2W	09/01/2019
3729	RLA1TGF2MK1000099	4B11	GF2W	10/01/2019
3730	RLA1TGF2MK1000100	4B11	GF2W	09/01/2019
3731	RLA1TGF2MK1000101	4B11	GF2W	09/01/2019
3732	RLA1TGF2MK1000102	4B11	GF2W	09/01/2019
3733	RLA1TGF2MK1000103	4B11	GF2W	10/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3734	RLA1TGF2MK1000104	4B11	GF2W	09/01/2019
3735	RLA1TGF2MK1000105	4B11	GF2W	09/01/2019
3736	RLA1TGF2MK1000106	4B11	GF2W	09/01/2019
3737	RLA1TGF2MK1000107	4B11	GF2W	10/01/2019
3738	RLA1TGF2MK1000108	4B11	GF2W	10/01/2019
3739	RLA1TGF2MK1000109	4B11	GF2W	10/01/2019
3740	RLA1TGF2MK1000110	4B11	GF2W	10/01/2019
3741	RLA1TGF2MK1000111	4B11	GF2W	10/01/2019
3742	RLA1TGF2MK1000112	4B11	GF2W	10/01/2019
3743	RLA1TGF2MK1000113	4B11	GF2W	10/01/2019
3744	RLA1TGF2MK1000114	4B11	GF2W	10/01/2019
3745	RLA1TGF2MK1000115	4B11	GF2W	10/01/2019
3746	RLA1TGF2MK1000116	4B11	GF2W	10/01/2019
3747	RLA1TGF2MK1000117	4B11	GF2W	10/01/2019
3748	RLA1TGF2MK1000118	4B11	GF2W	10/01/2019
3749	RLA1TGF2MK1000119	4B11	GF2W	10/01/2019
3750	RLA1TGF2MK1000120	4B11	GF2W	10/01/2019
3751	RLA1TGF2XK1000001	4B11	GF2W	11/01/2019
3752	RLA1TGF2XK1000002	4B11	GF2W	11/01/2019
3753	RLA1TGF2XK1000003	4B11	GF2W	11/01/2019
3754	RLA1TGF2XK1000004	4B11	GF2W	11/01/2019
3755	RLA1TGF2XK1000005	4B11	GF2W	11/01/2019
3756	RLA1TGF2XK1000006	4B11	GF2W	22/01/2019
3757	RLA1TGF2XK1000007	4B11	GF2W	11/01/2019
3758	RLA1TGF2XK1000008	4B11	GF2W	23/01/2019
3759	RLA1TGF2XK1000009	4B11	GF2W	12/01/2019
3760	RLA1TGF2XK1000010	4B11	GF2W	23/01/2019
3761	RLA1TGF2XK1000011	4B11	GF2W	11/01/2019
3762	RLA1TGF2XK1000012	4B11	GF2W	11/01/2019
3763	RLA1TGF2XK1000013	4B11	GF2W	11/01/2019
3764	RLA1TGF2XK1000014	4B11	GF2W	11/01/2019
3765	RLA1TGF2XK1000015	4B11	GF2W	12/01/2019
3766	RLA1TGF2XK1000016	4B11	GF2W	22/01/2019
3767	RLA1TGF2XK1000017	4B11	GF2W	11/01/2019
3768	RLA1TGF2XK1000018	4B11	GF2W	12/01/2019
3769	RLA1TGF2XK1000019	4B11	GF2W	11/01/2019
3770	RLA1TGF2XK1000020	4B11	GF2W	11/01/2019
3771	RLA1TGF2XK1000021	4B11	GF2W	12/01/2019
3772	RLA1TGF2XK1000022	4B11	GF2W	12/01/2019
3773	RLA1TGF2XK1000023	4B11	GF2W	12/01/2019
3774	RLA1TGF2XK1000024	4B11	GF2W	11/01/2019
3775	RLA1TGF2XK1000025	4B11	GF2W	12/01/2019
3776	RLA1TGF2XK1000026	4B11	GF2W	11/01/2019
3777	RLA1TGF2XK1000027	4B11	GF2W	13/01/2019
3778	RLA1TGF2XK1000028	4B11	GF2W	11/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3779	RLA1TGF2XK1000029	4B11	GF2W	12/01/2019
3780	RLA1TGF2XK1000030	4B11	GF2W	11/01/2019
3781	RLA1TGF2MK1000121	4B11	GF2W	12/01/2019
3782	RLA1TGF2MK1000122	4B11	GF2W	12/01/2019
3783	RLA1TGF2MK1000123	4B11	GF2W	13/01/2019
3784	RLA1TGF2MK1000124	4B11	GF2W	13/01/2019
3785	RLA1TGF2MK1000125	4B11	GF2W	12/01/2019
3786	RLA1TGF2MK1000126	4B11	GF2W	12/01/2019
3787	RLA1TGF2MK1000127	4B11	GF2W	12/01/2019
3788	RLA1TGF2MK1000128	4B11	GF2W	12/01/2019
3789	RLA1TGF2MK1000129	4B11	GF2W	12/01/2019
3790	RLA1TGF2MK1000130	4B11	GF2W	12/01/2019
3791	RLA1TGF2MK1000131	4B11	GF2W	12/01/2019
3792	RLA1TGF2MK1000132	4B11	GF2W	13/01/2019
3793	RLA1TGF2MK1000133	4B11	GF2W	13/01/2019
3794	RLA1TGF2MK1000134	4B11	GF2W	12/01/2019
3795	RLA1TGF2MK1000135	4B11	GF2W	12/01/2019
3796	RLA1TGF2MK1000136	4B11	GF2W	12/01/2019
3797	RLA1TGF2MK1000137	4B11	GF2W	13/01/2019
3798	RLA1TGF2MK1000138	4B11	GF2W	13/01/2019
3799	RLA1TGF2MK1000139	4B11	GF2W	13/01/2019
3800	RLA1TGF2MK1000140	4B11	GF2W	14/01/2019
3801	RLA1TGF2MK1000141	4B11	GF2W	13/01/2019
3802	RLA1TGF2MK1000142	4B11	GF2W	13/01/2019
3803	RLA1TGF2MK1000143	4B11	GF2W	13/01/2019
3804	RLA1TGF2MK1000144	4B11	GF2W	13/01/2019
3805	RLA1TGF2MK1000145	4B11	GF2W	13/01/2019
3806	RLA1TGF2MK1000146	4B11	GF2W	21/01/2019
3807	RLA1TGF2MK1000147	4B11	GF2W	13/01/2019
3808	RLA1TGF2MK1000148	4B11	GF2W	13/01/2019
3809	RLA1TGF2MK1000149	4B11	GF2W	13/01/2019
3810	RLA1TGF2MK1000150	4B11	GF2W	13/01/2019
3811	RLA1TGF2MK1000151	4B11	GF2W	13/01/2019
3812	RLA1TGF2MK1000152	4B11	GF2W	14/01/2019
3813	RLA1TGF2MK1000153	4B11	GF2W	14/01/2019
3814	RLA1TGF2MK1000154	4B11	GF2W	13/01/2019
3815	RLA1TGF2MK1000155	4B11	GF2W	14/01/2019
3816	RLA1TGF2MK1000156	4B11	GF2W	13/01/2019
3817	RLA1TGF2MK1000157	4B11	GF2W	14/01/2019
3818	RLA1TGF2MK1000158	4B11	GF2W	14/01/2019
3819	RLA1TGF2MK1000159	4B11	GF2W	14/01/2019
3820	RLA1TGF2MK1000160	4B11	GF2W	14/01/2019
3821	RLA1TGF2MK1000161	4B11	GF2W	14/01/2019
3822	RLA1TGF2MK1000162	4B11	GF2W	14/01/2019
3823	RLA1TGF2MK1000163	4B11	GF2W	15/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3824	RLA1TGF2MK1000164	4B11	GF2W	14/01/2019
3825	RLA1TGF2MK1000165	4B11	GF2W	14/01/2019
3826	RLA1TGF2MK1000166	4B11	GF2W	14/01/2019
3827	RLA1TGF2MK1000167	4B11	GF2W	19/01/2019
3828	RLA1TGF2MK1000168	4B11	GF2W	15/01/2019
3829	RLA1TGF2MK1000169	4B11	GF2W	15/01/2019
3830	RLA1TGF2MK1000170	4B11	GF2W	15/01/2019
3831	RLA1TGF2MK1000171	4B11	GF2W	14/01/2019
3832	RLA1TGF2MK1000172	4B11	GF2W	14/01/2019
3833	RLA1TGF2MK1000173	4B11	GF2W	14/01/2019
3834	RLA1TGF2MK1000174	4B11	GF2W	16/01/2019
3835	RLA1TGF2MK1000175	4B11	GF2W	14/01/2019
3836	RLA1TGF2MK1000176	4B11	GF2W	15/01/2019
3837	RLA1TGF2MK1000177	4B11	GF2W	15/01/2019
3838	RLA1TGF2MK1000178	4B11	GF2W	15/01/2019
3839	RLA1TGF2MK1000179	4B11	GF2W	14/01/2019
3840	RLA1TGF2MK1000180	4B11	GF2W	14/01/2019
3841	RLA1TGF2MK1000181	4B11	GF2W	16/01/2019
3842	RLA1TGF2MK1000182	4B11	GF2W	15/01/2019
3843	RLA1TGF2MK1000183	4B11	GF2W	15/01/2019
3844	RLA1TGF2MK1000184	4B11	GF2W	15/01/2019
3845	RLA1TGF2MK1000185	4B11	GF2W	15/01/2019
3846	RLA1TGF2MK1000186	4B11	GF2W	15/01/2019
3847	RLA1TGF2MK1000187	4B11	GF2W	15/01/2019
3848	RLA1TGF2MK1000188	4B11	GF2W	15/01/2019
3849	RLA1TGF2MK1000189	4B11	GF2W	15/01/2019
3850	RLA1TGF2MK1000190	4B11	GF2W	16/01/2019
3851	RLA1TGF2MK1000191	4B11	GF2W	16/01/2019
3852	RLA1TGF2MK1000192	4B11	GF2W	15/01/2019
3853	RLA1TGF2MK1000193	4B11	GF2W	15/01/2019
3854	RLA1TGF2MK1000194	4B11	GF2W	15/01/2019
3855	RLA1TGF2MK1000195	4B11	GF2W	16/01/2019
3856	RLA1TGF2MK1000196	4B11	GF2W	16/01/2019
3857	RLA1TGF2MK1000197	4B11	GF2W	15/01/2019
3858	RLA1TGF2MK1000198	4B11	GF2W	16/01/2019
3859	RLA1TGF2MK1000199	4B11	GF2W	16/01/2019
3860	RLA1TGF2MK1000200	4B11	GF2W	16/01/2019
3861	RLA1TGF2MK1000201	4B11	GF2W	16/01/2019
3862	RLA1TGF2MK1000202	4B11	GF2W	16/01/2019
3863	RLA1TGF2MK1000203	4B11	GF2W	16/01/2019
3864	RLA1TGF2MK1000204	4B11	GF2W	16/01/2019
3865	RLA1TGF2MK1000205	4B11	GF2W	16/01/2019
3866	RLA1TGF2MK1000206	4B11	GF2W	16/01/2019
3867	RLA1TGF2MK1000207	4B11	GF2W	16/01/2019
3868	RLA1TGF2MK1000208	4B11	GF2W	16/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3869	RLA1TGF2MK1000209	4B11	GF2W	16/01/2019
3870	RLA1TGF2MK1000210	4B11	GF2W	16/01/2019
3871	RLA1TGF2XK1000031	4B11	GF2W	17/01/2019
3872	RLA1TGF2XK1000032	4B11	GF2W	23/01/2019
3873	RLA1TGF2XK1000033	4B11	GF2W	17/01/2019
3874	RLA1TGF2XK1000034	4B11	GF2W	17/01/2019
3875	RLA1TGF2XK1000035	4B11	GF2W	17/01/2019
3876	RLA1TGF2XK1000036	4B11	GF2W	18/01/2019
3877	RLA1TGF2XK1000037	4B11	GF2W	17/01/2019
3878	RLA1TGF2XK1000038	4B11	GF2W	16/01/2019
3879	RLA1TGF2XK1000039	4B11	GF2W	17/01/2019
3880	RLA1TGF2XK1000040	4B11	GF2W	17/01/2019
3881	RLA1TGF2XK1000041	4B11	GF2W	17/01/2019
3882	RLA1TGF2XK1000042	4B11	GF2W	17/01/2019
3883	RLA1TGF2XK1000043	4B11	GF2W	17/01/2019
3884	RLA1TGF2XK1000044	4B11	GF2W	17/01/2019
3885	RLA1TGF2XK1000045	4B11	GF2W	17/01/2019
3886	RLA1TGF2XK1000046	4B11	GF2W	17/01/2019
3887	RLA1TGF2XK1000047	4B11	GF2W	18/01/2019
3888	RLA1TGF2XK1000048	4B11	GF2W	17/01/2019
3889	RLA1TGF2XK1000049	4B11	GF2W	17/01/2019
3890	RLA1TGF2XK1000050	4B11	GF2W	17/01/2019
3891	RLA1TGF2XK1000051	4B11	GF2W	17/01/2019
3892	RLA1TGF2XK1000052	4B11	GF2W	18/01/2019
3893	RLA1TGF2XK1000053	4B11	GF2W	18/01/2019
3894	RLA1TGF2XK1000054	4B11	GF2W	22/01/2019
3895	RLA1TGF2XK1000055	4B11	GF2W	22/01/2019
3896	RLA1TGF2XK1000056	4B11	GF2W	18/01/2019
3897	RLA1TGF2XK1000057	4B11	GF2W	17/01/2019
3898	RLA1TGF2XK1000058	4B11	GF2W	17/01/2019
3899	RLA1TGF2XK1000059	4B11	GF2W	17/01/2019
3900	RLA1TGF2XK1000060	4B11	GF2W	18/01/2019
3901	RLA1TGF2MK1000211	4B11	GF2W	19/01/2019
3902	RLA1TGF2MK1000212	4B11	GF2W	18/01/2019
3903	RLA1TGF2MK1000213	4B11	GF2W	19/01/2019
3904	RLA1TGF2MK1000214	4B11	GF2W	18/01/2019
3905	RLA1TGF2MK1000215	4B11	GF2W	18/01/2019
3906	RLA1TGF2MK1000216	4B11	GF2W	18/01/2019
3907	RLA1TGF2MK1000217	4B11	GF2W	18/01/2019
3908	RLA1TGF2MK1000218	4B11	GF2W	19/01/2019
3909	RLA1TGF2MK1000219	4B11	GF2W	18/01/2019
3910	RLA1TGF2MK1000220	4B11	GF2W	19/01/2019
3911	RLA1TGF2MK1000221	4B11	GF2W	19/01/2019
3912	RLA1TGF2MK1000222	4B11	GF2W	18/01/2019
3913	RLA1TGF2MK1000223	4B11	GF2W	18/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3914	RLA1TGF2MK1000224	4B11	GF2W	18/01/2019
3915	RLA1TGF2MK1000225	4B11	GF2W	19/01/2019
3916	RLA1TGF2MK1000226	4B11	GF2W	18/01/2019
3917	RLA1TGF2MK1000227	4B11	GF2W	18/01/2019
3918	RLA1TGF2MK1000228	4B11	GF2W	20/01/2019
3919	RLA1TGF2MK1000229	4B11	GF2W	21/01/2019
3920	RLA1TGF2MK1000230	4B11	GF2W	19/01/2019
3921	RLA1TGF2MK1000231	4B11	GF2W	19/01/2019
3922	RLA1TGF2MK1000232	4B11	GF2W	19/01/2019
3923	RLA1TGF2MK1000233	4B11	GF2W	18/01/2019
3924	RLA1TGF2MK1000234	4B11	GF2W	19/01/2019
3925	RLA1TGF2MK1000235	4B11	GF2W	19/01/2019
3926	RLA1TGF2MK1000236	4B11	GF2W	23/01/2019
3927	RLA1TGF2MK1000237	4B11	GF2W	18/01/2019
3928	RLA1TGF2MK1000238	4B11	GF2W	19/01/2019
3929	RLA1TGF2MK1000239	4B11	GF2W	19/01/2019
3930	RLA1TGF2MK1000240	4B11	GF2W	19/01/2019
3931	RLA1TGF2MK1000241	4B11	GF2W	19/01/2019
3932	RLA1TGF2MK1000242	4B11	GF2W	20/01/2019
3933	RLA1TGF2MK1000243	4B11	GF2W	20/01/2019
3934	RLA1TGF2MK1000244	4B11	GF2W	20/01/2019
3935	RLA1TGF2MK1000245	4B11	GF2W	19/01/2019
3936	RLA1TGF2MK1000246	4B11	GF2W	23/01/2019
3937	RLA1TGF2MK1000247	4B11	GF2W	20/01/2019
3938	RLA1TGF2MK1000248	4B11	GF2W	19/01/2019
3939	RLA1TGF2MK1000249	4B11	GF2W	19/01/2019
3940	RLA1TGF2MK1000250	4B11	GF2W	20/01/2019
3941	RLA1TGF2MK1000251	4B11	GF2W	20/01/2019
3942	RLA1TGF2MK1000252	4B11	GF2W	19/01/2019
3943	RLA1TGF2MK1000253	4B11	GF2W	20/01/2019
3944	RLA1TGF2MK1000254	4B11	GF2W	20/01/2019
3945	RLA1TGF2MK1000255	4B11	GF2W	20/01/2019
3946	RLA1TGF2MK1000256	4B11	GF2W	23/01/2019
3947	RLA1TGF2MK1000257	4B11	GF2W	20/01/2019
3948	RLA1TGF2MK1000258	4B11	GF2W	21/01/2019
3949	RLA1TGF2MK1000259	4B11	GF2W	21/01/2019
3950	RLA1TGF2MK1000260	4B11	GF2W	20/01/2019
3951	RLA1TGF2MK1000261	4B11	GF2W	21/01/2019
3952	RLA1TGF2MK1000262	4B11	GF2W	22/01/2019
3953	RLA1TGF2MK1000263	4B11	GF2W	20/01/2019
3954	RLA1TGF2MK1000264	4B11	GF2W	20/01/2019
3955	RLA1TGF2MK1000265	4B11	GF2W	20/01/2019
3956	RLA1TGF2MK1000266	4B11	GF2W	20/01/2019
3957	RLA1TGF2MK1000267	4B11	GF2W	23/01/2019
3958	RLA1TGF2MK1000268	4B11	GF2W	21/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
3959	RLA1TGF2MK1000269	4B11	GF2W	22/01/2019
3960	RLA1TGF2MK1000270	4B11	GF2W	20/01/2019
3961	RLA1TGF2MK1000271	4B11	GF2W	22/01/2019
3962	RLA1TGF2MK1000272	4B11	GF2W	22/01/2019
3963	RLA1TGF2MK1000273	4B11	GF2W	23/01/2019
3964	RLA1TGF2MK1000274	4B11	GF2W	20/01/2019
3965	RLA1TGF2MK1000275	4B11	GF2W	21/01/2019
3966	RLA1TGF2MK1000276	4B11	GF2W	21/01/2019
3967	RLA1TGF2MK1000277	4B11	GF2W	21/01/2019
3968	RLA1TGF2MK1000278	4B11	GF2W	21/01/2019
3969	RLA1TGF2MK1000279	4B11	GF2W	23/01/2019
3970	RLA1TGF2MK1000280	4B11	GF2W	22/01/2019
3971	RLA1TGF2MK1000281	4B11	GF2W	22/01/2019
3972	RLA1TGF2MK1000282	4B11	GF2W	22/01/2019
3973	RLA1TGF2MK1000283	4B11	GF2W	21/01/2019
3974	RLA1TGF2MK1000284	4B11	GF2W	21/01/2019
3975	RLA1TGF2MK1000285	4B11	GF2W	23/01/2019
3976	RLA1TGF2MK1000286	4B11	GF2W	23/01/2019
3977	RLA1TGF2MK1000287	4B11	GF2W	22/01/2019
3978	RLA1TGF2MK1000288	4B11	GF2W	22/01/2019
3979	RLA1TGF2MK1000289	4B11	GF2W	23/01/2019
3980	RLA1TGF2MK1000290	4B11	GF2W	23/01/2019
3981	RLA1TGF2MK1000291	4B11	GF2W	22/01/2019
3982	RLA1TGF2MK1000292	4B11	GF2W	22/01/2019
3983	RLA1TGF2MK1000293	4B11	GF2W	23/01/2019
3984	RLA1TGF2MK1000294	4B11	GF2W	22/01/2019
3985	RLA1TGF2MK1000295	4B11	GF2W	22/01/2019
3986	RLA1TGF2MK1000296	4B11	GF2W	23/01/2019
3987	RLA1TGF2MK1000297	4B11	GF2W	23/01/2019
3988	RLA1TGF2MK1000298	4B11	GF2W	23/01/2019
3989	RLA1TGF2MK1000299	4B11	GF2W	28/01/2019
3990	RLA1TGF2MK1000300	4B11	GF2W	28/01/2019
3991	RLA1TGF2MK1000301	4B11	GF2W	30/01/2019
3992	RLA1TGF2MK1000302	4B11	GF2W	30/01/2019
3993	RLA1TGF2MK1000303	4B11	GF2W	30/01/2019
3994	RLA1TGF2MK1000304	4B11	GF2W	30/01/2019
3995	RLA1TGF2MK1000305	4B11	GF2W	30/01/2019
3996	RLA1TGF2MK1000306	4B11	GF2W	30/01/2019
3997	RLA1TGF2MK1000307	4B11	GF2W	14/02/2019
3998	RLA1TGF2MK1000308	4B11	GF2W	30/01/2019
3999	RLA1TGF2MK1000309	4B11	GF2W	30/01/2019
4000	RLA1TGF2MK1000310	4B11	GF2W	31/01/2019
4001	RLA1TGF2MK1000311	4B11	GF2W	30/01/2019
4002	RLA1TGF2MK1000312	4B11	GF2W	30/01/2019
4003	RLA1TGF2MK1000313	4B11	GF2W	31/01/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4004	RLA1TGF2MK1000314	4B11	GF2W	31/01/2019
4005	RLA1TGF2MK1000315	4B11	GF2W	31/01/2019
4006	RLA1TGF2MK1000316	4B11	GF2W	31/01/2019
4007	RLA1TGF2MK1000317	4B11	GF2W	31/01/2019
4008	RLA1TGF2MK1000318	4B11	GF2W	14/02/2019
4009	RLA1TGF2MK1000319	4B11	GF2W	14/02/2019
4010	RLA1TGF2MK1000320	4B11	GF2W	31/01/2019
4011	RLA1TGF2MK1000321	4B11	GF2W	31/01/2019
4012	RLA1TGF2MK1000322	4B11	GF2W	31/01/2019
4013	RLA1TGF2MK1000323	4B11	GF2W	31/01/2019
4014	RLA1TGF2MK1000324	4B11	GF2W	31/01/2019
4015	RLA1TGF2MK1000325	4B11	GF2W	14/02/2019
4016	RLA1TGF2MK1000326	4B11	GF2W	31/01/2019
4017	RLA1TGF2MK1000327	4B11	GF2W	14/02/2019
4018	RLA1TGF2MK1000328	4B11	GF2W	31/01/2019
4019	RLA1TGF2MK1000329	4B11	GF2W	15/02/2019
4020	RLA1TGF2MK1000330	4B11	GF2W	14/02/2019
4021	RLA1TGF2MK1000331	4B11	GF2W	14/02/2019
4022	RLA1TGF2MK1000332	4B11	GF2W	15/02/2019
4023	RLA1TGF2MK1000333	4B11	GF2W	15/02/2019
4024	RLA1TGF2MK1000334	4B11	GF2W	15/02/2019
4025	RLA1TGF2MK1000335	4B11	GF2W	14/02/2019
4026	RLA1TGF2MK1000336	4B11	GF2W	14/02/2019
4027	RLA1TGF2MK1000337	4B11	GF2W	14/02/2019
4028	RLA1TGF2MK1000338	4B11	GF2W	15/02/2019
4029	RLA1TGF2MK1000339	4B11	GF2W	15/02/2019
4030	RLA1TGF2MK1000340	4B11	GF2W	15/02/2019
4031	RLA1TGF2MK1000341	4B11	GF2W	06/03/2019
4032	RLA1TGF2MK1000342	4B11	GF2W	18/02/2019
4033	RLA1TGF2MK1000343	4B11	GF2W	18/02/2019
4034	RLA1TGF2MK1000344	4B11	GF2W	18/02/2019
4035	RLA1TGF2MK1000345	4B11	GF2W	15/02/2019
4036	RLA1TGF2MK1000346	4B11	GF2W	15/02/2019
4037	RLA1TGF2MK1000347	4B11	GF2W	15/02/2019
4038	RLA1TGF2MK1000348	4B11	GF2W	15/02/2019
4039	RLA1TGF2MK1000349	4B11	GF2W	19/02/2019
4040	RLA1TGF2MK1000350	4B11	GF2W	18/02/2019
4041	RLA1TGF2MK1000351	4B11	GF2W	18/02/2019
4042	RLA1TGF2MK1000352	4B11	GF2W	19/02/2019
4043	RLA1TGF2MK1000353	4B11	GF2W	18/02/2019
4044	RLA1TGF2MK1000354	4B11	GF2W	18/02/2019
4045	RLA1TGF2MK1000355	4B11	GF2W	16/02/2019
4046	RLA1TGF2MK1000356	4B11	GF2W	16/02/2019
4047	RLA1TGF2MK1000357	4B11	GF2W	17/02/2019
4048	RLA1TGF2MK1000358	4B11	GF2W	16/02/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4049	RLA1TGF2MK1000359	4B11	GF2W	17/02/2019
4050	RLA1TGF2MK1000360	4B11	GF2W	16/02/2019
4051	RLA1TGF2MK1000361	4B11	GF2W	16/02/2019
4052	RLA1TGF2MK1000362	4B11	GF2W	16/02/2019
4053	RLA1TGF2MK1000363	4B11	GF2W	16/02/2019
4054	RLA1TGF2MK1000364	4B11	GF2W	16/02/2019
4055	RLA1TGF2MK1000365	4B11	GF2W	16/02/2019
4056	RLA1TGF2MK1000366	4B11	GF2W	16/02/2019
4057	RLA1TGF2MK1000367	4B11	GF2W	16/02/2019
4058	RLA1TGF2MK1000368	4B11	GF2W	17/02/2019
4059	RLA1TGF2MK1000369	4B11	GF2W	18/02/2019
4060	RLA1TGF2MK1000370	4B11	GF2W	17/02/2019
4061	RLA1TGF2MK1000371	4B11	GF2W	17/02/2019
4062	RLA1TGF2MK1000372	4B11	GF2W	18/02/2019
4063	RLA1TGF2MK1000373	4B11	GF2W	16/02/2019
4064	RLA1TGF2MK1000374	4B11	GF2W	16/02/2019
4065	RLA1TGF2MK1000375	4B11	GF2W	18/02/2019
4066	RLA1TGF2MK1000376	4B11	GF2W	17/02/2019
4067	RLA1TGF2MK1000377	4B11	GF2W	17/02/2019
4068	RLA1TGF2MK1000378	4B11	GF2W	23/02/2019
4069	RLA1TGF2MK1000379	4B11	GF2W	17/02/2019
4070	RLA1TGF2MK1000380	4B11	GF2W	05/03/2019
4071	RLA1TGF2MK1000381	4B11	GF2W	23/02/2019
4072	RLA1TGF2MK1000382	4B11	GF2W	17/02/2019
4073	RLA1TGF2MK1000383	4B11	GF2W	17/02/2019
4074	RLA1TGF2MK1000384	4B11	GF2W	21/02/2019
4075	RLA1TGF2MK1000385	4B11	GF2W	17/02/2019
4076	RLA1TGF2MK1000386	4B11	GF2W	17/02/2019
4077	RLA1TGF2MK1000387	4B11	GF2W	25/02/2019
4078	RLA1TGF2MK1000388	4B11	GF2W	17/02/2019
4079	RLA1TGF2MK1000389	4B11	GF2W	17/02/2019
4080	RLA1TGF2MK1000390	4B11	GF2W	17/02/2019
4081	RLA1TGF2XK1000061	4B11	GF2W	22/02/2019
4082	RLA1TGF2XK1000062	4B11	GF2W	22/02/2019
4083	RLA1TGF2XK1000063	4B11	GF2W	22/02/2019
4084	RLA1TGF2XK1000064	4B11	GF2W	19/02/2019
4085	RLA1TGF2XK1000065	4B11	GF2W	19/02/2019
4086	RLA1TGF2XK1000066	4B11	GF2W	23/02/2019
4087	RLA1TGF2XK1000067	4B11	GF2W	22/02/2019
4088	RLA1TGF2XK1000068	4B11	GF2W	23/02/2019
4089	RLA1TGF2XK1000069	4B11	GF2W	19/02/2019
4090	RLA1TGF2XK1000070	4B11	GF2W	18/02/2019
4091	RLA1TGF2XK1000071	4B11	GF2W	19/02/2019
4092	RLA1TGF2XK1000072	4B11	GF2W	19/02/2019
4093	RLA1TGF2XK1000073	4B11	GF2W	21/02/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4094	RLA1TGF2XK1000074	4B11	GF2W	18/02/2019
4095	RLA1TGF2XK1000075	4B11	GF2W	19/02/2019
4096	RLA1TGF2XK1000076	4B11	GF2W	18/02/2019
4097	RLA1TGF2XK1000077	4B11	GF2W	18/02/2019
4098	RLA1TGF2XK1000078	4B11	GF2W	19/02/2019
4099	RLA1TGF2XK1000079	4B11	GF2W	19/02/2019
4100	RLA1TGF2XK1000080	4B11	GF2W	19/02/2019
4101	RLA1TGF2XK1000081	4B11	GF2W	19/02/2019
4102	RLA1TGF2XK1000082	4B11	GF2W	22/02/2019
4103	RLA1TGF2XK1000083	4B11	GF2W	19/02/2019
4104	RLA1TGF2XK1000084	4B11	GF2W	19/02/2019
4105	RLA1TGF2XK1000085	4B11	GF2W	20/02/2019
4106	RLA1TGF2XK1000086	4B11	GF2W	19/02/2019
4107	RLA1TGF2XK1000087	4B11	GF2W	19/02/2019
4108	RLA1TGF2XK1000088	4B11	GF2W	19/02/2019
4109	RLA1TGF2XK1000089	4B11	GF2W	19/02/2019
4110	RLA1TGF2XK1000090	4B11	GF2W	20/02/2019
4111	RLA1TGF2XK1000091	4B11	GF2W	20/02/2019
4112	RLA1TGF2XK1000092	4B11	GF2W	20/02/2019
4113	RLA1TGF2XK1000093	4B11	GF2W	23/02/2019
4114	RLA1TGF2XK1000094	4B11	GF2W	20/02/2019
4115	RLA1TGF2XK1000095	4B11	GF2W	20/02/2019
4116	RLA1TGF2XK1000096	4B11	GF2W	12/03/2019
4117	RLA1TGF2XK1000097	4B11	GF2W	21/02/2019
4118	RLA1TGF2XK1000098	4B11	GF2W	21/02/2019
4119	RLA1TGF2XK1000099	4B11	GF2W	20/02/2019
4120	RLA1TGF2XK1000100	4B11	GF2W	21/02/2019
4121	RLA1TGF2XK1000101	4B11	GF2W	20/02/2019
4122	RLA1TGF2XK1000102	4B11	GF2W	20/02/2019
4123	RLA1TGF2XK1000103	4B11	GF2W	20/02/2019
4124	RLA1TGF2XK1000104	4B11	GF2W	20/02/2019
4125	RLA1TGF2XK1000105	4B11	GF2W	22/02/2019
4126	RLA1TGF2XK1000106	4B11	GF2W	20/02/2019
4127	RLA1TGF2XK1000107	4B11	GF2W	04/03/2019
4128	RLA1TGF2XK1000108	4B11	GF2W	06/03/2019
4129	RLA1TGF2XK1000109	4B11	GF2W	20/02/2019
4130	RLA1TGF2XK1000110	4B11	GF2W	22/02/2019
4131	RLA1TGF2XK1000111	4B11	GF2W	21/02/2019
4132	RLA1TGF2XK1000112	4B11	GF2W	04/03/2019
4133	RLA1TGF2XK1000113	4B11	GF2W	22/02/2019
4134	RLA1TGF2XK1000114	4B11	GF2W	20/02/2019
4135	RLA1TGF2XK1000115	4B11	GF2W	21/02/2019
4136	RLA1TGF2XK1000116	4B11	GF2W	21/02/2019
4137	RLA1TGF2XK1000117	4B11	GF2W	21/02/2019
4138	RLA1TGF2XK1000118	4B11	GF2W	04/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4139	RLA1TGF2XK1000119	4B11	GF2W	02/03/2019
4140	RLA1TGF2XK1000120	4B11	GF2W	21/02/2019
4141	RLA1TGF2XK1000121	4B11	GF2W	04/03/2019
4142	RLA1TGF2XK1000122	4B11	GF2W	05/03/2019
4143	RLA1TGF2XK1000123	4B11	GF2W	06/03/2019
4144	RLA1TGF2XK1000124	4B11	GF2W	04/03/2019
4145	RLA1TGF2XK1000125	4B11	GF2W	04/03/2019
4146	RLA1TGF2XK1000126	4B11	GF2W	21/02/2019
4147	RLA1TGF2XK1000127	4B11	GF2W	06/03/2019
4148	RLA1TGF2XK1000128	4B11	GF2W	02/03/2019
4149	RLA1TGF2XK1000129	4B11	GF2W	04/03/2019
4150	RLA1TGF2XK1000130	4B11	GF2W	02/03/2019
4151	RLA1TGF2XK1000131	4B11	GF2W	05/03/2019
4152	RLA1TGF2XK1000132	4B11	GF2W	06/03/2019
4153	RLA1TGF2XK1000133	4B11	GF2W	04/03/2019
4154	RLA1TGF2XK1000134	4B11	GF2W	04/03/2019
4155	RLA1TGF2XK1000135	4B11	GF2W	04/03/2019
4156	RLA1TGF2XK1000136	4B11	GF2W	06/03/2019
4157	RLA1TGF2XK1000137	4B11	GF2W	05/03/2019
4158	RLA1TGF2XK1000138	4B11	GF2W	04/03/2019
4159	RLA1TGF2XK1000139	4B11	GF2W	05/03/2019
4160	RLA1TGF2XK1000140	4B11	GF2W	04/03/2019
4161	RLA1TGF2XK1000141	4B11	GF2W	02/03/2019
4162	RLA1TGF2XK1000142	4B11	GF2W	02/03/2019
4163	RLA1TGF2XK1000143	4B11	GF2W	02/03/2019
4164	RLA1TGF2XK1000144	4B11	GF2W	28/02/2019
4165	RLA1TGF2XK1000145	4B11	GF2W	02/03/2019
4166	RLA1TGF2XK1000146	4B11	GF2W	28/02/2019
4167	RLA1TGF2XK1000147	4B11	GF2W	04/03/2019
4168	RLA1TGF2XK1000148	4B11	GF2W	04/03/2019
4169	RLA1TGF2XK1000149	4B11	GF2W	02/03/2019
4170	RLA1TGF2XK1000150	4B11	GF2W	16/03/2019
4171	RLA1TGF2MK1000391	4B11	GF2W	26/02/2019
4172	RLA1TGF2MK1000392	4B11	GF2W	28/02/2019
4173	RLA1TGF2MK1000393	4B11	GF2W	02/03/2019
4174	RLA1TGF2MK1000394	4B11	GF2W	28/02/2019
4175	RLA1TGF2MK1000395	4B11	GF2W	27/02/2019
4176	RLA1TGF2MK1000396	4B11	GF2W	01/03/2019
4177	RLA1TGF2MK1000397	4B11	GF2W	28/02/2019
4178	RLA1TGF2MK1000398	4B11	GF2W	27/02/2019
4179	RLA1TGF2MK1000399	4B11	GF2W	28/02/2019
4180	RLA1TGF2MK1000400	4B11	GF2W	28/02/2019
4181	RLA1TGF2MK1000401	4B11	GF2W	28/02/2019
4182	RLA1TGF2MK1000402	4B11	GF2W	28/02/2019
4183	RLA1TGF2MK1000403	4B11	GF2W	27/02/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4184	RLA1TGF2MK1000404	4B11	GF2W	28/02/2019
4185	RLA1TGF2MK1000405	4B11	GF2W	28/02/2019
4186	RLA1TGF2MK1000406	4B11	GF2W	02/03/2019
4187	RLA1TGF2MK1000407	4B11	GF2W	28/02/2019
4188	RLA1TGF2MK1000408	4B11	GF2W	01/03/2019
4189	RLA1TGF2MK1000409	4B11	GF2W	27/02/2019
4190	RLA1TGF2MK1000410	4B11	GF2W	28/02/2019
4191	RLA1TGF2MK1000411	4B11	GF2W	28/02/2019
4192	RLA1TGF2MK1000412	4B11	GF2W	27/02/2019
4193	RLA1TGF2MK1000413	4B11	GF2W	01/03/2019
4194	RLA1TGF2MK1000414	4B11	GF2W	27/02/2019
4195	RLA1TGF2MK1000415	4B11	GF2W	27/02/2019
4196	RLA1TGF2MK1000416	4B11	GF2W	28/02/2019
4197	RLA1TGF2MK1000417	4B11	GF2W	28/02/2019
4198	RLA1TGF2MK1000418	4B11	GF2W	09/03/2019
4199	RLA1TGF2MK1000419	4B11	GF2W	28/02/2019
4200	RLA1TGF2MK1000420	4B11	GF2W	27/02/2019
4201	RLA1TGF2MK1000421	4B11	GF2W	27/02/2019
4202	RLA1TGF2MK1000422	4B11	GF2W	26/02/2019
4203	RLA1TGF2MK1000423	4B11	GF2W	28/02/2019
4204	RLA1TGF2MK1000424	4B11	GF2W	27/02/2019
4205	RLA1TGF2MK1000425	4B11	GF2W	09/03/2019
4206	RLA1TGF2MK1000426	4B11	GF2W	27/02/2019
4207	RLA1TGF2MK1000427	4B11	GF2W	27/02/2019
4208	RLA1TGF2MK1000428	4B11	GF2W	01/03/2019
4209	RLA1TGF2MK1000429	4B11	GF2W	27/02/2019
4210	RLA1TGF2MK1000430	4B11	GF2W	03/03/2019
4211	RLA1TGF2MK1000431	4B11	GF2W	27/02/2019
4212	RLA1TGF2MK1000432	4B11	GF2W	28/02/2019
4213	RLA1TGF2MK1000433	4B11	GF2W	26/02/2019
4214	RLA1TGF2MK1000434	4B11	GF2W	28/02/2019
4215	RLA1TGF2MK1000435	4B11	GF2W	27/02/2019
4216	RLA1TGF2MK1000436	4B11	GF2W	26/02/2019
4217	RLA1TGF2MK1000437	4B11	GF2W	27/02/2019
4218	RLA1TGF2MK1000438	4B11	GF2W	28/02/2019
4219	RLA1TGF2MK1000439	4B11	GF2W	02/03/2019
4220	RLA1TGF2MK1000440	4B11	GF2W	26/02/2019
4221	RLA1TGF2MK1000441	4B11	GF2W	04/03/2019
4222	RLA1TGF2MK1000442	4B11	GF2W	26/02/2019
4223	RLA1TGF2MK1000443	4B11	GF2W	02/03/2019
4224	RLA1TGF2MK1000444	4B11	GF2W	27/02/2019
4225	RLA1TGF2MK1000445	4B11	GF2W	28/02/2019
4226	RLA1TGF2MK1000446	4B11	GF2W	03/03/2019
4227	RLA1TGF2MK1000447	4B11	GF2W	09/03/2019
4228	RLA1TGF2MK1000448	4B11	GF2W	08/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4229	RLA1TGF2MK1000449	4B11	GF2W	01/03/2019
4230	RLA1TGF2MK1000450	4B11	GF2W	03/03/2019
4231	RLA1TGF2MK1000451	4B11	GF2W	01/03/2019
4232	RLA1TGF2MK1000452	4B11	GF2W	27/02/2019
4233	RLA1TGF2MK1000453	4B11	GF2W	28/02/2019
4234	RLA1TGF2MK1000454	4B11	GF2W	27/02/2019
4235	RLA1TGF2MK1000455	4B11	GF2W	02/03/2019
4236	RLA1TGF2MK1000456	4B11	GF2W	02/03/2019
4237	RLA1TGF2MK1000457	4B11	GF2W	21/03/2019
4238	RLA1TGF2MK1000458	4B11	GF2W	27/02/2019
4239	RLA1TGF2MK1000459	4B11	GF2W	28/02/2019
4240	RLA1TGF2MK1000460	4B11	GF2W	02/03/2019
4241	RLA1TGF2MK1000461	4B11	GF2W	28/02/2019
4242	RLA1TGF2MK1000462	4B11	GF2W	01/03/2019
4243	RLA1TGF2MK1000463	4B11	GF2W	04/03/2019
4244	RLA1TGF2MK1000464	4B11	GF2W	28/02/2019
4245	RLA1TGF2MK1000465	4B11	GF2W	01/03/2019
4246	RLA1TGF2MK1000466	4B11	GF2W	28/02/2019
4247	RLA1TGF2MK1000467	4B11	GF2W	28/02/2019
4248	RLA1TGF2MK1000468	4B11	GF2W	01/03/2019
4249	RLA1TGF2MK1000469	4B11	GF2W	28/02/2019
4250	RLA1TGF2MK1000470	4B11	GF2W	01/03/2019
4251	RLA1TGF2MK1000471	4B11	GF2W	01/03/2019
4252	RLA1TGF2MK1000472	4B11	GF2W	05/03/2019
4253	RLA1TGF2MK1000473	4B11	GF2W	01/03/2019
4254	RLA1TGF2MK1000474	4B11	GF2W	28/02/2019
4255	RLA1TGF2MK1000475	4B11	GF2W	01/03/2019
4256	RLA1TGF2MK1000476	4B11	GF2W	01/03/2019
4257	RLA1TGF2MK1000477	4B11	GF2W	03/03/2019
4258	RLA1TGF2MK1000478	4B11	GF2W	14/03/2019
4259	RLA1TGF2MK1000479	4B11	GF2W	01/03/2019
4260	RLA1TGF2MK1000480	4B11	GF2W	01/03/2019
4261	RLA1TGF3MK1000001	4B12	GF3W	01/03/2019
4262	RLA1TGF3MK1000002	4B12	GF3W	01/03/2019
4263	RLA1TGF3MK1000003	4B12	GF3W	04/03/2019
4264	RLA1TGF3MK1000004	4B12	GF3W	02/03/2019
4265	RLA1TGF3MK1000005	4B12	GF3W	01/03/2019
4266	RLA1TGF3MK1000006	4B12	GF3W	03/03/2019
4267	RLA1TGF3MK1000007	4B12	GF3W	01/03/2019
4268	RLA1TGF3MK1000008	4B12	GF3W	01/03/2019
4269	RLA1TGF3MK1000009	4B12	GF3W	04/03/2019
4270	RLA1TGF3MK1000010	4B12	GF3W	01/03/2019
4271	RLA1TGF3MK1000011	4B12	GF3W	01/03/2019
4272	RLA1TGF3MK1000012	4B12	GF3W	02/03/2019
4273	RLA1TGF3MK1000013	4B12	GF3W	03/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4274	RLA1TGF3MK1000014	4B12	GF3W	09/03/2019
4275	RLA1TGF3MK1000015	4B12	GF3W	02/03/2019
4276	RLA1TGF3MK1000016	4B12	GF3W	02/03/2019
4277	RLA1TGF3MK1000017	4B12	GF3W	01/03/2019
4278	RLA1TGF3MK1000018	4B12	GF3W	03/03/2019
4279	RLA1TGF3MK1000019	4B12	GF3W	04/03/2019
4280	RLA1TGF3MK1000020	4B12	GF3W	02/03/2019
4281	RLA1TGF3MK1000021	4B12	GF3W	02/03/2019
4282	RLA1TGF3MK1000022	4B12	GF3W	03/03/2019
4283	RLA1TGF3MK1000023	4B12	GF3W	16/03/2019
4284	RLA1TGF3MK1000024	4B12	GF3W	02/03/2019
4285	RLA1TGF3MK1000025	4B12	GF3W	02/03/2019
4286	RLA1TGF3MK1000026	4B12	GF3W	03/03/2019
4287	RLA1TGF3MK1000027	4B12	GF3W	02/03/2019
4288	RLA1TGF3MK1000028	4B12	GF3W	02/03/2019
4289	RLA1TGF3MK1000029	4B12	GF3W	14/03/2019
4290	RLA1TGF3MK1000030	4B12	GF3W	02/03/2019
4291	RLA1TGF3MK1000031	4B12	GF3W	02/03/2019
4292	RLA1TGF3MK1000032	4B12	GF3W	02/03/2019
4293	RLA1TGF3MK1000033	4B12	GF3W	03/03/2019
4294	RLA1TGF3MK1000034	4B12	GF3W	04/03/2019
4295	RLA1TGF3MK1000035	4B12	GF3W	02/03/2019
4296	RLA1TGF3MK1000036	4B12	GF3W	06/03/2019
4297	RLA1TGF3MK1000037	4B12	GF3W	02/03/2019
4298	RLA1TGF3MK1000038	4B12	GF3W	03/03/2019
4299	RLA1TGF3MK1000039	4B12	GF3W	03/03/2019
4300	RLA1TGF3MK1000040	4B12	GF3W	03/03/2019
4301	RLA1TGF3MK1000041	4B12	GF3W	03/03/2019
4302	RLA1TGF3MK1000042	4B12	GF3W	05/03/2019
4303	RLA1TGF3MK1000043	4B12	GF3W	03/03/2019
4304	RLA1TGF3MK1000044	4B12	GF3W	04/03/2019
4305	RLA1TGF3MK1000045	4B12	GF3W	04/03/2019
4306	RLA1TGF3MK1000046	4B12	GF3W	05/03/2019
4307	RLA1TGF3MK1000047	4B12	GF3W	04/03/2019
4308	RLA1TGF3MK1000048	4B12	GF3W	04/03/2019
4309	RLA1TGF3MK1000049	4B12	GF3W	03/03/2019
4310	RLA1TGF3MK1000050	4B12	GF3W	04/03/2019
4311	RLA1TGF3MK1000051	4B12	GF3W	04/03/2019
4312	RLA1TGF3MK1000052	4B12	GF3W	03/03/2019
4313	RLA1TGF3MK1000053	4B12	GF3W	05/03/2019
4314	RLA1TGF3MK1000054	4B12	GF3W	04/03/2019
4315	RLA1TGF3MK1000055	4B12	GF3W	04/03/2019
4316	RLA1TGF3MK1000056	4B12	GF3W	03/03/2019
4317	RLA1TGF3MK1000057	4B12	GF3W	04/03/2019
4318	RLA1TGF3MK1000058	4B12	GF3W	04/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4319	RLA1TGF3MK1000059	4B12	GF3W	05/03/2019
4320	RLA1TGF3MK1000060	4B12	GF3W	05/03/2019
4321	RLA1TGF2XK1000151	4B11	GF2W	08/03/2019
4322	RLA1TGF2XK1000152	4B11	GF2W	05/03/2019
4323	RLA1TGF2XK1000153	4B11	GF2W	08/03/2019
4324	RLA1TGF2XK1000154	4B11	GF2W	05/03/2019
4325	RLA1TGF2XK1000155	4B11	GF2W	05/03/2019
4326	RLA1TGF2XK1000156	4B11	GF2W	05/03/2019
4327	RLA1TGF2XK1000157	4B11	GF2W	05/03/2019
4328	RLA1TGF2XK1000158	4B11	GF2W	06/03/2019
4329	RLA1TGF2XK1000159	4B11	GF2W	05/03/2019
4330	RLA1TGF2XK1000160	4B11	GF2W	05/03/2019
4331	RLA1TGF2XK1000161	4B11	GF2W	05/03/2019
4332	RLA1TGF2XK1000162	4B11	GF2W	05/03/2019
4333	RLA1TGF2XK1000163	4B11	GF2W	05/03/2019
4334	RLA1TGF2XK1000164	4B11	GF2W	05/03/2019
4335	RLA1TGF2XK1000165	4B11	GF2W	06/03/2019
4336	RLA1TGF2XK1000166	4B11	GF2W	07/03/2019
4337	RLA1TGF2XK1000167	4B11	GF2W	06/03/2019
4338	RLA1TGF2XK1000168	4B11	GF2W	05/03/2019
4339	RLA1TGF2XK1000169	4B11	GF2W	06/03/2019
4340	RLA1TGF2XK1000170	4B11	GF2W	06/03/2019
4341	RLA1TGF2XK1000171	4B11	GF2W	05/03/2019
4342	RLA1TGF2XK1000172	4B11	GF2W	06/03/2019
4343	RLA1TGF2XK1000173	4B11	GF2W	06/03/2019
4344	RLA1TGF2XK1000174	4B11	GF2W	06/03/2019
4345	RLA1TGF2XK1000175	4B11	GF2W	06/03/2019
4346	RLA1TGF2XK1000176	4B11	GF2W	06/03/2019
4347	RLA1TGF2XK1000177	4B11	GF2W	06/03/2019
4348	RLA1TGF2XK1000178	4B11	GF2W	06/03/2019
4349	RLA1TGF2XK1000179	4B11	GF2W	06/03/2019
4350	RLA1TGF2XK1000180	4B11	GF2W	06/03/2019
4351	RLA1TGF2XK1000181	4B11	GF2W	07/03/2019
4352	RLA1TGF2XK1000182	4B11	GF2W	07/03/2019
4353	RLA1TGF2XK1000183	4B11	GF2W	07/03/2019
4354	RLA1TGF2XK1000184	4B11	GF2W	07/03/2019
4355	RLA1TGF2XK1000185	4B11	GF2W	16/03/2019
4356	RLA1TGF2XK1000186	4B11	GF2W	07/03/2019
4357	RLA1TGF2XK1000187	4B11	GF2W	07/03/2019
4358	RLA1TGF2XK1000188	4B11	GF2W	06/03/2019
4359	RLA1TGF2XK1000189	4B11	GF2W	07/03/2019
4360	RLA1TGF2XK1000190	4B11	GF2W	07/03/2019
4361	RLA1TGF2XK1000191	4B11	GF2W	07/03/2019
4362	RLA1TGF2XK1000192	4B11	GF2W	08/03/2019
4363	RLA1TGF2XK1000193	4B11	GF2W	08/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4364	RLA1TGF2XK1000194	4B11	GF2W	07/03/2019
4365	RLA1TGF2XK1000195	4B11	GF2W	07/03/2019
4366	RLA1TGF2XK1000196	4B11	GF2W	07/03/2019
4367	RLA1TGF2XK1000197	4B11	GF2W	07/03/2019
4368	RLA1TGF2XK1000198	4B11	GF2W	07/03/2019
4369	RLA1TGF2XK1000199	4B11	GF2W	06/03/2019
4370	RLA1TGF2XK1000200	4B11	GF2W	08/03/2019
4371	RLA1TGF2XK1000201	4B11	GF2W	07/03/2019
4372	RLA1TGF2XK1000202	4B11	GF2W	07/03/2019
4373	RLA1TGF2XK1000203	4B11	GF2W	07/03/2019
4374	RLA1TGF2XK1000204	4B11	GF2W	09/03/2019
4375	RLA1TGF2XK1000205	4B11	GF2W	08/03/2019
4376	RLA1TGF2XK1000206	4B11	GF2W	11/03/2019
4377	RLA1TGF2XK1000207	4B11	GF2W	07/03/2019
4378	RLA1TGF2XK1000208	4B11	GF2W	07/03/2019
4379	RLA1TGF2XK1000209	4B11	GF2W	08/03/2019
4380	RLA1TGF2XK1000210	4B11	GF2W	12/03/2019
4381	RLA1TGF2MK1000481	4B11	GF2W	08/03/2019
4382	RLA1TGF2MK1000482	4B11	GF2W	09/03/2019
4383	RLA1TGF2MK1000483	4B11	GF2W	09/03/2019
4384	RLA1TGF2MK1000484	4B11	GF2W	08/03/2019
4385	RLA1TGF2MK1000485	4B11	GF2W	11/03/2019
4386	RLA1TGF2MK1000486	4B11	GF2W	09/03/2019
4387	RLA1TGF2MK1000487	4B11	GF2W	11/03/2019
4388	RLA1TGF2MK1000488	4B11	GF2W	08/03/2019
4389	RLA1TGF2MK1000489	4B11	GF2W	09/03/2019
4390	RLA1TGF2MK1000490	4B11	GF2W	08/03/2019
4391	RLA1TGF2MK1000491	4B11	GF2W	13/03/2019
4392	RLA1TGF2MK1000492	4B11	GF2W	09/03/2019
4393	RLA1TGF2MK1000493	4B11	GF2W	08/03/2019
4394	RLA1TGF2MK1000494	4B11	GF2W	11/03/2019
4395	RLA1TGF2MK1000495	4B11	GF2W	11/03/2019
4396	RLA1TGF2MK1000496	4B11	GF2W	08/03/2019
4397	RLA1TGF2MK1000497	4B11	GF2W	08/03/2019
4398	RLA1TGF2MK1000498	4B11	GF2W	09/03/2019
4399	RLA1TGF2MK1000499	4B11	GF2W	11/03/2019
4400	RLA1TGF2MK1000500	4B11	GF2W	09/03/2019
4401	RLA1TGF2MK1000501	4B11	GF2W	08/03/2019
4402	RLA1TGF2MK1000502	4B11	GF2W	09/03/2019
4403	RLA1TGF2MK1000503	4B11	GF2W	09/03/2019
4404	RLA1TGF2MK1000504	4B11	GF2W	09/03/2019
4405	RLA1TGF2MK1000505	4B11	GF2W	09/03/2019
4406	RLA1TGF2MK1000506	4B11	GF2W	11/03/2019
4407	RLA1TGF2MK1000507	4B11	GF2W	11/03/2019
4408	RLA1TGF2MK1000508	4B11	GF2W	11/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4409	RLA1TGF2MK1000509	4B11	GF2W	11/03/2019
4410	RLA1TGF2MK1000510	4B11	GF2W	11/03/2019
4411	RLA1TGF2MK1000511	4B11	GF2W	11/03/2019
4412	RLA1TGF2MK1000512	4B11	GF2W	11/03/2019
4413	RLA1TGF2MK1000513	4B11	GF2W	11/03/2019
4414	RLA1TGF2MK1000514	4B11	GF2W	11/03/2019
4415	RLA1TGF2MK1000515	4B11	GF2W	12/03/2019
4416	RLA1TGF2MK1000516	4B11	GF2W	12/03/2019
4417	RLA1TGF2MK1000517	4B11	GF2W	16/03/2019
4418	RLA1TGF2MK1000518	4B11	GF2W	12/03/2019
4419	RLA1TGF2MK1000519	4B11	GF2W	11/03/2019
4420	RLA1TGF2MK1000520	4B11	GF2W	12/03/2019
4421	RLA1TGF2MK1000521	4B11	GF2W	21/03/2019
4422	RLA1TGF2MK1000522	4B11	GF2W	11/03/2019
4423	RLA1TGF2MK1000523	4B11	GF2W	12/03/2019
4424	RLA1TGF2MK1000524	4B11	GF2W	12/03/2019
4425	RLA1TGF2MK1000525	4B11	GF2W	12/03/2019
4426	RLA1TGF2MK1000526	4B11	GF2W	12/03/2019
4427	RLA1TGF2MK1000527	4B11	GF2W	12/03/2019
4428	RLA1TGF2MK1000528	4B11	GF2W	12/03/2019
4429	RLA1TGF2MK1000529	4B11	GF2W	12/03/2019
4430	RLA1TGF2MK1000530	4B11	GF2W	12/03/2019
4431	RLA1TGF2MK1000531	4B11	GF2W	12/03/2019
4432	RLA1TGF2MK1000532	4B11	GF2W	12/03/2019
4433	RLA1TGF2MK1000533	4B11	GF2W	12/03/2019
4434	RLA1TGF2MK1000534	4B11	GF2W	13/03/2019
4435	RLA1TGF2MK1000535	4B11	GF2W	12/03/2019
4436	RLA1TGF2MK1000536	4B11	GF2W	13/03/2019
4437	RLA1TGF2MK1000537	4B11	GF2W	13/04/2019
4438	RLA1TGF2MK1000538	4B11	GF2W	12/03/2019
4439	RLA1TGF2MK1000539	4B11	GF2W	13/03/2019
4440	RLA1TGF2MK1000540	4B11	GF2W	12/03/2019
4441	RLA1TGF2MK1000541	4B11	GF2W	13/03/2019
4442	RLA1TGF2MK1000542	4B11	GF2W	13/03/2019
4443	RLA1TGF2MK1000543	4B11	GF2W	13/03/2019
4444	RLA1TGF2MK1000544	4B11	GF2W	13/03/2019
4445	RLA1TGF2MK1000545	4B11	GF2W	13/03/2019
4446	RLA1TGF2MK1000546	4B11	GF2W	13/03/2019
4447	RLA1TGF2MK1000547	4B11	GF2W	13/03/2019
4448	RLA1TGF2MK1000548	4B11	GF2W	13/03/2019
4449	RLA1TGF2MK1000549	4B11	GF2W	14/03/2019
4450	RLA1TGF2MK1000550	4B11	GF2W	13/03/2019
4451	RLA1TGF2MK1000551	4B11	GF2W	25/03/2019
4452	RLA1TGF2MK1000552	4B11	GF2W	14/03/2019
4453	RLA1TGF2MK1000553	4B11	GF2W	13/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4454	RLA1TGF2MK1000554	4B11	GF2W	14/03/2019
4455	RLA1TGF2MK1000555	4B11	GF2W	13/03/2019
4456	RLA1TGF2MK1000556	4B11	GF2W	15/03/2019
4457	RLA1TGF2MK1000557	4B11	GF2W	13/03/2019
4458	RLA1TGF2MK1000558	4B11	GF2W	13/03/2019
4459	RLA1TGF2MK1000559	4B11	GF2W	14/03/2019
4460	RLA1TGF2MK1000560	4B11	GF2W	14/03/2019
4461	RLA1TGF2MK1000561	4B11	GF2W	14/03/2019
4462	RLA1TGF2MK1000562	4B11	GF2W	14/03/2019
4463	RLA1TGF2MK1000563	4B11	GF2W	14/03/2019
4464	RLA1TGF2MK1000564	4B11	GF2W	13/03/2019
4465	RLA1TGF2MK1000565	4B11	GF2W	14/03/2019
4466	RLA1TGF2MK1000566	4B11	GF2W	13/03/2019
4467	RLA1TGF2MK1000567	4B11	GF2W	14/03/2019
4468	RLA1TGF2MK1000568	4B11	GF2W	15/03/2019
4469	RLA1TGF2MK1000569	4B11	GF2W	14/03/2019
4470	RLA1TGF2MK1000570	4B11	GF2W	14/03/2019
4471	RLA1TGF2MK1000571	4B11	GF2W	15/03/2019
4472	RLA1TGF2MK1000572	4B11	GF2W	14/03/2019
4473	RLA1TGF2MK1000573	4B11	GF2W	30/03/2019
4474	RLA1TGF2MK1000574	4B11	GF2W	14/03/2019
4475	RLA1TGF2MK1000575	4B11	GF2W	15/03/2019
4476	RLA1TGF2MK1000576	4B11	GF2W	14/03/2019
4477	RLA1TGF2MK1000577	4B11	GF2W	15/03/2019
4478	RLA1TGF2MK1000578	4B11	GF2W	16/03/2019
4479	RLA1TGF2MK1000579	4B11	GF2W	19/03/2019
4480	RLA1TGF2MK1000580	4B11	GF2W	21/03/2019
4481	RLA1TGF2MK1000581	4B11	GF2W	15/03/2019
4482	RLA1TGF2MK1000582	4B11	GF2W	15/03/2019
4483	RLA1TGF2MK1000583	4B11	GF2W	18/03/2019
4484	RLA1TGF2MK1000584	4B11	GF2W	14/03/2019
4485	RLA1TGF2MK1000585	4B11	GF2W	15/03/2019
4486	RLA1TGF2MK1000586	4B11	GF2W	15/03/2019
4487	RLA1TGF2MK1000587	4B11	GF2W	15/03/2019
4488	RLA1TGF2MK1000588	4B11	GF2W	15/03/2019
4489	RLA1TGF2MK1000589	4B11	GF2W	16/03/2019
4490	RLA1TGF2MK1000590	4B11	GF2W	15/03/2019
4491	RLA1TGF2MK1000591	4B11	GF2W	15/03/2019
4492	RLA1TGF2MK1000592	4B11	GF2W	15/03/2019
4493	RLA1TGF2MK1000593	4B11	GF2W	15/03/2019
4494	RLA1TGF2MK1000594	4B11	GF2W	15/03/2019
4495	RLA1TGF2MK1000595	4B11	GF2W	15/03/2019
4496	RLA1TGF2MK1000596	4B11	GF2W	15/03/2019
4497	RLA1TGF2MK1000597	4B11	GF2W	15/03/2019
4498	RLA1TGF2MK1000598	4B11	GF2W	16/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4499	RLA1TGF2MK1000599	4B11	GF2W	15/03/2019
4500	RLA1TGF2MK1000600	4B11	GF2W	16/03/2019
4501	RLA1TGF2MK1000601	4B11	GF2W	16/03/2019
4502	RLA1TGF2MK1000602	4B11	GF2W	16/03/2019
4503	RLA1TGF2MK1000603	4B11	GF2W	16/03/2019
4504	RLA1TGF2MK1000604	4B11	GF2W	16/03/2019
4505	RLA1TGF2MK1000605	4B11	GF2W	16/03/2019
4506	RLA1TGF2MK1000606	4B11	GF2W	16/03/2019
4507	RLA1TGF2MK1000607	4B11	GF2W	16/03/2019
4508	RLA1TGF2MK1000608	4B11	GF2W	18/03/2019
4509	RLA1TGF2MK1000609	4B11	GF2W	16/03/2019
4510	RLA1TGF2MK1000610	4B11	GF2W	16/03/2019
4511	RLA1TGF2MK1000611	4B11	GF2W	21/03/2019
4512	RLA1TGF2MK1000612	4B11	GF2W	16/03/2019
4513	RLA1TGF2MK1000613	4B11	GF2W	16/03/2019
4514	RLA1TGF2MK1000614	4B11	GF2W	16/03/2019
4515	RLA1TGF2MK1000615	4B11	GF2W	18/03/2019
4516	RLA1TGF2MK1000616	4B11	GF2W	18/03/2019
4517	RLA1TGF2MK1000617	4B11	GF2W	18/03/2019
4518	RLA1TGF2MK1000618	4B11	GF2W	18/03/2019
4519	RLA1TGF2MK1000619	4B11	GF2W	18/03/2019
4520	RLA1TGF2MK1000620	4B11	GF2W	18/03/2019
4521	RLA1TGF2MK1000621	4B11	GF2W	18/03/2019
4522	RLA1TGF2MK1000622	4B11	GF2W	18/03/2019
4523	RLA1TGF2MK1000623	4B11	GF2W	25/03/2019
4524	RLA1TGF2MK1000624	4B11	GF2W	21/03/2019
4525	RLA1TGF2MK1000625	4B11	GF2W	18/03/2019
4526	RLA1TGF2MK1000626	4B11	GF2W	18/03/2019
4527	RLA1TGF2MK1000627	4B11	GF2W	18/03/2019
4528	RLA1TGF2MK1000628	4B11	GF2W	18/03/2019
4529	RLA1TGF2MK1000629	4B11	GF2W	18/03/2019
4530	RLA1TGF2MK1000630	4B11	GF2W	18/03/2019
4531	RLA1TGF2XK1000211	4B11	GF2W	19/03/2019
4532	RLA1TGF2XK1000212	4B11	GF2W	19/03/2019
4533	RLA1TGF2XK1000213	4B11	GF2W	19/03/2019
4534	RLA1TGF2XK1000214	4B11	GF2W	20/03/2019
4535	RLA1TGF2XK1000215	4B11	GF2W	18/03/2019
4536	RLA1TGF2XK1000216	4B11	GF2W	19/03/2019
4537	RLA1TGF2XK1000217	4B11	GF2W	20/03/2019
4538	RLA1TGF2XK1000218	4B11	GF2W	19/03/2019
4539	RLA1TGF2XK1000219	4B11	GF2W	18/03/2019
4540	RLA1TGF2XK1000220	4B11	GF2W	19/03/2019
4541	RLA1TGF2XK1000221	4B11	GF2W	19/03/2019
4542	RLA1TGF2XK1000222	4B11	GF2W	18/03/2019
4543	RLA1TGF2XK1000223	4B11	GF2W	21/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4544	RLA1TGF2XK1000224	4B11	GF2W	21/03/2019
4545	RLA1TGF2XK1000225	4B11	GF2W	18/03/2019
4546	RLA1TGF2XK1000226	4B11	GF2W	19/03/2019
4547	RLA1TGF2XK1000227	4B11	GF2W	19/03/2019
4548	RLA1TGF2XK1000228	4B11	GF2W	19/03/2019
4549	RLA1TGF2XK1000229	4B11	GF2W	19/03/2019
4550	RLA1TGF2XK1000230	4B11	GF2W	19/03/2019
4551	RLA1TGF2XK1000231	4B11	GF2W	19/03/2019
4552	RLA1TGF2XK1000232	4B11	GF2W	19/03/2019
4553	RLA1TGF2XK1000233	4B11	GF2W	19/03/2019
4554	RLA1TGF2XK1000234	4B11	GF2W	19/03/2019
4555	RLA1TGF2XK1000235	4B11	GF2W	20/03/2019
4556	RLA1TGF2XK1000236	4B11	GF2W	20/03/2019
4557	RLA1TGF2XK1000237	4B11	GF2W	20/03/2019
4558	RLA1TGF2XK1000238	4B11	GF2W	19/03/2019
4559	RLA1TGF2XK1000239	4B11	GF2W	19/03/2019
4560	RLA1TGF2XK1000240	4B11	GF2W	20/03/2019
4561	RLA1TGF2XK1000241	4B11	GF2W	19/03/2019
4562	RLA1TGF2XK1000242	4B11	GF2W	20/03/2019
4563	RLA1TGF2XK1000243	4B11	GF2W	20/03/2019
4564	RLA1TGF2XK1000244	4B11	GF2W	20/03/2019
4565	RLA1TGF2XK1000245	4B11	GF2W	20/03/2019
4566	RLA1TGF2XK1000246	4B11	GF2W	20/03/2019
4567	RLA1TGF2XK1000247	4B11	GF2W	20/03/2019
4568	RLA1TGF2XK1000248	4B11	GF2W	20/03/2019
4569	RLA1TGF2XK1000249	4B11	GF2W	20/03/2019
4570	RLA1TGF2XK1000250	4B11	GF2W	20/03/2019
4571	RLA1TGF2XK1000251	4B11	GF2W	08/04/2019
4572	RLA1TGF2XK1000252	4B11	GF2W	21/03/2019
4573	RLA1TGF2XK1000253	4B11	GF2W	21/03/2019
4574	RLA1TGF2XK1000254	4B11	GF2W	20/03/2019
4575	RLA1TGF2XK1000255	4B11	GF2W	20/03/2019
4576	RLA1TGF2XK1000256	4B11	GF2W	22/03/2019
4577	RLA1TGF2XK1000257	4B11	GF2W	22/03/2019
4578	RLA1TGF2XK1000258	4B11	GF2W	20/03/2019
4579	RLA1TGF2XK1000259	4B11	GF2W	22/03/2019
4580	RLA1TGF2XK1000260	4B11	GF2W	20/03/2019
4581	RLA1TGF2XK1000261	4B11	GF2W	21/03/2019
4582	RLA1TGF2XK1000262	4B11	GF2W	23/03/2019
4583	RLA1TGF2XK1000263	4B11	GF2W	21/03/2019
4584	RLA1TGF2XK1000264	4B11	GF2W	21/03/2019
4585	RLA1TGF2XK1000265	4B11	GF2W	20/03/2019
4586	RLA1TGF2XK1000266	4B11	GF2W	21/03/2019
4587	RLA1TGF2XK1000267	4B11	GF2W	22/03/2019
4588	RLA1TGF2XK1000268	4B11	GF2W	22/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4589	RLA1TGF2XK1000269	4B11	GF2W	21/03/2019
4590	RLA1TGF2XK1000270	4B11	GF2W	25/03/2019
4591	RLA1TGF3MK1000061	4B12	GF3W	22/03/2019
4592	RLA1TGF3MK1000062	4B12	GF3W	23/03/2019
4593	RLA1TGF3MK1000063	4B12	GF3W	23/03/2019
4594	RLA1TGF3MK1000064	4B12	GF3W	22/03/2019
4595	RLA1TGF3MK1000065	4B12	GF3W	22/03/2019
4596	RLA1TGF3MK1000066	4B12	GF3W	23/03/2019
4597	RLA1TGF3MK1000067	4B12	GF3W	23/03/2019
4598	RLA1TGF3MK1000068	4B12	GF3W	23/03/2019
4599	RLA1TGF3MK1000069	4B12	GF3W	22/03/2019
4600	RLA1TGF3MK1000070	4B12	GF3W	22/03/2019
4601	RLA1TGF3MK1000071	4B12	GF3W	23/03/2019
4602	RLA1TGF3MK1000072	4B12	GF3W	23/03/2019
4603	RLA1TGF3MK1000073	4B12	GF3W	23/03/2019
4604	RLA1TGF3MK1000074	4B12	GF3W	22/03/2019
4605	RLA1TGF3MK1000075	4B12	GF3W	22/03/2019
4606	RLA1TGF3MK1000076	4B12	GF3W	22/03/2019
4607	RLA1TGF3MK1000077	4B12	GF3W	22/03/2019
4608	RLA1TGF3MK1000078	4B12	GF3W	23/03/2019
4609	RLA1TGF3MK1000079	4B12	GF3W	26/03/2019
4610	RLA1TGF3MK1000080	4B12	GF3W	25/03/2019
4611	RLA1TGF3MK1000081	4B12	GF3W	28/03/2019
4612	RLA1TGF3MK1000082	4B12	GF3W	25/03/2019
4613	RLA1TGF3MK1000083	4B12	GF3W	25/03/2019
4614	RLA1TGF3MK1000084	4B12	GF3W	25/03/2019
4615	RLA1TGF3MK1000085	4B12	GF3W	25/03/2019
4616	RLA1TGF3MK1000086	4B12	GF3W	25/03/2019
4617	RLA1TGF3MK1000087	4B12	GF3W	25/03/2019
4618	RLA1TGF3MK1000088	4B12	GF3W	28/03/2019
4619	RLA1TGF3MK1000089	4B12	GF3W	25/03/2019
4620	RLA1TGF3MK1000090	4B12	GF3W	25/03/2019
4621	RLA1TGF2XK1000271	4B11	GF2W	26/03/2019
4622	RLA1TGF2XK1000272	4B11	GF2W	26/03/2019
4623	RLA1TGF2XK1000273	4B11	GF2W	26/03/2019
4624	RLA1TGF2XK1000274	4B11	GF2W	26/03/2019
4625	RLA1TGF2XK1000275	4B11	GF2W	26/03/2019
4626	RLA1TGF2XK1000276	4B11	GF2W	26/03/2019
4627	RLA1TGF2XK1000277	4B11	GF2W	27/03/2019
4628	RLA1TGF2XK1000278	4B11	GF2W	26/03/2019
4629	RLA1TGF2XK1000279	4B11	GF2W	26/03/2019
4630	RLA1TGF2XK1000280	4B11	GF2W	26/03/2019
4631	RLA1TGF2XK1000281	4B11	GF2W	27/03/2019
4632	RLA1TGF2XK1000282	4B11	GF2W	26/03/2019
4633	RLA1TGF2XK1000283	4B11	GF2W	27/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4634	RLA1TGF2XK1000284	4B11	GF2W	27/03/2019
4635	RLA1TGF2XK1000285	4B11	GF2W	27/03/2019
4636	RLA1TGF2XK1000286	4B11	GF2W	27/03/2019
4637	RLA1TGF2XK1000287	4B11	GF2W	27/03/2019
4638	RLA1TGF2XK1000288	4B11	GF2W	27/03/2019
4639	RLA1TGF2XK1000289	4B11	GF2W	27/03/2019
4640	RLA1TGF2XK1000290	4B11	GF2W	27/03/2019
4641	RLA1TGF2XK1000291	4B11	GF2W	28/03/2019
4642	RLA1TGF2XK1000292	4B11	GF2W	27/03/2019
4643	RLA1TGF2XK1000293	4B11	GF2W	27/03/2019
4644	RLA1TGF2XK1000294	4B11	GF2W	27/03/2019
4645	RLA1TGF2XK1000295	4B11	GF2W	27/03/2019
4646	RLA1TGF2XK1000296	4B11	GF2W	28/03/2019
4647	RLA1TGF2XK1000297	4B11	GF2W	29/03/2019
4648	RLA1TGF2XK1000298	4B11	GF2W	28/03/2019
4649	RLA1TGF2XK1000299	4B11	GF2W	29/03/2019
4650	RLA1TGF2XK1000300	4B11	GF2W	29/03/2019
4651	RLA1TGF2XK1000301	4B11	GF2W	28/03/2019
4652	RLA1TGF2XK1000302	4B11	GF2W	28/03/2019
4653	RLA1TGF2XK1000303	4B11	GF2W	28/03/2019
4654	RLA1TGF2XK1000304	4B11	GF2W	28/03/2019
4655	RLA1TGF2XK1000305	4B11	GF2W	28/03/2019
4656	RLA1TGF2XK1000306	4B11	GF2W	30/03/2019
4657	RLA1TGF2XK1000307	4B11	GF2W	28/03/2019
4658	RLA1TGF2XK1000308	4B11	GF2W	29/03/2019
4659	RLA1TGF2XK1000309	4B11	GF2W	29/03/2019
4660	RLA1TGF2XK1000310	4B11	GF2W	28/03/2019
4661	RLA1TGF2XK1000311	4B11	GF2W	29/03/2019
4662	RLA1TGF2XK1000312	4B11	GF2W	30/03/2019
4663	RLA1TGF2XK1000313	4B11	GF2W	29/03/2019
4664	RLA1TGF2XK1000314	4B11	GF2W	04/04/2019
4665	RLA1TGF2XK1000315	4B11	GF2W	28/03/2019
4666	RLA1TGF2XK1000316	4B11	GF2W	29/03/2019
4667	RLA1TGF2XK1000317	4B11	GF2W	30/03/2019
4668	RLA1TGF2XK1000318	4B11	GF2W	29/03/2019
4669	RLA1TGF2XK1000319	4B11	GF2W	29/03/2019
4670	RLA1TGF2XK1000320	4B11	GF2W	30/03/2019
4671	RLA1TGF2XK1000321	4B11	GF2W	28/03/2019
4672	RLA1TGF2XK1000322	4B11	GF2W	30/03/2019
4673	RLA1TGF2XK1000323	4B11	GF2W	29/03/2019
4674	RLA1TGF2XK1000324	4B11	GF2W	29/03/2019
4675	RLA1TGF2XK1000325	4B11	GF2W	29/03/2019
4676	RLA1TGF2XK1000326	4B11	GF2W	29/03/2019
4677	RLA1TGF2XK1000327	4B11	GF2W	29/03/2019
4678	RLA1TGF2XK1000328	4B11	GF2W	29/03/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4679	RLA1TGF2XK1000329	4B11	GF2W	29/03/2019
4680	RLA1TGF2XK1000330	4B11	GF2W	29/03/2019
4681	RLA1TGF2MK1000631	4B11	GF2W	02/04/2019
4682	RLA1TGF2MK1000632	4B11	GF2W	01/04/2019
4683	RLA1TGF2MK1000633	4B11	GF2W	03/04/2019
4684	RLA1TGF2MK1000634	4B11	GF2W	01/04/2019
4685	RLA1TGF2MK1000635	4B11	GF2W	02/04/2019
4686	RLA1TGF2MK1000636	4B11	GF2W	29/03/2019
4687	RLA1TGF2MK1000637	4B11	GF2W	30/03/2019
4688	RLA1TGF2MK1000638	4B11	GF2W	30/03/2019
4689	RLA1TGF2MK1000639	4B11	GF2W	30/03/2019
4690	RLA1TGF2MK1000640	4B11	GF2W	30/03/2019
4691	RLA1TGF2MK1000641	4B11	GF2W	30/03/2019
4692	RLA1TGF2MK1000642	4B11	GF2W	30/03/2019
4693	RLA1TGF2MK1000643	4B11	GF2W	02/04/2019
4694	RLA1TGF2MK1000644	4B11	GF2W	30/03/2019
4695	RLA1TGF2MK1000645	4B11	GF2W	01/04/2019
4696	RLA1TGF2MK1000646	4B11	GF2W	30/03/2019
4697	RLA1TGF2MK1000647	4B11	GF2W	01/04/2019
4698	RLA1TGF2MK1000648	4B11	GF2W	30/03/2019
4699	RLA1TGF2MK1000649	4B11	GF2W	01/04/2019
4700	RLA1TGF2MK1000650	4B11	GF2W	30/03/2019
4701	RLA1TGF2MK1000651	4B11	GF2W	30/03/2019
4702	RLA1TGF2MK1000652	4B11	GF2W	30/03/2019
4703	RLA1TGF2MK1000653	4B11	GF2W	01/04/2019
4704	RLA1TGF2MK1000654	4B11	GF2W	01/04/2019
4705	RLA1TGF2MK1000655	4B11	GF2W	30/03/2019
4706	RLA1TGF2MK1000656	4B11	GF2W	01/04/2019
4707	RLA1TGF2MK1000657	4B11	GF2W	30/03/2019
4708	RLA1TGF2MK1000658	4B11	GF2W	01/04/2019
4709	RLA1TGF2MK1000659	4B11	GF2W	05/04/2019
4710	RLA1TGF2MK1000660	4B11	GF2W	01/04/2019
4711	RLA1TGF2MK1000661	4B11	GF2W	01/04/2019
4712	RLA1TGF2MK1000662	4B11	GF2W	01/04/2019
4713	RLA1TGF2MK1000663	4B11	GF2W	02/04/2019
4714	RLA1TGF2MK1000664	4B11	GF2W	01/04/2019
4715	RLA1TGF2MK1000665	4B11	GF2W	01/04/2019
4716	RLA1TGF2MK1000666	4B11	GF2W	01/04/2019
4717	RLA1TGF2MK1000667	4B11	GF2W	01/04/2019
4718	RLA1TGF2MK1000668	4B11	GF2W	01/04/2019
4719	RLA1TGF2MK1000669	4B11	GF2W	01/04/2019
4720	RLA1TGF2MK1000670	4B11	GF2W	02/04/2019
4721	RLA1TGF2MK1000671	4B11	GF2W	01/04/2019
4722	RLA1TGF2MK1000672	4B11	GF2W	01/04/2019
4723	RLA1TGF2MK1000673	4B11	GF2W	02/04/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4724	RLA1TGF2MK1000674	4B11	GF2W	02/04/2019
4725	RLA1TGF2MK1000675	4B11	GF2W	02/04/2019
4726	RLA1TGF2MK1000676	4B11	GF2W	02/04/2019
4727	RLA1TGF2MK1000677	4B11	GF2W	02/04/2019
4728	RLA1TGF2MK1000678	4B11	GF2W	02/04/2019
4729	RLA1TGF2MK1000679	4B11	GF2W	02/04/2019
4730	RLA1TGF2MK1000680	4B11	GF2W	02/04/2019
4731	RLA1TGF2MK1000681	4B11	GF2W	02/04/2019
4732	RLA1TGF2MK1000682	4B11	GF2W	03/04/2019
4733	RLA1TGF2MK1000683	4B11	GF2W	03/04/2019
4734	RLA1TGF2MK1000684	4B11	GF2W	05/04/2019
4735	RLA1TGF2MK1000685	4B11	GF2W	03/04/2019
4736	RLA1TGF2MK1000686	4B11	GF2W	02/04/2019
4737	RLA1TGF2MK1000687	4B11	GF2W	02/04/2019
4738	RLA1TGF2MK1000688	4B11	GF2W	02/04/2019
4739	RLA1TGF2MK1000689	4B11	GF2W	02/04/2019
4740	RLA1TGF2MK1000690	4B11	GF2W	02/04/2019
4741	RLA1TGF2MK1000691	4B11	GF2W	03/04/2019
4742	RLA1TGF2MK1000692	4B11	GF2W	03/04/2019
4743	RLA1TGF2MK1000693	4B11	GF2W	03/04/2019
4744	RLA1TGF2MK1000694	4B11	GF2W	03/04/2019
4745	RLA1TGF2MK1000695	4B11	GF2W	04/04/2019
4746	RLA1TGF2MK1000696	4B11	GF2W	03/04/2019
4747	RLA1TGF2MK1000697	4B11	GF2W	03/04/2019
4748	RLA1TGF2MK1000698	4B11	GF2W	03/04/2019
4749	RLA1TGF2MK1000699	4B11	GF2W	03/04/2019
4750	RLA1TGF2MK1000700	4B11	GF2W	04/04/2019
4751	RLA1TGF2MK1000701	4B11	GF2W	03/04/2019
4752	RLA1TGF2MK1000702	4B11	GF2W	03/04/2019
4753	RLA1TGF2MK1000703	4B11	GF2W	03/04/2019
4754	RLA1TGF2MK1000704	4B11	GF2W	03/04/2019
4755	RLA1TGF2MK1000705	4B11	GF2W	04/04/2019
4756	RLA1TGF2MK1000706	4B11	GF2W	03/04/2019
4757	RLA1TGF2MK1000707	4B11	GF2W	04/04/2019
4758	RLA1TGF2MK1000708	4B11	GF2W	03/04/2019
4759	RLA1TGF2MK1000709	4B11	GF2W	16/05/2019
4760	RLA1TGF2MK1000710	4B11	GF2W	10/04/2019
4761	RLA1TGF2MK1000711	4B11	GF2W	04/04/2019
4762	RLA1TGF2MK1000712	4B11	GF2W	04/04/2019
4763	RLA1TGF2MK1000713	4B11	GF2W	03/04/2019
4764	RLA1TGF2MK1000714	4B11	GF2W	16/05/2019
4765	RLA1TGF2MK1000715	4B11	GF2W	03/04/2019
4766	RLA1TGF2MK1000716	4B11	GF2W	04/04/2019
4767	RLA1TGF2MK1000717	4B11	GF2W	04/04/2019
4768	RLA1TGF2MK1000718	4B11	GF2W	04/04/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4769	RLA1TGF2MK1000719	4B11	GF2W	04/04/2019
4770	RLA1TGF2MK1000720	4B11	GF2W	04/04/2019
4771	RLA1TGF2MK1000721	4B11	GF2W	04/04/2019
4772	RLA1TGF2MK1000722	4B11	GF2W	04/04/2019
4773	RLA1TGF2MK1000723	4B11	GF2W	05/04/2019
4774	RLA1TGF2MK1000724	4B11	GF2W	04/04/2019
4775	RLA1TGF2MK1000725	4B11	GF2W	04/04/2019
4776	RLA1TGF2MK1000726	4B11	GF2W	04/04/2019
4777	RLA1TGF2MK1000727	4B11	GF2W	08/04/2019
4778	RLA1TGF2MK1000728	4B11	GF2W	04/04/2019
4779	RLA1TGF2MK1000729	4B11	GF2W	04/04/2019
4780	RLA1TGF2MK1000730	4B11	GF2W	08/04/2019
4781	RLA1TGF2MK1000731	4B11	GF2W	06/04/2019
4782	RLA1TGF2MK1000732	4B11	GF2W	05/04/2019
4783	RLA1TGF2MK1000733	4B11	GF2W	05/04/2019
4784	RLA1TGF2MK1000734	4B11	GF2W	06/04/2019
4785	RLA1TGF2MK1000735	4B11	GF2W	05/04/2019
4786	RLA1TGF2MK1000736	4B11	GF2W	04/04/2019
4787	RLA1TGF2MK1000737	4B11	GF2W	05/04/2019
4788	RLA1TGF2MK1000738	4B11	GF2W	05/04/2019
4789	RLA1TGF2MK1000739	4B11	GF2W	08/04/2019
4790	RLA1TGF2MK1000740	4B11	GF2W	05/04/2019
4791	RLA1TGF2MK1000741	4B11	GF2W	05/04/2019
4792	RLA1TGF2MK1000742	4B11	GF2W	09/04/2019
4793	RLA1TGF2MK1000743	4B11	GF2W	05/04/2019
4794	RLA1TGF2MK1000744	4B11	GF2W	05/04/2019
4795	RLA1TGF2MK1000745	4B11	GF2W	08/04/2019
4796	RLA1TGF2MK1000746	4B11	GF2W	06/04/2019
4797	RLA1TGF2MK1000747	4B11	GF2W	08/04/2019
4798	RLA1TGF2MK1000748	4B11	GF2W	08/04/2019
4799	RLA1TGF2MK1000749	4B11	GF2W	08/04/2019
4800	RLA1TGF2MK1000750	4B11	GF2W	05/04/2019
4801	RLA1TGF2MK1000751	4B11	GF2W	08/04/2019
4802	RLA1TGF2MK1000752	4B11	GF2W	08/04/2019
4803	RLA1TGF2MK1000753	4B11	GF2W	05/04/2019
4804	RLA1TGF2MK1000754	4B11	GF2W	05/04/2019
4805	RLA1TGF2MK1000755	4B11	GF2W	08/04/2019
4806	RLA1TGF2MK1000756	4B11	GF2W	05/04/2019
4807	RLA1TGF2MK1000757	4B11	GF2W	09/04/2019
4808	RLA1TGF2MK1000758	4B11	GF2W	05/04/2019
4809	RLA1TGF2MK1000759	4B11	GF2W	08/04/2019
4810	RLA1TGF2MK1000760	4B11	GF2W	08/04/2019
4811	RLA1TGF2MK1000761	4B11	GF2W	08/04/2019
4812	RLA1TGF2MK1000762	4B11	GF2W	08/04/2019
4813	RLA1TGF2MK1000763	4B11	GF2W	09/04/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4814	RLA1TGF2MK1000764	4B11	GF2W	08/04/2019
4815	RLA1TGF2MK1000765	4B11	GF2W	09/04/2019
4816	RLA1TGF2MK1000766	4B11	GF2W	08/04/2019
4817	RLA1TGF2MK1000767	4B11	GF2W	08/04/2019
4818	RLA1TGF2MK1000768	4B11	GF2W	08/04/2019
4819	RLA1TGF2MK1000769	4B11	GF2W	09/04/2019
4820	RLA1TGF2MK1000770	4B11	GF2W	09/04/2019
4821	RLA1TGF2MK1000771	4B11	GF2W	09/04/2019
4822	RLA1TGF2MK1000772	4B11	GF2W	08/04/2019
4823	RLA1TGF2MK1000773	4B11	GF2W	09/04/2019
4824	RLA1TGF2MK1000774	4B11	GF2W	09/04/2019
4825	RLA1TGF2MK1000775	4B11	GF2W	09/04/2019
4826	RLA1TGF2MK1000776	4B11	GF2W	09/04/2019
4827	RLA1TGF2MK1000777	4B11	GF2W	11/04/2019
4828	RLA1TGF2MK1000778	4B11	GF2W	09/04/2019
4829	RLA1TGF2MK1000779	4B11	GF2W	09/04/2019
4830	RLA1TGF2MK1000780	4B11	GF2W	09/04/2019
4831	RLA1TGF2XK1000331	4B11	GF2W	10/04/2019
4832	RLA1TGF2XK1000332	4B11	GF2W	10/04/2019
4833	RLA1TGF2XK1000333	4B11	GF2W	10/04/2019
4834	RLA1TGF2XK1000334	4B11	GF2W	10/04/2019
4835	RLA1TGF2XK1000335	4B11	GF2W	10/04/2019
4836	RLA1TGF2XK1000336	4B11	GF2W	09/04/2019
4837	RLA1TGF2XK1000337	4B11	GF2W	09/04/2019
4838	RLA1TGF2XK1000338	4B11	GF2W	09/04/2019
4839	RLA1TGF2XK1000339	4B11	GF2W	13/04/2019
4840	RLA1TGF2XK1000340	4B11	GF2W	10/04/2019
4841	RLA1TGF2XK1000341	4B11	GF2W	10/04/2019
4842	RLA1TGF2XK1000342	4B11	GF2W	10/04/2019
4843	RLA1TGF2XK1000343	4B11	GF2W	10/04/2019
4844	RLA1TGF2XK1000344	4B11	GF2W	09/04/2019
4845	RLA1TGF2XK1000345	4B11	GF2W	09/04/2019
4846	RLA1TGF2XK1000346	4B11	GF2W	09/04/2019
4847	RLA1TGF2XK1000347	4B11	GF2W	10/04/2019
4848	RLA1TGF2XK1000348	4B11	GF2W	10/04/2019
4849	RLA1TGF2XK1000349	4B11	GF2W	10/04/2019
4850	RLA1TGF2XK1000350	4B11	GF2W	10/04/2019
4851	RLA1TGF2XK1000351	4B11	GF2W	10/04/2019
4852	RLA1TGF2XK1000352	4B11	GF2W	10/04/2019
4853	RLA1TGF2XK1000353	4B11	GF2W	10/04/2019
4854	RLA1TGF2XK1000354	4B11	GF2W	10/04/2019
4855	RLA1TGF2XK1000355	4B11	GF2W	11/04/2019
4856	RLA1TGF2XK1000356	4B11	GF2W	10/04/2019
4857	RLA1TGF2XK1000357	4B11	GF2W	10/04/2019
4858	RLA1TGF2XK1000358	4B11	GF2W	11/04/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4859	RLA1TGF2XK1000359	4B11	GF2W	13/04/2019
4860	RLA1TGF2XK1000360	4B11	GF2W	11/04/2019
4861	RLA1TGF2XK1000361	4B11	GF2W	11/04/2019
4862	RLA1TGF2XK1000362	4B11	GF2W	12/04/2019
4863	RLA1TGF2XK1000363	4B11	GF2W	11/04/2019
4864	RLA1TGF2XK1000364	4B11	GF2W	11/04/2019
4865	RLA1TGF2XK1000365	4B11	GF2W	11/04/2019
4866	RLA1TGF2XK1000366	4B11	GF2W	11/04/2019
4867	RLA1TGF2XK1000367	4B11	GF2W	11/04/2019
4868	RLA1TGF2XK1000368	4B11	GF2W	12/04/2019
4869	RLA1TGF2XK1000369	4B11	GF2W	13/04/2019
4870	RLA1TGF2XK1000370	4B11	GF2W	13/04/2019
4871	RLA1TGF2XK1000371	4B11	GF2W	11/04/2019
4872	RLA1TGF2XK1000372	4B11	GF2W	11/04/2019
4873	RLA1TGF2XK1000373	4B11	GF2W	11/04/2019
4874	RLA1TGF2XK1000374	4B11	GF2W	11/04/2019
4875	RLA1TGF2XK1000375	4B11	GF2W	11/04/2019
4876	RLA1TGF2XK1000376	4B11	GF2W	12/04/2019
4877	RLA1TGF2XK1000377	4B11	GF2W	11/04/2019
4878	RLA1TGF2XK1000378	4B11	GF2W	12/04/2019
4879	RLA1TGF2XK1000379	4B11	GF2W	11/04/2019
4880	RLA1TGF2XK1000380	4B11	GF2W	12/04/2019
4881	RLA1TGF2XK1000381	4B11	GF2W	12/04/2019
4882	RLA1TGF2XK1000382	4B11	GF2W	11/04/2019
4883	RLA1TGF2XK1000383	4B11	GF2W	12/04/2019
4884	RLA1TGF2XK1000384	4B11	GF2W	13/04/2019
4885	RLA1TGF2XK1000385	4B11	GF2W	12/04/2019
4886	RLA1TGF2XK1000386	4B11	GF2W	11/04/2019
4887	RLA1TGF2XK1000387	4B11	GF2W	12/04/2019
4888	RLA1TGF2XK1000388	4B11	GF2W	16/04/2019
4889	RLA1TGF2XK1000389	4B11	GF2W	12/04/2019
4890	RLA1TGF2XK1000390	4B11	GF2W	12/04/2019
4891	RLA1TGF3MK1000091	4B12	GF3W	12/04/2019
4892	RLA1TGF3MK1000092	4B12	GF3W	12/04/2019
4893	RLA1TGF3MK1000093	4B12	GF3W	12/04/2019
4894	RLA1TGF3MK1000094	4B12	GF3W	12/04/2019
4895	RLA1TGF3MK1000095	4B12	GF3W	12/04/2019
4896	RLA1TGF3MK1000096	4B12	GF3W	13/04/2019
4897	RLA1TGF3MK1000097	4B12	GF3W	17/04/2019
4898	RLA1TGF3MK1000098	4B12	GF3W	13/04/2019
4899	RLA1TGF3MK1000099	4B12	GF3W	12/04/2019
4900	RLA1TGF3MK1000100	4B12	GF3W	16/04/2019
4901	RLA1TGF3MK1000101	4B12	GF3W	13/04/2019
4902	RLA1TGF3MK1000102	4B12	GF3W	13/04/2019
4903	RLA1TGF3MK1000103	4B12	GF3W	13/04/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4904	RLA1TGF3MK1000104	4B12	GF3W	13/04/2019
4905	RLA1TGF3MK1000105	4B12	GF3W	13/04/2019
4906	RLA1TGF3MK1000106	4B12	GF3W	16/04/2019
4907	RLA1TGF3MK1000107	4B12	GF3W	13/04/2019
4908	RLA1TGF3MK1000108	4B12	GF3W	16/04/2019
4909	RLA1TGF3MK1000109	4B12	GF3W	12/04/2019
4910	RLA1TGF3MK1000110	4B12	GF3W	13/04/2019
4911	RLA1TGF3MK1000111	4B12	GF3W	13/04/2019
4912	RLA1TGF3MK1000112	4B12	GF3W	13/04/2019
4913	RLA1TGF3MK1000113	4B12	GF3W	17/04/2019
4914	RLA1TGF3MK1000114	4B12	GF3W	16/04/2019
4915	RLA1TGF3MK1000115	4B12	GF3W	17/04/2019
4916	RLA1TGF3MK1000116	4B12	GF3W	13/04/2019
4917	RLA1TGF3MK1000117	4B12	GF3W	13/04/2019
4918	RLA1TGF3MK1000118	4B12	GF3W	13/04/2019
4919	RLA1TGF3MK1000119	4B12	GF3W	16/04/2019
4920	RLA1TGF3MK1000120	4B12	GF3W	16/04/2019
4921	RLA1TGF3MK1000121	4B12	GF3W	16/04/2019
4922	RLA1TGF3MK1000122	4B12	GF3W	16/04/2019
4923	RLA1TGF3MK1000123	4B12	GF3W	16/04/2019
4924	RLA1TGF3MK1000124	4B12	GF3W	16/04/2019
4925	RLA1TGF3MK1000125	4B12	GF3W	16/05/2019
4926	RLA1TGF3MK1000126	4B12	GF3W	17/04/2019
4927	RLA1TGF3MK1000127	4B12	GF3W	16/04/2019
4928	RLA1TGF3MK1000128	4B12	GF3W	16/04/2019
4929	RLA1TGF3MK1000129	4B12	GF3W	16/04/2019
4930	RLA1TGF3MK1000130	4B12	GF3W	16/04/2019
4931	RLA1TGF3MK1000131	4B12	GF3W	16/04/2019
4932	RLA1TGF3MK1000132	4B12	GF3W	17/04/2019
4933	RLA1TGF3MK1000133	4B12	GF3W	17/04/2019
4934	RLA1TGF3MK1000134	4B12	GF3W	17/04/2019
4935	RLA1TGF3MK1000135	4B12	GF3W	17/04/2019
4936	RLA1TGF3MK1000136	4B12	GF3W	16/04/2019
4937	RLA1TGF3MK1000137	4B12	GF3W	16/04/2019
4938	RLA1TGF3MK1000138	4B12	GF3W	16/04/2019
4939	RLA1TGF3MK1000139	4B12	GF3W	17/04/2019
4940	RLA1TGF3MK1000140	4B12	GF3W	17/04/2019
4941	RLA1TGF3MK1000141	4B12	GF3W	17/04/2019
4942	RLA1TGF3MK1000142	4B12	GF3W	17/04/2019
4943	RLA1TGF3MK1000143	4B12	GF3W	16/04/2019
4944	RLA1TGF3MK1000144	4B12	GF3W	17/04/2019
4945	RLA1TGF3MK1000145	4B12	GF3W	17/04/2019
4946	RLA1TGF3MK1000146	4B12	GF3W	17/04/2019
4947	RLA1TGF3MK1000147	4B12	GF3W	17/04/2019
4948	RLA1TGF3MK1000148	4B12	GF3W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4949	RLA1TGF3MK1000149	4B12	GF3W	16/05/2019
4950	RLA1TGF3MK1000150	4B12	GF3W	17/04/2019
4951	RLA1TGF2XK1000391	4B11	GF2W	16/05/2019
4952	RLA1TGF2XK1000392	4B11	GF2W	17/04/2019
4953	RLA1TGF2XK1000393	4B11	GF2W	16/05/2019
4954	RLA1TGF2XK1000394	4B11	GF2W	16/05/2019
4955	RLA1TGF2XK1000395	4B11	GF2W	16/05/2019
4956	RLA1TGF2XK1000396	4B11	GF2W	16/05/2019
4957	RLA1TGF2XK1000397	4B11	GF2W	16/05/2019
4958	RLA1TGF2XK1000398	4B11	GF2W	16/05/2019
4959	RLA1TGF2XK1000399	4B11	GF2W	16/05/2019
4960	RLA1TGF2XK1000400	4B11	GF2W	17/04/2019
4961	RLA1TGF2XK1000401	4B11	GF2W	16/05/2019
4962	RLA1TGF2XK1000402	4B11	GF2W	16/05/2019
4963	RLA1TGF2XK1000403	4B11	GF2W	17/04/2019
4964	RLA1TGF2XK1000404	4B11	GF2W	16/05/2019
4965	RLA1TGF2XK1000405	4B11	GF2W	16/05/2019
4966	RLA1TGF2XK1000406	4B11	GF2W	16/05/2019
4967	RLA1TGF2XK1000407	4B11	GF2W	16/05/2019
4968	RLA1TGF2XK1000408	4B11	GF2W	16/05/2019
4969	RLA1TGF2XK1000409	4B11	GF2W	16/05/2019
4970	RLA1TGF2XK1000410	4B11	GF2W	16/05/2019
4971	RLA1TGF2XK1000411	4B11	GF2W	16/05/2019
4972	RLA1TGF2XK1000412	4B11	GF2W	16/05/2019
4973	RLA1TGF2XK1000413	4B11	GF2W	16/05/2019
4974	RLA1TGF2XK1000414	4B11	GF2W	16/05/2019
4975	RLA1TGF2XK1000415	4B11	GF2W	16/05/2019
4976	RLA1TGF2XK1000416	4B11	GF2W	16/05/2019
4977	RLA1TGF2XK1000417	4B11	GF2W	16/05/2019
4978	RLA1TGF2XK1000418	4B11	GF2W	16/05/2019
4979	RLA1TGF2XK1000419	4B11	GF2W	16/05/2019
4980	RLA1TGF2XK1000420	4B11	GF2W	16/05/2019
4981	RLA1TGF2XK1000421	4B11	GF2W	16/05/2019
4982	RLA1TGF2XK1000422	4B11	GF2W	16/05/2019
4983	RLA1TGF2XK1000423	4B11	GF2W	16/05/2019
4984	RLA1TGF2XK1000424	4B11	GF2W	16/05/2019
4985	RLA1TGF2XK1000425	4B11	GF2W	16/05/2019
4986	RLA1TGF2XK1000426	4B11	GF2W	16/05/2019
4987	RLA1TGF2XK1000427	4B11	GF2W	16/05/2019
4988	RLA1TGF2XK1000428	4B11	GF2W	16/05/2019
4989	RLA1TGF2XK1000429	4B11	GF2W	16/05/2019
4990	RLA1TGF2XK1000430	4B11	GF2W	16/05/2019
4991	RLA1TGF2XK1000431	4B11	GF2W	16/05/2019
4992	RLA1TGF2XK1000432	4B11	GF2W	16/05/2019
4993	RLA1TGF2XK1000433	4B11	GF2W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
4994	RLA1TGF2XK1000434	4B11	GF2W	16/05/2019
4995	RLA1TGF2XK1000435	4B11	GF2W	16/05/2019
4996	RLA1TGF2XK1000436	4B11	GF2W	16/05/2019
4997	RLA1TGF2XK1000437	4B11	GF2W	16/05/2019
4998	RLA1TGF2XK1000438	4B11	GF2W	16/05/2019
4999	RLA1TGF2XK1000439	4B11	GF2W	16/05/2019
5000	RLA1TGF2XK1000440	4B11	GF2W	16/05/2019
5001	RLA1TGF2XK1000441	4B11	GF2W	16/05/2019
5002	RLA1TGF2XK1000442	4B11	GF2W	16/05/2019
5003	RLA1TGF2XK1000443	4B11	GF2W	16/05/2019
5004	RLA1TGF2XK1000444	4B11	GF2W	16/05/2019
5005	RLA1TGF2XK1000445	4B11	GF2W	16/05/2019
5006	RLA1TGF2XK1000446	4B11	GF2W	16/05/2019
5007	RLA1TGF2XK1000447	4B11	GF2W	16/05/2019
5008	RLA1TGF2XK1000448	4B11	GF2W	16/05/2019
5009	RLA1TGF2XK1000449	4B11	GF2W	16/05/2019
5010	RLA1TGF2XK1000450	4B11	GF2W	16/05/2019
5011	RLA1TGF2MK1000781	4B11	GF2W	16/05/2019
5012	RLA1TGF2MK1000782	4B11	GF2W	16/05/2019
5013	RLA1TGF2MK1000783	4B11	GF2W	16/05/2019
5014	RLA1TGF2MK1000784	4B11	GF2W	16/05/2019
5015	RLA1TGF2MK1000785	4B11	GF2W	16/05/2019
5016	RLA1TGF2MK1000786	4B11	GF2W	16/05/2019
5017	RLA1TGF2MK1000787	4B11	GF2W	16/05/2019
5018	RLA1TGF2MK1000788	4B11	GF2W	16/05/2019
5019	RLA1TGF2MK1000789	4B11	GF2W	16/05/2019
5020	RLA1TGF2MK1000790	4B11	GF2W	16/05/2019
5021	RLA1TGF2MK1000791	4B11	GF2W	16/05/2019
5022	RLA1TGF2MK1000792	4B11	GF2W	16/05/2019
5023	RLA1TGF2MK1000793	4B11	GF2W	16/05/2019
5024	RLA1TGF2MK1000794	4B11	GF2W	16/05/2019
5025	RLA1TGF2MK1000795	4B11	GF2W	16/05/2019
5026	RLA1TGF2MK1000796	4B11	GF2W	16/05/2019
5027	RLA1TGF2MK1000797	4B11	GF2W	16/05/2019
5028	RLA1TGF2MK1000798	4B11	GF2W	16/05/2019
5029	RLA1TGF2MK1000799	4B11	GF2W	16/05/2019
5030	RLA1TGF2MK1000800	4B11	GF2W	16/05/2019
5031	RLA1TGF2MK1000801	4B11	GF2W	16/05/2019
5032	RLA1TGF2MK1000802	4B11	GF2W	16/05/2019
5033	RLA1TGF2MK1000803	4B11	GF2W	16/05/2019
5034	RLA1TGF2MK1000804	4B11	GF2W	16/05/2019
5035	RLA1TGF2MK1000805	4B11	GF2W	16/05/2019
5036	RLA1TGF2MK1000806	4B11	GF2W	16/05/2019
5037	RLA1TGF2MK1000807	4B11	GF2W	16/05/2019
5038	RLA1TGF2MK1000808	4B11	GF2W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5039	RLA1TGF2MK1000809	4B11	GF2W	16/05/2019
5040	RLA1TGF2MK1000810	4B11	GF2W	16/05/2019
5041	RLA1TGF2MK1000811	4B11	GF2W	16/05/2019
5042	RLA1TGF2MK1000812	4B11	GF2W	16/05/2019
5043	RLA1TGF2MK1000813	4B11	GF2W	16/05/2019
5044	RLA1TGF2MK1000814	4B11	GF2W	16/05/2019
5045	RLA1TGF2MK1000815	4B11	GF2W	16/05/2019
5046	RLA1TGF2MK1000816	4B11	GF2W	16/05/2019
5047	RLA1TGF2MK1000817	4B11	GF2W	16/05/2019
5048	RLA1TGF2MK1000818	4B11	GF2W	16/05/2019
5049	RLA1TGF2MK1000819	4B11	GF2W	16/05/2019
5050	RLA1TGF2MK1000820	4B11	GF2W	16/05/2019
5051	RLA1TGF2MK1000821	4B11	GF2W	16/05/2019
5052	RLA1TGF2MK1000822	4B11	GF2W	16/05/2019
5053	RLA1TGF2MK1000823	4B11	GF2W	16/05/2019
5054	RLA1TGF2MK1000824	4B11	GF2W	16/05/2019
5055	RLA1TGF2MK1000825	4B11	GF2W	16/05/2019
5056	RLA1TGF2MK1000826	4B11	GF2W	16/05/2019
5057	RLA1TGF2MK1000827	4B11	GF2W	16/05/2019
5058	RLA1TGF2MK1000828	4B11	GF2W	16/05/2019
5059	RLA1TGF2MK1000829	4B11	GF2W	16/05/2019
5060	RLA1TGF2MK1000830	4B11	GF2W	16/05/2019
5061	RLA1TGF2MK1000831	4B11	GF2W	16/05/2019
5062	RLA1TGF2MK1000832	4B11	GF2W	16/05/2019
5063	RLA1TGF2MK1000833	4B11	GF2W	16/05/2019
5064	RLA1TGF2MK1000834	4B11	GF2W	16/05/2019
5065	RLA1TGF2MK1000835	4B11	GF2W	16/05/2019
5066	RLA1TGF2MK1000836	4B11	GF2W	16/05/2019
5067	RLA1TGF2MK1000837	4B11	GF2W	16/05/2019
5068	RLA1TGF2MK1000838	4B11	GF2W	16/05/2019
5069	RLA1TGF2MK1000839	4B11	GF2W	16/05/2019
5070	RLA1TGF2MK1000840	4B11	GF2W	16/05/2019
5071	RLA1TGF2XK1000451	4B11	GF2W	16/05/2019
5072	RLA1TGF2XK1000452	4B11	GF2W	16/05/2019
5073	RLA1TGF2XK1000453	4B11	GF2W	16/05/2019
5074	RLA1TGF2XK1000454	4B11	GF2W	16/05/2019
5075	RLA1TGF2XK1000455	4B11	GF2W	16/05/2019
5076	RLA1TGF2XK1000456	4B11	GF2W	16/05/2019
5077	RLA1TGF2XK1000457	4B11	GF2W	16/05/2019
5078	RLA1TGF2XK1000458	4B11	GF2W	16/05/2019
5079	RLA1TGF2XK1000459	4B11	GF2W	16/05/2019
5080	RLA1TGF2XK1000460	4B11	GF2W	20/05/2019
5081	RLA1TGF2XK1000461	4B11	GF2W	16/05/2019
5082	RLA1TGF2XK1000462	4B11	GF2W	16/05/2019
5083	RLA1TGF2XK1000463	4B11	GF2W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5084	RLA1TGF2XK1000464	4B11	GF2W	16/05/2019
5085	RLA1TGF2XK1000465	4B11	GF2W	16/05/2019
5086	RLA1TGF2XK1000466	4B11	GF2W	16/05/2019
5087	RLA1TGF2XK1000467	4B11	GF2W	16/05/2019
5088	RLA1TGF2XK1000468	4B11	GF2W	16/05/2019
5089	RLA1TGF2XK1000469	4B11	GF2W	16/05/2019
5090	RLA1TGF2XK1000470	4B11	GF2W	16/05/2019
5091	RLA1TGF2XK1000471	4B11	GF2W	16/05/2019
5092	RLA1TGF2XK1000472	4B11	GF2W	16/05/2019
5093	RLA1TGF2XK1000473	4B11	GF2W	16/05/2019
5094	RLA1TGF2XK1000474	4B11	GF2W	16/05/2019
5095	RLA1TGF2XK1000475	4B11	GF2W	16/05/2019
5096	RLA1TGF2XK1000476	4B11	GF2W	16/05/2019
5097	RLA1TGF2XK1000477	4B11	GF2W	16/05/2019
5098	RLA1TGF2XK1000478	4B11	GF2W	16/05/2019
5099	RLA1TGF2XK1000479	4B11	GF2W	16/05/2019
5100	RLA1TGF2XK1000480	4B11	GF2W	16/05/2019
5101	RLA1TGF2MK1000841	4B11	GF2W	16/05/2019
5102	RLA1TGF2MK1000842	4B11	GF2W	16/05/2019
5103	RLA1TGF2MK1000843	4B11	GF2W	16/05/2019
5104	RLA1TGF2MK1000844	4B11	GF2W	16/05/2019
5105	RLA1TGF2MK1000845	4B11	GF2W	16/05/2019
5106	RLA1TGF2MK1000846	4B11	GF2W	16/05/2019
5107	RLA1TGF2MK1000847	4B11	GF2W	16/05/2019
5108	RLA1TGF2MK1000848	4B11	GF2W	16/05/2019
5109	RLA1TGF2MK1000849	4B11	GF2W	16/05/2019
5110	RLA1TGF2MK1000850	4B11	GF2W	16/05/2019
5111	RLA1TGF2MK1000851	4B11	GF2W	16/05/2019
5112	RLA1TGF2MK1000852	4B11	GF2W	16/05/2019
5113	RLA1TGF2MK1000853	4B11	GF2W	16/05/2019
5114	RLA1TGF2MK1000854	4B11	GF2W	16/05/2019
5115	RLA1TGF2MK1000855	4B11	GF2W	16/05/2019
5116	RLA1TGF2MK1000856	4B11	GF2W	16/05/2019
5117	RLA1TGF2MK1000857	4B11	GF2W	16/05/2019
5118	RLA1TGF2MK1000858	4B11	GF2W	16/05/2019
5119	RLA1TGF2MK1000859	4B11	GF2W	16/05/2019
5120	RLA1TGF2MK1000860	4B11	GF2W	16/05/2019
5121	RLA1TGF2MK1000861	4B11	GF2W	16/05/2019
5122	RLA1TGF2MK1000862	4B11	GF2W	16/05/2019
5123	RLA1TGF2MK1000863	4B11	GF2W	16/05/2019
5124	RLA1TGF2MK1000864	4B11	GF2W	16/05/2019
5125	RLA1TGF2MK1000865	4B11	GF2W	16/05/2019
5126	RLA1TGF2MK1000866	4B11	GF2W	16/05/2019
5127	RLA1TGF2MK1000867	4B11	GF2W	16/05/2019
5128	RLA1TGF2MK1000868	4B11	GF2W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5129	RLA1TGF2MK1000869	4B11	GF2W	16/05/2019
5130	RLA1TGF2MK1000870	4B11	GF2W	16/05/2019
5131	RLA1TGF2MK1000871	4B11	GF2W	16/05/2019
5132	RLA1TGF2MK1000872	4B11	GF2W	16/05/2019
5133	RLA1TGF2MK1000873	4B11	GF2W	16/05/2019
5134	RLA1TGF2MK1000874	4B11	GF2W	16/05/2019
5135	RLA1TGF2MK1000875	4B11	GF2W	16/05/2019
5136	RLA1TGF2MK1000876	4B11	GF2W	16/05/2019
5137	RLA1TGF2MK1000877	4B11	GF2W	16/05/2019
5138	RLA1TGF2MK1000878	4B11	GF2W	16/05/2019
5139	RLA1TGF2MK1000879	4B11	GF2W	16/05/2019
5140	RLA1TGF2MK1000880	4B11	GF2W	16/05/2019
5141	RLA1TGF2MK1000881	4B11	GF2W	16/05/2019
5142	RLA1TGF2MK1000882	4B11	GF2W	16/05/2019
5143	RLA1TGF2MK1000883	4B11	GF2W	16/05/2019
5144	RLA1TGF2MK1000884	4B11	GF2W	16/05/2019
5145	RLA1TGF2MK1000885	4B11	GF2W	16/05/2019
5146	RLA1TGF2MK1000886	4B11	GF2W	16/05/2019
5147	RLA1TGF2MK1000887	4B11	GF2W	16/05/2019
5148	RLA1TGF2MK1000888	4B11	GF2W	16/05/2019
5149	RLA1TGF2MK1000889	4B11	GF2W	16/05/2019
5150	RLA1TGF2MK1000890	4B11	GF2W	16/05/2019
5151	RLA1TGF2MK1000891	4B11	GF2W	16/05/2019
5152	RLA1TGF2MK1000892	4B11	GF2W	16/05/2019
5153	RLA1TGF2MK1000893	4B11	GF2W	16/05/2019
5154	RLA1TGF2MK1000894	4B11	GF2W	16/05/2019
5155	RLA1TGF2MK1000895	4B11	GF2W	16/05/2019
5156	RLA1TGF2MK1000896	4B11	GF2W	16/05/2019
5157	RLA1TGF2MK1000897	4B11	GF2W	16/05/2019
5158	RLA1TGF2MK1000898	4B11	GF2W	16/05/2019
5159	RLA1TGF2MK1000899	4B11	GF2W	16/05/2019
5160	RLA1TGF2MK1000900	4B11	GF2W	16/05/2019
5161	RLA1TGF2MK1000901	4B11	GF2W	16/05/2019
5162	RLA1TGF2MK1000902	4B11	GF2W	16/05/2019
5163	RLA1TGF2MK1000903	4B11	GF2W	16/05/2019
5164	RLA1TGF2MK1000904	4B11	GF2W	16/05/2019
5165	RLA1TGF2MK1000905	4B11	GF2W	16/05/2019
5166	RLA1TGF2MK1000906	4B11	GF2W	16/05/2019
5167	RLA1TGF2MK1000907	4B11	GF2W	16/05/2019
5168	RLA1TGF2MK1000908	4B11	GF2W	16/05/2019
5169	RLA1TGF2MK1000909	4B11	GF2W	16/05/2019
5170	RLA1TGF2MK1000910	4B11	GF2W	16/05/2019
5171	RLA1TGF2MK1000911	4B11	GF2W	16/05/2019
5172	RLA1TGF2MK1000912	4B11	GF2W	16/05/2019
5173	RLA1TGF2MK1000913	4B11	GF2W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5174	RLA1TGF2MK1000914	4B11	GF2W	16/05/2019
5175	RLA1TGF2MK1000915	4B11	GF2W	16/05/2019
5176	RLA1TGF2MK1000916	4B11	GF2W	16/05/2019
5177	RLA1TGF2MK1000917	4B11	GF2W	16/05/2019
5178	RLA1TGF2MK1000918	4B11	GF2W	16/05/2019
5179	RLA1TGF2MK1000919	4B11	GF2W	16/05/2019
5180	RLA1TGF2MK1000920	4B11	GF2W	16/05/2019
5181	RLA1TGF2MK1000921	4B11	GF2W	16/05/2019
5182	RLA1TGF2MK1000922	4B11	GF2W	16/05/2019
5183	RLA1TGF2MK1000923	4B11	GF2W	16/05/2019
5184	RLA1TGF2MK1000924	4B11	GF2W	16/05/2019
5185	RLA1TGF2MK1000925	4B11	GF2W	16/05/2019
5186	RLA1TGF2MK1000926	4B11	GF2W	16/05/2019
5187	RLA1TGF2MK1000927	4B11	GF2W	16/05/2019
5188	RLA1TGF2MK1000928	4B11	GF2W	16/05/2019
5189	RLA1TGF2MK1000929	4B11	GF2W	16/05/2019
5190	RLA1TGF2MK1000930	4B11	GF2W	16/05/2019
5191	RLA1TGF2XK1000481	4B11	GF2W	16/05/2019
5192	RLA1TGF2XK1000482	4B11	GF2W	16/05/2019
5193	RLA1TGF2XK1000483	4B11	GF2W	16/05/2019
5194	RLA1TGF2XK1000484	4B11	GF2W	16/05/2019
5195	RLA1TGF2XK1000485	4B11	GF2W	16/05/2019
5196	RLA1TGF2XK1000486	4B11	GF2W	16/05/2019
5197	RLA1TGF2XK1000487	4B11	GF2W	16/05/2019
5198	RLA1TGF2XK1000488	4B11	GF2W	16/05/2019
5199	RLA1TGF2XK1000489	4B11	GF2W	16/05/2019
5200	RLA1TGF2XK1000490	4B11	GF2W	16/05/2019
5201	RLA1TGF2XK1000491	4B11	GF2W	16/05/2019
5202	RLA1TGF2XK1000492	4B11	GF2W	16/05/2019
5203	RLA1TGF2XK1000493	4B11	GF2W	16/05/2019
5204	RLA1TGF2XK1000494	4B11	GF2W	16/05/2019
5205	RLA1TGF2XK1000495	4B11	GF2W	16/05/2019
5206	RLA1TGF2XK1000496	4B11	GF2W	16/05/2019
5207	RLA1TGF2XK1000497	4B11	GF2W	28/05/2019
5208	RLA1TGF2XK1000498	4B11	GF2W	16/05/2019
5209	RLA1TGF2XK1000499	4B11	GF2W	16/05/2019
5210	RLA1TGF2XK1000500	4B11	GF2W	16/05/2019
5211	RLA1TGF2XK1000501	4B11	GF2W	16/05/2019
5212	RLA1TGF2XK1000502	4B11	GF2W	16/05/2019
5213	RLA1TGF2XK1000503	4B11	GF2W	16/05/2019
5214	RLA1TGF2XK1000504	4B11	GF2W	16/05/2019
5215	RLA1TGF2XK1000505	4B11	GF2W	16/05/2019
5216	RLA1TGF2XK1000506	4B11	GF2W	16/05/2019
5217	RLA1TGF2XK1000507	4B11	GF2W	16/05/2019
5218	RLA1TGF2XK1000508	4B11	GF2W	16/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5219	RLA1TGF2XK1000509	4B11	GF2W	16/05/2019
5220	RLA1TGF2XK1000510	4B11	GF2W	21/05/2019
5221	RLA1TGF2XK1000511	4B11	GF2W	16/05/2019
5222	RLA1TGF2XK1000512	4B11	GF2W	16/05/2019
5223	RLA1TGF2XK1000513	4B11	GF2W	16/05/2019
5224	RLA1TGF2XK1000514	4B11	GF2W	16/05/2019
5225	RLA1TGF2XK1000515	4B11	GF2W	16/05/2019
5226	RLA1TGF2XK1000516	4B11	GF2W	16/05/2019
5227	RLA1TGF2XK1000517	4B11	GF2W	16/05/2019
5228	RLA1TGF2XK1000518	4B11	GF2W	16/05/2019
5229	RLA1TGF2XK1000519	4B11	GF2W	16/05/2019
5230	RLA1TGF2XK1000520	4B11	GF2W	16/05/2019
5231	RLA1TGF2XK1000521	4B11	GF2W	16/05/2019
5232	RLA1TGF2XK1000522	4B11	GF2W	25/05/2019
5233	RLA1TGF2XK1000523	4B11	GF2W	16/05/2019
5234	RLA1TGF2XK1000524	4B11	GF2W	16/05/2019
5235	RLA1TGF2XK1000525	4B11	GF2W	16/05/2019
5236	RLA1TGF2XK1000526	4B11	GF2W	16/05/2019
5237	RLA1TGF2XK1000527	4B11	GF2W	16/05/2019
5238	RLA1TGF2XK1000528	4B11	GF2W	16/05/2019
5239	RLA1TGF2XK1000529	4B11	GF2W	16/05/2019
5240	RLA1TGF2XK1000530	4B11	GF2W	16/05/2019
5241	RLA1TGF2XK1000531	4B11	GF2W	17/05/2019
5242	RLA1TGF2XK1000532	4B11	GF2W	16/05/2019
5243	RLA1TGF2XK1000533	4B11	GF2W	16/05/2019
5244	RLA1TGF2XK1000534	4B11	GF2W	19/08/2019
5245	RLA1TGF2XK1000535	4B11	GF2W	16/05/2019
5246	RLA1TGF2XK1000536	4B11	GF2W	16/05/2019
5247	RLA1TGF2XK1000537	4B11	GF2W	16/05/2019
5248	RLA1TGF2XK1000538	4B11	GF2W	16/05/2019
5249	RLA1TGF2XK1000539	4B11	GF2W	16/05/2019
5250	RLA1TGF2XK1000540	4B11	GF2W	16/05/2019
5251	RLA1TGF3MK1000151	4B12	GF3W	31/05/2019
5252	RLA1TGF3MK1000152	4B12	GF3W	31/05/2019
5253	RLA1TGF3MK1000153	4B12	GF3W	30/05/2019
5254	RLA1TGF3MK1000154	4B12	GF3W	30/05/2019
5255	RLA1TGF3MK1000155	4B12	GF3W	30/05/2019
5256	RLA1TGF3MK1000156	4B12	GF3W	30/05/2019
5257	RLA1TGF3MK1000157	4B12	GF3W	04/06/2019
5258	RLA1TGF3MK1000158	4B12	GF3W	30/05/2019
5259	RLA1TGF3MK1000159	4B12	GF3W	12/06/2019
5260	RLA1TGF3MK1000160	4B12	GF3W	30/05/2019
5261	RLA1TGF3MK1000161	4B12	GF3W	31/05/2019
5262	RLA1TGF3MK1000162	4B12	GF3W	30/05/2019
5263	RLA1TGF3MK1000163	4B12	GF3W	31/05/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5264	RLA1TGF3MK1000164	4B12	GF3W	30/05/2019
5265	RLA1TGF3MK1000165	4B12	GF3W	31/05/2019
5266	RLA1TGF3MK1000166	4B12	GF3W	31/05/2019
5267	RLA1TGF3MK1000167	4B12	GF3W	03/06/2019
5268	RLA1TGF3MK1000168	4B12	GF3W	31/05/2019
5269	RLA1TGF3MK1000169	4B12	GF3W	31/05/2019
5270	RLA1TGF3MK1000170	4B12	GF3W	31/05/2019
5271	RLA1TGF3MK1000171	4B12	GF3W	31/05/2019
5272	RLA1TGF3MK1000172	4B12	GF3W	31/05/2019
5273	RLA1TGF3MK1000173	4B12	GF3W	04/06/2019
5274	RLA1TGF3MK1000174	4B12	GF3W	31/05/2019
5275	RLA1TGF3MK1000175	4B12	GF3W	31/05/2019
5276	RLA1TGF3MK1000176	4B12	GF3W	31/05/2019
5277	RLA1TGF3MK1000177	4B12	GF3W	31/05/2019
5278	RLA1TGF3MK1000178	4B12	GF3W	31/05/2019
5279	RLA1TGF3MK1000179	4B12	GF3W	03/06/2019
5280	RLA1TGF3MK1000180	4B12	GF3W	03/06/2019
5281	RLA1TGF3MK1000181	4B12	GF3W	03/06/2019
5282	RLA1TGF3MK1000182	4B12	GF3W	31/05/2019
5283	RLA1TGF3MK1000183	4B12	GF3W	31/05/2019
5284	RLA1TGF3MK1000184	4B12	GF3W	03/06/2019
5285	RLA1TGF3MK1000185	4B12	GF3W	03/06/2019
5286	RLA1TGF3MK1000186	4B12	GF3W	03/06/2019
5287	RLA1TGF3MK1000187	4B12	GF3W	04/06/2019
5288	RLA1TGF3MK1000188	4B12	GF3W	10/06/2019
5289	RLA1TGF3MK1000189	4B12	GF3W	04/06/2019
5290	RLA1TGF3MK1000190	4B12	GF3W	03/06/2019
5291	RLA1TGF3MK1000191	4B12	GF3W	05/06/2019
5292	RLA1TGF3MK1000192	4B12	GF3W	03/06/2019
5293	RLA1TGF3MK1000193	4B12	GF3W	03/06/2019
5294	RLA1TGF3MK1000194	4B12	GF3W	03/06/2019
5295	RLA1TGF3MK1000195	4B12	GF3W	03/06/2019
5296	RLA1TGF3MK1000196	4B12	GF3W	03/06/2019
5297	RLA1TGF3MK1000197	4B12	GF3W	04/06/2019
5298	RLA1TGF3MK1000198	4B12	GF3W	04/06/2019
5299	RLA1TGF3MK1000199	4B12	GF3W	03/06/2019
5300	RLA1TGF3MK1000200	4B12	GF3W	04/06/2019
5301	RLA1TGF3MK1000201	4B12	GF3W	06/06/2019
5302	RLA1TGF3MK1000202	4B12	GF3W	03/06/2019
5303	RLA1TGF3MK1000203	4B12	GF3W	03/06/2019
5304	RLA1TGF3MK1000204	4B12	GF3W	05/06/2019
5305	RLA1TGF3MK1000205	4B12	GF3W	03/06/2019
5306	RLA1TGF3MK1000206	4B12	GF3W	04/06/2019
5307	RLA1TGF3MK1000207	4B12	GF3W	03/06/2019
5308	RLA1TGF3MK1000208	4B12	GF3W	04/06/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5309	RLA1TGF3MK1000209	4B12	GF3W	04/06/2019
5310	RLA1TGF3MK1000210	4B12	GF3W	04/06/2019
5311	RLA1TGF3MK1000211	4B12	GF3W	24/06/2019
5312	RLA1TGF3MK1000212	4B12	GF3W	20/06/2019
5313	RLA1TGF3MK1000213	4B12	GF3W	20/06/2019
5314	RLA1TGF3MK1000214	4B12	GF3W	21/06/2019
5315	RLA1TGF3MK1000215	4B12	GF3W	21/06/2019
5316	RLA1TGF3MK1000216	4B12	GF3W	21/06/2019
5317	RLA1TGF3MK1000217	4B12	GF3W	21/06/2019
5318	RLA1TGF3MK1000218	4B12	GF3W	20/06/2019
5319	RLA1TGF3MK1000219	4B12	GF3W	28/06/2019
5320	RLA1TGF3MK1000220	4B12	GF3W	21/06/2019
5321	RLA1TGF3MK1000221	4B12	GF3W	21/06/2019
5322	RLA1TGF3MK1000222	4B12	GF3W	21/06/2019
5323	RLA1TGF3MK1000223	4B12	GF3W	20/06/2019
5324	RLA1TGF3MK1000224	4B12	GF3W	20/06/2019
5325	RLA1TGF3MK1000225	4B12	GF3W	20/06/2019
5326	RLA1TGF3MK1000226	4B12	GF3W	20/06/2019
5327	RLA1TGF3MK1000227	4B12	GF3W	21/06/2019
5328	RLA1TGF3MK1000228	4B12	GF3W	22/06/2019
5329	RLA1TGF3MK1000229	4B12	GF3W	21/06/2019
5330	RLA1TGF3MK1000230	4B12	GF3W	21/06/2019
5331	RLA1TGF3MK1000231	4B12	GF3W	21/06/2019
5332	RLA1TGF3MK1000232	4B12	GF3W	21/06/2019
5333	RLA1TGF3MK1000233	4B12	GF3W	26/08/2019
5334	RLA1TGF3MK1000234	4B12	GF3W	21/06/2019
5335	RLA1TGF3MK1000235	4B12	GF3W	21/06/2019
5336	RLA1TGF3MK1000236	4B12	GF3W	21/06/2019
5337	RLA1TGF3MK1000237	4B12	GF3W	21/06/2019
5338	RLA1TGF3MK1000238	4B12	GF3W	21/06/2019
5339	RLA1TGF3MK1000239	4B12	GF3W	21/06/2019
5340	RLA1TGF3MK1000240	4B12	GF3W	21/06/2019
5341	RLA1TGF3MK1000241	4B12	GF3W	21/07/2019
5342	RLA1TGF3MK1000242	4B12	GF3W	22/07/2019
5343	RLA1TGF3MK1000243	4B12	GF3W	27/07/2019
5344	RLA1TGF3MK1000244	4B12	GF3W	30/07/2019
5345	RLA1TGF3MK1000245	4B12	GF3W	21/07/2019
5346	RLA1TGF3MK1000246	4B12	GF3W	24/07/2019
5347	RLA1TGF3MK1000247	4B12	GF3W	21/07/2019
5348	RLA1TGF3MK1000248	4B12	GF3W	30/07/2019
5349	RLA1TGF3MK1000249	4B12	GF3W	21/07/2019
5350	RLA1TGF3MK1000250	4B12	GF3W	21/07/2019
5351	RLA1TGF3MK1000251	4B12	GF3W	30/07/2019
5352	RLA1TGF3MK1000252	4B12	GF3W	21/07/2019
5353	RLA1TGF3MK1000253	4B12	GF3W	17/07/2019

Số TT	Số Khung	Model động cơ	Mã Model	Ngày sản xuất
5354	RLA1TGF3MK1000254	4B12	GF3W	21/07/2019
5355	RLA1TGF3MK1000255	4B12	GF3W	21/07/2019
5356	RLA1TGF3MK1000256	4B12	GF3W	21/07/2019
5357	RLA1TGF3MK1000257	4B12	GF3W	21/07/2019
5358	RLA1TGF3MK1000258	4B12	GF3W	21/07/2019
5359	RLA1TGF3MK1000259	4B12	GF3W	21/07/2019
5360	RLA1TGF3MK1000260	4B12	GF3W	01/08/2019
5361	RLA1TGF3MK1000261	4B12	GF3W	21/07/2019
5362	RLA1TGF3MK1000262	4B12	GF3W	21/07/2019
5363	RLA1TGF3MK1000263	4B12	GF3W	21/07/2019
5364	RLA1TGF3MK1000264	4B12	GF3W	21/07/2019
5365	RLA1TGF3MK1000265	4B12	GF3W	22/07/2019
5366	RLA1TGF3MK1000266	4B12	GF3W	25/07/2019
5367	RLA1TGF3MK1000267	4B12	GF3W	21/07/2019
5368	RLA1TGF3MK1000268	4B12	GF3W	21/07/2019
5369	RLA1TGF3MK1000269	4B12	GF3W	21/07/2019
5370	RLA1TGF3MK1000270	4B12	GF3W	21/07/2019